50 NĂM ĐỂ TÂM PHỤNG SỰ

Vinamilk
EST 1976

Báo Cáo
Thường Niên
2025

Mục lục

Thông điệp của Chủ tịch HĐQT

Thông điệp của Tổng giám đốc

01 Thông tin chung

1.1 Lịch sử hình thành

1.2 Mô hình & chiến lược kinh doanh của Vinamilk

1.3 Tóm tắt thông tin tài chính

1.4 Thông tin cổ phần và cổ đông

1.5 Sơ đồ tổ chức và quản lý của công ty

1.6 Cấu trúc tập đoàn Vinamilk

1.7 Nhân sự chủ chốt

02 Báo cáo hoạt động năm 2025

2.1 Tổng quan ngành sữa

2.2 Báo cáo của Hội đồng Quản trị

2.3 Báo cáo của Ban Điều Hành

03 Quản trị công ty

3.1 Báo cáo Quản trị Công ty

3.2 Báo cáo Quản trị rủi ro

04 Phát triển bền vững

4.1 Tóm tắt báo cáo Phát triển bền vững

05 Báo cáo tài chính

5.1 BCTC theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS)

5.2 BCTC theo chuẩn mực kế toán BCTC Quốc tế (IFRS)



Danh mục các từ viết tắt

Tên viết tắt	Ý nghĩa
ASEAN	Các nước Đông Nam Á
ADN	Bộ giá trị cốt lõi văn hóa doanh nghiệp mới, tập trung vào trách nhiệm, sự chủ động và hiệu suất cao
BCTC	Báo cáo tài chính
BĐH	Ban điều hành
CBTT	Công bố thông tin
CCU	Chuỗi cung ứng
CHDCND	Cộng hòa Dân chủ Nhân dân
CLP	Dự án Nhãn sạch (Clean Label Project)
CNG	Khí thiên nhiên nén
CNTT	Công nghệ thông tin
CTCP	Công ty cổ phần
DCP	Chương trình đào tạo chuyên sâu Thành viên HĐQT
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
EMS	Bộ giải pháp kinh doanh điện tử (E-Business Suite)
ESG	Môi trường - Xã hội - Quản trị doanh nghiệp (Environment - Social - Governance)
EU	Liên minh Châu Âu (European Union)
FMCG	Ngành hàng tiêu dùng nhanh
FSSC	Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (Food Safety System Certification)
GĐĐH	Giám đốc điều hành
GF	Green Farm
GlobalG.A.P	Tiêu chuẩn Toàn cầu về Thực hành nông nghiệp tốt toàn cầu
HĐQT	Hội đồng Quản trị
HORECA	Khách sạn, Nhà hàng, Café (Hotel, Restaurant, Cafeteria)
HOSE	Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
IFRS	Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế
IR	Quan hệ Nhà đầu tư (Investor Relations)
JVL	Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật
KNK	Khí nhà kính
KSNB	Kiểm soát nội bộ
KSX	Khối Sản xuất
KTNB	Kiểm toán nội bộ
LNST	Lợi nhuận sau thuế

Tên viết tắt	Ý nghĩa
MCM	Công ty Cổ phần Giống Bò sữa Mộc Châu
MTV	Một thành viên
Net Zero	Phát thải ròng bằng "0"
NGK	Nước giải khát
NQ	Nghị quyết
OEE	Năng suất hoạt động của máy móc thiết bị
PAS	Tiêu chuẩn công khai (Publicly Available Specification)
PTBV	Phát triển bền vững
QLRR	Quản lý rủi ro
QTCT	Quản trị công ty
R&D	Nghiên cứu và Phát triển
ROE	LNST/Vốn chủ sở hữu
ROA	LNST/Tổng tài sản
SCIC	Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà Nước
SGDCK	Sở Giao dịch Chứng khoán
STNL	Sữa tươi nguyên liệu
SXKD	Sản xuất kinh doanh
TATX	Thức ăn thô xanh
TEU	Đơn vị chuẩn dùng trong vận tải container
TGĐ	Tổng Giám đốc
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
Tp.HCM	Thành phố Hồ Chí Minh
TPM	Hệ thống bảo trì toàn diện
TTBS	Trang trại bò sữa
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
UBCL	Ủy ban Chiến lược
UBKT	Ủy ban Kiểm toán
UBLT	Ủy ban Lương thưởng
UBNS	Ủy ban Nhân sự
UVTW	Ủy viên Trung Ương
VAS	Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Vietnam Accounting Standards)
Vinamilk/ VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
VIOD	Viện Thành viên HĐQT Việt Nam

Thông điệp của Chủ tịch HĐQT



Kính thưa Quý Cổ đông,

Năm 2025 đã đánh dấu sự biến động trong nền kinh tế toàn cầu, đồng thời khẳng định sức bền và khả năng thích ứng của Vinamilk. Nhân dịp kỷ niệm 50 năm thành lập (1976-2026), thay mặt Hội đồng Quản trị (HĐQT), chúng tôi trân trọng gửi đến Quý cổ đông thông điệp về sự Vững vàng, Minh bạch và Cam kết mà Vinamilk luôn duy trì.

Tầm nhìn và định hướng chiến lược

Vinamilk hiện đang bước vào giai đoạn áp chót của chiến lược phát triển 5 năm (2022–2026). Theo đó, các năm 2025 và 2026 sẽ đóng vai trò quyết định trong việc triển khai hiệu quả những trọng điểm chiến lược trên bốn trụ cột chủ chốt của doanh nghiệp.

- Trải nghiệm người dùng: Chiến dịch tái định vị thương hiệu tiếp tục lan tỏa sức sống mới; diện mạo bao bì và hình ảnh trẻ hóa giúp Vinamilk tăng cường giá trị thương hiệu. Minh chứng là năm 2025, Vinamilk được Brand Finance xếp hạng AAA+ là mức xếp hạng cao nhất, lọt vào nhóm 5% thương hiệu mạnh nhất toàn cầu và tiếp tục dẫn đầu là Thương hiệu thực phẩm giá trị nhất ASEAN.
- Chuyển đổi số: Công nghệ đã đi vào thực tiễn vận hành – từ hệ thống quản trị ERP, thương mại điện tử đến ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản trị chuỗi cung ứng, giúp tối ưu chi phí, nâng cao khả năng thấu hiểu và phục vụ khách hàng nhanh chóng, chính xác hơn.
- Phát triển bền vững (ESG): Từ cam kết đến hành động. Vinamilk cam kết thực hiện chương trình Net Zero 2050 với lộ trình cụ thể cho từng giai đoạn. Vinamilk là doanh nghiệp sữa đầu tiên tại Việt Nam có trang trại và nhà máy được chứng nhận trung hòa carbon theo chuẩn PAS 2060:2014. Các kết quả này tiếp tục được mở rộng trong 2025–2026 và việc thực thi chiến lược phát triển bền vững sẽ được áp dụng theo các thông lệ tốt hiện hành.
- Nguồn nhân lực: Được tư vấn bởi công ty nhân sự độc lập có uy tín quốc tế, HĐQT đang tiến hành chương trình kế thừa cho vị trí Tổng Giám đốc. Song song đó, chương trình kế thừa nhân sự cho các vị trí Giám đốc Điều hành sẽ được triển khai trong năm 2026, đảm bảo quy trình chuyển giao thế hệ ổn định và hiệu quả, đồng thời duy trì sự kết hợp giữa đổi mới và giá trị truyền thống của Vinamilk.

Mục tiêu dài hạn của Công ty là tiếp tục duy trì vị thế đầu ngành sữa tại Việt Nam và phấn đấu thuộc Top 30 doanh nghiệp sữa có quy mô doanh thu lớn nhất toàn cầu. Để thực thi mục tiêu, trọng tâm năm tới sẽ bao gồm những nội dung sau đây:

(i) tiếp tục củng cố và phát huy thành tựu trên 4 trụ cột chiến lược;
(ii) chủ động mở rộng thị trường xuất khẩu và gia tăng tỷ trọng doanh thu quốc tế;
(iii) tìm kiếm cơ hội đầu tư mở rộng quy mô trong ngành sữa và thực phẩm, gắn liền chuẩn mực ESG và quản trị rủi ro.

Cam kết về quản trị công ty theo thông lệ tốt

Chúng tôi cam kết quản trị công ty theo thông lệ tốt, tích hợp các yếu tố ESG (Môi trường, Xã hội, Quản trị) vào chiến lược phát triển bền vững. Mọi hoạt động được triển khai theo hướng minh bạch, tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức, đảm bảo quyền lợi cổ đông và các bên liên quan. HĐQT và Ban điều hành duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ phù hợp, quản trị rủi ro và công bố thông tin đầy đủ, hướng đến tạo giá trị lâu dài cho doanh nghiệp, cộng đồng và môi trường.

Đồng thời, ngoài việc tuân thủ các quy định theo luật định, Vinamilk cam kết tiếp tục sử dụng Thẻ điểm QTCT ASEAN, mục tiêu nâng cao hoạt động quản trị công ty của Công ty vượt trên tuân thủ và hướng tới đạt chuẩn "Tài sản đầu tư có giá trị của ASEAN".

Chính sách cổ tức cho cổ đông

Vinamilk cam kết duy trì chính sách cổ tức ổn định, công bằng và minh bạch, trên cơ sở cân đối hài hòa giữa lợi nhuận chia sẻ và nhu cầu tái đầu tư cho tăng trưởng bền vững. Mọi quyết định liên quan tuân thủ pháp luật, công bố thông tin đầy đủ, củng cố niềm tin và khẳng định cam kết dài hạn đối với Quý Cổ Đông.

Thay mặt HĐQT, tôi xin gửi lời tri ân sâu sắc đến Quý Cổ đông, Nhà đầu tư và các bên có liên quan khác đã luôn đồng hành cùng chúng tôi.

Trân trọng,



NGUYỄN HẠNH PHÚC
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Thông điệp của Tổng Giám đốc



Kính thưa Quý Cổ đông, Khách hàng và Đối tác,

Năm 2025 khép lại, đánh dấu một cột mốc đặc biệt trong lịch sử phát triển của Vinamilk: chúng ta đang đứng trước ngưỡng cửa của tuổi 50. Nhìn lại hành trình gần nửa thế kỷ (1976–2026), từ những ngày đầu tiếp quản các nhà máy cũ kỹ cho đến vị thế thuộc nhóm 36 công ty sữa lớn nhất thế giới về quy mô doanh thu ngày nay, chúng tôi nhận ra: tài sản lớn nhất của Vinamilk không chỉ là những con số tài chính, mà chính là di sản của sự phụng sự bền bỉ dành cho con người và cộng đồng.

Chủ đề của năm nay – "50 năm để tâm phụng sự" – không đơn thuần là một khẩu hiệu kỷ niệm. Đó là lời khẳng định cho triết lý kinh doanh xuyên suốt của chúng ta: Khi doanh nghiệp thực sự "để tâm" chăm lo cho con người và cộng đồng, sự tăng trưởng bền vững sẽ đến như một kết quả tất yếu.

Tổng quan kết quả hoạt động năm qua

2025 là một năm "thử lửa" đối với bản lĩnh của Vinamilk. Chúng ta bước vào năm tài chính với không ít thách thức từ thị trường và những áp lực ngắn hạn của quá trình tái cấu trúc nội bộ. Kết thúc năm, tổng doanh thu hợp nhất đạt 63.724 tỷ đồng, tăng trưởng 3,1% so với cùng kỳ và hoàn thành 98,8% kế hoạch năm; lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 11.650 tỷ đồng, tăng trưởng nhẹ 0,4% so với cùng kỳ và đạt 96,3% kế hoạch năm. Dù các chỉ tiêu lũy kế chưa chạm mức 100% mục tiêu đề ra, diễn biến theo quý cho thấy bức tranh phục hồi thuyết phục: khởi đầu thận trọng ở quý 1 để thực thi tái cấu trúc kênh phân phối truyền thống, đà tăng trưởng trở lại tốt ở quý 2/2025, quý 3/2025 và quý 4/2025.

Doanh thu từ thị trường nước ngoài, bao gồm hoạt động xuất khẩu, chiếm 20% tổng doanh thu của năm 2025 và tiếp tục ghi nhận mức tăng trưởng 15% so với cùng kỳ năm trước. Các sản phẩm của Vinamilk đã đạt được các chứng nhận quốc tế uy tín như Bureau Veritas, Intertek và TUV, qua đó đáp ứng yêu cầu kiểm định nghiêm ngặt tại những thị trường khó tính như Mỹ, Nhật Bản, EU và Trung Đông. Nhờ vào chất lượng sản phẩm đạt chuẩn quốc tế cùng uy tín thương hiệu, Vinamilk đã duy trì và mở rộng mạng lưới xuất khẩu tới 65 thị trường trên toàn cầu.

Triết lý "Để tâm Phụng sự": Kim chỉ nam cho kỷ nguyên mới.

Hướng tới dịp kỷ niệm 50 năm thành lập (1976–2026), chúng ta đánh giá lại sứ mệnh của tổ chức và khẳng định cam kết tiếp tục thực hiện phương châm "Phụng sự" bằng cách tập trung vào ba giá trị cốt lõi thông qua sự "Để tâm".

- **Phụng sự Dinh dưỡng Quốc gia.** Các nghiên cứu được thực hiện cẩn trọng nhằm đảm bảo mọi sản phẩm đạt chất lượng cao nhất và phù hợp với thể trạng của người Việt. Từ dòng sữa Green Farm thanh khiết đến các sản phẩm dinh dưỡng đặc trị, tất cả đều được phát triển bởi đội ngũ R&D giàu tâm huyết với mục tiêu nâng cao tầm vóc Việt.
- **Phụng sự nền tảng nông nghiệp.** Với định hướng kế thừa di sản của "Cuộc cách mạng trắng" từ thập niên 90. Cam kết xây dựng mối liên kết vững chắc với người nông dân, tạo ra sinh kế bền vững và chủ động phát triển nguồn nguyên liệu chất lượng cao trong nước.
- **Phụng sự Tương lai.** Vinamilk ưu tiên cho các thế hệ tiếp theo thông qua các sáng kiến bảo vệ môi trường như cam kết Net Zero 2050 và chương trình Quỹ sữa Vươn cao Việt Nam. Việc thực hiện trách nhiệm kinh doanh là phương thức thiết thực để Vinamilk đóng góp cho cộng đồng.

Lời cam kết cho tuổi 50: Khởi đầu chu kỳ tăng trưởng mới

Năm 2026 đánh dấu kỷ niệm 50 năm thành lập và đồng thời mở ra một giai đoạn phát triển mới đối với Vinamilk. Trọng tâm chiến lược là nâng cao nền tảng tăng trưởng cả về chất lượng và số lượng. Thay vì chỉ chú trọng vào các chỉ tiêu ngắn hạn, Vinamilk sẽ tập trung tối ưu hóa bốn trụ cột chiến lược trong giai đoạn 2022-2026, chuyển hóa các kết quả ban đầu thành động lực cho sự phát triển bền vững trong dài hạn. Đà tăng trưởng ghi nhận từ cuối năm 2025 được coi là tiền đề cho một chu kỳ hiện đại hóa và phát triển ổn định, đồng thời tiếp tục khẳng định bản sắc riêng của Vinamilk.

Mặc dù còn nhiều thách thức phía trước, với nền tảng vững chắc được xây dựng trong suốt hơn nửa thế kỷ cùng động lực tăng trưởng hiện hữu, chúng tôi tin tưởng vào sự phát triển bền vững và lâu dài của Vinamilk.

Thay mặt Ban Điều hành, tôi xin gửi lời tri ân sâu sắc đến Quý Cổ đông, Khách hàng, Đối tác đã luôn đồng hành cùng chúng tôi. Đặc biệt, xin cảm ơn gần 10.000 cán bộ công nhân viên – những người đã và đang ngày đêm "để tâm" trong từng công việc nhỏ nhất để cùng nhau "phụng sự" cho một cuộc sống tốt đẹp hơn.

Trân trọng,



MAI KIỀU LIÊN
Tổng Giám đốc

01

Thông tin chung

12
Lịch sử hình thành

14
Mô hình và chiến lược kinh doanh của Vinamilk

15
Chất Vinamilk

16
Các bên liên quan

17
Chiến lược kinh doanh năm 2022 - 2026

19
Tóm tắt thông tin tài chính năm 2021 - 2025

21
Thông tin cổ phần và cổ đông

24
Sơ đồ tổ chức và quản lý của công ty

26
Cấu trúc tập đoàn Vinamilk

28
Nhân sự chủ chốt

Lịch sử hình thành



1976

Vinamilk được thành lập với tên gọi **Công ty Sữa – Cà Phê Miền Nam**, tiếp quản 03 nhà máy sữa Thống Nhất, Trường Thọ, và sữa bột Dielac.

2003

Cổ phần hóa và đổi tên thành **Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam.**

2006

Niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng Khoán TP.HCM (HOSE).

Thành lập **Công ty TNHH MTV Bò Sữa Việt Nam.**

2010

Đầu tư 10 triệu USD nắm giữ 19,3% cổ phần của **Miraka Holdings Limited** tại New Zealand và tăng lên 22,8% vào năm 2015. Năm 2022-2023, Miraka đã tiến hành tăng vốn, pha loãng góp vốn của Vinamilk từ 22,8% xuống lần lượt 17,0% năm 2022 và 13,6% năm 2023.

2013

Đầu tư nắm giữ 96,1% cổ phần của **Công ty TNHH Bò sữa Thống nhất Thanh Hóa,** sau đó tăng lên 100% vào năm 2017.

Đầu tư nắm giữ 70% cổ phần của **Driftwood Dairy Holdings Corporation** tại California, Hoa Kỳ và tăng lên 100% vào năm 2016.

2014

Góp vốn 51% vào **Angkor Dairy Products Co., Ltd.** tại Campuchia và tăng sở hữu lên 100% vào năm 2017.

2016

Đầu tư nắm giữ 18,0% cổ phần của **Công ty Cổ phần APIS**. Năm 2018, công ty tăng tỷ lệ sở hữu lên 20,0%.

2017

Đầu tư nắm giữ 65% cổ phần của **Công ty Cổ phần Đường Việt Nam.**

25% cổ phần của **Công ty Cổ phần Chế Biến Dừa Á Châu.**

2018

Đầu tư nắm giữ 51% cổ phần của **Lao-Jagro Development Xiengkhouang Co., Ltd.** tại Lào. Năm 2022, Vinamilk đã tăng tỷ lệ sở hữu lên 87,3% và đến năm 2025 thì tăng tỷ lệ sở hữu lên 92,07% tại Lao-Jagro.



2019

Đầu tư nắm giữ 75% cổ phần của **Công ty Cổ phần GTNFoods**, qua đó tham gia điều hành **Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu.**

2022

Sáp nhập **GTNFoods** vào **Villico**, toàn bộ cổ phiếu GTNFoods do công ty sở hữu đã được hoán đổi với cổ phiếu của **Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP (Vilico).**

2023

Ra mắt bộ nhận diện thương hiệu mới.

2025

Ra mắt bộ nhận diện thương hiệu Mộc Châu Creamery trong năm 2025.

Mô hình & chiến lược kinh doanh của Vinamilk

Tầm nhìn

"Trở thành biểu tượng niềm tin hàng đầu Việt Nam về sản phẩm dinh dưỡng và sức khỏe phục vụ cuộc sống con người"

Sứ mệnh

"Vinamilk cam kết mang đến cho cộng đồng nguồn dinh dưỡng tốt nhất, chất lượng nhất bằng chính sự trân trọng, tình yêu và trách nhiệm cao của mình với cuộc sống con người và xã hội"

Chất Vinamilk

Trên cơ sở kế thừa và phát triển văn hóa Công ty, Vinamilk đã ban hành Bộ Chất Vinamilk với 10 ADN làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Công ty như sau:

ADN thiết yếu

Vì khách hàng
Để tâm đến trải nghiệm và sức khỏe của khách hàng.

Nuôi dưỡng mối quan hệ đôi bên cùng có lợi trong dài hạn với khách hàng và đối tác.

Dưỡng người tài
Nâng chuẩn nguồn lực của Công ty, tạo ra môi trường để nhân viên phát huy tối đa năng lực và truyền cảm hứng để tập thể hoàn thành mục tiêu chung.

Tạo niềm tin
Làm đúng, công tâm, minh bạch chính trực với tinh thần tôn trọng lẫn nhau.

Không thoái thác, không bao biện, không lấp liếm.

Luôn cầu tiến
Không ngừng đặt ra những mục tiêu thách thức hơn.

Không nói "Trước giờ mọi người/ tôi vẫn làm như vậy".

ADN cốt lõi

Quyết liệt
Kiên định với mục tiêu. Tìm bằng được cách giải quyết cho mọi vấn đề.

Không khuất phục, không bỏ cuộc. Không nói "khó", "việc này không làm được".

Tự chủ
Dám gánh vác, chịu trách nhiệm và thực hiện mục tiêu dù công việc không nằm trong phạm vi quản lý trực tiếp.

Không nói "đây không phải là việc của tôi".



ADN mục tiêu

Nghĩ rộng
Nhìn xa và suy nghĩ khác biệt để tạo ra lợi thế cạnh tranh mới cho Vinamilk với mục tiêu rõ ràng và kế hoạch cụ thể.

Không giới hạn tầm nhìn trong vùng an toàn.

Đào sâu
Suy nghĩ thấu đáo với tư duy phản biện.

Không nói "nghe từ ... là vậy", "tôi tưởng là vậy" mà không phân tích kỹ lưỡng, tường tận mọi ngóc ngách của vấn đề.

Đánh nhanh
Quyết đoán, không trì hoãn và dự phòng rủi ro khi cần.

Không tốn thời gian vô ích cho những quyết định hai chiều.

Làm gọn
Giải quyết mọi nhiệm vụ một cách tinh gọn. Tối ưu thời gian và nguồn lực bằng những giải pháp hiệu quả.

Các bên liên quan

Việc nhận diện và quản lý các bên có liên quan giúp Công ty hiểu rõ nhu cầu, kỳ vọng của các đối tượng ảnh hưởng đến hoạt động Công ty, từ đó xây dựng chiến lược phù hợp, giảm rủi ro xung đột, đảm bảo tuân thủ pháp luật và nâng cao uy tín. Quản lý tốt các bên có liên quan còn hỗ trợ ra quyết định hiệu quả, tạo sự đồng thuận và góp phần phát triển bền vững cho Công ty.

Nhận diện các bên liên quan	Đầu mối liên lạc của Công ty để quản lý các bên liên quan
1. Các bên liên quan bên trong	
• Cổ đông: tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty.	Ban Quan hệ nhà đầu tư • Ông Trần Chí Sơn
• Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành.	Thư ký Công ty: • Ông Lê Đức Anh • Ông Trần Chí Sơn • Bà Lê Quang Thanh Trúc
• Nhân viên: Người lao động khác trong Công ty.	• Ông Nguyễn Tường Huy: Giám đốc Nhân sự • Ông Nguyễn Trung: Chủ tịch Công đoàn Công ty *(Theo chức năng quản lý chuyên môn do Tổng Giám đốc quyết định)*
2. Các bên liên quan bên ngoài	
• Khách hàng/người tiêu dùng: bao gồm đối tác phân phối (nhà phân phối, siêu thị, cửa hàng tiện lợi, điểm bán lẻ,..); người tiêu dùng sản phẩm và dịch vụ của Công ty.	• Bà Nguyễn Mai Chi: Giám đốc Cao cấp Kinh doanh Nội địa • Ông Võ Trung Hiếu: Giám đốc Kinh doanh Quốc tế *(Theo chức năng quản lý chuyên môn do Tổng Giám đốc quyết định)*
• Nhà cung cấp: Đơn vị cung cấp nguyên liệu, dịch vụ cho Công ty.	• Ông Nguyễn Trung: Giám đốc Cao cấp Chuỗi Cung Ứng
• Ngân hàng/tổ chức tài chính: Cung cấp vốn, tín dụng.	• Ông Lê Thành Liêm: GĐĐH Tài chính
• Cơ quan quản lý nhà nước: ▪ Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam. ▪ UBND các tỉnh/thành, các Bộ, các sở ban ngành Trung ương và địa phương khác có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.	• Ông Trần Chí Sơn: Trưởng Bộ phận Tài chính • Ông Đỗ Thanh Tuấn: Giám đốc Đối ngoại • Ông Nguyễn Tường Huy: Giám đốc Quản lý Hệ thống - Rủi ro & Pháp lý *(Theo chức năng quản lý chuyên môn do Tổng Giám đốc quyết định)*
• Cộng đồng địa phương: Nơi Công ty hoạt động, ảnh hưởng đến môi trường, xã hội. • Tổ chức phi chính phủ (NGO), tổ chức phi lợi nhuận: Quan tâm đến trách nhiệm xã hội, môi trường.	• Giám đốc các đơn vị thành viên • Ông Đỗ Thanh Tuấn: Giám đốc Đối ngoại
• Nhà đầu tư tiềm năng và đối tác tiềm năng: Quan tâm đến cơ hội hợp tác đầu tư.	Ban Quan hệ nhà đầu tư: • Ông Trần Chí Sơn

Chiến lược kinh doanh 2022 – 2026

Vinamilk xây dựng chiến lược kinh doanh nhằm định hướng phát triển dài hạn, đảm bảo duy trì vị thế dẫn đầu thị trường sữa, thích ứng với biến động kinh tế và nhu cầu tiêu dùng. Chiến lược giúp Công ty phân bổ nguồn lực hiệu quả, tạo lợi thế cạnh tranh, mở rộng thị trường trong và ngoài nước, đồng thời đáp ứng yêu cầu về phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội.



Phát triển sản phẩm và trải nghiệm ưu việt cho người tiêu dùng

- Nghiên cứu thị trường và nhu cầu người tiêu dùng để đưa ra chiến lược marketing và phát triển sản phẩm phù hợp.
- Tái cấu trúc danh mục sản phẩm dựa trên cấu trúc thương hiệu cho dài hạn.
- Cam kết chất lượng sản phẩm và tối ưu quy trình tung sản phẩm mới.
- Xây dựng danh mục sản phẩm mới chuẩn bị cho việc mở rộng danh mục trong giai đoạn 5 năm tiếp theo.

Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ

- Xây dựng nền tảng năng lực làm chủ công nghệ, chuẩn bị cho các dự án tối ưu hóa hoạt động kinh doanh bằng tự động hóa và phân tích dữ liệu: bắt đầu với hoạt động bán hàng, tiếp thị kỹ thuật số, tiếp theo là cho hoạt động sản xuất thông minh, quản lý chuỗi cung ứng và cho các chuỗi giá trị khác của Công ty.
- Sản xuất thông minh: đầu tư theo hướng tự động hóa trong nhà máy để tối ưu việc quản lý chất lượng sản phẩm và tăng năng suất.
- Quản trị chuỗi cung ứng bằng dữ liệu: áp dụng công nghệ trong việc quản lý và cân đối cung cầu, quản lý tối ưu tồn kho và quản lý vận chuyển.

Khởi tạo cơ hội kinh doanh mới

- Tối ưu hóa năng lực vận hành và mở rộng dịch vụ phân phối đa kênh trực tiếp đến người tiêu dùng.
- Xây dựng hợp tác chiến lược với đối tác tiềm năng cho các cơ hội mở rộng danh mục sản phẩm.
- Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại để tìm kiếm khách hàng xuất khẩu mới.
- Nghiên cứu và đánh giá thị trường, khai thác các cơ hội tại các thị trường tiềm năng thông qua các hoạt động tự đầu tư, hợp tác liên doanh hoặc mua bán sáp nhập.

Phát triển bền vững

- Phát triển bền vững là chiến lược dài hạn nhằm đảm bảo sự cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội. Vinamilk theo hướng phát triển bền vững không chỉ tập trung vào lợi nhuận mà còn chú trọng giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, sử dụng tài nguyên hiệu quả, và đóng góp tích cực cho cộng đồng. Điều này bao gồm việc áp dụng công nghệ xanh, tài chính xanh, quản lý chất thải, phát triển sản phẩm thân thiện với môi trường và xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng đến trách nhiệm xã hội.
- Cam kết thực hiện lộ trình tiến đến Net Zero vào năm 2050: Tiên phong về phát triển bền vững, Vinamilk đặt mục tiêu cắt giảm 15% phát thải khí nhà kính (Phạm vi 1 và 2) vào 2027, 63% vào năm 2035 và tiến đến phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050.



Tóm tắt thông tin tài chính 2021 - 2025

Tổng tài sản (tỷ đồng)

2021	53.332
2022	48.483
2023	52.673
2024	55.049
2025	53.312

Doanh thu thuần (tỷ đồng)

2021	60.919
2022	59.956
2023	60.369
2024	61.783
2025	63.646

Lợi nhuận từ HĐKD (tỷ đồng)

2021	12.728
2022	10.491
2023	10.904
2024	11.594
2025	11.660

Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)

2021	12.922
2022	10.496
2023	10.968
2024	11.600
2025	11.650

Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)

2021	10.633
2022	8.578
2023	9.019
2024	9.453
2025	9.414

Tổng cổ tức chi trả (tỷ đồng)

2021	8.046
2022	8.046
2023	8.046
2024	9.091
2025	9.091(*)

(*): Bao gồm cổ tức đợt cuối 2025 dự kiến sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên 2026

Các chỉ tiêu tài chính quan trọng	2021	2022	2023	2024	2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,12	2,06	2,10	2,03	1,96
Hệ số thanh toán nhanh	1,72	1,72	1,70	1,73	1,59
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn					
Hệ số nợ/Tổng tài sản	17,7%	10,2%	16,1%	16,8%	17,7%
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	26,4%	15,0%	24,1%	25,6%	27,4%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động					
Vòng quay hàng tồn kho	5,93	5,86	6,14	6,13	5,98
Vòng quay tổng tài sản	1,20	1,18	1,19	1,15	1,17
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời					
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	17,5%	14,3%	14,9%	15,3%	14,8%
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	29,7%	26,1%	25,8%	26,1%	27,3%
Hệ số LNST/Tổng tài sản (ROA)	19,9%	17,7%	17,1%	17,2%	17,7%
Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	20,9%	17,5%	18,1%	18,8%	18,3%

Thông tin cổ phần và cổ đông

Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam

được niêm yết trên thị trường chứng khoán chính của Thành phố Hồ Chí Minh ("HOSE"), Việt Nam vào ngày 19/01/2006.

Mã chứng khoán trên HOSE: VNM

Năm tài chính kết thúc vào ngày: 31/12

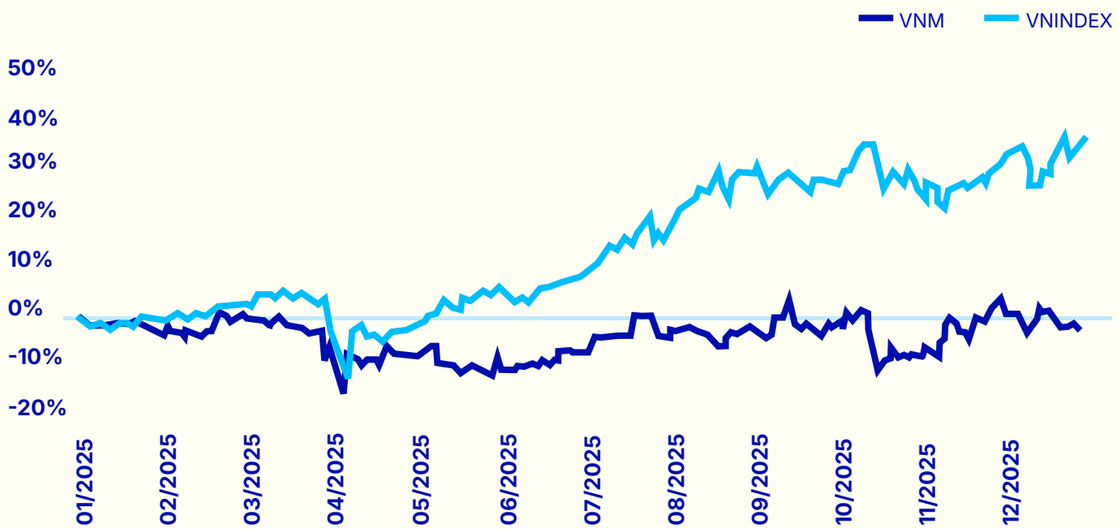
Kiểm toán độc lập: Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Chính sách cổ tức: Tối thiểu 50% lợi nhuận sau thuế hợp nhất

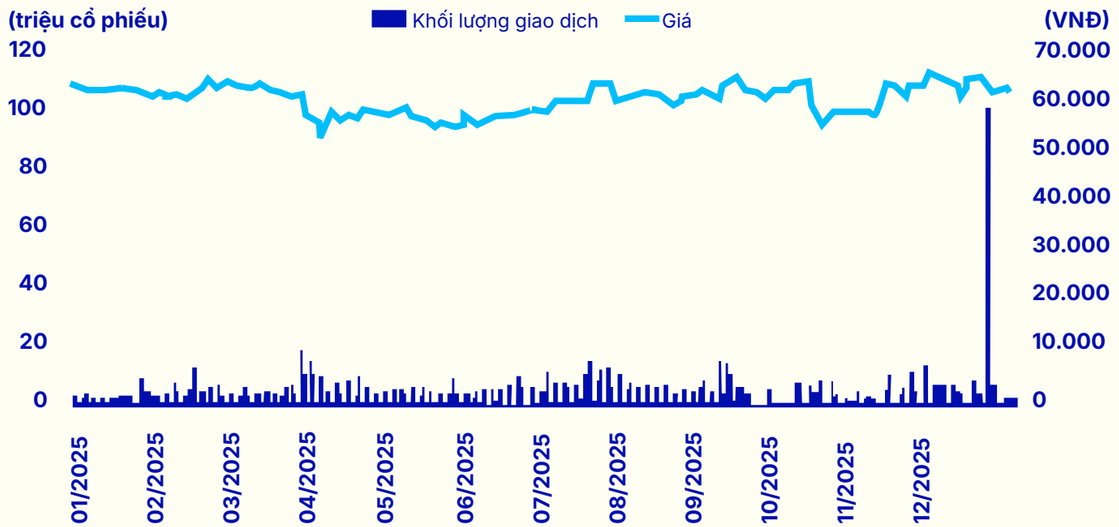
Giá đóng cửa điều chỉnh (từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025):

- Thấp nhất : 52.000 đồng/cổ phiếu
- Cao nhất : 65.100 đồng/cổ phiếu

Tăng trưởng giá của Vinamilk ("VNM") so với VN-Index *(Giá đóng cửa điều chỉnh từ 01/01/2025 đến 31/12/2025)*



Biến động giá và Khối lượng giao dịch cổ phiếu VNM *(Bao gồm giao dịch thỏa thuận)*



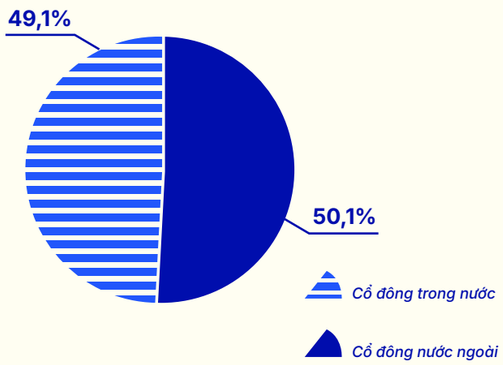
Cổ phần và cơ cấu cổ đông

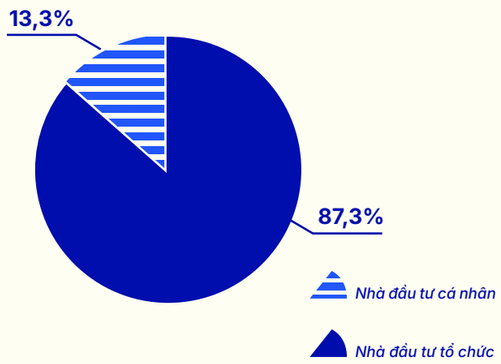
Tại ngày 31/12/2025, số lượng cổ phần của Công ty như sau:

Vốn điều lệ đăng ký : 20.899.554.450.000 đồng
Vốn thực góp của cổ đông : 20.899.554.450.000 đồng
Tổng khối lượng cổ phần đã phát hành và niêm yết : 2.089.955.445 cổ phần.
Loại cổ phần : 1 quyền /cổ phần.
Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phần.
Loại phổ thông, mệnh giá : 10.000 đồng /cổ phần.
Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành : 2.089.955.445 cổ phần.
Giá trị vốn hóa trên thị trường : 127.905 tỷ đồng.

Thống kê danh sách cổ đông *(theo danh sách cổ đông chốt ngày 17/10/2025)*

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	**Cổ đông Nhà nước**	**752.476.602**	**36,00%**	**1**	**1**	
2	**Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI**					
3	**Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn CP trở lên)**	**648.041.788**	**31,01%**	**3**	**3**	**-**
	Trong nước	*-*	*0,00%*			
	Nước ngoài	*648.041.788*	*31,01%*	*3*	*3*	
4	**Công đoàn Công ty**					
5	**Cổ phiếu quỹ**	**-**	**0,00%**	**-**	**-**	
6	**Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi**					
7	**Cổ đông khác**	**689.437.055**	**32,99%**	**70.694**	**441**	**70.253**
	Trong nước	*312.050.920*	*14,93%*	*67.507*	*200*	*67.307*
	Nước ngoài	*377.386.135*	*18,06%*	*3.187*	*241*	*2.946*
	TỔNG CỘNG	**2.089.955.445**	**100,00%**	**70.698**	**445**	**70.253**
	Trong đó: Trong nước	*1.064.527.522*	*50,94%*	*67.508*	*201*	*67.307*
	Nước ngoài	*1.025.427.923*	*49,06%*	*3.190*	*244*	*2.946*





Danh sách cổ đông lớn *(theo danh sách cổ đông chốt ngày 17/10/2025)*

	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
SCIC	752.476.602	36,00%
F&N Dairy Investments Pte., Ltd (1)	465.847.490	22,29%
F&NBev Manufacturing Pte., Ltd (1)	56.432.376	2,70%
Platinum Victory Pte., Ltd	125.761.922	6,02%

Ghi chú: (1) F&NBev Manufacturing Pte, Ltd là công ty con 100% thuộc quyền sở hữu của F&N Dairy Investments Pte, Ltd.

Danh sách 20 cổ đông lớn nhất *(theo danh sách cổ đông chốt gần nhất ngày 17/10/2025)*

(Bao gồm cập nhật giao dịch của cổ đông lớn đến 31/12/2025)

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - Công ty TNHH	752.476.602	36,00%
2	F&N Dairy Investments Pte., Ltd	465.847.490	22,29%
3	Platinum Victory Pte., Ltd	125.761.922	6,02%
4	F&NBev Manufacturing Pte., Ltd	56.432.376	2,70%
5	Employees Provident Fund Board	31.500.000	1,5%
6	Pzena Emerging Markets Value Fund	26.599.940	1,3%
7	Stichting Depositary APG Emerging Markets Equity Pool	23.224.710	1,1%
8	Seafarer Overseas Growth and Income Fund	19.125.000	0,9%
9	Vaneck Vietnam ETF	12.368.641	0,6%
10	Vanguard International Value Fund	12.253.215	0,6%
11	Invesco Funds	11.706.400	0,6%
12	Trần Thị Quế Ngọc	11.077.400	0,5%
13	Invesco Asian Fund (UK)	10.473.200	0,5%
14	Pension Reserves Investment Trust Fund	10.187.230	0,4%
15	Fubon FTSE Vietnam ETF	9.219.100	0,4%
16	City of New York Group Trust	8.664.770	0,4%
17	Hostplus Pooled Superannuation Trust	8.605.797	0,4%
18	Võ Thị Lượng	7.946.200	0,3%
19	Lumen Vietnam Fund	7.545.600	0,3%
20	BL	6.517.280	0,3%
	Tổng cộng	**80.876.644**	**77,40%**

Sơ đồ tổ chức và quản lý của công ty

(Ban hành theo Nghị quyết số 10 NQ-CTS.HĐQT/2025 ngày 30/07/2025 của Hội đồng Quản Trị)

: Báo cáo trực tiếp

: Báo cáo theo chức năng được quy định

Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị

- Ủy ban Nhân sự
- Ủy ban Chiến lược
- Ủy ban Lương thưởng
- Ủy ban Kiểm toán

Tổng giám đốc

Ban điều hành

- Khối Kinh doanh Quốc tế
- Khối Kinh doanh Nội địa
- Khối Marketing
- Khối Nghiên cứu và Phát triển
- Khối Sản xuất
- Khối Phát triển vùng nguyên liệu
- Khối Đối ngoại - Truyền thông & Hành chính tổng hợp
- Khối Tài chính
- Khối Chuỗi cung ứng

- Phòng hoạch định chiến lược
- Phòng quản lý hoạt động đơn vị thành viên
- Phòng công nghệ thông tin
- Phòng quản lý hệ thống - Rủi ro & Pháp lý
- Phòng nhân sự
- Phòng Kiểm toán nội bộ



Cấu trúc tập đoàn Vinamilk

Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam

Các chi nhánh/ đơn vị trực thuộc trong nước

- 13 nhà máy sản xuất sữa tại Bắc, Trung, Nam
- 03 chi nhánh văn phòng bán hàng tại Hà Nội, Đà Nẵng và Cần Thơ
- 02 xí nghiệp kho vận tại Hà Nội và Tp. HCM
- Phòng Khám An Khang



Công ty con, liên kết trong nước

- Công ty TNHH MTV Bò Sữa Việt Nam (100%)
- Công ty TNHH MTV Bò Sữa Thống Nhất Thanh Hóa (100%)
- Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP (68,9%)
  - 59,3% CTCP Giống Bò Sữa Mộc Châu (01 Trang trại) (8,89%)
  - 51,0% Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật
    - 70,0% Công ty TNHH JV Meat
- Công ty Cổ phần Đường Việt Nam (65,0%)
- Công ty Cổ phần Chế Biến Dừa Á Châu (24,96%)
- Công ty Cổ phần APIS (20,0%)

Công ty con, liên kết nước ngoài

- Driftwood Dairy Holdings Coporation (100%)
- Angkor Dairy Products Co., Ltd. (100%)
- Miraka Limited (13,6%)
- Lao-Jagro Dvelopment XiengKhouang Co., Ltd. (92,07%)

Nhân sự chủ chốt
Hội đồng Quản Trị



Ông
Nguyễn Hạnh Phúc

Chủ tịch HĐQT
Chủ tịch Ủy ban Nhân sự
Thành viên Ủy ban Lương thưởng
Thành viên độc lập HĐQT



Bà
Mai Kiều Liên

Thành viên HĐQT điều hành
Chủ tịch Ủy ban Chiến lược
Thành viên Ủy ban Nhân sự
Tổng Giám đốc



Ông
Alain Xavier Cany

Thành viên HĐQT không điều hành
Thành viên Ủy ban Chiến lược
Thành viên Ủy ban Kiểm toán



Bà
Đặng Thị Thu Hà

Thành viên HĐQT không điều hành
Thành viên Ủy ban Kiểm toán
Thành viên Ủy ban Lương thưởng



Ông
Đỗ Lê Hùng

Thành viên độc lập HĐQT
Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán



Ông
Lê Thành Liêm

Thành viên HĐQT điều hành
Thành viên Ủy ban Chiến lược
Giám đốc Điều hành Tài chính



Ông
Michael Chye Hin Fah

Thành viên HĐQT không điều hành
Thành viên Ủy ban Kiểm toán
Thành viên Ủy ban Lương thưởng



Ông
Vũ Trí Thức

Thành viên HĐQT không điều hành
Thành viên Ủy ban Chiến lược
Thành viên Ủy ban Nhân sự



Bà
Tongjai Thanachanan

Thành viên HĐQT không điều hành
Thành viên Ủy ban Chiến lược
Thành viên Ủy ban Nhân sự



Bà
Tiêu Yến Trinh

Thành viên độc lập HĐQT
Chủ tịch Ủy ban Lương thưởng

Ông

Nguyễn Hạnh Phúc

Chủ tịch HĐQT

Chủ tịch Ủy ban Nhân sự

Thành viên Ủy ban Lương thưởng

Thành viên độc lập HĐQT

Ông sinh năm 1959.

Bổ nhiệm lần đầu: ngày 06/04/2022.

Trình độ chuyên môn:
- Cử nhân chính trị, Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.
- Kỹ sư xây dựng, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội.

Kinh nghiệm:
- Từ năm 2011 đến 2021, ông là UVTW Đảng (khoá XI, khoá XII), Đại biểu Quốc hội khoá XII, XIII, XIV, và nắm giữ nhiều vị trí quan trọng khác trong Quốc hội như Uỷ viên Đảng đoàn Quốc hội, Uỷ viên Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, Tổng thư ký Quốc hội, Chủ nhiệm văn phòng Quốc hội (khoá XIII, XIV), Bí thư Đảng uỷ cơ quan văn phòng Quốc hội, Chánh văn phòng Đảng đoàn Quốc hội, Chánh văn phòng Hội đồng bầu cử Quốc gia, Chủ tịch nhóm Nghị sĩ Hữu nghị Việt Nam – Australia.
- Từ năm 2005 đến 2011, ông là Bí thư Tỉnh uỷ tỉnh Thái bình và nắm giữ nhiều chức vụ quan trọng khác như Phó bí thư thường trực tỉnh uỷ, Chủ tịch HĐND tỉnh, Bí thư Ban cán sự UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng đoàn ĐBQH khoá XII tỉnh Thái Bình.
- Từ 2003 đến 2005, ông giữ các chức vụ Thường vụ Tỉnh uỷ, Bí thư thành ủy, chủ tịch HĐND thành phố Thái Bình.
- Trước năm 2003, ông làm Giám đốc Sở Công nghiệp Thái Bình, Phó Giám đốc Sở Xây dựng, Phó Ban Quản lý Xây dựng , Giám đốc Công ty gạch ốp lát Thái Bình.

Các khen thưởng:
- Huân chương Độc lập hạng Nhì.
- Huân chương Lao động hạng Nhất.
- Huân chương Lao động hạng Ba.
- Huân chương Đại đoàn kết dân tộc.
- Huân chương Tự do hạng Nhì của Nhà nước CHDCND Lào.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Bà

Mai Kiều Liên

Thành viên HĐQT điều hành

Chủ tịch Ủy ban Chiến lược

Thành viên Ủy ban Nhân sự

Tổng Giám đốc

Bà sinh năm 1953.

Bổ nhiệm lần đầu: tháng 11/2003.

Tái bổ nhiệm: Bà Liên đã được tái bổ nhiệm liên tục qua các nhiệm kỳ từ ngày bổ nhiệm lần đầu cho lần bổ nhiệm gần nhất ngày 26/04/2022.

Bà được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc của Công ty từ tháng 12/1992 đến nay.

Trình độ chuyên môn:
- Chứng chỉ Quản lý Kinh tế, Đại học Kỹ sư Kinh tế Leningrad, Nga.
- Chứng chỉ Quản lý Chính trị, Học viện Chính trị Quốc gia, Việt Nam.
- Kỹ sư công nghệ chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa, Đại học Công nghiệp Chế biến thịt và sữa, Moscow, Nga.
- Chứng chỉ đào tạo về Quản trị Công ty.

Kinh nghiệm:
- Bà có 34 năm kinh nghiệm trong vai trò Tổng Giám đốc (từ 1992 đến nay), lãnh đạo Vinamilk qua nhiều thời kỳ.
- Trước đó, bà có hơn 8 năm công tác (1984 – 1992) với vị trí Phó Tổng Giám đốc Vinamilk, phụ trách lĩnh vực kinh tế.
- Từ năm 1976 đến năm 1983, bà trải qua các vị trí tại nhiều bộ phận khác nhau ở nhiều nhà máy và trở thành Phó Giám đốc Kỹ thuật – nhà máy sữa Thống Nhất năm 1982.

Các khen thưởng:
- Huân chương lao động Hạng Nhất và Nhì do Nhà nước trao tặng (2006, 2001).
- Huân chương Độc lập hạng Ba do Nhà nước trao tặng (2023).
- Anh hùng lao động thời kì đổi mới do Nhà nước trao tặng (2005).
- Một trong 60 cá nhân tiêu biểu trong sự nghiệp 50 năm xây dựng, bảo vệ và phát triển TP.HCM (2025).
- 2 lần liên tiếp là Một trong 100 phụ nữ quyền lực nhất Châu Á do tạp chí Fortune bình chọn (2024-2025).
- 4 lần liên tiếp là Một trong 50 nữ doanh nhân quyền lực nhất Châu Á do tạp chí Forbes vinh danh (2012-2015).
- Giải thưởng “Thành tựu trọn đời” do Forbes Việt Nam lần đầu vinh danh (2018).
- Giải thưởng Nikkei Châu Á, Giải New Zealand ASEAN (2015).
- Giải thưởng Nhà quản trị doanh nghiệp xuất sắc do Corporate Governance Asia bình chọn (2014).

Chức vụ tại các tổ chức khác:
- Chủ tịch Công ty TNHH MTV Bò Sữa Việt Nam.
- Chủ tịch Công ty TNHH MTV Bò Sữa Thống Nhất Thanh Hóa.
- Thành viên HĐQT, Driftwood Dairy Holding Corporation.
- Chủ tịch HĐQT, Lao-Jagro Development Xiengkhuoang Co., Ltd.
- Chủ tịch HĐQT, Tổng công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP.
- Chủ tịch HĐQT, Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu.

Ông

Alain Xavier Cany

Thành viên HĐQT không điều hành

Thành viên Ủy ban Chiến lược

Thành viên Ủy ban Kiểm toán

Ông sinh năm 1949.

Bổ nhiệm lần đầu: ngày 31/03/2018.

Tái bổ nhiệm lần 2: ngày 26/04/2022.

Trình độ chuyên môn:
- Tú tài, Viện Đại học Paris.

Kinh nghiệm:
- Ông có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý doanh nghiệp tại nhiều tổ chức tài chính.
- Từ năm 2007-2023, ông đảm nhiệm vị trí Trưởng Đại diện – Chủ tịch Tập đoàn Jardine Matheson Limited (Việt Nam).
- Trong khoảng thời gian từ năm 2000 đến năm 2003, ông đảm nhiệm vị trí Trưởng Bộ phận Phát triển Kinh doanh Châu Âu – Châu Á Thái Bình Dương tại HSBC khu vực Châu Á Thái Bình Dương, rồi sau đó giữ chức vụ Chủ tịch và Tổng Giám đốc Ngân hàng HSBC Việt Nam (2003 – 2007).
- Trong hơn 30 năm từ 1969 đến 2000, ông trải qua nhiều vị trí quản lý cấp cao tại tổ chức tài chính Credit Commercial de France và Banque Worms tại Pháp và Hồng Kông.
- Ngoài ra, ông còn đảm nhiệm nhiều vị trí cố vấn ngoại thương Chính phủ Pháp và là Chủ tịch của Eurocham, Diễn đàn Kinh doanh Việt Nam và là thành viên HĐQT của Ngân hàng Á Châu.
- Ông từng được Chính phủ Pháp trao tặng Huân Chương Bội Tinh và Đệ Ngũ Đẳng Bắc Đẩu Bội Tinh từ Tổng thống Pháp và được Thủ tướng nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam trao tặng Huân Chương Hữu Nghị.

Chức vụ tại các tổ chức khác:
- Cố vấn cấp cao, Jardine Matheson Limited (Việt Nam).
- Phó Chủ tịch HĐQT, Công ty Cổ Phần Cơ Điện Lạnh (REE CORP).
- Chủ tịch Ban cố vấn của EuroCham.

Bà

Đặng Thị Thu Hà

Thành viên HĐQT không điều hành

Thành viên Ủy ban Kiểm toán

Thành viên Ủy ban Lương thưởng

Bà sinh năm 1973.

Bổ nhiệm lần đầu: ngày 15/04/2017.

Tái bổ nhiệm lần 2: ngày 26/04/2022.

Trình độ chuyên môn:
- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh (MBA), Viện Quản trị Kinh doanh.
- Cử nhân Kinh tế Quản trị Kinh doanh, Đại học Kinh tế Quốc dân.
- Cử nhân Ngoại ngữ (Tiếng Anh), Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Chứng chỉ hành nghề Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp, Trung tâm Đào tạo Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước.

Kinh nghiệm:
- Bà bắt đầu công tác trong HĐQT các công ty từ năm 2013. Bà hiện là Chủ tịch HĐQT tại CTCP Dược Hậu Giang.
- Bà đã công tác tại Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC) từ năm 2008 và đảm nhiệm các vị trí khác nhau thuộc Ban Quản lý Vốn đầu tư. Bà hiện đang giữ chức Trưởng Ban Đầu tư 2.
- Trước đó, bà công tác hơn 8 năm trong lĩnh vực tư vấn tài chính và kế toán tuân thủ tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Tràng An (2007 - 2008) và Ngân hàng Mizuho Hà Nội (2000 - 2007).
- Bà được trao tặng bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính năm 2015, Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính năm 2016.

Chức vụ tại các tổ chức khác:
- Chủ tịch HĐQT, CTCP Dược Hậu Giang.
- Trưởng Ban Đầu tư 2, SCIC.

Ông

Đỗ Lê Hùng

Thành viên độc lập HĐQT

Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán

Ông sinh năm 1969.

Bổ nhiệm lần đầu: ngày 15/04/2017.

Tái bổ nhiệm lần 2: ngày 26/04/2022.

Trình độ chuyên môn:

- Thạc sỹ Quản lý công và Bằng tốt nghiệp Quản lý công, Trường Hành chính Quốc gia - Cộng hòa Pháp.
- Bằng Thanh tra Kho bạc, Trường Kho bạc Quốc gia - Cộng hòa Pháp.
- Cử nhân Tài chính - Kế toán, Trường Đại học Tài chính - Kế toán Hà Nội (nay là Học viện Tài chính).
- Chứng chỉ Quản lý Tài chính công, Chứng chỉ Kế toán, Kiểm toán.
- Chứng chỉ Chương trình Ủy ban Kiểm toán chuyên sâu được cấp bởi các tổ chức nước ngoài.
- Chứng chỉ Chương trình đào tạo chuyên sâu Thành viên HĐQT (DCP) – Viện Thành viên HĐQT Việt Nam (VIOD).

Kinh nghiệm:

- Ông có hơn 8 năm kinh nghiệm đảm nhiệm vị trí Giám đốc Kiểm toán và Kiểm soát Nội bộ tại Big C Việt Nam.
- Ông có gần 6 năm kinh nghiệm với vị trí Vụ phó Vụ Kế toán - Kho bạc Nhà nước Việt Nam – Bộ Tài chính.
- Trước đó, ông cũng có hơn 11 năm kinh nghiệm công tác tại Vụ Kế toán - Kho bạc Nhà nước Việt Nam ở cấp Chuyên viên, Chuyên viên chính.
- Ông được trao tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và nhiều Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính từ năm 1997 đến 2006.

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Hiện nay ông đang là Thành viên độc lập HĐQT đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán của các công ty niêm yết khác tại Việt Nam sau đây:
  - Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang – DHG Pharma (DHG).
  - Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Bất động sản An Gia – An Gia Group (AGG).
  - Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam – Sotrans Group (STG).
  - Công ty Cổ phần Cơ Điện Lanh – REE Corp (REE).

Ông

Lê Thành Liêm

Thành viên HĐQT điều hành

Thành viên Ủy ban Chiến lược

Giám đốc Điều hành Tài chính

Ông sinh năm 1973.

Bổ nhiệm lần đầu: ngày 15/04/2017.

Tái bổ nhiệm lần 2: ngày 26/04/2022.

Trình độ chuyên môn:

- Thạc sỹ Tài chính và Thương mại Quốc tế, Đại học Leeds Metropolitan (Anh Quốc) (năm 2012).
- Cử nhân Kinh tế, Đại học Tài chính - Kế toán TP. HCM (năm 1994).
- Chứng chỉ Chương trình đào tạo chuyên sâu Thành viên HĐQT (DCP) – Viện Thành viên HĐQT Việt Nam (VIOD).
- Chứng nhận Chương trình đào tạo Lãnh đạo Toàn cầu (Global Leadership Program-GLP) – Học viện Quản lý PACE.

Kinh nghiệm:

- Ông có hơn 27 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán-tài chính và đảm nhiệm vị trí Giám đốc Điều hành Tài chính kiêm Kế toán trưởng từ năm 2015.
- Từ năm 2003-2015, ông đảm nhiệm các vị trí quản lý tại Phòng Tài chính – Kế toán của Vinamilk như: Phó Phòng Kế toán, Kế toán trưởng.
- Từ năm 1994 – 2003, ông trải qua nhiều vị trí khác nhau tại Phòng Tài chính - Kế toán của Vinamilk.

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Thành Viên HĐQT, Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP (Vilico).

Ông

Michael Chye Hin Fah

Thành viên HĐQT không điều hành

Thành viên Ủy ban Kiểm toán

Thành viên Ủy ban Lương thưởng

Ông sinh năm 1959.

Bổ nhiệm lần đầu: ngày 15/04/2017.

Tái bổ nhiệm lần 2: ngày 26/04/2022.

Trình độ chuyên môn:

- Cử nhân Kinh doanh (loại Xuất sắc) chuyên ngành Tài chính – Kế toán, Đại học Massey, New Zealand.
- Thạc sỹ Kinh doanh (Loại Xuất sắc) chuyên ngành Tài chính – Kế toán, Đại học Massey, New Zealand.
- Thành viên của Viện Kế toán Công chứng Singapore (FCA).
- Thành viên của Viện Thư ký và Quản trị Công chứng (ACIS).
- Thành viên của Viện Hội đồng quản trị Singapore (SID).
- Thành viên của Viện Thư ký Công chứng Singapore (CSIS).
- Chứng chỉ đào tạo về HĐQT cho doanh nghiệp niêm yết (LED) – Module 2, 7, Viện Thành viên HĐQT Singapore (SID).
- Chứng chỉ đào tạo về HĐQT (Earth on Board), Đại học Cambrigde.

Kinh nghiệm:

- Ông có hơn 15 năm kinh nghiệm tham gia vào HĐQT. Hiện ông là thành viên HĐQT và thành viên Tiểu ban Kiểm toán và tiểu ban Quản trị rủi ro, Phát triển bền vững của Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (SABECO). Ông còn là thành viên HĐQT dự khuyết của Fraser & Neave Ltd. và là thành viên HĐQT không điều hành tại các công ty trực thuộc tập đoàn ThaiBev.
- Ông có hơn 22 năm kinh nghiệm làm CEO các công ty tài chính và đầu tư. Ngoài ra, ông còn có kinh nghiệm làm việc ở nhiều quốc gia Châu Á.
- Trước đó, ông từng tham gia công tác giảng dạy, là giảng viên trẻ tại New Zealand.

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Đại diện vốn tại các tổ chức: F&N Dairy Investments Pte. Ltd., F&NBev Manufacturing Pte. Ltd.
- Tổng giám đốc, Vietnam Beverage Company Limited.
- Chủ tịch HĐQT tại các tổ chức: Vietnam F&B Alliance Investment Joint Stock Company, Havi Logistics (Thailand) Limited, Havi Food Distribution (Thailand) Co., Ltd, BeerCo (Cambodia) Co., Ltd., BevFood Holdings Pte. Ltd., BevFood Trading (Cambodia) Co., Ltd.
- Phó chủ tịch HĐQT, Chang International Co., Ltd.
- Thành viên HĐQT tại các tổ chức: Saigon – Beer – Alcohol Beverage Corporation, BeerCo Limited (Hongkong), Asia Breweries Limited, Siam Breweries Limited, Super Beer Brands Limited, InterBev (Singapore) 2019 Limited, Thai Breweries Limited, Wellwater Limited, BevCo Limited (Hongkong), International Beverage Holdings (Singapore) Pte Limited, BeerCo Limited (Singaoire), Beer Chang International Limited, Alliance Asia Investment Private Limited, Alliance Strategic Investments Pte Ltd, International Beverage Trading (Hong Kong) Limited, Myanmar Supply Chain and Marketing Services Company Limited, Grand Royal Group International Company Limited, Inver House Distillers Limited, BevCo Limited (Thailand), International Beverage Holdings (UK) Limited, InterF&B Pte Ltd, F&N Retail Connection Co., Ltd, Max Asia Food and Beverage (Thailand) Co., Ltd, ASM International Limited, International Breweries Limited, Chang Beer UK Limited, Inver House Distillers (ROI) Limited, Chang Holding Co., Ltd, Chang Beer Company Limited, South East Asia Logistics Pte Ltd, Chang Corporation Co., Ltd., Vietnam Logistics and Supply Chain Company Limited, SEA Logistics & Technology Pte. Ltd., Super Food Brands Company Pte. Ltd., VietBev Company Limited, Cambodia Breweries Pte. Ltd., MLSC Myanmar Logistics and Supply Chain Company Limited, Chang Beer (Cambodia) Co., Ltd., International Beverage Holdings (New Zealand) Limited, InterBev Trading (China) Limited, Apex Equity Group Pte. Ltd., Aurora Bloom Capital Pte. Ltd., Capital Prosperity Venture Pte. Ltd., Honor Harmony Holding Group Pte. Ltd., Opulent Business Solutions Pte. Ltd., Plenty Max Property Holdings Pte. Ltd., Prospera Investing Ventures Pte. Ltd., Stellar Asset Investment Pte. Ltd., Timeless Treasure Investing Pte. Ltd., Trendy Prosperity Holding Pte. Ltd., International Beverage Vietnam Company Limited, InterBev Timor, Unipessoal, Lda., Best Spirits Company Limited, Chang HK Limited, InterBev (Cambodia) Co., Ltd.
- Thành viên HĐQT không điều hành tại các tổ chức: OCTAVE Capital Pte. Ltd., Tsao Pao Chee Group Limited, Prudence Holdings Limited, International Beverage Holdings Limited, InterBev (Singapore) Limited, Super Brands Company Pte Ltd., Fraser & Neave Holdings Bhd., InterBev Malaysia Sdn. Bhd.
- Thành viên Ban Kiểm soát, Larsen le Cognac des Vikings.
- Ủy viên Ban chấp hành, Thai Beverage Public Company Limited.

Ông

Vũ Trí Thức

Thành viên HĐQT không điều hành

Thành viên Ủy ban Chiến lược

Thành viên Ủy ban Nhân sự

Ông sinh năm 1976.

Bổ nhiệm lần đầu: ngày 25/04/2025.

Trình độ chuyên môn:

- Cử nhân Kinh tế, Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội (nay là Học viện Tài chính) (1994–1998).
- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, Trung tâm Pháp – Việt đào tạo về quản lý (CFVG Hà Nội) (2002–2004).
- Kiểm toán viên, Bộ Tài chính (2004).
- Cao cấp Lý luận Chính trị, Học viện Chính trị Khu vực I (2015–2017).
- Chứng nhận Kỹ năng lãnh đạo, TMS Academy (Temasek) (2017).
- Chứng nhận Tài chính và thị trường, Wealth Management Institute (Temasek) (2021–2022).

Kinh nghiệm:

- Tại SCIC:
  - 6/2024 đến nay: Phó Tổng giám đốc.
  - 11/2019 – 6/2024: Kế toán trưởng.
  - 5/2011 – 10/2019: Phó Trưởng/Trưởng Ban Tài chính – Kế toán.
  - 4/2007 – 4/2011: Chuyên viên tài chính; Phó Trưởng Ban Tài chính (từ 5/2008).
  - 9/1999 – 3/2007: Kiểm toán viên, Phó Trưởng phòng kiểm toán, Công ty Kiểm toán Việt Nam (nay là Deloitte Việt Nam).
- Tại các đơn vị khác:
  - 4/2020 – 4/2021: Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Traphaco.
  - 2016 – 5/2020: Thành viên Ban kiểm soát, Công ty CP Đầu tư Tháp truyền hình.
  - 2016 – 2019: Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Khoáng sản Hà Giang.
  - 05/2013 – 4/2017: Thành viên Ban kiểm soát, Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam.
  - 6/2011 – 9/2017: Thành viên Hội đồng thành viên, Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Tràng Tiền.
  - 1/2009 – 4/2011: Phó Giám đốc, Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Nam – Ô Man.
  - 9/1999 – 3/2007: Trưởng phòng kiểm toán, Công ty Kiểm toán Việt Nam (nay là Deloitte Việt Nam).
  - 2/1999 – 8/1999: Công chức tập sự, Ban Tin Kinh tế – Thông tấn xã Việt Nam.

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Phó Tổng giám đốc, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).
- Chủ tịch HĐTV, Công ty TNHH MTV Đầu tư SCIC (SIC).

Bà

Tongjai Thanachanan

Thành viên HĐQT không điều hành

Thành viên Ủy ban Chiến lược

Thành viên Ủy ban Nhân sự

Bà sinh năm 1968.

Bổ nhiệm lần đầu: ngày 25/04/2025.

Trình độ chuyên môn:

- Thạc sỹ Quản trị kinh doanh chuyên ngành Tài chính và Kinh doanh quốc tế, Trường Quản trị Kellogg, Đại học Northwestern, Hoa Kỳ.
- Cử nhân Nghệ thuật (Magna Cum Laude) chuyên ngành Kinh tế và Nghiên cứu Đông Á, Đại học Princeton, Hoa Kỳ.
- Chứng chỉ đào tạo về HĐQT của Bursa Malaysia (MAP), Viện Thành viên HĐQT Malaysia (ICDM).
- Chứng chỉ đào tạo về HĐQT (DCP), Viện Thành viên HĐQT Thái Lan (IOD).
- Chứng chỉ đào tạo về HĐQT (Earth on Board), Đại học Cambrigde.

Kinh nghiệm:

- 8/2022 đến nay: Phó Chủ tịch Điều hành, Giám đốc Phát triển bền vững và Chiến lược, Công ty TNHH Thai Beverage.
- 10/2020 – 8/2022: Phó Chủ tịch Cấp cao, Giám đốc Phát triển Kinh doanh Bền vững, Công ty TNHH Thai Beverage.
- 2014 – 2018: Cố vấn cao cấp, The Boston Consulting Group (Thái Lan) Ltd.
- 2011 – 2014: Đại diện vốn & Tổng Giám đốc, The Boston Consulting Group (Thái Lan) Ltd.
- 2014 – 2016: Diễn giả, Hiệp hội Viện HĐQT Thái Lan.

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Công ty niêm yết:
  - Thành viên HĐQT, Fraser and Neave Holdings Bhd. (niêm yết trên Bursa Malaysia).
  - Thành viên HĐQT, Amarin Public Co., Ltd (Niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Thái Lan).
- Các tổ chức khác (bao gồm doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp xã hội):
  - Phó chủ tịch, Công ty TNHH Sustainability Expo.
  - Thành viên HĐQT tại các tổ chức: The Spoon Co., Ltd, ThaiBev HC Development Co., Ltd, Digital and Technology Services Co., Ltd, BetterBe Marketplace Co., Ltd, Thai Beverage Training Co., Ltd, Must Be Co., Ltd, Money Mine Co., Ltd, Little John Digital Co., Ltd, NocNoc Choice Co., Ltd, Open Innovation Co., Ltd, Rurak Samakkee Social Enterprise Co., Ltd, C.A.I. Co., Ltd (Doanh nghiệp xã hội), Siam Able Innovation Co., Ltd (Doanh nghiệp xã hội).
  - Thư ký, Foundation for the Institute of Social Enterprise Development.
  - Thành viên Ban kiểm soát, Larsen - Le Cognac Des Vikings.
  - Ủy viên Ban chấp hành, Thai Beverage Public Company Limited.

Bà

Tiêu Yến Trinh

Thành viên độc lập HĐQT

Chủ tịch Ủy ban Lương thưởng

Bà sinh năm 1974.

Bổ nhiệm lần đầu: ngày 26/04/2021.

Tái bổ nhiệm lần 2: ngày 26/04/2022.

Trình độ chuyên môn:

- Cử nhân.

Kinh nghiệm:

- Từ tháng 11/2007 – Nay: Nhà sáng lập & Tổng Giám đốc CTCP Kết Nối Nhân Tài (Talentnet Corp).
- Từ tháng 1/1996 – 9/2007: Trưởng phòng cao cấp bộ phận tư vấn nhân sự Công ty Pricewaterhouse Việt Nam (PwC).

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Thành viên độc lập HĐQT CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận (PNJ).

Ban Điều Hành



Bà
Mai Kiều Liên

Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT
(Vui lòng xem thông tin giới thiệu tại trang 31)



Ông
Lê Thành Liêm

Giám đốc Điều hành Tài chính, Thành viên HĐQT
(Vui lòng xem thông tin giới thiệu tại trang 35)



Bà
Bùi Thị Hương

Giám đốc Điều hành Đối ngoại – Truyền thông và Hành chính tổng hợp



Ông
Đoàn Quốc Khánh

Giám đốc Điều hành Phát triển Vùng Nguyên Liệu





Ông
Nguyễn Quốc Khánh

Giám đốc Điều hành Nghiên cứu và Phát triển



Ông
Lê Hoàng Minh

Giám đốc Điều hành Sản xuất



Ông
Nguyễn Quang Trí

Giám đốc Điều hành Marketing

Bà

Bùi Thị Hương

Bà sinh năm 1962, gia nhập Vinamilk năm 2005.

Trình độ chuyên môn:
- Cử nhân Nga Văn, chuyên ngành Phiên dịch, Đại học Ngoại ngữ Quốc gia Orion, Liên Xô cũ (năm 1985).
- Cử nhân Kinh tế - Quản trị Kinh doanh và Công đoàn, Đại học Công đoàn (năm 2000).

Giám đốc Điều hành Đối ngoại – Truyền thông và Hành chính tổng hợp

Kinh nghiệm:
- Từ tháng 7/2025 đến nay, bà là Giám đốc Điều hành Đối ngoại – Truyền thông và Hành chính tổng hợp.
- Từ năm 2015 đến tháng 7/2025, bà là Giám đốc Điều hành Nhân sự - Hành chính & Đối ngoại.
- Suốt gần 10 năm công tác (2005 – 2014), bà trải qua các vị trí: Quản lý Hoạt động Đối ngoại, Giám đốc Đối ngoại tại Bộ phận Đối ngoại – Vinamilk.
- Trước khi gia nhập Vinamilk, bà đã có hơn 17 năm kinh nghiệm công tác tại Công ty Bóng đèn Điện Quang và đảm nhiệm các chức vụ: Phó Phòng Kế hoạch Vật tư, Trưởng Phòng Tiêu thụ, Giám đốc Điều hành Kinh doanh, Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh, thành viên HĐQT.

Ông

Đoàn Quốc Khánh

Ông sinh năm 1974 và gia nhập Vinamilk năm 1999.

Trình độ chuyên môn:
- Kỹ sư chuyên ngành Tự động hóa, trường Đại Học Tổng Hợp Công Nghệ Sinh Học Ứng Dụng Moscow (năm 1998).
- Ông thuộc đợt du học sinh đầu tiên do Vinamilk cử đi học theo chương trình đào tạo, chuẩn bị đội ngũ.

Giám đốc Điều hành Phát triển Vùng Nguyên Liệu

Kinh nghiệm:
- Ông được bổ nhiệm vào vị trí Giám đốc điều hành Phát triển Vùng nguyên liệu từ tháng 9/2023.
- Từ năm 2016 đến 2023, ông là Tổng Giám đốc Angkormilk, công ty con do Vinamilk sở hữu 100% tại Campuchia, và đã giúp Angkormilk đạt mức tăng trưởng ấn tượng trong nhiều năm liên tiếp.
- Trước đó, từ năm 1999 đến 2016, ông trải qua nhiều vị trí khác nhau tại các Nhà máy và Khối Dự án bao gồm: Trưởng dự án Nhà máy sữa Angkor tại Campuchia; Trưởng ban Kỹ thuật, Tổ trưởng Tổ Điện - Ban Cơ Điện và điều phối dự án lắp đặt dây chuyền rót sữa bột tại Nhà máy sữa Dielac; phụ trách kỹ thuật, mua sắm, lắp đặt, đưa vào vận hành thiết bị dự án Nhà máy cà phê Sài Gòn.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
- Giám đốc, Công ty TNHH MTV Bò Sữa Việt Nam.
- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP (Vilico).
- Thành viên HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc, Angkor Dairy Products Co., Ltd.
- Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu.
- Thành viên HĐQT, Lao-Jagro Development Xiengkhouang, Ltd (CHDCND Lào).
- Thành viên HĐTV, Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật (JVL).

Ông

Nguyễn Quốc Khánh

Ông sinh năm 1964, gia nhập Vinamilk năm 1988.

Trình độ chuyên môn:
- Kỹ sư, chuyên ngành Kỹ thuật Hoá học và Thực phẩm, Đại học Bách khoa TP. HCM (năm 1987).
- Cử nhân, chuyên ngành Quản trị Kinh doanh, Đại học Kinh tế TP. HCM (năm 1997).
- Cử nhân, chuyên ngành Ngữ văn Anh, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TP. HCM (năm 2001).

Giám đốc Điều hành Nghiên cứu và Phát triển

Kinh nghiệm:
- Từ năm 2015, ông là Giám đốc Điều hành Nghiên cứu và Phát triển.
- Trong hơn 16 năm (2009 – nay) tại Vinamilk, ông đảm nhiệm các vị trí quản lý cấp cao như Giám đốc Điều hành Chuỗi Cung ứng, Giám đốc Điều hành Sản xuất và Nghiên cứu & Phát triển, và Giám đốc Điều hành Nghiên cứu & Phát triển.
- Trước đây, gần 22 năm công tác (1988 – 2009), ông trải qua nhiều vị trí thuộc các bộ phận khác nhau tại các Nhà máy Vinamilk như Nhà máy sữa Thống Nhất, Cần Thơ và trở thành Giám đốc – Nhà máy sữa Cần Thơ năm 2004.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
- Thành viên HĐQT, Driftwood Dairy Holding Corporation.
- Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất Nhập Khẩu Bình Thạnh.
- Thành viên HĐQT, Công ty cổ phần Tapiotek.
- Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Dược Tiền Giang.

Ông

Lê Hoàng Minh

Ông sinh năm 1964, gia nhập Vinamilk năm 1992.

Trình độ chuyên môn:
- Kỹ sư điện - Điều khiển tự động, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Giám đốc Điều hành Sản xuất

Kinh nghiệm:
- Ông được bổ nhiệm làm Giám đốc Điều hành Sản xuất từ tháng 2/2022 đến nay.
- Từ năm 2009 đến 2022, ông có kinh nghiệm đảm nhận các vị trí quản lý tại khối Dự án và khối Sản xuất của Vinamilk: Giám đốc Kỹ thuật nhà máy, Giám đốc quản lý Tài sản Khối Sản xuất, Giám đốc kỹ thuật cơ điện khối Dự án, Giám đốc Kỹ thuật cơ điện và Xây dựng Khối Sản xuất, Giám đốc sản xuất nhà máy, Giám đốc Nhà máy.
- Trước đó, từ năm 1992 đến 2009, ông trải qua nhiều vị trí khác nhau tại các Nhà máy và khối Dự án: Kỹ sư điện, Phó quản đốc Nhà máy, Trưởng dự án mở rộng NM Sữa Tiên Sơn.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
- Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu.

Ông

Nguyễn Quang Trí

Giám đốc Điều hành Marketing

Ông sinh năm 1971. Ông từng tham gia Vinamilk từ năm 2009 đến 2014 trước khi quay trở lại và được bổ nhiệm Giám đốc Điều hành Marketing từ tháng 7/2021.

Trình độ chuyên môn:
- Tiến sĩ Quản trị kinh doanh tại Viện Công nghệ châu Á.
- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh tại Đại học Queensland, Úc.
- Kỹ sư Hóa học & Thực phẩm tại Đại học Bách khoa TP.HCM, Việt Nam.

Kinh nghiệm:
- Ông được bổ nhiệm làm Giám đốc Điều hành Marketing từ tháng 7/2021 đến nay.
- Từ năm 2019 đến tháng 6/2021, ông làm Giám đốc Marketing của CTCP Masan Meatlife.
- Từ năm 2014 đến 2016, ông làm Giám đốc Marketing tại CTCP Masan Nutri-Science.
- Từ năm 2009 đến 2014, ông làm Giám đốc Marketing ngành hàng tại Vinamilk.
- Trước năm 2009, ông từng đảm nhiệm các vị trí Giám đốc Marketing tại Công ty thực phẩm Masan, Trưởng phòng Marketing ngành hàng tại Dutch Lady Việt Nam và Trợ lý nhãn hiệu tại P&G.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
- Thành viên HĐTV, Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật (JVL).

Kế Toán Trưởng và Giám Đốc KTNB

Bà

Huỳnh Thị Phương Lan

Kế toán trưởng Công ty



Bà sinh năm 1984, gia nhập Vinamilk năm 2007.

Trình độ chuyên môn:
- Thạc sỹ kinh tế, Trường Đại học Kinh Tế TP.HCM.

Kinh nghiệm:
- Bà được bổ nhiệm vào vị trí Kế toán trưởng từ tháng 7/2024.
- Từ năm 2019 đến tháng 7/2024, bà giữ chức vụ Trưởng bộ phận Kế toán Kết quả hoạt động và Bán hàng thuộc Khối Tài chính.
- Từ năm 2018 đến tháng 4/2024, bà kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Tài chính tại Công ty Cổ phần Đường Việt Nam.
- Từ năm 2007 đến 2019, bà trải qua nhiều vị trí khác nhau tại Khối Tài chính bao gồm: Trưởng ban Kế toán Giá thành và Kiểm soát chi phí, Chuyên viên Kế toán Phòng kế toán tài chính.

Bà

Tạ Hạnh Liên

Giám đốc Kiểm toán nội bộ



Bà sinh năm 1980. Bà gia nhập Vinamilk năm 2006.

Trình độ chuyên môn:
- Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Kế toán – Kiểm toán, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
- Trưởng Ban kiểm soát, Công ty Cổ phần Đường Việt Nam (Vietsugar)

Kinh nghiệm:
- Bà có nhiều năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực kiểm toán, tài chính, và lập kế hoạch ngân sách.
- Bà giữ chức vụ Giám đốc Kiểm toán nội bộ từ tháng 11 năm 2011 sau khi hoàn thành vai trò Điều phối viên dự án "Thành lập chức năng kiểm toán nội bộ" và nhận chuyển giao kiểm toán quốc tế quy trình, kỹ thuật của Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Từ năm 2006 đến 2010, bà công tác tại Phòng Tài chính ở các vị trí khác nhau, chẳng hạn như Trưởng ban Hoạch định và Kiểm soát Ngân sách, Giám sát Phân tích Tài chính.
- Trước khi gia nhập Vinamilk, bà là Chuyên viên Kiểm toán và Chuyên viên Kiểm toán cấp cao tại Công ty TNHH KPMG Việt Nam từ năm 2002 đến năm 2005.

Thư Ký Công Ty

Ông Lê Đức Anh



Thư ký Công ty
Trưởng ban Hợp tác đầu tư

Ông sinh năm 1989. Ông gia nhập Vinamilk năm 2014.

Trình độ chuyên môn:
- Thạc sỹ quản trị kinh doanh – Đại học Pacific, Mỹ (2013).
- Cử nhân chuyên ngành Tài Chính – Đại học Chapman, Mỹ (2012).

Kinh nghiệm:
- 2023 đến nay – Trưởng ban Hợp tác đầu tư.
- Từ 2018 đến 2023 - Trưởng Ban Hợp Tác Đầu Tư Nước Ngoài.
- 2016 đến 2018 – CV giám sát hoạt động chi nhánh nước ngoài.
- 2014 đến 2016 – Quản trị viên tập sự.
- Trước đó làm kiểm toán viên của PWC.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
- Thư ký công ty Tổng Công ty Chăn Nuôi Việt Nam – CTCP.

Ông Trần Chí Sơn



Thư ký Công ty
Người phụ trách Quản trị Công ty
Trưởng Bộ phận Tài chính

Ông sinh năm 1975. Ông gia nhập Vinamilk năm 2005.

Trình độ chuyên môn:
- Cử nhân, chuyên ngành Kế toán - Kiểm toán, Đại học Tài chính - Kế toán TP. HCM (năm 1998).
- Chứng chỉ Kế toán Công chứng Anh Quốc (ACCA), Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc.
- Cử nhân, chuyên ngành Anh Ngữ, Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Chứng chỉ quốc tế về Quan hệ cổ đông (ICIR), Hiệp hội Quan hệ cổ đông Anh Quốc và Singapore.
- Chứng chỉ Quản trị Công ty (do UBCKNN cấp).
- Chứng chỉ Thành viên Hội đồng Quản trị, Viện Thành viên HĐQT Việt Nam (DCP5-VIOD).

Kinh nghiệm:
- Từ tháng 6/2016 đến nay, ông đảm nhiệm vị trí Trưởng Bộ phận Tài chính tại Vinamilk. Ông phụ trách các vấn đề tài chính và các dự án đầu tư M&A trong nước của Vinamilk và quản lý chung về tài chính của các công ty con và báo cáo trực tiếp cho Giám đốc Điều hành Tài chính của Vinamilk đến tháng 11/2025. Hơn 11 năm công tác (2005 – 2016) tại Vinamilk, ông đã trải qua nhiều vị trí khác nhau như Giám đốc Kiểm soát Nội bộ, Giám đốc Đầu tư, Trưởng ban Quan hệ Nhà đầu tư (IR).
- Trước khi gia nhập Vinamilk, ông đã làm việc và có kinh nghiệm như Chuyên viên Phân tích Tài chính - Công ty TNHH Bia San Miguel Việt Nam; Trưởng nhóm Kiểm toán - Công ty TNHH KPMG Việt Nam, Kế toán trưởng - Công ty TNHH URC Việt Nam và Công ty TNHH Ô Tô Ngôi Sao Việt Nam.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
- Thành viên HĐQT, Lao-Jagro Development Xiengkhouang, Ltd (CHDCND Lào).

Bà Lê Quang Thanh Trúc



Thư ký Công ty
Giám đốc Quản lý Hoạt động Các Đơn vị thành viên

Bà sinh năm 1975. Bà gia nhập Vinamilk vào năm 2005 và đảm nhiệm vị trí Thư ký Công ty từ năm 2005 đến nay.

Trình độ chuyên môn:
- Thạc sĩ Kinh tế Phát triển, chương trình hợp tác giữa The International Institute of Social Studies, The Hague, Hà Lan và Đại học Kinh tế TP. HCM (năm 2000).
- Cử nhân Ngữ văn Anh, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (năm 1999).
- Cử nhân chuyên ngành Ngoại thương, Đại học Kinh tế TP. HCM (năm 1998).
- Chứng chỉ Quản trị Công ty.

Kinh nghiệm:
- Từ tháng 8/2015 đến nay, bà đảm nhiệm vị trí Giám đốc phòng Quản lý hoạt động đơn vị thành viên.
- Trước đó, từ 2005 đến 2015, bà trải qua nhiều vị trí khác nhau tại Khối Tài chính của Vinamilk như Chuyên viên Phân tích Tài chính, Trưởng ban Quan hệ Nhà đầu tư (IR), Trưởng ban Đầu tư Tài chính, Giám đốc Đầu tư.
- Trước khi gia nhập Vinamilk, bà từng nắm giữ các vị trí: Giám đốc Dự án, và sau đó là Giám đốc – Công ty Cổ phần Đầu tư I.C; Phó Phòng Tư vấn – Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn (SSI).

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
- Chủ tịch HĐQT, Angkor Dairy Products Co., Ltd.
- Thành viên HĐQT, Driftwood Dairy Holding Corporation.



02

Báo cáo hoạt động

50
Tổng quan ngành sữa Việt Nam năm 2025

54
Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty

58
Báo cáo hoạt động của HĐQT

58
Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan

61
Báo cáo giám sát và đánh giá Tổng Giám đốc và ban Điều hành

63
Báo cáo của UBKT và thành viên độc lập của UBKT

68
Báo cáo của thành viên độc lập
Đánh giá vai trò thành viên độc lập HĐQT

74
Báo cáo của Ban Điều hành

74
Khối Phát triển vùng nguyên liệu

80
Khối Chuỗi cung ứng

82
Khối Nghiên cứu và Phát triển (R&D)

85
Khối Sản xuất

88
Khối Marketing

90
Khối Kinh doanh Nội địa

92
Khối Kinh doanh Quốc tế

94
Khối Tài chính

98
Khối Đối ngoại - Truyền thông & Hành chính Tổng hợp

103
Hoạt động cộng đồng

118
Giải thưởng và danh hiệu năm 2025

Tổng quan về ngành sữa Việt Nam năm 2025

Bối Cảnh

Ngành hàng tiêu dùng nhanh (FMCG) tại Việt Nam ghi nhận mức tăng trưởng khiêm tốn 1,7% trong năm 2025, thấp hơn so với mức 2,9% của năm 2024, tuy nhiên mức tăng trưởng này chỉ nhờ 2 ngành hàng bia và thuốc lá, các ngành hàng còn lại đều cho bức tranh tăng trưởng âm, trong đó, ngành sữa ghi nhận mức tăng trưởng -2,4% cho thấy những thách thức trong việc kích thích nhu cầu tiêu dùng. Tuy vậy, thị trường sữa vẫn còn nhiều tiềm năng phát triển, do mức tiêu thụ bình quân đầu người tại Việt Nam còn thấp so với các nước trong khu vực. Bên cạnh đó, sự phát triển đồng bộ giữa hạ tầng bán lẻ hiện đại và thương mại điện tử ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy lưu thông hàng hóa, tiến tới nâng cấp hệ thống bán lẻ truyền thống lẫn hiện đại. Điều này góp phần hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao khả năng cạnh tranh và mở rộng tiêu thụ các sản phẩm sữa nội địa[1] .



(1): NielsenIQ VN, FY25

Động lực phát triển và Môi trường cạnh tranh

Trong năm 2025, động lực phát triển của ngành sữa Việt Nam nhờ nhu cầu tiêu dùng phục hồi có chọn lọc và xu hướng chú trọng giá trị dinh dưỡng. Người tiêu dùng ưu tiên sản phẩm thiết yếu tốt cho sức khỏe, tập trung vào sữa ít đường, bổ sung vi chất hoặc phù hợp từng độ tuổi. Doanh nghiệp tiếp tục đổi mới sản phẩm, bao bì và thông điệp để đáp ứng nhu cầu ngày càng khắt khe, dù sản lượng tăng trưởng còn chậm.

Bên cạnh đó, cạnh tranh trong ngành sữa tiếp tục gay gắt với sự hiện diện của cả các công ty trong nước và quốc tế. Các doanh nghiệp hàng đầu sẽ mở rộng dòng sản phẩm, đổi mới vì sức khỏe và tiện lợi, đồng thời tăng cường tiếp thị đa kênh. Các công ty lớn trong nước vẫn chiếm ưu thế ở các phân khúc truyền thống nhờ quy mô, mạng lưới phân phối và nhận diện thương hiệu, trong khi các thương hiệu quốc tế và doanh nghiệp vừa tập trung vào các phân khúc dinh dưỡng chuyên biệt, giá trị cao.

Trọng tâm cạnh tranh đang chuyển từ mở rộng thị trường sang bảo vệ thị phần hiện có và tối ưu hóa hoạt động. Các doanh nghiệp ưu tiên sản phẩm chủ lực và khách hàng trung thành, dẫn đến sự chênh lệch về hiệu quả giữa các công ty trong ngành. Định vị thương hiệu và niềm tin về chất lượng sản phẩm sẽ là yếu tố cạnh tranh then chốt khi người tiêu dùng thận trọng chuộng những thương hiệu minh bạch, uy tín.

Cấu trúc thị trường

Năm 2025, thị trường sữa Việt Nam chứng kiến sự chuyển dịch mang tính cấu trúc theo hướng cá nhân hóa dinh dưỡng và tăng cường minh bạch thông tin, nhằm đáp ứng các chuẩn mực ngày càng khắt khe về sức khỏe và phúc lợi của người tiêu dùng, trong bối cảnh thu nhập khả dụng trên đà cải thiện và nhận thức về lối sống lành mạnh ngày càng được củng cố. Dựa trên các báo cáo nghiên cứu thị trường cho thấy các xu hướng cấu trúc ngành hàng như sau:

- Ngành hàng sữa nước ghi nhận sự phân hóa chiến lược ngày càng rõ nét theo từng nhóm khách hàng mục tiêu. Ở phân khúc trẻ em, các sản phẩm sữa tăng cường vi chất thiết yếu tiếp tục được ưu tiên phát triển, nhằm tăng cường miễn dịch cũng như thúc đẩy sự phát triển toàn diện về trí não và thể chất. Ở phân khúc người trưởng thành, xu hướng tiêu dùng tập trung vào các sản phẩm cao cấp giàu protein, ít béo và ít đường nhằm tối ưu hóa khẩu phần ăn hàng ngày, đồng thời hỗ trợ kiểm soát cân nặng và quản lý cholesterol một cách hiệu quả.
- Ngành hàng sữa chua tiếp tục được đánh giá là một trong những đóng góp tích cực mang tính cấu trúc của ngành sữa Việt Nam. Nhu cầu tiêu dùng sữa chua đang dịch chuyển rõ rệt theo hướng các sản phẩm có giá trị dinh dưỡng gia tăng, gắn với lợi ích tiêu hóa, tăng cường miễn dịch và chăm sóc sức khỏe toàn diện, phù hợp với xu hướng tiêu dùng chủ động và định hướng phòng ngừa. Song song đó, sự mở rộng nhanh của hạ tầng bảo quản lạnh và logistics lạnh trên toàn thị trường — từ khu vực nông thôn đến hệ thống bán lẻ hiện đại — đã cải thiện đáng kể độ phủ, khả năng tiếp cận và chất lượng phân phối các sản phẩm sữa chua, qua đó tạo nền tảng thuận lợi cho đổi mới danh mục, gia tăng mức tiêu thụ[2].
- Ngành hàng sữa thực vật ghi nhận đà tăng trưởng mạnh mẽ, được dẫn dắt định hình bởi xu hướng tập trung vào sức khỏe và dinh dưỡng cá nhân hóa. Nhu cầu đối với các sản phẩm sữa thực vật ít hoặc không đường, giàu protein ngày càng gia tăng, phản ánh mức độ nhận thức cao hơn của người tiêu dùng về tình trạng không dung nạp lactose cũng như nhu cầu kiểm soát chế độ ăn uống. Đáng chú ý, sữa thực vật không còn được xem là sản phẩm thay thế sữa động vật, mà đang được định vị như một giải pháp dinh dưỡng hỗ trợ các mục tiêu sức khỏe cụ thể, qua đó mở rộng tập khách hàng.
- Ngành hàng sữa bột và dinh dưỡng công thức tiếp tục giữ vai trò là ngành hàng giá trị cao và mang tính phòng thủ của thị trường sữa Việt Nam. Nhu cầu tiêu dùng được thúc đẩy bởi nhận thức ngày càng cao về dinh dưỡng sớm cho trẻ em, cũng như nhu cầu bổ sung dinh dưỡng chuyên biệt cho người trưởng thành và người cao tuổi. Các báo cáo

(2): [euromonitor.com], [marketresearch.com], [fiinresearch.vn]

ngành cho thấy xu hướng cao cấp hóa, bổ sung vi chất, miễn dịch và hỗ trợ tiêu hóa tiếp tục định hình chiến lược phát triển danh mục, giúp phân khúc này duy trì mức tăng trưởng ổn định và ít nhạy cảm hơn với biến động chu kỳ tiêu dùng[3].

- Ngành hàng sữa đặc và các sản phẩm sữa phục vụ chế biến tiếp tục duy trì vai trò là ngành hàng nền tảng trong cơ cấu thị trường sữa Việt Nam năm 2025. Nhu cầu ổn định đến từ thói quen tiêu dùng lâu đời gắn với cà phê, đồ uống pha chế và chế biến thực phẩm, đồng thời được hỗ trợ bởi sự phục hồi của kênh HORECA và tiêu dùng ngoài gia đình. Dù không phải phân khúc tăng trưởng nhanh, ngành hàng này đóng góp tích cực vào tính ổn định doanh thu và độ phủ thị trường của các doanh nghiệp sữa[4].
- Phân khúc phô mai tiếp tục ghi nhận đà tăng trưởng mang tính cấu trúc, dù quy mô thị trường còn khiêm tốn so với các ngành hàng truyền thống. Sự mở rộng tiêu dùng đến từ quá trình đô thị hóa, thay đổi khẩu phần ăn của các gia đình trẻ và sự phát triển của ngành dịch vụ ăn uống. Các báo cáo nghiên cứu thị trường đánh giá phô mai là một trong những phân khúc có tiềm năng tăng trưởng trung – dài hạn, phản ánh xu hướng đa dạng hóa nguồn dinh dưỡng và gia tăng tiêu thụ protein, canxi trong khẩu phần ăn hiện đại[5].
- Sữa chức năng và các dòng sữa chuyên biệt được xác định là một trong những trục đổi mới quan trọng. Xu hướng tiêu dùng tập trung vào các sản phẩm ít đường, lactose-free, giàu protein hoặc bổ sung vi chất phản ánh rõ nhu cầu cá nhân hóa dinh dưỡng theo độ tuổi và thể trạng. Phân khúc này không chỉ mở rộng giá trị sử dụng của sản phẩm sữa, mà còn đóng vai trò nâng cao giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh dài hạn của doanh nghiệp trong bối cảnh thị trường ngày càng phân hóa[6].
- Các sản phẩm sữa hữu cơ và "clean-label" tiếp tục phát triển như một phân khúc định hướng, gắn với xu hướng minh bạch hóa thông tin và nâng cao tiêu chuẩn an toàn thực phẩm. Dù hiện tại chưa chiếm tỷ trọng lớn trong tổng thị trường, phân khúc này phản ánh sự dịch chuyển dài hạn trong hành vi tiêu dùng, đặc biệt tại khu vực đô thị và nhóm khách hàng có thu nhập trung bình – cao. Các báo cáo ngành nhận định organic và clean-label sẽ ngày càng trở thành tiêu chuẩn tham chiếu cho chiến lược phát triển bền vững của ngành sữa.

Rủi ro & Thách thức

Tổng quan, bên cạnh các ngành hàng truyền thống, cấu trúc tăng trưởng của thị trường sữa Việt Nam năm 2025 được mở rộng rõ nét sang các phân khúc dinh dưỡng chuyên biệt, giá trị gia tăng và định hướng sức khỏe, phản ánh sự trưởng thành của nhu cầu tiêu dùng và quá trình tái cấu trúc danh mục của các doanh nghiệp trong ngành.

Ngành sữa tiếp tục vận hành trong bối cảnh nhiều yếu tố thuận lợi đan xen với các thách thức mang tính cấu trúc, phản ánh giai đoạn điều chỉnh của thị trường sau chu kỳ tăng trưởng cao. Các báo cáo nghiên cứu ngành cho thấy những thách thức này không chỉ mang tính ngắn hạn mà còn tác động trực tiếp đến chiến lược danh mục, mô hình chi phí và năng lực cạnh tranh dài hạn của doanh nghiệp.

Thách thức lớn nhất phải kể đến sự ảnh hưởng của sức mua tiêu dùng phục hồi chậm và hành vi tiêu dùng thận trọng. Mặc dù thu nhập khả dụng có xu hướng cải thiện, người tiêu dùng vẫn duy trì tâm lý thận trọng trong chi tiêu đối với các mặt hàng FMCG, đặc biệt là các sản phẩm có giá trị cao. Trong bối cảnh đó, ngành sữa chịu áp lực kép khi vừa phải duy trì sản lượng, vừa phải thích ứng với xu hướng "tiêu dùng có chọn lọc", ưu tiêu giá trị dinh dưỡng rõ ràng và mức giá hợp lý. Điều này làm gia tăng mức độ cạnh tranh trong các phân khúc trung – cao cấp và kéo dài thời gian phục hồi nhu cầu.

(3): Vietnam Infant Milk Formula Market Outlook 2025–2033, Report Ocean– Vietnam Infant Milk Formula Market: Growth & Trends, Knowledge Sourcing Intelligence

(4): Vietnam Macro and Industry Report – 2025 & Outlook 2026, Vietdata / Modor Intelligence

(5): Dairy Products and Alternatives in Vietnam, Euromonitor International (2025)

(6): Dairy Products and Alternatives in Vietnam, Euromonitor International– Dairy Products and Alternatives in Vietnam, MarketResearch.com

Biến động giá nguyên liệu đầu vào, chi phí năng lượng và vận hành là thách thức đáng kể, đặc biệt đối với các doanh nghiệp có quy mô sản xuất lớn. Dù giá một số nguyên liệu có dấu hiệu hạ nhiệt so với giai đoạn đỉnh, mặt bằng chi phí vẫn ở mức cao so với giai đoạn trước dịch, gây áp lực lên biên lợi nhuận. Trong bối cảnh khả năng chuyển toàn bộ chi phí sang giá bán bị hạn chế, doanh nghiệp buộc phải tập trung mạnh hơn vào tối ưu hóa chuỗi cung ứng và hiệu quả vận hành.

Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong nước và các thương hiệu quốc tế vẫn duy trì ở mức cao, đặc biệt tại các ngành hàng/phân khúc sữa chức năng, dinh dưỡng, công thức và sữa thực vật. Các báo cáo ngành chỉ ra rằng sự phân hóa thị trường ngày càng rõ nét, khi người tiêu dung có xu hướng trung thành hơn với thương hiệu có định vị dinh dưỡng rõ ràng, trong khi các sản phẩm đại trà chịu áp lực cạnh tranh về giá và độ phủ.

Minh bạch hóa thông tin, truy xuất nguồn gốc và tuân thủ quy định nhãn mác đang trở thành yêu cầu bắt buộc thay vì lợi thế cạnh tranh. Việc gia tăng kiểm soát chất lượng, siết chặt quy định về ghi nhãn và an toàn thực phẩm đặt ra thách thức đáng kể về chi phí tuân thủ, đầu tư hệ thống và quản trị dữ liệu, đặc biệt với các doanh nghiệp có danh mục sản phẩm đa dạng. Tuy nhiên, đây cũng là yếu tố quyết định niềm tin người tiêu dùng trong trung và dài hạn.

Xu hướng cá nhân hóa dinh dưỡng, ít đường, lactose-free, giàu protein và clean-label đòi hỏi doanh nghiệp phải liên tục đổi mới công thức, bao bì và truyền thống giá trị sản phẩm. Điều này tạo áp lực không nhỏ lên năng lực R&D, chu kỳ phát triển sản phẩm và hiệu quả đầu tư, trong khi rủi ro không đạt được quy mô đủ lớn trong các phân khúc ngách vẫn hiện hữu.

Triển vọng

Bước sang giai đoạn tiếp theo, triển vọng của ngành sữa Việt Nam được định hình không chỉ bởi sự phục hồi tiêu dùng, mà còn bởi những chuyển dịch mang tính nền tảng trong cấu trúc thị trường và hành vi tiêu dùng. Các báo cáo nghiên cứu độc lập cho thấy ngành sữa đang dần chuyển từ tăng trưởng dựa trên giá trị, chất lượng và mức độ phù hợp với nhu cầu dinh dưỡng ngày càng đa dạng của người tiêu dùng.

Cơ cấu dân số trẻ cùng với già hóa nhanh tạo ra cầu ổn định cho nhiều nhóm sản phẩm sữa. Đô thị hóa và thay đổi lối sống làm tăng nhu cầu sữa tiện lợi. Mức tiêu thụ sữa bình quân đầu người tại Việt Nam còn thấp so với khu vực, cho thấy tiềm năng tăng trưởng lâu dài khi sữa dần trở thành thực phẩm thiết yếu hàng ngày.

Đổi mới công thức, mở rộng danh mục sản phẩm và phát triển các phân khúc giá trị gia tăng là động lực chính cho ngành sữa. Doanh nghiệp có năng lực R&D, nhạy bén xu hướng sẽ tận dụng tốt quá trình tái cấu trúc thị trường, nâng cao chất lượng tăng trưởng và giá trị thương hiệu. Cơ hội mở rộng thị trường khu vực và quốc tế, cùng hiện đại hóa kênh bán hàng, giúp đa dạng nguồn tăng trưởng và nâng vị thế ngành sữa Việt Nam.

Nhìn chung, ngành sữa Việt Nam được kỳ vọng sẽ duy trì đà tăng trưởng tích cực, với nền tảng nhu cầu dài hạn, dư địa tăng trưởng còn trọng và quá trình nâng cấp cấu trúc thị trường cùng sự đa dạng hóa sản phẩm theo hướng giá trị gia tăng, cũng như đổi mới phương thức định hướng trong kênh phân phối, tạo tiền đề cho tăng trưởng bền vững trong trung và dài hạn.

Ghi chú: Bài viết là nhận định của Công ty dựa trên kinh nghiệm thực tiễn và có tham khảo thông tin từ các nguồn độc lập bên ngoài như Euromonitor International; MarketResearch; FiinResearch; Vietnam Infant Milk Formula Market Outlook 2025–2033; Vietnam Infant Milk Formula Market: Growth & Trends, Knowledge Sourcing Intelligence; Vietnam Macro and Industry Report – 2025 & Outlook 2026, Vietdata / Modor Intelligence, Dairy Products and Alternatives in Vietnam.

Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Về kết quả kinh doanh

Trong bối cảnh ngành sữa Việt Nam năm 2025 tiếp tục đối mặt với thách thức về sức mua (giảm 2,4% so với cùng kỳ), chi phí và cạnh tranh, Công ty vẫn duy trì được nền tăng trưởng ổn định, năng lực vận hành hiệu quả và định hướng phát triển bền vững rõ ràng. Kết quả đạt được là sự tổng hòa của nỗ lực đồng bộ từ các khối chức năng – từ phát triển vùng nguyên liệu, sản xuất, chuỗi cung ứng, nghiên cứu & phát triển, marketing, kinh doanh nội địa, xuất khẩu đến tài chính, nhân sự và các hoạt động cộng đồng.

Theo đó, tổng doanh thu hợp nhất của Vinamilk đạt

63.724 tỷ đồng

tăng **3,1%** so với cùng kỳ

hoàn thành **98,8%** kế hoạch năm

Lợi nhuận sau thuế đạt 9.414 tỷ đồng, giảm 0,4% so với cùng kỳ và hoàn thành 97,9% kế hoạch năm, phản ánh khả năng duy trì hiệu quả hoạt động trong bối cảnh thị trường nhiều biến động.

Quan trọng hơn, kết quả tài chính năm 2025 không chỉ phản ánh hiệu quả kinh doanh ngắn hạn, mà còn cho thấy sức bền của mô hình vận hành được xây dựng trong suốt 50 năm – nơi tăng trưởng gắn liền với quản trị rủi ro, trách nhiệm xã hội và cam kết chất lượng.

Phát triển vùng nguyên liệu và an ninh đầu vào

Năm 2025, Công ty tiếp tục củng cố nền tảng vùng nguyên liệu theo hướng phát triển bền vững. Tổng đàn bò sữa do Công ty quản lý và liên kết đạt trên đạt trên 130.000 con, cung cấp khoảng 410.000 tấn sữa tươi nguyên liệu cho các nhà máy. Hệ thống trang trại và mạng lưới nông hộ liên kết được vận hành theo các tiêu chuẩn quốc tế, hướng tới giảm phát thải, nâng cao phúc lợi động vật và bảo đảm chất lượng sữa đầu vào ổn định.

Các dự án như nhà máy chế biến thịt bò mát và trang trại bò thịt đã hoạt động, giúp nâng cao sản xuất và đa dạng sản phẩm. Hợp tác với nông hộ chăn nuôi bò sữa được mở rộng trên toàn quốc, tạo liên kết phát triển bền vững, tăng năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh. Nhân viên luôn áp dụng công nghệ mới và nghiên cứu giải pháp canh tác hiện đại nhằm nâng hiệu quả, thích ứng khí hậu và hỗ trợ phát triển của công ty.

Hoạt động sản xuất và kiểm soát chi phí

Khối Sản xuất hoàn thành kế hoạch năm 2025 về cả sản lượng, chất lượng và tiến độ. Hệ thống nhà máy duy trì vận hành ổn định với các tiêu chuẩn quốc tế về quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, môi trường và an toàn lao động. Trong năm, Công ty kiểm soát hiệu quả chi phí sản xuất, với tổng giá trị tiết kiệm nguyên vật liệu đạt 115,7 tỷ đồng, và chi phí sản xuất chung thực hiện ở mức 92% ngân sách. Việc đầu tư công nghệ, tự động hóa và chuyển đổi số trong sản xuất tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần nâng cao năng suất dây chuyền, giảm phụ thuộc lao động thủ công, đảm bảo chất lượng đồng nhất và thực hiện các chuẩn mực ESG.

Chuỗi cung ứng và logistic

Công ty ưu tiên duy trì tính liên tục và linh hoạt trong chuỗi giá trị để đáp ứng yêu cầu đa dạng hóa của thị trường. Các hoạt động mua sắm, logistics và quản lý kho được tối ưu theo tiêu chí chi phí, chất lượng và ổn định nguồn cung. Đồng thời, hệ thống quản trị chuỗi cung ứng cùng nền tảng dữ liệu đang được chuẩn hóa nhằm tạo cơ sở cho các sáng kiến chuyển đổi số và nâng cao năng lực hoạch định trong các giai đoạn tiếp theo. Việc vận hành được đảm bảo hiệu quả với kiểm soát chi phí hợp lý, chuẩn hóa quản trị và xây dựng nền tảng dữ liệu phục vụ chuyển đổi số. Đội ngũ nhân sự được phát triển theo hướng tư duy hệ thống và cải tiến liên tục, góp phần nâng cao năng lực quản trị, tăng cường tính linh hoạt và hỗ trợ chiến lược phát triển lâu dài của doanh nghiệp.

Nghiên cứu và Phát triển – Đổi mới vì người tiêu dùng

Hơn 100 sản phẩm mới và tái tung được giới thiệu ra thị trường

trải rộng từ sữa A2, thực vật, sữa chua, kem cao cấp, trà Kombucha đến các sản phẩm dinh dưỡng chuyên biệt. Bên cạnh đó, Vinamilk đã đạt nhiều giải thưởng quốc tế đồng thời tích cực tham gia các tổ chức và hội nghị chuyên ngành để cập nhật và nâng cao tiêu chuẩn.

Marketing và xây dựng thương hiệu

Tập trung vào ba trụ cột: đổi mới danh mục sản phẩm, nhất quán chiến lược cao cấp hóa và đổi mới cách tiếp cận người tiêu dùng đa điểm chạm. Nhiều ngành hàng ghi nhận diễn biến tích cực, trong đó, các dòng sản phẩm cao cấp và sản phẩm mới tiếp tục gia tăng tỷ trọng trong cơ cấu doanh thu. Hoạt động truyền thông được triển khai theo hướng hiện đại, cá nhân hóa và gắn kết cảm xúc, góp phần củng cố hình ảnh thương hiệu gần gũi, tin cậy và giàu tính nhân văn – một giá trị đã được bồi đắp suốt 50 năm qua.

Kinh doanh nội địa

Doanh thu thuần nội địa đạt

50.964 tỷ đồng

Duy trì vai trò trụ cột với đóng góp hơn

80% doanh thu hợp nhất.

Trong bối cảnh thị trường sữa tăng trưởng âm, kết quả này phản ánh hiệu quả của chiến lược tập trung vào các ngành hàng cốt lõi, tái cấu trúc danh mục theo hướng gia tăng giá trị và nâng cao trải nghiệm người tiêu dùng.

Các dòng sản phẩm cao cấp, sản phẩm mới và sản phẩm dinh dưỡng chuyên biệt tiếp tục cải thiện tỷ trọng trong cơ cấu doanh thu. Song song đó, Công ty đẩy mạnh chuyển đổi số trong hệ thống phân phối, tối ưu hóa mạng lưới cửa hàng và kênh thương mại điện tử, qua đó củng cố độ phủ thị trường và khả năng tiếp cận người tiêu dùng trong bối cảnh hành vi mua sắm thay đổi nhanh chóng.

Kinh doanh quốc tế - Xuất khẩu

Ở thị trường quốc tế, hoạt động xuất khẩu ghi nhận mức tăng trưởng tích cực và có chiều sâu với doanh thu thuần

7.105 tỷ đồng

Tăng

25,4% so với cùng kỳ

Trong đó, xuất khẩu thương mại đạt

6.546 tỷ đồng

Tăng

16,5% so với cùng kỳ

với tổng sản lượng tương đương

4.200 TEUs

Sự tăng trưởng mạnh tại Châu Phi, Châu Á và Nhật Bản không chỉ đóng góp tích cực vào doanh thu xuất khẩu mà còn củng cố vị thế của Công ty trên các thị trường đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế. Các thị trường cốt lõi như Trung Đông, Canada và Australia tiếp tục tăng trưởng bền vững.

Bên cạnh việc mở rộng thị trường, Công ty tập trung đổi mới danh mục sản phẩm xuất khẩu một cách linh hoạt, đáp ứng đặc thù của từng quốc gia và ưu tiên phát triển các sản phẩm có giá trị gia tăng cao. Việc đầu tư toàn diện vào hệ thống sản xuất hiện đại, ứng dụng công nghệ chế biến tiên tiến và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế đã giúp Công ty duy trì sự ổn định về chất lượng trên quy mô lớn.

Những nỗ lực trong lĩnh vực xuất khẩu tiếp tục được ghi nhận thông qua Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương dành cho doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong hoạt động xuất khẩu, qua đó khẳng định vai trò của Công ty trong việc nâng cao giá trị hàng hóa Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Các đơn vị thành viên

Driftwood đạt doanh thu 2025 vượt 1,2% so với kế hoạch, trong khi lợi nhuận trước thuế tăng mạnh so với kế hoạch và so với cùng kỳ. Angkormilk duy trì hoạt động kinh doanh ổn định và đạt mức tăng trưởng ấn tượng, hoàn thành 123% kế hoạch nhờ tận dụng tốt cơ hội tại thị trường Campuchia cùng hệ thống bán hàng được cải thiện hiệu quả. Đối với Liên doanh JVL, bên cạnh siêu thị, sản phẩm thịt bò mát cũng đã bắt đầu có mặt tại một số chuỗi minimart và kênh nhà hàng khách sạn cũng đang tiếp tục được mở rộng.

Khối Tài chính

Đã thực hiện hiệu quả công tác lập kế hoạch tài chính, quản lý ngân sách, góp mặt tích cực trong các dự án đầu tư, điều phối tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành công, thúc đẩy hoạt động quan hệ nhà đầu tư và duy trì việc công bố thông tin với mức độ vượt trên yêu cầu tuân thủ.

Khối Nhân sự và Hành chính

Tính đến cuối năm 2025, Công ty có **9.906** người lao động

Các chương trình phát triển nhân tài trẻ, đào tạo và xây dựng đội ngũ kế thừa tiếp tục được triển khai bài bản, với hơn 358.000 giờ đào tạo trong năm. Văn hóa học tập, trao quyền và gắn kết con người được xác định là nền tảng cho chặng đường phát triển tiếp theo. Song song, Công ty đã triển khai 03 chương trình nhân tài trẻ trọng điểm, nổi bật là Graduate Talent Program và Sales Trainee Program, tiếp tục khẳng định vai trò là những bệ phóng nghề nghiệp uy tín cho thế hệ trẻ. Đồng thời, Công ty cũng được bình chọn là "Doanh nghiệp được yêu thích nhất 2025" trong khối doanh nghiệp lớn và đây là năm thứ 2 liên tiếp Vinamilk giữ vị trí Top 1, phản ánh sức hút của môi trường làm việc, cơ hội phát triển cũng như những giá trị bền vững mà Công ty mang lại cho người lao động.

Các hoạt động xã hội và môi trường

Song song với hoạt động kinh doanh, Công ty triển khai gần

80 chương trình

Trao tặng hơn

3 triệu sản phẩm dinh dưỡng

Trong đó riêng Quỹ Sữa Vươn Cao Việt Nam đã tặng 500.000 hộp sữa cho gần 12.000 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Ngoài ra, Công ty còn hỗ trợ hơn 600.000 sản phẩm dinh dưỡng cho người dân vùng bão lũ và tổ chức các chuyến đi hỗ trợ trực tiếp. Đồng thời, công ty cung cấp nhiều loại sản phẩm đáp ứng các yêu cầu cho những sự kiện quan trọng như lễ kỷ niệm A50 và A80.

Trong năm 2025, những danh hiệu và giải thưởng trong nước và quốc tế mà Công ty đạt được là sự ghi nhận khách quan cho chiến lược phát triển nhất quán, nơi giá trị dài hạn được chuyển hóa thành các chuẩn mực được xã hội và thị trường trân trọng. Các ghi nhận trải rộng trên nhiều lĩnh vực từ chất lượng sản phẩm, thương hiệu, quản trị công ty, phát triển bền vững, đổi mới công nghệ đến quan hệ nhà đầu tư và trách nhiệm xã hội.

Đặc biệt, Công ty tiếp tục duy trì vị thế là thương hiệu sữa được chọn mua nhiều nhất Việt Nam, lọt Top doanh nghiệp ESG tiêu biểu, Top doanh nghiệp niêm yết tốt nhất, Top thương hiệu giá trị và tiềm năng hàng đầu thế giới, đồng thời được vinh danh tại nhiều giải thưởng quốc tế uy tín về đổi mới ngành sữa, chuyển đổi số và công nghệ sản xuất thực phẩm.

Với Công ty, mỗi danh hiệu không khép lại một thành tích, mà mở ra trách nhiệm lớn hơn trong việc tiếp tục phụng sự cộng đồng, đóng góp cho sự phát triển bền vững của ngành sữa Việt Nam và nền kinh tế đất nước trong chặng đường tiếp theo.

Báo cáo hoạt động của HĐQT

Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan

HĐQT đánh giá mọi giao dịch với các bên liên quan năm 2025 của thành viên HĐQT và BĐH là hợp lý và theo cơ chế thị trường, công khai, minh bạch và phục vụ lợi ít tốt nhất của Công ty và cổ đông. Tất cả giao dịch với các bên có liên quan đều được soát xét và phê duyệt theo đúng thẩm quyền (HĐQT phân cấp cho Tổng Giám đốc), được Công ty công bố tại thuyết minh của báo cáo tài chính được kiểm toán.

Vui lòng tham khảo
https://www.vinamilk.com.vn/investor/reports/financial?year=2025

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT

Thù lao cho HĐQT năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty phê duyệt là 25 tỷ đồng, tính theo số lượng 11 thành viên. Thù lao HĐQT được tính và chi trả tương ứng với số lượng thành viên thực tế. Mức thù lao thực chi trả cho từng thành viên sẽ do Ủy ban Lương thưởng đề xuất cho HĐQT phê duyệt dựa trên vai trò, nhiệm vụ, kết quả hoạt động của từng cá nhân trong năm, và tạo động lực để HĐQT lãnh đạo Công ty đạt được cả mục tiêu ngắn hạn và dài hạn. Ngoài thù lao, các thành viên HĐQT được khám sức khỏe và được tham gia vào Chương trình Bảo hiểm sức khỏe & Tai nạn dành cho bản thân và người thân gia đình trực hệ theo chính sách Bảo hiểm chung của Công ty.

Thù lao của từng thành viên HĐQT được trình bày tại mục C.3.2 Thù lao của thành viên HĐQT (trang 154) của Báo cáo Quản trị Công ty.

Ngoài ra, chi phí hoạt động của HĐQT trong năm 2025 là 6 tỷ đồng. Chi phí hoạt động của HĐQT bao gồm chi phí thuê công ty tư vấn để thực hiện một số công việc theo kế hoạch hoạt động của HĐQT và chi phí công tác như vé máy bay, phí lưu trú khách sạn cho các cuộc họp của HĐQT và các chuyến công tác đến các đơn vị như nhà máy, trang trại, các đơn vị thành viên trong tập đoàn.

Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT

Tổng kết các nghị quyết và tình hình thực hiện nghị quyết của HĐQT năm 2025 như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
1	01/NQ-CTS.HĐQT/2025	04/02/2025	Tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2025	100%	Hoàn thành
2	02/NQ-CTS.HĐQT/2025	11/02/2025	Thưởng cho Tổng Giám đốc và các Giám đốc Điều hành theo kết quả hoạt động năm 2024	100%	Hoàn thành
3	03/NQ-CTS.HĐQT/2025	28/02/2025	Thù lao năm 2024 còn lại của HĐQT	100%	Hoàn thành
4	04/NQ-CTS.HĐQT/2025	25/03/2025	Chuyển nhượng toàn bộ vốn đầu tư của Vinamilk tại Công ty Del Monte – Vinamilk Dairy Philippines Inc và chấm dứt dự án đầu tư của Công ty tại Philippines	100%	Hoàn thành
5	05/NQ-CTS.HĐQT/2025	08/04/2025	Dự án dây chuyền sản xuất sữa đặc có đường (hộp giấy 1 lít và 380gr) tại Nhà máy sữa Việt Nam	80%	Đang triển khai
6	06/NQ-CTS.HĐQT/2025	29/04/2025	Chi trả cổ tức còn lại của năm 2024	100%	Hoàn thành
7	07/NQ-CTS.HĐQT/2025	05/05/2025	Thay đổi thành viên các Ủy ban	100%	Hoàn thành
8	08/NQ-CTS.HĐQT/2025	20/05/2025	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2025	100%	Hoàn thành
9	09/NQ-CTS.HĐQT/2025	30/05/2025	Điều chỉnh Dự án đầu tư Trung Tâm Các Trang Trại Chăn Nuôi Bò Sữa Chất Lượng Cao của Công ty TNHH Một thành viên Bò sữa Thống Nhất Thanh Hóa	100%	Hoàn thành
10	10/NQ-CTS.HĐQT/2025	30/07/2025	Điều chỉnh sơ đồ tổ chức khối HC-NS-ĐN	80%	Hoàn thành
11	11/NQ-CTS.HĐQT/2025	06/08/2025	Dự án Đầu tư mở rộng Nhà máy Sữa Việt Nam	100%	Đang triển khai
12	12/NQ-CTS.HĐQT/2025	10/09/2025	Thực hành theo Thẻ điểm QTCT ASEAN	95%	Đang triển khai
13	13/NQ-CTS.HĐQT/2025	01/10/2025	Chi trả cổ tức còn lại của năm 2024 và tạm ứng đợt 1/2025	100%	Hoàn thành
14	14/NQ-CTS.HĐQT/2025	09/12/2025	Thông qua bản Quy chế CBTT điều chỉnh	100%	Hoàn thành
15	15/NQ-CTS.HĐQT/2025	28/11/2025	Thông qua mua quyền phát hành cổ phiếu của ACP	100%	Hoàn thành
16	16/NQ-CTS.HĐQT/2025	20/12/2025	Thông qua danh sách hạn mức tín dụng vay 2026	100%	Hoàn thành
17	17/NQ-CTS.HĐQT/2025	31/12/2025	Thông qua đơn từ nhiệm của Thư ký Công ty (Ông Đồng Quang Trung)	100%	Hoàn thành

Hoạt động của Ủy ban kiểm toán và các Ủy ban khác thuộc HĐQT

Các nội dung này đã được trình bày chi tiết như sau:

- Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán: Vui lòng xem chi tiết trong Báo cáo của Ủy ban Kiểm toán tại trang 63 - 67.
- Hoạt động của Ủy ban Nhân sự: Vui lòng xem chi tiết trong Báo cáo Quản trị công ty tại trang 165 - 166.
- Hoạt động của Ủy ban Lương thưởng: Vui lòng xem chi tiết trong Báo cáo Quản trị công ty tại trang 167 - 168
- Hoạt động của Ủy ban Chiến lược: Vui lòng xem chi tiết trong Báo cáo Quản trị công ty tại trang 169 - 170.

Tình hình triển khai các dự án đầu tư lớn

Các dự án thuộc thẩm quyền của HĐQT phê duyệt để được Ban điều hành triển khai và báo cáo cho HĐQT giám sát theo định kỳ 06 tháng và cả năm theo quy định nội bộ của Công ty.

Trong năm 2025, Ban Điều hành đã báo cáo đầy đủ tình hình triển khai dự án này cho HĐQT. Theo đó, kết quả báo cáo tình hình các dự án đang triển khai tại thời điểm 31/12/2025 được tóm tắt như sau:

Stt	Tên và mục tiêu dự án	Vốn đầu tư	Tình hình giải ngân đến 31/12/2025
1	Dự án nhà máy sữa Tây Ninh	388 tỷ	Đã giải ngân 1,6 tỷ đồng. Dự án đã được duyệt chủ trương đầu tư của UBND tỉnh và đang trong quá trình triển khai xây dựng và kế hoạch giải ngân sẽ được tăng tốc trong năm 2026. Dự kiến đưa vào sản xuất thương mại: quý 4/2026
2	Dự án Tổ hợp trang trại Tây Ninh 2 và 3	4.130 tỷ	Đã giải ngân 15 tỷ cho trang trại Tây Ninh 2. Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư cho trang trại số 2 và Công ty đang triển khai theo kế hoạch trang trại 2 này. Trang trang 3 sẽ được UBND tỉnh tiếp tục xem xét trong thời gian tới.
3	Dự án Nhà máy Sữa Hưng Yên tại công ty con Vilico	2.083 tỷ	Đã giải ngân 63 tỷ đồng. Dự án đã được cấp chủ trương đầu tư của UBND tỉnh. Tiến độ giải ngân sẽ theo tiến độ triển khai dự án trong thời gian tới.
4	Trang trại tại công ty con Angkormilk	12,34 triệu USD	Chưa giải ngân do thủ tục đầu tư kéo dài hơn dự kiến. Tiến độ giải ngân sẽ theo tiến độ triển khai dự án trong thời gian tới. Đã nhận được chấp thuận chủ trương của chính phủ về việc cho thuê 592 ha đất.
5	Dây chuyền sữa đặc có đường tại Mega	418,5 tỷ	Chưa giải ngân do thủ tục đầu tư kéo dài hơn dự kiến. Tiến độ giải ngân sẽ theo tiến độ triển khai dự án trong thời gian tới. Dự kiến thời gian sản xuất thương mại: quý 4/2026.
6	Mở rộng Nhà máy Sữa Việt Nam	888 tỷ	Chưa giải ngân do thủ tục đầu tư kéo dài hơn dự kiến. Tiến độ giải ngân sẽ theo tiến độ triển khai dự án trong thời gian tới. Dự kiến thời gian sản xuất thương mại: quý 4/2027.
7	Mua cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Chế biến Dừa Á Châu ("ACP") (công ty liên kết) 2025	62,9 tỷ đồng (tiền mua cổ phần phát hành thêm của VNM)	Đã thực hiện

Tất cả các dự án trên không sử dụng nguồn vốn từ phát hành cổ phiếu.

Báo cáo giám sát và đánh giá Tổng Giám đốc và Ban Điều hành

HĐQT đã triển khai trách nhiệm giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và một số thành viên Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong năm 2025 như sau:

Phương thức giám sát



HĐQT thực hiện giám sát Ban Điều hành trong việc tổ chức, triển khai và thực hiện các nghị quyết của HĐQT và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Việc giám sát được thực hiện thông qua:

- Các cuộc họp của HĐQT, bao gồm các cuộc họp định kỳ, các cuộc họp phát sinh và trao đổi qua email.
- Các cuộc họp của các ủy ban của HĐQT, đặc biệt là UBKT
- Báo cáo định kỳ tháng / quý của Ban Điều hành.

Tại các cuộc họp định kỳ của HĐQT, HĐQT sẽ soát xét tình hình thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, đánh giá tình hình SXKD của quý và lũy kế, tình hình thị trường, so sánh giữa kế hoạch do ĐHĐCĐ giao và kết quả thực tế. Từ đó, HĐQT sẽ thảo luận với Tổng Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh cho giai đoạn còn lại của năm. HĐQT cũng xem xét các vấn đề về quản trị doanh nghiệp cũng như các vấn đề HĐQT cần phê duyệt theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ và Quy chế Quản trị Nội bộ. Sau khi thảo luận, HĐQT ban hành các các nghị quyết để Tổng Giám đốc và Ban Điều hành làm cơ sở triển khai thực hiện.

Tùy theo nhu cầu của HĐQT, tại các cuộc họp HĐQT và cuộc họp các ủy ban, Ban Điều hành và các Giám đốc phòng phụ trách những vấn đề liên quan sẽ trình bày và trao đổi làm rõ các câu hỏi của HĐQT theo từng chủ đề thảo luận.

Ngoài ra, Tổng Giám đốc cũng gửi báo cáo hoạt động tháng và thực hiện giải trình đối với các nội dung mà HDQT yêu cầu. Bên cạnh đó, các thành viên HĐQT, theo sự phân công nhiệm vụ của từng ủy ban, thường xuyên trao đổi với thành viên Ban Điều hành về các nội dung, vấn đề quan tâm giám sát.

Đánh giá của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và các GĐĐH

HĐQT vẫn tiếp tục thực hiện việc đánh giá Tổng Giám đốc và các GĐĐH dựa trên các tiêu chí sau:

1. Kết quả hoạt động của từng thành viên Ban Điều hành trong năm
Tiêu chí này được đánh giá qua kết quả thực hiện (i) mục tiêu tài chính và (ii) mục tiêu hoạt động của từng khối.

Tỷ trọng của từng loại mục tiêu sẽ khác nhau giữa các vị trí tùy theo vai trò nhiệm vụ của từng thành viên Ban Điều hành. Trong đó, mục tiêu tài chính bao gồm doanh thu, lợi nhuận, chi phí của mỗi khối phụ trách. Mục tiêu hoạt động của mỗi GĐĐH được thiết lập riêng biệt, căn cứ vào nhiệm vụ của khối phụ trách.

2. Đánh giá theo ADN của Vinamilk
Đánh giá này gồm hai giai đoạn: cá nhân tự đánh giá và quản lý cấp trên trực tiếp đánh giá, căn cứ theo các tiêu chí ADN của Vinamilk. Theo đó, mỗi cá nhân sẽ được đánh giá từ ba nhóm: nhân viên trực tiếp quản lý, đồng cấp và cấp quản lý trực tiếp. Tất cả các đánh giá đều được thực hiện trực tuyến và ẩn danh. Người nhận đánh giá chỉ nhận được báo cáo đánh giá tổng kết từ phòng Nhân sự, báo cáo không thể hiện tên người đánh giá.

Kết quả giám sát

HĐQT đã thực hiện tổng kết, thảo luận và đánh giá: Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã điều hành công ty hiệu quả, đúng định hướng chiến lược và tuân thủ theo quy định pháp luật cũng như các quy định nội bộ của Công ty. Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã có nỗ lực lớn và thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm, đồng thời duy trì sự ổn định và phát triển bền vững.

Trong năm, Công ty đã thực hiện cải tổ mạnh hệ thống phân phối, đặc biệt là cải tổ kênh truyền thống. Việc cải tổ dẫn đến doanh thu 6 tháng đầu năm của Công ty bị ảnh hưởng nhưng đã tạo đà phát triển cho Công ty cho giai đoạn tiếp theo. Điều này thể hiện rất rõ nét trong việc doanh thu phục hồi và tăng trưởng tốt ở những tháng cuối năm.

HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và BĐH, và ghi nhận kết quả hoạt động của TGĐ và BĐH năm 2025 là tốt, tạo tiền đề vững chắc cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2026.

Báo cáo của UBKT và thành viên độc lập trong UBKT



Ông Đỗ Lê Hùng
Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán

I. Tổ chức bộ máy và hoạt động của Ủy ban Kiểm toán

1. Thành phần, cơ cấu Ủy ban Kiểm toán
Ủy ban Kiểm toán (UBKT) gồm 04 thành viên, bao gồm:

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên UBKT	Trình độ chuyên môn
1	Ông Đỗ Lê Hùng	Chủ tịch UBKT	Bắt đầu từ tháng 04/2022	Thạc sỹ Quản lý công
2	Ông Michael Chye Hyn Fah	Thành viên	Bắt đầu từ tháng 04/2022	Thạc sỹ Kinh doanh
3	Ông Alain Xavier Cany	Thành viên	Bắt đầu từ tháng 04/2022	Tú tài, Viên đại học Paris
4	Bà Đặng Thị Thu Hà	Thành viên	Bắt đầu từ ngày 05/05/2025	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
5	Ông Hoàng Ngọc Thạch	Thành viên	Đến ngày 25/04/2025	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

2. Cơ chế hoạt động và các cuộc họp của UBKT
Trong năm 2025, UBKT duy trì cơ chế họp định kỳ và họp chuyên đề khi cần thiết để thực hiện đầy đủ chức năng giám sát đối với HĐQT, Ban Điều hành (BĐH) và các hệ thống quản trị, kiểm soát của Công ty. Các thành viên UBKT tham dự đầy đủ các cuộc họp theo kế hoạch, đảm bảo tính liên tục, hiệu quả và độc lập trong hoạt động giám sát.

UBKT tiếp tục duy trì cơ chế làm việc, báo cáo, trao đổi trực tiếp, đa dạng với các đơn vị, cá nhân liên quan trong đó có các đầu mối ưu tiên như Giám đốc Điều hành Tài chính, Kế toán trưởng, Giám đốc Kiểm toán nội bộ, Giám đốc Kiểm soát nội bộ & Quản lý rủi ro, Trưởng Bộ phận Pháp chế và Kiểm toán độc lập nhằm kịp thời nắm bắt các vấn đề trọng yếu phát sinh trong năm.

3. Thù lao và chi phí hoạt động
Thù lao của UBKT và chi phí hoạt động trong năm 2025 được thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ, các quy định nội bộ của Công ty và được tổng hợp, công bố tại mục C.3.2 Thù lao của thành viên HĐQT (trang 154).

II. Kết quả giám sát của Ủy ban Kiểm toán năm 2025

Trong năm 2025, Ủy ban Kiểm toán (UBKT) thực hiện vai trò giám sát trên cơ sở tiếp cận toàn diện, chuyển trọng tâm từ giám sát thuần túy tuân thủ sang giám sát hiệu lực, hiệu quả và giá trị gia tăng của các hệ thống quản trị, kiểm soát và quản lý rủi ro. Cách tiếp cận này nhằm hỗ trợ HĐQT và Ban Điều hành không chỉ đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và quy định nội bộ, mà còn nâng cao chất lượng ra quyết định, hiệu quả vận hành và khả năng đạt được các mục tiêu chiến lược của Công ty.

1. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐQT

UBKT ghi nhận các Nghị quyết của HĐQT tiếp tục được thảo luận trên tinh thần minh bạch, thận trọng và hướng tới lợi ích dài hạn của Công ty và cổ đông. Ban Điều hành đã nghiêm túc triển khai và thực hiện các Nghị quyết của HĐQT. Cơ chế theo dõi, đôn đốc và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết được duy trì hiệu quả thông qua Tổ Thư ký Công ty.

2. Báo cáo tài chính và công tác kế toán

Trong năm 2025, UBKT đã tăng cường giám sát công tác lập và trình bày Báo cáo tài chính (BCTC), đặc biệt tập trung vào việc ghi nhận doanh thu, đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và chuẩn mực kế toán hiện hành, cả về thời điểm và nội dung ghi nhận trên BCTC riêng và BCTC hợp nhất.

UBKT đã xem xét BCTC các quý và BCTC năm 2025 trên cơ sở báo cáo của Ban Điều hành và kết quả soát xét, kiểm toán của Kiểm toán độc lập. Các nội dung trọng yếu, các ước tính kế toán quan trọng, các giả định và xét đoán nghề nghiệp liên quan đến ghi nhận doanh thu, chi phí, dự phòng và hợp nhất báo cáo được UBKT trao đổi, thảo luận chuyên sâu với Ban Điều hành và Kiểm toán độc lập.

UBKT ghi nhận việc Công ty tiếp tục thực hiện soát xét/ kiểm toán BCTC cả 4 quý trong năm, qua đó nâng cao tính minh bạch, kịp thời và độ tin cậy của thông tin tài chính được công bố. Trên cơ sở xem xét, UBKT đánh giá BCTC năm 2025 được lập và trình bày trung thực, hợp lý, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan; không phát hiện sai sót trọng yếu ảnh hưởng đến BCTC.

3. Giám sát quản lý tài chính và đầu tư

UBKT tiếp tục giám sát công tác quản lý tài chính, dòng tiền, ngân sách và hiệu quả sử dụng vốn của Công ty. Công tác dự báo, lập và kiểm soát ngân sách được thực hiện chặt chẽ; dòng tiền được quản lý linh hoạt, góp phần tối ưu chi phí tài chính và đảm bảo an toàn tài chính cho Công ty.

Đối với các dự án đầu tư trọng điểm, chiến lược thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ và HĐQT, UBKT đã tăng cường giám sát công tác quản lý rủi ro xuyên suốt vòng đời dự án, từ khâu nghiên cứu, thẩm định, phê duyệt, triển khai đến quyết toán và đánh giá sau đầu tư. Việc giám sát tập trung vào:

- Tuân thủ quy định pháp luật và các quy định, quy trình nội bộ của Công ty;
- Đánh giá đầy đủ các rủi ro tài chính, pháp lý, vận hành và tiến độ;
- Rút kinh nghiệm từ quá trình triển khai nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, đảm bảo các dự án trong tương lai đạt được mục tiêu đầu tư kỳ vọng.

4. Hệ thống kiểm soát nội bộ (KSNB) và quản lý rủi ro (QLRR)

Trong năm 2025, UBKT tiếp tục thực hiện đầy đủ vai trò giám sát độc lập đối với hiệu lực và hiệu quả của hệ thống KSNB và QLRR trên toàn Công ty, phù hợp với các yêu cầu của pháp luật hiện hành và tiệm cận các thông lệ quản trị doanh nghiệp tốt.

Hệ thống KSNB của Công ty được thiết kế và vận hành theo mô hình nhiều tầng phòng vệ, với sự phân định rõ ràng vai trò, trách nhiệm giữa các tuyến phòng vệ; cơ chế phân quyền, ủy quyền và kiểm soát chéo được thiết lập hợp lý, hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động quản lý, điều hành và giám sát. Các chính sách, quy trình nội bộ tiếp tục được rà soát, cập nhật và chuẩn hóa nhằm đảm bảo tính đầy đủ, nhất quán và phù hợp với quy mô, mức độ phức tạp trong hoạt động của Công ty.

Đối với QLRR, UBKT tiếp tục giám sát việc triển khai khung QLRR doanh nghiệp theo hướng tiếp cận toàn diện, có hệ thống và dựa trên khẩu vị rủi ro đã được HĐQT phê duyệt. Cơ chế báo cáo QLRR định kỳ hàng quý và báo cáo đột xuất được duy trì, giúp UBKT và HĐQT kịp thời nắm bắt các rủi ro trọng yếu, các rủi ro mới nổi cũng như xu hướng biến động rủi ro ở cấp độ Công ty và các đơn vị thành viên.

UBKT đặc biệt chú trọng giám sát việc tích hợp QLRR vào các quyết định quản trị và điều hành trọng yếu, bao gồm lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, xây dựng ngân sách, triển khai các dự án đầu tư và các sáng kiến chiến lược. Việc đánh giá rủi ro không chỉ dừng ở nhận diện và xếp



hạng rủi ro, mà còn gắn với việc xây dựng, theo dõi và đánh giá hiệu quả các biện pháp ứng phó rủi ro của các chủ sở hữu rủi ro.

UBKT cũng ghi nhận Công ty đã chủ động nhận diện và quản lý hiệu quả các nhóm rủi ro lớn trong bối cảnh môi trường kinh doanh nhiều biến động như rủi ro thị trường, rủi ro cạnh tranh, rủi ro chuỗi cung ứng, rủi ro an ninh thông tin, rủi ro biến đổi khí hậu và các rủi ro tuân thủ. Các hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế tiếp tục được duy trì, cải tiến và tích hợp, góp phần nâng cao tính chủ động và khả năng chống chịu của doanh nghiệp trước các biến động bên ngoài.

Đánh giá chung, UBKT nhận thấy hệ thống KSNB và QLRR của Công ty trong năm 2025 được vận hành ổn định, ngày càng trưởng thành, hỗ trợ tích cực cho việc đạt được các mục tiêu chiến lược, đồng thời tạo nền tảng vững chắc cho phát triển bền vững dài hạn của Công ty.

5. Rủi ro tuân thủ, đạo đức nghề nghiệp và phòng chống gian lận

Trong năm 2025, UBKT dành sự quan tâm đặc biệt tới các rủi ro tuân thủ, đạo đức nghề nghiệp, phòng chống gian lận, tham nhũng và xung đột lợi ích. UBKT giám sát việc rà soát, hoàn thiện và vận hành hệ thống quản lý tuân thủ; việc triển khai các chương trình đào tạo, truyền thông nhằm củng cố văn hóa tuân thủ và liêm chính trong toàn Công ty.

Các phản ánh, khiếu nại và thông tin liên quan đến vi phạm tuân thủ được tiếp nhận, xem xét, điều tra và xử lý theo đúng quy trình; các vấn đề trọng yếu được báo cáo đầy đủ lên UBKT và HĐQT.

6. Hiệu quả vận hành, cơ cấu tổ chức và nhân sự

UBKT đã xem xét, đánh giá và có các kiến nghị với HĐQT liên quan đến các rủi ro về hiệu quả vận hành hệ thống, cơ cấu tổ chức, phân cấp – phân quyền và bố trí nhân sự chủ chốt. Các nội dung này nhằm mục tiêu tối ưu hóa hoạt động, nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành và tăng cường tính minh bạch, trách nhiệm giải trình trên toàn Công ty.

7. Giám sát giao dịch với các bên liên quan

Trong năm 2025, UBKT tăng cường giám sát các giao dịch với các bên liên quan theo hướng không chỉ đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ, mà còn tập trung đánh giá tính hợp lý, minh bạch và công bằng của các giao dịch này đối với Công ty và cổ đông.

UBKT giám sát việc thiết lập và vận hành hệ thống kiểm soát xung đột lợi ích, trong đó bao gồm việc nhận diện sớm các mối quan hệ liên quan, yêu cầu công bố đầy đủ, kịp thời lợi ích liên quan của các cá nhân, tổ chức có liên quan, cũng như cơ chế xem xét, phê duyệt giao dịch theo đúng thẩm quyền và trình tự đã được quy định.

UBKT cũng giám sát việc tổng hợp, báo cáo và công bố thông tin liên quan đến giao dịch với các bên liên quan theo đúng quy định, đồng thời xem xét các ý kiến của Kiểm toán độc lập và Kiểm toán nội bộ liên quan đến lĩnh vực này.

Trên cơ sở giám sát trong năm 2025, UBKT ghi nhận các giao dịch với các bên liên quan được thực hiện minh bạch, có kiểm soát, phù hợp với quy định và chưa phát hiện các trường hợp xung đột lợi ích trọng yếu gây ảnh hưởng bất lợi đến Công ty.

8. Kiểm toán nội bộ (KTNB)

Trong năm 2025, UBKT tiếp tục giám sát và đánh giá vai trò, mức độ độc lập, năng lực chuyên môn và hiệu quả hoạt động của KTNB như một tuyến phòng vệ then chốt trong hệ thống quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ của Công ty.

UBKT ghi nhận chức năng KTNB được tổ chức phù hợp với các yêu cầu của pháp luật và tiệm cận các chuẩn mực, thông lệ quốc tế về KTNB. Phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên rủi ro, tập trung vào các lĩnh vực, quy trình và đơn vị có mức độ rủi ro cao hoặc có tác động trọng yếu đến việc đạt được các mục tiêu của Công ty.

Kế hoạch kiểm toán năm 2025 được xây dựng trên cơ sở đánh giá rủi ro tổng thể, có tham vấn ý kiến Ban Điều hành và được UBKT phê duyệt. Trong quá trình triển khai, KTNB thực hiện kiểm toán theo đúng kế hoạch, đảm bảo chất lượng, phạm vi và tiến độ, đồng thời linh hoạt điều chỉnh khi xuất hiện các rủi ro mới hoặc các yêu cầu giám sát phát sinh.

Kết quả kiểm toán cho thấy hệ thống KSNB tại các đơn vị và quy trình được kiểm toán được thiết kế và vận hành nhìn chung là phù hợp và hiệu quả. Các phát hiện kiểm toán chủ yếu liên quan đến các cơ hội cải tiến, hoàn thiện quy trình hoặc tăng cường kiểm soát; không phát hiện các thiếu sót trọng yếu mang tính hệ thống. Các kiến nghị kiểm toán được các đơn vị nghiêm túc tiếp thu, xây dựng kế hoạch khắc phục và theo dõi thực hiện.

Bên cạnh vai trò đánh giá độc lập, KTNB tiếp tục đóng góp tích cực vào việc nâng cao hiệu quả KSNB và QLRR thông qua các khuyến nghị mang tính xây dựng, chia sẻ thông lệ tốt và tư vấn trong khuôn khổ cho phép, qua đó gia tăng giá trị cho hoạt động quản trị và điều hành của Công ty.

9. Kiểm toán độc lập

Trong năm 2025, UBKT thực hiện giám sát đối với hoạt động của Kiểm toán độc lập theo đúng các quy định của pháp luật và phù hợp với thông lệ quản trị tốt, nhằm bảo đảm chất lượng, tính độc lập và tính khách quan của công tác kiểm toán báo cáo tài chính.



UBKT giám sát việc lựa chọn, bổ nhiệm và ký kết hợp đồng với Kiểm toán độc lập trên cơ sở đánh giá năng lực chuyên môn, kinh nghiệm ngành, nguồn lực triển khai và cam kết tuân thủ các yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp và tính độc lập.

Trong quá trình kiểm toán, UBKT duy trì trao đổi định kỳ với Kiểm toán độc lập về phạm vi và chiến lược kiểm toán, các rủi ro trọng yếu trên báo cáo tài chính, các vấn đề kế toán phức tạp, các ước tính và xét đoán nghề nghiệp quan trọng, cũng như các phát hiện và kiến nghị liên quan đến hệ thống kiểm soát nội bộ. UBKT cũng thực hiện các buổi trao đổi riêng với Kiểm toán độc lập nhằm bảo đảm tính độc lập và thẳng thắn trong trao đổi chuyên môn.

Sau khi hoàn tất kiểm toán, UBKT thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ kiểm toán độc lập dựa trên các tiêu chí về chất lượng và độ tin cậy của báo cáo kiểm toán, mức độ phù hợp của phạm vi và phương pháp kiểm toán, việc tuân thủ tiến độ, sự phối hợp với Ban Điều hành và việc tuân thủ các chuẩn mực nghề nghiệp.

Trên cơ sở đó, UBKT ghi nhận Kiểm toán độc lập đã hoàn thành đầy đủ trách nhiệm theo hợp đồng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tính độc lập và tính chuyên nghiệp, qua đó hỗ trợ hiệu quả cho HĐQT và UBKT trong công tác giám sát tài chính của Công ty.

III. Kiến nghị của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT và Ban Điều hành

Trên cơ sở kết quả giám sát năm 2025 và nhằm tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả và giá trị gia tăng của hệ thống quản trị doanh nghiệp, UBKT kiến nghị HĐQT và Ban Điều hành xem xét, chỉ đạo triển khai một số định hướng và nội dung trọng tâm sau:

1. Đối với công tác lập và trình bày Báo cáo tài chính
Tiếp tục củng cố và chuẩn hóa hơn nữa các chính sách, quy trình và kiểm soát liên quan đến ghi nhận doanh thu, đặc biệt đối với các giao dịch, mô hình kinh doanh hoặc điều khoản thương mại có tính chất phức tạp; tăng cường trao đổi sớm giữa Ban Điều hành, UBKT và Kiểm toán độc lập đối với các vấn đề kế toán trọng yếu nhằm hạn chế rủi ro sai sót và khác biệt trong xét đoán nghề nghiệp.

2. Đối với quản lý tài chính và các dự án đầu tư
Tăng cường tích hợp quản lý rủi ro vào toàn bộ vòng đời của các dự án đầu tư trọng điểm và chiến lược, bao gồm việc xác định rõ các giả định đầu tư, chỉ tiêu hiệu quả, ngưỡng rủi ro chấp nhận được và cơ chế đánh giá sau đầu tư; đẩy mạnh việc tổng kết, rút kinh nghiệm từ các dự án đã triển khai nhằm nâng cao chất lượng ra quyết định đầu tư trong các giai đoạn tiếp theo.

3. Đối với hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro
Tiếp tục nâng cao mức độ trưởng thành của hệ thống KSNB và QLRR theo hướng gắn kết chặt chẽ hơn với công tác lập kế hoạch, phân bổ nguồn lực và đánh giá hiệu quả hoạt động; tăng cường sử dụng thông tin rủi ro như một công cụ hỗ trợ ra quyết định quản trị, thay vì chỉ dừng ở yêu cầu tuân thủ và báo cáo.

4. Đối với rủi ro tuân thủ, đạo đức nghề nghiệp và phòng chống gian lận
Tiếp tục củng cố văn hóa tuân thủ và liêm chính trong toàn Công ty; rà soát, cập nhật các chính sách, quy trình liên quan đến phòng chống gian lận, tham nhũng và xung đột lợi ích theo các thông lệ tốt; tăng cường vai trò nêu gương của lãnh đạo và hiệu quả của các kênh tiếp nhận, xử lý thông tin vi phạm.

5. Đối với hiệu quả vận hành và cơ cấu tổ chức
Tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả vận hành hệ thống, cơ cấu tổ chức và phân cấp – phân quyền, đặc biệt đối với các vị trí nhân sự chủ chốt và các lĩnh vực có mức độ rủi ro cao, nhằm đảm bảo sự phù hợp với chiến lược phát triển, quy mô và mức độ phức tạp ngày càng tăng của Công ty.

6. Đối với giao dịch với các bên liên quan
UBKT kiến nghị HĐQT và Ban Điều hành xem xét tăng cường khung giám sát giao dịch với các bên liên quan theo hướng tiếp cận sâu hơn về bản chất kinh tế và quản trị rủi ro. Trong kế hoạch giám sát năm 2026, UBKT dự kiến tập trung xem xét, đánh giá đối với các giao dịch trọng yếu hoặc có tính chất nhạy cảm trên các khía cạnh: (i) cơ sở kinh tế và mục tiêu giao dịch; (ii) điều kiện, điều khoản giao dịch so với các giao dịch tương tự với bên độc lập; (iii) mức độ tuân thủ nguyên tắc giao dịch ngang giá, vì lợi ích tốt nhất của Công ty; và (iv) các rủi ro tiềm ẩn về tuân thủ, uy tín và xung đột lợi ích.

IV. Đánh giá chung

UBKT đánh giá năm 2025 Công ty tiếp tục duy trì và cải tiến hiệu quả hệ thống quản trị, kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro, đồng thời từng bước chuyển dịch từ trọng tâm tuân thủ sang trọng tâm hiệu lực, hiệu quả và giá trị gia tăng. Các kiến nghị nêu trên được kỳ vọng sẽ góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng quản trị doanh nghiệp, hiệu quả hoạt động và sự phát triển bền vững của Công ty trong các năm tiếp theo.

TM UỶ BAN KIỂM TOÁN
Thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán



Đỗ Lê Hùng

Báo cáo của thành viên độc lập

Đánh giá vai trò thành viên độc lập HĐQT

Ông Nguyễn Hạnh Phúc

Chủ tịch HĐQT
Thành viên độc lập HĐQT

Với tư cách là thành viên độc lập HĐQT công ty, tôi xin chia sẻ đánh giá độc lập về hiệu quả hoạt động công ty, vai trò quản trị của Hội đồng, hoạt động các Ủy ban trực thuộc HĐQT, công tác kế nhiệm và văn hoá quản trị năm 2025 theo các tiêu chí đánh giá thông lệ quản trị tốt và yêu cầu của pháp luật Việt Nam.





1. Đánh giá chung về hiệu quả hoạt động và tính độc lập của HĐQT

Tình hình kinh tế chính trị trong nước và quốc tế có nhiều biến động nhanh khó lường, sự cạnh tranh thị phần sữa của các hãng trong nước và nước ngoài rất quyết liệt, HĐQT đã duy trì trò định hướng, giám sát và kiểm soát rủi ro tương đối hiệu quả, ngoài các cuộc họp theo định kỳ HĐQT tổ chức thêm các cuộc họp bất thường, cuộc họp các thành viên không điều hành. Nội dung thảo luận, trao đổi dân chủ thực chất tập trung vào các vấn đề chiến lược, phân bổ vốn, quản trị rủi ro, đầu tư, thoái vốn, hiệu quả hoạt động của các công ty con và các nội dung liên quan đến kế nhiệm, lương thưởng cho Ban điều hành.

Tính độc lập của HĐQT được cải thiện so với năm trước được thể hiện qua việc đặt câu hỏi, yêu cầu làm rõ các giả định chiến lược, chiến lược và hiệu quả đầu tư, các vấn đề liên quan đến minh bạch tài chính, kiểm soát nội bộ và tuân thủ, vấn đề về lương thưởng làm rõ cách thức đánh giá để đảm bảo tính khách quan. Cơ chế trao đổi giữa thành viên độc lập của UBNS, UBKT, UBLT và BĐH ngày càng thực chất hơn. Tuy nhiên quy mô và thị trường trong nước và nước ngoài sự cạnh tranh ngày càng quyết liệt, hệ thống bán hàng nội địa đang chuyển dần sang phát triển hệ thống tự chủ, kiểm soát tài chính tốt hơn song cần phải minh bạch, tuyển chọn và quản lý nhân sự cần được quan tâm. Thị trường nước ngoài sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng do xung đột địa chính trị và chiến tranh nên cần có sự điều chỉnh chiến lược cho năm nay và các năm tiếp theo.



2. Đánh giá chung về cơ cấu và thành phần HĐQT

Cơ cấu HĐQT hiện nay (3/10) nhìn chung đáp ứng về yêu cầu số lượng thành viên độc lập, kinh nghiệm đa dạng trong các lĩnh vực tài chính, quản trị , vận hành, pháp lý, nhân sự và thị trường tiêu dùng, sự kết hợp giữa các thành viên có kinh nghiệm lâu năm và các thành viên độc lập giúp đảm bảo tính kế thừa và khách quan. Tuy nhiên cần bổ sung thêm về kinh nghiệm chuyên sâu về thị trường nước ngoài, về chuyển đổi số, môi trường về biến đổi khí hậu. Bổ sung thêm cho đủ số lượng 11 thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ tới.

3. Đánh giá việc HĐQT giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành

HĐQT đã thực hiện giám sát TGĐ và BĐH thông qua việc theo dõi thực hiện các NQ của HĐQT, hoạt động SXKD, chiến lược, ngân sách, hiệu quả các dự án đầu tư, quy hoạch cán bộ , chính sách lương thưởng. HĐQT đã có phiên họp chỉ bao gồm các thành viên không điều hành để đánh giá hoạt động của TGĐ và BĐH, chú trọng công tác quản lý đầu tư cho đúng yêu cầu pháp luật, việc quản lý và phát huy hiệu quả các dự án sau đầu tư. Công tác quy hoạch kế nhiệm các đối tượng thuộc diện BĐH quản lý để tạo nguồn lâu dài , tuy nhiên việc duy trì sàng lọc hàng năm và công tác đào tạo luân chuyển nguồn nhân sự diện quy hoạch chưa được quan tâm đúng mức, 1 số vị trí lãnh đạo còn chậm được kiện toàn và kiêm nhiệm nhiều chức vụ. Tại các phiên họp HĐQT cần có sự tham gia giải trình của các GĐ điều hành theo từng nội dung cụ thể chuyên sâu.

4. Đánh giá hoạt động của các uỷ ban trực thuộc HĐQT

Trong năm các Ủy ban đã phát huy tốt vai trò chức trách nhiệm vụ được giao, tôi đồng ý với các báo cáo đánh giá tự đánh giá của các Ủy ban. Đánh giá ngắn gọn, UBNS đã tích cực tham mưu thành lập hội đồng tìm kiếm nhân sự kế thừa, ban hành quy chế hoạt động, lựa chọn tư vấn tìm kiếm để thúc đẩy tiến độ thực hiện. UBKT đã tham mưu HĐQT giám sát về quy trình thủ tục đầu tư và hiệu quả đầu tư một số dự án trong nước và nước ngoài. UBCL đã tham mưu kế hoạch phát triển hệ thống cửa hàng tự chủ, chuyển đổi số tất cả các lĩnh vực công ty, chiến lược kiểm soát khí phát thải theo tiến độ hàng năm. UBLT tích cực trong tham mưu cho UBNS & HĐQT tìm kiếm nhân sự chủ chốt, tham gia xây dựng KPI của BĐH và đề xuất lương thưởng cho BĐH 2025. Tuy nhiên việc tăng lương cho CBCNV toàn công ty và điều chỉnh quỹ khen thưởng cho phù hợp theo lộ trình Nghị quyết của HĐQT cần phải đôn đốc thực hiện để phát huy hiệu quả.

5. Đánh giá hiệu quả hoạt động từng thành viên HĐQT

Nhìn chung các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp, chuẩn bị nội dung và có đóng góp tích cực vào các báo cáo của BĐH, tranh luận sôi nổi mang tính xây dựng, nhiều ý kiến xác đáng thực tế , Ban điều hành tiếp thu triển khai đem lại hiệu quả thiết thực cho công ty. Tuy nhiên các thành viên cần biết thêm nhiều thông tin, sự kiện trong quá trình hoạt động của công ty, để có sự tương tác tích cực hơn giữa các thành viên HĐQT và BĐH (ngoài báo cáo họp định kỳ quý và báo cáo kết quả kinh doanh tháng cho HĐQT).

6. Đánh giá vai trò và trách nhiệm chiến lược của HĐQT

HĐQT đã tham gia định hướng các vấn đề chiến lược quan trọng như: chiến lược phát triển bền vững chuỗi các nhà máy sản xuất và các trang trại, chiến lược mở rộng thị trường xuất khẩu, chiến lược phát triển hệ thống kinh doanh nội địa, đổi mới nhận diện thương hiệu, phát triển nhiều sản phẩm mới, chất lượng phù hợp thị hiếu cho nhiều đối tượng, áp dụng chuyển đổi số, công nghệ AI trong quản lý và kinh doanh để nâng cao giá trị sản phẩm. Chiến lược về khả năng chống chịu trước tác động của xung đột, địa chính trị giữa các khu vực làm tăng giá nguyên vật liệu, giá xăng dầu đầu, cước vận tải.

7. Đánh giá văn hoá quản trị và hiệu quả tương tác trong HĐQT

Văn hoá thảo luận trong HĐQT nhìn chung sôi nổi, dân chủ, tranh luận và giải trình thấu đáo nên trong các cuộc họp HĐQT thường quá giờ, những nội dung còn nhiều ý kiến khác nhau sẽ được ghi nhận chuyển sang cuộc họp khác để tiếp tục thảo luận nên số cuộc họp bất thường của HĐQT năm 2025 nhiều hơn năm trước. Sau mỗi cuộc họp, ban thư ký Công ty đều lập biên bản cuộc họp và được ghi nhận đầy đủ ý kiến của tất cả các thành viên tham dự. Tuy nhiên thời gian cho ý kiến và biểu quyết một số nội dung còn chậm. Nội dung trình xin ý kiến cũng cần đầy đủ diễn giải chi tiết hơn và có thời gian để các cổ đông xin ý kiến tổ chức của mình.

8. Đánh giá về sự đa dạng của HĐQT

HĐQT đã có sự đa dạng nhất định về chuyên môn và kinh nghiệm, tuy nhiên để công ty phát triển dài hạn, cần tăng cường đa dạng về chuyên môn liên quan đến công nghệ, chuyển đổi số, ESG và phát triển bền vững, đa dạng về kinh nghiệm quốc tế. Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch kế nhiệm các vị trí lãnh đạo chủ chốt công ty và HĐQT công ty giai đoạn 2027-2031 và các năm tiếp theo.

Ông Đỗ Lê Hùng

Thành viên độc lập HĐQT
Chủ tịch UBKT



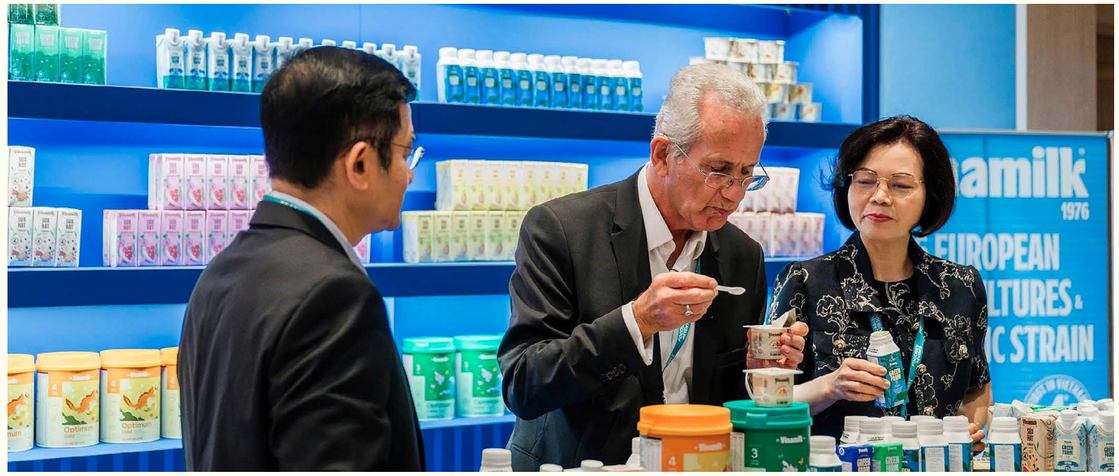
Tôi, Đỗ Lê Hùng – Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị (HĐQT) kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán (UBKT) – xin báo cáo Đại hội về việc thực hiện nhiệm vụ của Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị trong năm tài chính 2025, đồng thời chia sẻ góc nhìn độc lập của mình đối với hoạt động quản trị và giám sát của HĐQT trong năm qua.

1. Vai trò và nguyên tắc thực hiện nhiệm vụ

Trong năm 2025, với vai trò Thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch UBKT, tôi **thực hiện nhiệm vụ trên nguyên tắc** độc lập, khách quan và vì lợi ích chung của Công ty cũng như tất cả cổ đông; tôn trọng thẩm quyền điều hành của Ban Điều hành nhưng đồng thời thực hiện đầy đủ vai trò giám sát của HĐQT và UBKT; đặt trọng tâm vào quản trị rủi ro, tính minh bạch thông tin, hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ và tuân thủ pháp luật. Các ý kiến phản biện và khuyến nghị được đưa ra trên cơ sở thông tin đầy đủ, trao đổi thẳng thắn, mang tính xây dựng và hướng tới lợi ích dài hạn của Công ty.

2. Các hoạt động chính trong năm 2025

Trong năm báo cáo, tôi đã tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, tập trung đóng góp ý kiến đối với các vấn đề chiến lược, đầu tư – tài chính, quản trị rủi ro và quản trị doanh nghiệp. Trên cương vị Chủ tịch UBKT, tôi chủ trì các cuộc họp định kỳ của UBKT, làm việc với Ban Điều hành, Kiểm toán độc lập và Kiểm toán nội bộ về chất lượng báo cáo tài chính, các ước tính kế toán trọng yếu, hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro doanh nghiệp. Một số nội dung trọng tâm được UBKT và cá nhân tôi theo dõi, trao đổi sâu trong năm bao gồm chất lượng ghi nhận doanh thu, việc kiểm soát các hệ thống CNTT lõi và các hệ thống nghiệp vụ ngoài ERP, cũng như việc minh bạch thông tin và tuân thủ tại các đơn vị thành viên. Đồng thời, tôi duy trì trao đổi



thường xuyên với các lãnh đạo chủ chốt nhằm cập nhật kịp thời tình hình chiến lược, đầu tư, tài chính và vận hành của Công ty, qua đó hỗ trợ HĐQT và UBKT trong việc nhận diện sớm rủi ro và đưa ra khuyến nghị phù hợp.

3. Kết quả giám sát và các nhận định chính

- **Về hiệu quả hoạt động và tính độc lập của HĐQT**, tôi ghi nhận HĐQT đã duy trì vai trò định hướng chiến lược, giám sát hoạt động điều hành và kiểm soát rủi ro ở mức phù hợp với quy mô và đặc thù hoạt động của Vinamilk. Vai trò phản biện của các Thành viên độc lập ngày càng rõ nét hơn, góp phần nâng cao chất lượng thảo luận và ra quyết định của HĐQT. Tuy nhiên, trong bối cảnh Vinamilk có quy mô lớn, hoạt động đa địa bàn và đa mô hình, mức độ phức tạp trong quản trị ngày càng tăng, HĐQT cần tiếp tục nâng cao chiều sâu thảo luận chiến lược và từng bước chuyển từ cơ chế giám sát mang tính hậu kiểm sang giám sát mang tính dự báo và cảnh báo sớm, đặc biệt đối với các rủi ro chiến lược, tài chính và vận hành tại các đơn vị ở nước ngoài.
- **Về cơ cấu HĐQT, hoạt động của các Ủy ban và văn hóa quản trị**, cơ cấu HĐQT hiện nay nhìn chung đáp ứng yêu cầu pháp lý và đảm bảo sự đa dạng nhất định về kinh nghiệm chuyên môn. Các Ủy ban trực thuộc HĐQT, đặc biệt là Ủy ban Kiểm toán, đã hỗ trợ hiệu quả cho HĐQT trong việc thẩm tra, giám sát chuyên sâu trước khi HĐQT đưa ra các quyết định quan trọng. Văn hóa thảo luận trong HĐQT nhìn chung cởi mở và tôn trọng ý kiến khác biệt, tạo điều kiện để các Thành viên độc lập trao đổi thẳng thắn với Chủ tịch HĐQT và Ban Điều hành. Tuy nhiên, trong bối cảnh yêu cầu quản trị ngày càng cao, HĐQT cần tiếp tục thúc đẩy tranh luận chiến lược dựa trên dữ liệu và phân tích kịch bản, đồng thời từng bước nâng cao tính đa dạng về chuyên môn, đặc biệt ở các lĩnh vực liên quan đến chuyển đổi số, quản trị chuỗi cung ứng xuyên biên giới và phát triển bền vững.
- **Về vai trò giám sát Ban Điều hành và trách nhiệm chiến lược của HĐQT**, tôi ghi nhận HĐQT đã theo dõi sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, ngân sách, các dự án đầu tư trọng yếu và các rủi ro chính của Công ty. Vai trò chiến lược của HĐQT ngày càng được thể hiện rõ hơn trong việc định hướng phát triển chuỗi giá trị từ trang trại – nhà máy – phân phối, mở rộng hoạt động tại thị trường nước ngoài và định hướng phân bổ vốn. Tuy nhiên, trong bối cảnh cạnh tranh gia tăng, chi phí đầu vào biến động và rủi ro địa chính trị – thương mại toàn cầu, HĐQT cần tiếp tục thảo luận sâu hơn về khẩu vị rủi ro của Vinamilk đối với các khoản đầu tư ra nước ngoài và đánh giá định kỳ mức độ phù hợp giữa cấu trúc vốn, chiến lược tăng trưởng và khả năng chịu đựng rủi ro tài chính của Công ty.

Từ góc nhìn của Thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch UBKT, tôi kiến nghị HĐQT và Ban Điều hành trong giai đoạn 2026 – 2028 tiếp tục ưu tiên nâng cấp hệ thống quản trị rủi ro doanh nghiệp theo hướng chủ động, có các chỉ số cảnh báo sớm đối với rủi ro chiến lược, tài chính, CNTT và tuân thủ; gắn chặt hơn quản trị rủi ro với chiến lược và cấu trúc vốn nhằm đảm bảo các quyết định đầu tư phù hợp với khẩu vị rủi ro của Công ty; tiếp tục nâng cao chất lượng dữ liệu quản trị và kiểm soát CNTT, hạn chế thao tác thủ công dễ phát sinh rủi ro sai sót; đồng thời định kỳ đánh giá hiệu quả hoạt động của HĐQT, UBKT và từng thành viên HĐQT nhằm không ngừng nâng cao chất lượng quản trị theo thông lệ tốt.

Nhìn chung, HĐQT Vinamilk đã hoàn thành tốt vai trò quản trị và giám sát trong năm 2025. Tuy nhiên, trước yêu cầu phát triển bền vững và môi trường kinh doanh nhiều biến động, HĐQT cần tiếp tục nâng cao năng lực giám sát chiến lược, quản trị rủi ro và phát huy vai trò độc lập của các Thành viên độc lập HĐQT nhằm bảo vệ lợi ích dài hạn của Công ty và cổ đông.

Trân trọng báo cáo Đại hội xem xét.



Bà Tiêu Yến Trinh

Thành viên độc lập HĐQT
Chủ tịch UBLT

Các hoạt động trong năm

Trong năm, thành viên HĐQT độc lập đã tích cực tham gia và thực hiện đầy đủ các trách nhiệm theo vai trò được giao, bao gồm:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị dưới các hình thức họp trực tiếp, trực tuyến và lấy ý kiến bằng văn bản.
- Chủ trì và triệu tập các cuộc họp của Ủy ban Lương thưởng, với sự tham gia của đại diện Ban Điều hành, nhằm thảo luận và đưa ra các khuyến nghị liên quan đến chính sách đãi ngộ và quản trị nhân sự.
- Phối hợp và hỗ trợ Phòng Nhân sự trong việc rà soát, đánh giá và điều chỉnh hệ thống thang bảng lương của Ban Điều hành và người lao động nhằm đảm bảo tính cạnh tranh và phù hợp với thị trường.
- Tham mưu cho Hội đồng Quản trị trong việc xem xét và phê duyệt chính sách thưởng dựa trên kết quả hoạt động kinh doanh trong năm của Ban Điều hành.
- Đóng góp nhiều ý kiến mang tính chuyên môn và khách quan đối với các vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển nguồn nhân lực và quản trị nhân sự của công ty.
- Hỗ trợ tư vấn và tham gia tuyển chọn các vị trí lãnh đạo, quản lý chủ chốt của công ty.
- Tư vấn xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo, phát triển đội ngũ kế thừa.
- Đóng góp ý kiến trong việc xây dựng hệ thống KPI và cơ chế đánh giá hiệu quả công việc.

Đánh giá vai trò

Thành viên đã hoàn thành tốt vai trò là thành viên độc lập HĐQT đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Lương thưởng. Luôn giữ vai trò độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến và quan điểm. Các hoạt động trong năm của thành viên được thực hiện thuận lợi, đặc biệt trong vai trò tư vấn cho Ban Điều hành các vấn đề liên quan đến chính sách đãi ngộ nhằm đảm bảo sức cạnh tranh trong tuyển dụng, thu hút và giữ chân nhân tài.

Đánh giá chung về hiệu quả hoạt động và tính độc lập của HĐQT

Các thành viên thể hiện sự minh bạch, độc lập trong ý kiến và duy trì tinh thần trao đổi, phản biện thẳng thắn, góp phần nâng cao chất lượng thảo luận và hiệu quả hoạt động của HĐQT.

Đánh giá về cơ cấu và thành phần HĐQT

Cơ cấu và thành phần của HĐQT nhìn chung được tổ chức hợp lý, đa dạng về kinh nghiệm và chuyên môn tạo nền tảng tốt cho hoạt động quản trị chiến lược. Tuy nhiên, trong bối cảnh chuyển đổi số và kinh tế số ngày càng phát triển, HĐQT nên xem xét bổ sung thêm năng lực và kinh nghiệm về chuyển đổi số, nhằm hỗ trợ công ty trong việc định hướng và triển khai các chiến lược số hóa trong thời gian tới.

Đánh giá về hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành

HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban Điều hành thông qua các báo cáo định kỳ và các phiên họp HĐQT. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả giám sát và hỗ trợ ra quyết định, HĐQT nên xem xét xây dựng hệ thống quản trị dữ liệu và bảng điều khiển (dashboard) số hóa để giúp HĐQT và Ban Điều hành theo dõi tình hình hoạt động theo thời gian thực từ đó đưa ra các quyết định kịp thời và hiệu quả hơn.



Đánh giá hiệu quả hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT

Các Ủy ban trực thuộc HĐQT nhìn chung hoạt động chủ động và phối hợp tốt. Thời gian tới cần tăng cường tính quyết liệt trong triển khai nghị quyết, đặc biệt về chính sách đãi ngộ nhân tài, đồng thời xây dựng chiến lược phát triển rõ ràng hơn cho giai đoạn tới, bao gồm mở rộng quốc tế và củng cố thị trường nội địa.

Đánh giá hiệu quả hoạt động của từng thành viên HĐQT

Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp, chuẩn bị nghiêm túc và đóng góp tích cực trong việc thảo luận các báo cáo, đề xuất của Ban Điều hành. Các trao đổi diễn ra thẳng thắn, mang tính xây dựng; nhiều ý kiến của HĐQT đã được tiếp thu và triển khai, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty. Tuy nhiên, cần tăng cường chia sẻ thông tin và cập nhật các sự kiện quan trọng của công ty.

Đánh giá vai trò chiến lược của HĐQT

Trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng cao và sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ, HĐQT nên xem xét thành lập Ủy ban chuyên trách về chuyển đổi số và công nghệ nhằm:

- Định hướng chiến lược số hóa cho doanh nghiệp
- Chiến lược mở rộng thị trường quốc tế cũng như phát triển thị trường nội địa.

Đánh giá về văn hóa quản trị và tương tác trong HĐQT

HĐQT duy trì văn hóa trao đổi cởi mở, thẳng thắn và đa chiều, tạo điều kiện để các thành viên đóng góp ý kiến độc lập và khách quan trong quá trình thảo luận và ra quyết định.

Đồng thời, HĐQT nên tăng cường tham gia các hoạt động trao đổi và gắn kết với Ban Điều hành ngoài các kỳ họp định kỳ để nâng cao sự thấu hiểu và hiệu quả phối hợp.

Kết luận của thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT

Nhìn chung HĐQT công ty năm 2025 đã hoàn thành tốt vai trò quản trị và giám sát trong bối cảnh môi trường kinh doanh chịu nhiều tác động khách quan, thì trường có sự cạnh tranh quyết liệt, tuy nhiên để đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và cạnh tranh thị trường nội địa và xuất khẩu trong giai đoạn tới, HĐQT cần tiếp tục thực hiện chiến lược đã đề ra và sự điều chỉnh chiến lược cho phù hợp tình hình thực tế, năng lực quản trị rủi ro và giám sát BĐH thực hiện các NQ của HĐQT nhất là lĩnh vực đầu tư, chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Báo cáo của Ban Điều hành

Khỏi Phát triển vùng nguyên liệu



Ông Đoàn Quốc Khánh
Giám đốc Điều hành Phát triển Vùng Nguyên Liệu

Năm 2025, Khối PTVNL triển khai các hoạt động sản xuất theo hướng phát triển bền vững (PTBV) và thân thiện với môi trường.

Với đàn bò sữa trên

130.000 con

trong đó

39.500
con bò sữa đang được nuôi tại 15 Trang trại hiện đại, công nghệ cao trực thuộc Vinamilk và Mộc Châu Milk

4.000
Hộ chăn nuôi trong phạm vi cả nước.



Kết quả tiêu biểu đạt được ghi nhận như sau:

- Tổng lượng sữa tươi nguyên liệu cung cấp cho các nhà máy sản xuất của Vinamilk năm 2025 đạt 410.000 tấn.
- 100% Trang trại chuyển đổi từ tiêu chuẩn Global GAP sang Global S.L.P, duy trì ISO 9001-2015; 3 Trang trại Organic tiếp tục được tái cấp Chứng nhận Hữu cơ Châu Âu.



Chiến lược hoạt động của hệ thống trang trại Vinamilk

Hệ thống trang trại của Vinamilk chuyển đổi thực hành sản xuất nông nghiệp bền vững:

- Tiêu chuẩn Global Smart Livestock Production (Global S.L.P.) và điểm nhấn chủ đạo là hệ thống các trang trại sinh thái Vinamilk Green Farm (Green Farm) và Trang trại Organic theo tiêu chuẩn châu Âu.
- Ứng dụng thực hành sản xuất nông nghiệp tuần hoàn trong chăn nuôi và trồng trọt, nhằm sản xuất và cung cấp nguồn thức ăn thô xanh (TATX) chất lượng cao cho đàn bò của trang trại từ đó cho ra nguồn sản phẩm sữa tươi Green Farm với hương vị sữa đậm đà hơn, đây là triết lý sản xuất kinh doanh chủ đạo và cam kết của Công ty đến người tiêu dùng.



Hệ thống dàn vắt sữa


Bureau Veritas Certification

GSN 8435766906433
Registration Number: BVC-VN VT25008
Announced ☐
Unannounced ☒

GLOBAL S.L.P.
Smart Livestock Practices

CERTIFICATE

According to GLOBAL S.L.P.
General Regulations Version 5.2_September 2023
Option 1 – Individual multisite producer with QMS

Issued to

VIET NAM DAIRY COW ONE-MEMBER COMPANY LIMITED
NO 10 TAN TRAO STREET, TAN MY WARD, HO CHI MINH CITY, VIETNAM
Country of production: VIET NAM
The annex contains details of the producers and production sites/product handling units included in the scope of this certificate.

Bureau Veritas Certification declares that the production of the products mentioned on this certificate has been found to be compliant in accordance with the standard:

GLOBAL S.L.P. Control Points and Compliance Criteria Integrated Farm Management Version 5.2_September 2023

Products	GLOBAL S.L.P. Product Certificate Number	Number of producers/ production sites	Parallel production	Parallel Ownership
Milk	VN. 23978233	10	No	No

Date of issue: 10 September 2025
Date of certification decision: 01 September 2025
Valid from: **27 November 2025**
Valid to: **26 November 2026**
Authorized by: **SHENG WA NG**
Certificate number: VN. 23978233
The current status of this certificate is always displayed at: http://www.globalslp.org

Certification Body: Bureau Veritas Certification Vietnam
36-38 Nguyen Van Troi Street, Cau Kieu Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
Page 1 of 2


Bureau Veritas Certification

GSN 8435766906488
Registration Number: BVC-VN VT25009
Announced ☒
Unannounced ☐

GLOBAL S.L.P.
Smart Livestock Practices

CERTIFICATE

According to GLOBAL S.L.P.
General Regulations Version 5.2_September 2023
Option 1 – Individual multisite producer without QMS

Issued to

THONG NHAT THANH HOA
DAIRY COW ONE-MEMBER COMPANY LIMITED
SAO DO HAMLET, YEN PHU COMMUNE, THANH HOA PROVINCE, VIETNAM
Country of production: VIET NAM
The annex contains details of the producers and production sites/product handling units included in the scope of this certificate.

Bureau Veritas Certification declares that the production of the products mentioned on this certificate has been found to be compliant in accordance with the standard:

GLOBAL S.L.P. Control Points and Compliance Criteria Integrated Farm Management Version 5.2_September 2023

Products	GLOBAL S.L.P. Product Certificate Number	Number of producers/ production sites	Parallel production	Parallel Ownership
Milk	VN. 23945345	2	No	No

Date of issue: 13 October 2025
Date of certification decision: 10 October 2025
Valid from: **01 November 2025**
Valid to: **31 October 2026**
Authorized by: **SHENG WA NG**
Certificate number: VN. 23945345
The current status of this certificate is always displayed at: http://www.globalslp.org

Certification Body: Bureau Veritas Certification Vietnam
36-38 Nguyen Van Troi Street, Cau Kieu Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
Page 1 of 2

Chứng nhận Global S.L.P - Công ty Bò sữa Việt Nam & Thống Nhất Thanh Hóa

Hợp tác liên kết với các hộ chăn nuôi bò sữa

Vinamilk tiếp tục đồng hành hợp tác với nông hộ chăn nuôi bò sữa trong phạm vi cả nước, ký kết hợp đồng thu mua sản phẩm STNL, tạo cầu nối liên kết phát triển bền vững, hài hòa nhằm mục tiêu nâng cao năng suất, chất lượng, giảm giá thành và tăng khả năng cạnh tranh với sữa nhập khẩu. Hệ thống các Trạm thu mua sữa đóng vai trò quan trọng trong mối liên kết này với bộ tiêu chuẩn tuân thủ các yêu cầu nghiêm ngặt về vệ sinh, an toàn thực phẩm.

- Hiện tại, Vinamilk quản lý 69 Trạm thu mua sữa, Mộc Châu Milk quản lý 12 Trạm thu mua sữa với sản lượng STNL thu mua 410.000 tấn/năm.
- Ngoài ra, các Trạm thu mua sữa còn là kênh phân phối thức ăn, tư vấn, chuyển giao công nghệ và kiểm soát dịch bệnh trong chăn nuôi bò sữa, trở thành đầu mối và địa chỉ tin cậy cho các Hộ chăn nuôi bò sữa.

Quy hoạch vùng nguyên liệu thức ăn với trên

2.500

ha đất trồng cây thức ăn thô xanh cung cấp cho đàn bò

trong đó Công ty BSVN quản lý 900 ha, Công ty BS TNTH là 200 ha và tại Tổ hợp trang trại Lao-Jagro là 1.400 ha.

Các loại cây trồng làm nguyên liệu thức ăn cho đàn bò bao gồm cây ngô sinh khối, cỏ Ghi nê Mombasa, lúa, yến mạch... được quy hoạch trong hệ thống canh tác bền vững, phù hợp với điều kiện tự nhiên, nông hóa và thổ nhưỡng của từng vùng.

Vinamilk đi đầu trong lĩnh vực ứng dụng kinh tế tuần hoàn trong canh tác trồng trọt, sử dụng hợp lý và hiệu quả nguồn phân bón hữu cơ từ các trang trại làm nguyên liệu đầu vào cho cây trồng, giảm nguồn phân bón hóa học, luân canh cây trồng, bảo đảm dinh dưỡng và sức khỏe đất nhằm thích ứng điều kiện biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp hiện nay.

Kiểm soát sữa tươi nguyên liệu

Kiểm soát chất lượng STNL từ trang trại đến nhà máy được áp dụng theo quy trình đồng bộ và chặt chẽ với hệ thống kiểm soát nhiệt độ bồn xe sữa bằng thiết bị data logger, cho phép truy xuất dữ liệu nhiệt độ sữa trong suốt quá trình vận chuyển, đảm bảo nhiệt độ luôn ổn định <4°C, kể cả trong hành trình vận chuyển đặc biệt từ trang trại Lao-Jagro về nhà máy sữa Nghệ An, quãng đường di chuyển dài và các cung đường đèo núi hiểm trở với nhiều thách thức. Qua đó, thể hiện tinh thần vượt lên khó khăn, thử thách để ngày càng phát triển cả về lượng và chất.

Các số liệu phát thải, ESG, chứng nhận môi trường

Trong năm 2025, Vinamilk phối hợp với Tổ chức Bureau Veritas triển khai hoạt động kiểm kê khí nhà kính (KNK) tại Trang trại bò sữa Tây Ninh một cách bài bản theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 14064, phù hợp với quy định hiện hành của Việt Nam đối với về kiểm kê KNK lĩnh vực nông nghiệp. Song song đó, Vinamilk đã tổ chức đào tạo áp dụng Tiêu chuẩn ISO 14068 về Trung hòa carbon (Tiêu chuẩn Quốc tế về Trung hòa carbon, thay thế cho Tiêu chuẩn PAS 2060 trước đây), làm nền tảng cho kế hoạch thẩm tra trung hòa Carbon theo Tiêu chuẩn ISO 14068 dự kiến triển khai cho trang trại vào đầu năm 2026. Các hoạt động này thể hiện vai trò tiên phong của Vinamilk trong lộ trình giảm phát thải, đồng thời đồng hành cùng Chính phủ Việt Nam thực hiện cam kết Net Zero 2050 và "Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến 2050".

Duy trì đáp ứng QCVN 01-195:2022 về nước thải chăn nuôi để tưới cây trồng, phục vụ mô hình tuần hoàn chăn nuôi – trồng trọt, góp phần giảm sử dụng phân bón hóa học và nhân rộng mô hình tại các khu vực lân cận trang trại Vinamilk.

Trang trại bò sữa Nghệ An và Nhà máy sữa Nghệ An tự hào là những đơn vị tiên phong tại Việt Nam đạt chứng nhận Trung hòa Carbon do Tổ chức Bureau Veritas (BV) và The British Standards Institution (BSI) cấp. Trong khuôn khổ chiến lược phát triển bền vững, Vinamilk triển khai đồng bộ các giải pháp giảm phát thải và bảo vệ môi trường, bao gồm các dự án bảo tồn và phát triển rừng như dự án cánh rừng Net Zero tại Cà Mau và dự án rừng tại Lào. Tại các trang trại sinh thái Green Farm, Vinamilk đẩy mạnh ứng dụng năng lượng tái tạo (điện mặt trời), công nghệ biogas và hệ thống xử lý chất thải, góp phần giảm phát thải khí nhà kính như CH4, N2O, CO2. Chất thải chăn nuôi được tái chế thành phân bón hữu cơ phục vụ trồng trọt và cải tạo đất, trong khi khí biogas được tận dụng cho hoạt động thanh trùng sữa và vận hành hệ thống sấy cỏ làm thức ăn cho đàn bò, hướng tới mô hình kinh tế tuần hoàn.



Các dự án trọng điểm và định hướng chiến lược 5 năm 2022 – 2026

Nhà máy chế biến thịt bò mát với đã vận hành thương mại tháng 12/2024, đây là nhà máy đầu tiên tại Việt Nam chế biến thịt bò mát và tất cả thịt sẽ được chế biến trong môi trường được kiểm soát và vệ sinh cao giúp giữ trọn dinh dưỡng của thịt bò và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng.

Trang trại chăn nuôi bò thịt đã hoàn thành và đưa vào chăn nuôi từ tháng 5/2025, đến nay đã có quy mô đàn khoảng

5.300 bò

Trang trại được áp dụng công thức chăn nuôi và phối trộn thức ăn cho bò theo kinh nghiệm từ các chuyên gia Nhật Bản với khẩu phần ăn chứa ngũ cốc trong hơn 300 ngày và được chăm sóc theo phương pháp chăn nuôi tách nhỏ từng đàn để quản lý sức khỏe tốt hơn.





Dự án Tam Đảo

Dự án Trang trại bò sữa công nghệ cao quy mô

4.000 con

dự kiến đi vào hoạt động Quý III/2026



Dự án Mộc Châu





Làm đất

Nhằm tạo ra những sản phẩm ngày càng chất lượng, đội ngũ nhân viên trang trại luôn cầu tiến tìm tòi những giải pháp nhằm giải phóng lao động và nâng cao năng suất cây trồng như: Áp dụng các công nghệ kỹ thuật mới vào hoạt động canh tác sản xuất như ứng dụng drone vào việc quản lý đồng ruộng, hệ thống pivot tưới tự động, cơ giới hóa phù hợp với từng vùng nguyên liệu như máy cấy, máy gieo sạ hàng,... Bên cạnh đó, để thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu ngày càng khắc nghiệt, Vinamilk luôn chủ động trong công tác đầu tư nghiên cứu, thử nghiệm các phương thức canh tác sản xuất tiên tiến trong đó việc thử nghiệm, tìm kiếm các loại giống cây trồng mới (ngô, lúa, cỏ yến mạch,...), các giải pháp kỹ thuật như phân bón tan chậm, phân tích thành phần và dinh dưỡng đất, gieo trồng theo đường đồng mức, ứng dụng phương pháp tưới ngầm trên đất đồi dốc nhằm chống xói mòn, bảo vệ đất, tăng cường hiệu quả tưới và sử dụng nước,...phù hợp với mục tiêu sản xuất TATX chất lượng cao cho bò bê nhằm nâng cao năng suất, sản lượng và giảm chi phí sản xuất đầu vào.



Hình ảnh làm cỏ, bón phân bằng máy



Hình ảnh Drone phun thuốc sinh học







Tưới ngô



Thu hoạch ngô



Cánh đồng ngô



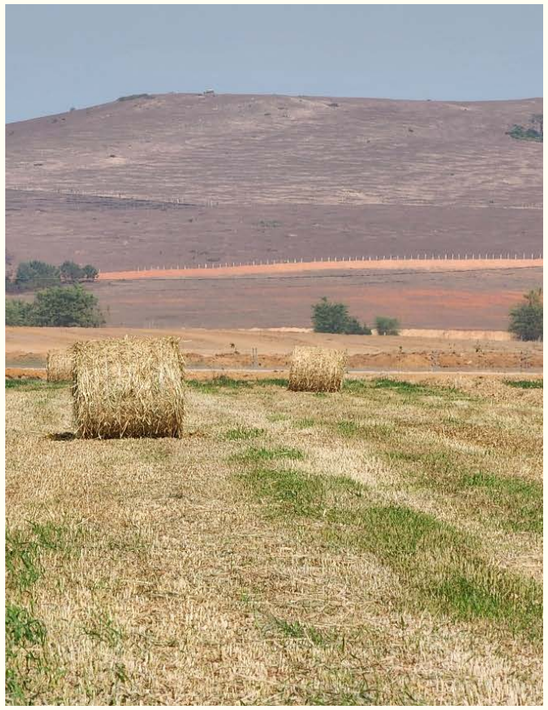
Thu hoạch lúa



Cánh đồng cỏ



Cánh đồng lúa



Thu hoạch cỏ, quấn bale

Khối Chuỗi cung ứng



Bà Mai Kiều Liên
Tổng Giám đốc

Củng cố nền tảng vận hành – Bảo đảm tăng trưởng bền vững

Trong năm 2025, Khối Chuỗi Cung Ứng (CCU) tập trung vào mục tiêu duy trì sự ổn định và khả năng ứng phó linh hoạt của hoạt động cung ứng, đảm bảo tính liên tục cho sản xuất – kinh doanh và từng bước củng cố nền tảng quản trị chuỗi vận hành, trong bối cảnh thị trường tiếp tục có nhiều yếu tố biến động.

Cách tiếp cận của CCU trong năm được triển khai theo hướng thận trọng, có lộ trình, ưu tiên tính hệ thống, bền vững và khả năng kiểm soát và ứng phó rủi ro, làm cơ sở cho các bước nâng cao năng lực quản trị trong trung và dài hạn.



1. Đảm bảo an ninh cung ứng và tính liên tục của chuỗi giá trị

CCU tập trung theo dõi sát diễn biến cung – cầu, chủ động phối hợp với các bộ phận liên quan nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất và phân phối diễn ra thông suốt, đặc biệt đối với các nguyên vật liệu, bao bì và dịch vụ vận chuyển, kho bãi có vai trò trọng yếu.

Song song đó, CCU từng bước hoàn thiện phương pháp theo dõi nhu cầu, tồn kho và mức độ đáp ứng, tạo tiền đề cho việc nâng cao chất lượng công tác hoạch định trong các giai đoạn tiếp theo.

2. Kiểm soát chi phí và duy trì hiệu quả vận hành

Trong năm 2025, CCU tiếp tục thực hiện vai trò kiểm soát chi phí và hỗ trợ tối ưu hiệu quả chuỗi cung ứng, thông qua việc:

- Rà soát hoạt động mua hàng, logistics và kho vận theo hướng hiệu quả chi tiêu và phù hợp với điều kiện thị trường.
- Cân đối hài hòa giữa chi phí, chất lượng và độ ổn định nguồn cung.
- Ưu tiên các giải pháp có tính khả thi cao, thực thi nhanh, đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động vận hành chung.

Cách tiếp cận này giúp doanh nghiệp duy trì hiệu quả vận hành trong bối cảnh thị trường biến động, đồng thời tạo nền tảng cho các cải tiến sâu hơn trong tương lai.

3. Từng bước chuẩn hóa hệ thống quản trị chuỗi cung ứng

CCU triển khai việc rà soát và chuẩn hóa các nội dung quản trị chuỗi cung ứng theo lộ trình, tập trung vào các nghiệp vụ cốt lõi và các khâu có ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả vận hành. Thực hành và chỉ số hoạt động theo thông lệ tốt.

Các hoạt động được thực hiện theo hướng từng bước, có trọng tâm, nhằm đảm bảo tính phù hợp với thực tiễn và khả năng triển khai của tổ chức, đồng thời tăng cường tính nhất quán và minh bạch trong vận hành.

4. Định hình nền tảng quản trị dữ liệu và chuyển đổi số

Trong năm, CCU chú trọng khai thác hiệu quả các hệ thống và báo cáo hiện có, đồng thời từng bước chuẩn hóa cách thức thu thập và khai thác dữ liệu phục vụ quản trị chuỗi cung ứng.

Các hoạt động này góp phần định hình nền tảng dữ liệu, hỗ trợ việc ra quyết định và tạo tiền đề cho các sáng kiến chuyển đổi số trong các giai đoạn tiếp theo.

5. Phát triển đội ngũ và năng lực tổ chức

CCU tiếp tục chú trọng xây dựng đội ngũ có tư duy hệ thống, chủ động và trách nhiệm, thông qua việc:

- Thiết lập các chuẩn mực công việc về khối lượng, mức độ một cách hợp lý và rõ ràng hơn.
- Tăng cường phối hợp liên chức năng và tinh thần cải tiến liên tục.
- Từng bước nâng cao vai trò then chốt của chuỗi cung ứng trong quản trị vận hành chung của doanh nghiệp.

6. Định hướng giai đoạn tiếp theo

Trên nền tảng đã được củng cố trong năm 2025, CCU định hướng tạo ra lợi thế cạnh tranh bằng cách tiếp tục:

- Nâng cao mức độ chủ động và tính linh hoạt của chuỗi cung ứng.
- Từng bước hoàn thiện công tác hoạch định và kiểm soát.
- Đẩy mạnh chuẩn hóa và số hóa quản trị vận hành.
- Đồng hành cùng chiến lược tăng trưởng bền vững chung của Công ty.



Khối Nghiên cứu và Phát triển (R&D)



Ông Nguyễn Quốc Khánh
Giám đốc Điều hành Nghiên cứu và Phát triển

Suốt 50 năm qua, Vinamilk luôn để tâm phụng sự lên hàng đầu – và Khối Nghiên cứu & Phát triển (R&D) chính là một trong những lực lượng tiên phong hiện thực hóa điều đó.

Dù đối mặt với nhiều biến động toàn cầu ảnh hưởng đến nguồn cung và giá nguyên liệu, R&D luôn nỗ lực cùng các Khối liên quan mở rộng nguồn cung cấp lẫn danh mục nguyên liệu, đảm bảo sản xuất ổn định cho tất cả các chủng loại sản phẩm từ sản phẩm chủ lực đến những sản phẩm mới, phục vụ khách hàng với chất lượng tốt nhất.

Với tâm niệm phụng sự người tiêu dùng, R&D không ngừng theo sát xu hướng, nghiên cứu và giới thiệu sản phẩm phù hợp cho từng nhóm khách hàng cụ thể, hướng đến mục tiêu mỗi người đều tìm thấy sản phẩm lý tưởng và phù hợp cho mình tại Vinamilk. R&D chúng tôi chủ động tìm hiểu thị trường trong và ngoài nước, tận dụng mọi cơ hội để lắng nghe và thấu hiểu nhu cầu thực tế từ nguồn thông tin được cung cấp từ các đối tác, từ các cuộc hội thảo và trong từng chuyến công tác của các thành viên.

Những nỗ lực ấy giúp R&D thể hiện vai trò chủ chốt trong chiến lược nâng cao năng lực công nghệ, phát triển đa dạng sản phẩm mới, củng cố vị thế dẫn đầu ngành sữa, thúc đẩy xuất khẩu và đóng góp vào tăng trưởng bền vững của công ty. Năm 2025, hàng loạt sản phẩm mới và cải tiến đã được ra mắt, tuân thủ luật định cho cả thị trường trong nước và quốc tế – minh chứng cho hành trình 50 năm Vinamilk để tâm phụng sự.

Trong số đó, các sản phẩm nổi bật đã tung ra thị trường là:

Dòng sản phẩm sữa A2 được phát triển với nguồn đạm A2 beta-casein – loại protein dễ tiêu hóa hơn so với đạm thông thường, đồng thời vẫn đảm bảo hương vị thơm ngon và giá trị dinh dưỡng từ sữa:

- Sữa tươi nguyên chất tiệt trùng Vinamilk Green Farm A2
- Sữa dinh dưỡng A2 - Vinamilk ADM
- Sữa dinh dưỡng A2 ít đường - Vinamilk
- Sữa uống dinh dưỡng - Vinamilk Optimum A2 Pro+

Dòng sản phẩm thực vật đáp ứng xu hướng tiêu dùng đa dạng, bổ sung lựa chọn thay thế cho sản phẩm từ động vật, đồng thời mang đến trải nghiệm hương vị mới mẻ:

- Sữa yến mạch - Vinamilk
- Sữa chua từ thực vật 9 loại hạt - Vinamilk
- Sữa chua từ thực vật yến mạch chanh dây xoài - Vinamilk



Sữa chua từ thực vật 9 loại hạt-Vinamilk

Dòng sản phẩm sữa chua và sữa chua uống được bổ sung nhiều hương vị độc đáo, mang đến trải nghiệm thưởng thức mới mẻ và thú vị cho người tiêu dùng:

- Sữa chua uống thạch củ năng hương vải hoa nhài/ hương cam hoa bưởi - Vinamilk Green Farm
- Sữa chua cao đạm mật ong tự nhiên ngũ cốc/ cà phê ù lạnh Sôcôla ngũ cốc - Vinamilk Green Farm
- Sữa chua táo đỏ kỷ tử ít đường - Vinamilk
- Sữa chua cream sữa tươi - Vinamilk SuSu

Sữa đặc – sản phẩm đã làm nên tên tuổi Vinamilk từ những ngày đầu, nay không chỉ giữ trọn hương vị truyền thống mà còn được nghiên cứu, sáng tạo thêm nhiều hương vị mới:

- Creamer đặc vị matcha - Ông Thọ
- Creamer đặc vị cà phê - Ông Thọ



Sữa chua uống thạch củ năng hương vải hoa nhài/ hương cam hoa bưởi - Vinamilk Green Farm

Ngành hàng kem tạo dấu ấn đột phá với loạt sản phẩm cao cấp được chế biến từ những nguyên liệu thượng hạng, mang đến trải nghiệm tinh tế và khác biệt, sản phẩm nhanh chóng chinh phục người tiêu dùng:

- Kem gelato các loại (Matcha, Tiramisu, phomai dâu, Socola, Sữa chua xoài, dừa)

Không chỉ giới thiệu các sản phẩm trong bao bì giấy quen thuộc, ngành hàng NGK tạo bước đột phá với bộ sản phẩm Trà Kombucha trong bao bì lon nhôm hiện đại, mang đến trải nghiệm mới mẻ cho người tiêu dùng:

- Trà Kombucha vị Atiso đỏ - Hay đấy
- Trà Kombucha vị trà đen - Hay đấy
- Trà Kombucha vị hoa đậu biếc - Hay đấy
- Trà Kombucha vị vải hoa hồng - Hay đấy



Trà Kombucha vị hoa Atiso đỏ, vị hoa đậu biếc, vị vải hoa hồng và vị trà đen

Sau thời gian nghiên cứu và thử nghiệm, sản phẩm Phomai que với hình dạng thú vị, bao bì bắt mắt, thu hút trẻ em đã chính thức ra mắt thị trường, gồm 2 hương vị:

- Thạch phô mai que cao Canxi - vị kem sữa - Vinamilk Susu.
- Thạch phô mai que cao Canxi - vị sữa dâu - Vinamilk Susu.

Không chỉ dừng lại ở sản phẩm thương hiệu Vinamilk, Khối R&D cũng hỗ trợ các công ty con trong và ngoài nước trong công tác phát triển sản phẩm mới và cải tiến sản phẩm.

Tiếp nối thành công của năm 2024, Vinamilk tiếp tục tham gia và đạt các giải thưởng quốc tế: giải thưởng Dự án Nhãn hiệu Sạch (Clean Label Project - CLP) và giải thưởng Tinh khiết (Purity Awards), First 1,000-day promise, Monde selection, Taste Award.

- Chứng nhận CLP: CLP certified (31 sản phẩm), Purity Awards (27 sản phẩm), First 1,000-day promise (8 sản phẩm).
- Monde Selection: 8 sản phẩm đạt giải Nominee, 10 sản phẩm đạt giải Vàng (trong đó có 3 sản phẩm đạt giải vàng lần 3 liên tiếp nên đã được trao 3 cup Diamond Trophy, là các sản phẩm: Sữa tươi nguyên chất tiệt trùng - Vinamilk Green Farm, Sữa tươi tiệt trùng rất ít đường - Vinamilk Green Farm, Sữa hạt 9 loại hạt - Vinamilk).
- International Taste Award: 8 sản phẩm đạt 3 sao, 21 sản phẩm đạt 2 sao, 12 sản phẩm đạt 1 sao.

Vinamilk luôn nỗ lực đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế cao nhất, kiên định với triết lý không thỏa hiệp về chất lượng thông qua việc liên tục cập nhật và áp dụng các tiêu chuẩn hiện hành cho nguyên liệu và sản phẩm, đảm bảo tuân thủ pháp luật Việt Nam và quốc tế.

Tiếp tục duy trì vai trò là thành viên của các tổ chức tiêu chuẩn trong nước và quốc tế nhằm cập nhật các tiêu chuẩn mới nhất, đồng thời đóng góp tiếng nói trong việc hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến. Công ty cũng tích cực phối hợp với cơ quan nhà nước, đề nghị ý kiến để tìm giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Các tổ chức tiêu biểu gồm: Codex, AOAC SEA, Hội Chất lượng TP.HCM, Hội Lương thực Thực phẩm TP.HCM, Hội Khoa học và Kỹ thuật về Tiêu chuẩn và Chất lượng Việt Nam.

Tích cực tham gia các hội nghị và các hội thảo chuyên ngành, cụ thể:

- Tham gia hội nghị "U.S Dairy Sustainability Conference: Unlocking Opportunities for Sustainability Dairy in Southest Asia" (10/2025).
- Tham dự Chương trình Hội nghị thượng đỉnh châu Á về thực phẩm và chất lượng đậu nành - Asia Soy Excellence and Food Summit (ASEFS) ngày 19-21/03/2025 và tháng 10/2025.
- Tham gia hội nghị thường niên lần 4 của AOAC SEA "2025 AOAC SEA 4th Annual Conference – ADVANCING FOOD SAFETY AND QUALITY: INNOVATION, STANDARDS, AND COLLABORATION", cập nhật các phương pháp kiểm nghiệm mới, các chất ô nhiễm mới nổi (10/2025).



Khối Sản xuất



Ông Lê Hoàng Minh
Giám đốc Điều hành Sản xuất

Khối Sản xuất hoàn thành nhiệm vụ 2025, lập kế hoạch năm 2026 trong không khí kỷ niệm 50 năm thành lập Công ty, đánh dấu hành trình "50 Năm Để Tâm Phụng Sự - 50 Years Delivering with Care".

1. Đảm bảo chất lượng sản phẩm tuyệt đối, năng suất dây chuyền ở mức cao, kiểm soát chi phí sản xuất tốt:

- Khối Sản Xuất, các nhà máy tổ chức quản lý sản xuất, lập các đoàn kiểm tra đánh giá thực tế và thực hiện kế hoạch đánh giá bởi các tổ chức độc lập cho các Tiêu chuẩn quốc tế về quy trình sản xuất và Quản lý hệ thống chất lượng như ISO 9001, FSSC 22000, Hệ thống tích hợp PAS 99 (gồm ISO 14001, ISO 45001 và ISO 50001), ISO 17025, Halal, Organic EU, Organic China, SMETA và BRC, nhờ đó được duy trì hiệu quả liên tục và xuyên suốt giữa các khâu vận hành, các nhà máy và các cấp quản lý.
- Hoàn thành kế hoạch sản xuất cả về chất lượng lẫn tiến độ, đồng thời đã phối hợp cùng với Khối/Phòng chức năng triển khai đầu tư, thử nghiệm công nghệ mới, cải tiến, đa dạng công thức sản phẩm cũng như bao bì sản phẩm. Trong năm 2025 đã thành công tung/tái tung 100 sản phẩm mới mang giá trị và ấn tượng rất tốt với người tiêu dùng, có thể kể đến như Sữa chua Green Farm cao đạm ngũ cốc với thiết kế hộp sữa chua topping lạ mắt và cách thưởng thức độc đáo tiện lợi đầu tiên tại Việt Nam: Mở nắp - Úp topping - Nếm ngon lành; Trà Kombucha được giới trẻ yêu thích; Thạch phô mai que Susu cho bé; Bên cạnh đó còn có các sản phẩm thuần chay dành cho các tín đồ yêu sữa thực vật như sữa chua thực vật yến mạch, sữa chua 9 loại hạt,... Các sản phẩm được đa dạng hóa để thu hút và đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng ở mọi lứa tuổi và khẩu vị. Tất cả sản phẩm đều được kiểm soát chặt chẽ chất lượng mang đến sự an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng.



Sữa chua cao đạm Men Hy Lạp, cà phê ủ lạnh Socola - Vinamilk Green Farm

- Chi phí sản xuất tiếp tục được kiểm soát hiệu quả.

Năm 2025, tổng giá trị tiết kiệm định mức nguyên vật liệu đạt 115,7 tỷ đồng

Chi phí sản xuất chung thực hiện thấp hơn ngân sách kế hoạch, các Nhà máy thực hiện 92% ngân sách được giao tiết kiệm gần 10%.

- Tiếp tục chuẩn hóa cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị xây dựng, hoàn thiện sổ tay Thực hành sản xuất tốt (GMP); Triển khai chương trình Bảo trì năng suất toàn diện - TPM (Total Productive Maintenance) cho tất cả các Nhà máy bằng nguồn lực của Khối Sản Xuất và Nhà máy tham gia, việc áp dụng TPM giúp cải thiện hiệu quả hoạt động, nâng cao kỹ năng và ý thức của nhân viên đồng thời xác định được những tồn đọng để đưa ra các chiến lược cải tiến bảo trì phù hợp, tiết kiệm chi phí vận hành. Kết quả điển hình là duy trì & nâng cao Năng suất hoạt động của máy móc thiết bị ("OEE") ở ngưỡng cao so với chuẩn ngành trên Thế giới. Năm 2025 ghi nhận tỉ trọng Dây chuyền đạt mục tiêu OEE tới 99%, trong đó trên 85% số dây chuyền có OEE trên 80%.

2. Công tác đầu tư ứng dụng công nghệ:

- Trong hành trình phát triển từ chủ trương chỉ đạo của lãnh đạo "Vinamilk ứng dụng công nghệ tiên tiến nhất tại thời điểm đầu tư" do đó các dự án đầu tư xây lắp mới được ứng dụng công nghệ, vật liệu kỹ thuật tiên tiến. Dây chuyền máy móc thiết bị sản xuất hiện nay đã được kết nối vận hành kiểm soát thông số chất lượng tự động, các dây chuyền máy rót từ hơn 15 năm lại đây đều đã được chuyển đổi sử dụng Robot thay cho bốc xếp thủ công trước đây. Hệ thống kho lưu trữ thông minh, các áp dụng này đã tiết kiệm chi phí và giảm thiểu sử dụng lao động thủ công, an toàn hiệu quả. Về chuyển đổi số thì áp dụng Oracle Mobile Maintenance (EBS/E-Business Suite) số hóa hồ sơ bảo trì, hệ thống Barcode kiểm soát nguyên vật liệu. Nhà máy ứng dụng PC công nghiệp hồ sơ điện tử theo dõi sản xuất đã được đẩy mạnh áp dụng trong năm qua.
- Công tác đầu tư năm 2025 triển khai và đưa vào sản xuất thương mại đúng tiến độ các dự án tăng năng lực sản xuất (02 dây chuyền Probi 65ml tốc độ cao 40.000 chai/giờ tại nhà máy sữa Sài Gòn và Lam Sơn, 01 dây chuyền Probi 400ml/700ml số 02 tại nhà máy sữa Tiên Sơn) và các sản phẩm mới như dây chuyền rót hộp sữa chua flip cup tại nhà máy sữa Đà Nẵng, dây chuyền phô mai Lollipop tại nhà máy sữa Trường Thọ, đáp ứng kịp thời nhu cầu tiêu thụ và góp phần vào tăng trưởng của Công ty.
- Khối Sản Xuất cùng các Bộ phận phân tích đề xuất triển khai đưa vào sản xuất thương mại trong năm 2026 các dự án như: Dây chuyền chế biến & chiết rót sữa đặc có đường hộp giấy 1L-12.000 hộp/giờ và 300ml-16.000 hộp/giờ tại nhà máy sữa Việt Nam, dây chuyền sữa ESL 3.000 hộp/giờ tại nhà máy sữa Trường Thọ, dây chuyền kem viên 16.000 viên/giờ tại nhà máy sữa Thống Nhất, dây chuyền bánh snack ăn dặm cho trẻ em 100 kg/giờ tại nhà máy sữa Bột Việt Nam, tăng công suất hệ thống siêu lọc tại nhà máy sữa Đà Nẵng, dây chuyền đóng gói bơ 100gr/200gr tại nhà máy sữa Tiên Sơn, dây chuyền chế biến sữa đậu nành nguyên hạt cho phía Bắc và dây chuyền rót phô mai tam giác số 2 tại nhà máy sữa Trường Thọ.



3. Năng lượng môi trường – An toàn lao động – Môi trường Xã Hội Quản trị (ESG):

Khối Sản Xuất cam kết tạo ra giá trị bền vững cho các bên liên quan thông qua việc tối ưu hóa năng lượng, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn lao động và thực hiện các chuẩn mực ESG.

Công tác năng lượng và bảo vệ môi trường: Khối Sản Xuất triển khai các sáng kiến xanh tại đơn vị liên quan tới việc áp dụng các công nghệ mới nhằm tiết kiệm năng lượng/ tài nguyên và thực hiện kinh tế tuần hoàn nhằm kéo dài vòng đời sản phẩm, tái sử dụng, tái chế và giảm chất thải. Trong năm 2025,

- Triển khai thực hiện nhiều ý tưởng cải tiến trong quá trình sản xuất tại nhà máy, xử lý nước cấp/thải giúp giảm lượng tiêu thụ của điện, dầu DO, CNG, nước và hơi Biomass, các cải tiến mang lại giá trị tiết kiệm đáng kể.
- Khối Sản Xuất chủ trì triển khai hợp đồng hợp tác với các đối tác thu gom/ tái chế có uy tín trách nhiệm của nhà sản xuất EPR thu hồi lượng bao bì sản phẩm từ môi trường và đưa vào tái chế để tạo ra nguyên liệu cho các ngành khác (hạt nhựa/ cuộn giấy…) đạt hơn 8.200 tấn năm 2025.
- Thực hiện khai thác tối đa các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, Biomass. Chuyển đổi sử dụng điện thay thế cho nguồn nhiên liệu DO/ Gas đối với các phương tiện vận chuyển trong nhà máy.
- Nỗ lực tìm kiếm các giải pháp thực hiện giảm thiểu khí nhà kính (KNK) thông qua các hoạt động kiểm kê KNK theo chuẩn ISO 14064 và duy trì trung hòa carbon theo chuẩn ISO 14068 được đánh giá hằng năm bởi BSI.

Công tác đảm bảo An toàn lao động: Khối Sản Xuất luôn chú trọng tới việc huấn luyện và đảm bảo an toàn lao động cho 100% nhân viên làm việc. Các chương trình triển khai định kỳ về đào tạo an toàn, kiểm tra và đánh giá rủi ro tại đơn vị được đánh giá theo tiêu chuẩn ISO 45001.

Công tác ESG: Khối Sản Xuất thực hiện chủ trì triển khai dự án xây dựng các mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính của lộ trình Pathway To Dairy Netzero theo tiêu chuẩn SBTi (Science Base Target Initiative) và đã thực hiện hoàn tất hợp đồng thẩm tra với SBTi. Ngoài ra,

- Khối Sản Xuất tích cực phối hợp với Phòng Quản lý Hệ thống - Rủi ro & Pháp lý và Phòng IT thực hiện triển khai và cập nhật số liệu của phần mềm thu thập, quản lý, phân tích và báo cáo ESG của Vinamilk.
- Khối Sản Xuất phối hợp cùng Phòng Quản lý Hệ thống - Rủi ro & Pháp lý và Phòng Đối ngoại thực hiện các cuộc thi và giành được các giải thưởng liên quan như Doanh Nghiệp Xanh, ESG Việt Nam, Nhà cung ứng xuất sắc Việt Nam (VCCI), …

4. Kế hoạch năm 2026:

Trong năm 2026, Khối Sản Xuất có kế hoạch tiếp tục thực hiện mục tiêu trọng tâm hoàn thành kế hoạch sản lượng đảm bảo chất lượng lẫn tiến độ; Ứng dụng Công nghệ sản xuất và tiếp tục đẩy mạnh triển khai các dự án chuyển đổi số cho các nhà máy nhằm nâng cao năng suất chất lượng và giảm chí phí. Đặc biệt là các dự án số hóa OEE, EMS, số hóa kiểm soát nguyên vật liệu đáp ứng đòi hỏi xử lý thông tin nhanh chóng, minh bạch truy xuất nguồn gốc sản phẩm, đảm bảo kiểm soát tốt nhất về **chất lượng, năng xuất, chi phí và kế hoạch sản xuất.**

Triển khai dự án trọng điểm về tăng năng lực sản xuất và tiếp tục nhận dạng các sản phẩm có tốc độ tăng trưởng cao đề xuất đầu tư; cùng với các Khối/Phòng chức năng khác triển khai dự án sản phẩm mới; tiếp tục quản lý nguồn lực tối ưu để tham gia ban quản lý dự án thực hiện các dự án chiến lược: Mở rộng nhà máy sữa Việt Nam – Phân xưởng sản xuất Sữa bột (di dời nhà máy sữa Dielac từ Khu công nghiệp Biên Hòa 1); Dự án nhà máy sữa Hưng Yên; Dự án nhà máy sữa Tây Ninh, và dự án phát triển bền vững, nhằm chủ động linh hoạt đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng, khẳng định tầm vóc và vị thế của Vinamilk.

Khối Sản Xuất tiếp tục khẳng định cam kết phát triển bền vững bằng việc giảm phát thải và tăng tỷ lệ năng lượng tái tạo, đồng thời đẩy mạnh đầu tư công nghệ xanh và ứng dụng giải pháp giám sát an toàn. Nhà máy thay thế xe DO/ Gas theo lộ trình; Nghiên cứu và thực hiện Tái sử dụng nước thải; Lập báo cáo khả thi các dự án ứng dụng "bơm nhiệt" tận dụng nhiệt trong quá trình sản xuất cho các Nhà máy Tiên Sơn, Nhà máy Sài Gòn, Nhà máy Sữa Việt Nam; Lập báo cáo khả thi ứng dụng công nghệ Pin lưu trữ BESS cùng Cơ chế mua bán điện trực tiếp (cơ chế DPPA mới vừa được Chính phủ quy định) nhằm tăng tỉ lệ sử dụng năng lượng tái tạo cho các nhà máy Vinamilk. Bên cạnh đó, Khối Sản Xuất sẽ thực hiện các chuẩn mực ESG theo tiêu chuẩn quốc tế, mở rộng hợp tác với các đối tác bền vững và triển khai lộ trình giảm phát thải khí nhà kính theo SBTi, hướng tới mục tiêu đạt Net Zero 2050. Định hướng này không chỉ tối ưu hóa năng lượng và bảo vệ môi trường mà còn củng cố vị thế doanh nghiệp trong chuỗi giá trị toàn cầu.



Khối Marketing



Ông Nguyễn Quang Trí
Giám đốc Điều hành Marketing

Năm 2025 đánh dấu một giai đoạn chuyển mình quan trọng của Vinamilk, trong đó Khối Marketing tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Phòng HĐCL, Khối KDNĐ và các bộ phận chức năng để củng cố đà tăng trưởng, nâng tầm hình ảnh thương hiệu và xây dựng nền tảng phát triển bền vững.

Trên cơ sở những kết quả đạt được trong năm 2024 cùng định hướng tái định vị thương hiệu, hoạt động Khối Marketing năm 2025 tập trung vào ba trụ cột lớn: thúc đẩy tăng trưởng thông qua đổi mới danh mục sản phẩm, nhất quán chiến lược cao cấp hóa gắn với giá trị dinh dưỡng, và đổi mới cách tiếp cận người tiêu dùng theo hướng đa điểm chạm, cá nhân hóa và gắn kết cảm xúc.

Về kết quả kinh doanh, các hoạt động Khối Marketing đã đóng góp trực tiếp vào sự cải thiện tăng trưởng của doanh thu nội địa trong năm 2025. Các ngành hàng chủ lực tiếp tục ghi nhận diễn biến tích cực, trong đó nhiều ngành hàng đạt mức tăng trưởng ấn tượng so với năm trước.

Đặc biệt, nhãn hàng Green Farm và ngành hàng Sữa Thực Vật có mức tăng trưởng doanh thu ấn tượng. phản ánh hiệu quả rõ nét của chiến lược đầu tư bài bản vào phân khúc cao cấp, từ phát triển sản phẩm, truyền thông thương hiệu đến trải nghiệm người tiêu dùng. Bên cạnh đó, nhóm sữa bột trẻ em ghi nhận sự phục hồi mạnh mẽ, với tổng ngành hàng tăng trưởng hai chữ số; các nhãn chủ lực như Optimum tiếp tục khẳng định vai trò dẫn dắt nhờ thông điệp dinh dưỡng khoa học, gần gũi và giàu tính nhân văn.

Sữa nước – ngành hàng có quy mô lớn nhất – tiếp tục củng cố vai trò trụ cột với mức tăng trưởng ổn định, bền vững. Những kết quả này cho thấy Marketing không chỉ hỗ trợ bán hàng ngắn hạn mà còn góp phần quan trọng trong việc tái cấu trúc danh mục và tái tạo động lực tăng trưởng dài hạn cho các ngành hàng cốt lõi.

Song song với tăng trưởng doanh thu, chiến lược đổi mới sản phẩm và cao cấp hóa tiếp tục là điểm sáng nổi bật trong năm 2025.

Chỉ riêng trong năm, Vinamilk đã tung mới và tái tung hơn 100 sản phẩm ở đa dạng ngành hàng

với hàm lượng đổi mới ngày càng rõ nét, không chỉ ở bao bì hay hương vị mà còn ở nền tảng công nghệ và giá trị dinh dưỡng. Tỷ trọng doanh thu từ phân khúc cao cấp tiếp tục được cải thiện, phản ánh xu hướng tiêu dùng nâng cao giá trị và thành công bước đầu của chiến lược chuyển dịch danh mục. Nhóm sản phẩm mới đóng góp tỷ trọng doanh thu cao hơn đáng kể so với năm trước, cho thấy sức đón nhận tích cực của thị trường đối với những đổi mới mà Vinamilk mang lại.

Trên phương diện truyền thông và xây dựng thương hiệu, năm 2025 chứng kiến sự chuyển dịch rõ nét trong cách Marketing tiếp cận người tiêu dùng. Thay vì dựa chủ yếu vào các hoạt động truyền thông đại chúng truyền thống, Khối Marketing đã đẩy mạnh chiến lược đa điểm chạm với nội dung được cá nhân hóa theo từng nhóm đối tượng, từng ngữ cảnh tiêu dùng. Hàng loạt chiến dịch truyền thông nổi bật được triển khai đồng bộ trên nhiều nền tảng, kết hợp hài hòa giữa câu chuyện sản phẩm, trải nghiệm thực tế và kết nối cảm xúc. Từ các chiến dịch cho sữa nước, sữa dinh dưỡng, Probi, sữa chua ăn, đến các hoạt động ra mắt sản phẩm mới như Kombucha Hay Đấy hay sữa yến mạch, Khối Marketing không chỉ truyền tải lợi ích chức năng mà còn xây dựng hình ảnh thương hiệu gần gũi, hiện đại và thấu hiểu người tiêu dùng. Các hoạt động kích hoạt thương hiệu tại điểm bán, tại bệnh viện, trung tâm tiêm chủng, chuỗi cà phê... đã giúp Vinamilk tiếp cận người tiêu dùng đúng thời điểm, đúng nhu cầu, gia tăng cơ hội dùng thử và chuyển đổi.

Những nỗ lực bền bỉ trong xây dựng thương hiệu tiếp tục được ghi nhận bằng các chỉ số và giải thưởng uy tín. Vinamilk duy trì vị thế là thương hiệu được chọn mua nhiều nhất trong ngành sữa và các sản phẩm từ sữa nhiều năm liên tiếp; đồng thời lọt vào Top 5% thương hiệu mạnh nhất thế giới với xếp hạng AAA+ là mức xếp hạng cao nhất theo đánh giá của Brand Finance, qua đó khẳng định sức mạnh thương hiệu không chỉ ở quy mô nội địa mà còn trên bình diện quốc tế. Các sản phẩm và chiến dịch Marketing của Vinamilk tiếp tục giành được nhiều giải thưởng trong và ngoài nước, phản ánh sự ghi nhận của giới chuyên môn đối với tính sáng tạo, hiệu quả và giá trị nhân văn mà thương hiệu theo đuổi.

Bên cạnh hoạt động trong nước, Khối Marketing năm 2025 cũng góp phần quan trọng trong việc nâng cao hình ảnh Vinamilk trên trường quốc tế. Thông qua việc tham gia và chia sẻ tại các diễn đàn, hội nghị ngành sữa lớn trên thế giới, Vinamilk không chỉ giới thiệu năng lực đổi mới và tiêu chuẩn dinh dưỡng của mình, mà còn góp phần đưa tiếng nói của ngành sữa Việt Nam vươn ra khu vực và toàn cầu. Những hoạt động này vừa củng cố uy tín thương hiệu, vừa tạo nền tảng cho các cơ hội hợp tác và phát triển dài hạn trong tương lai.



Hội nghị Ngành Sữa Thế Giới (Global Dairy Congress)

Nhìn tổng thể, hoạt động Khối Marketing năm 2025 đã hoàn thành tốt vai trò là cầu nối giữa chiến lược thương hiệu và kết quả kinh doanh, giữa đổi mới sản phẩm và trải nghiệm người tiêu dùng. Khối Marketing không chỉ hỗ trợ tăng trưởng doanh thu trong ngắn hạn mà còn góp phần tái định hình hình ảnh Vinamilk theo hướng trẻ trung hơn, sáng tạo hơn và giàu nội dung có ý nghĩa và tác động hơn, đồng thời giữ vững những giá trị cốt lõi đã làm nên bản sắc thương hiệu suốt nhiều thập kỷ qua.

Khép lại năm 2025, hành trình của Marketing Vinamilk cũng là một bước tiếp nối đầy ý nghĩa hướng tới cột mốc 50 năm hình thành và phát triển của công ty. Với tinh thần "50 Năm Để Tâm Phụng Sự – 50 Years Delivering with Care", mọi hoạt động Marketing không chỉ hướng đến hiệu quả kinh doanh hay sự nổi bật trên thị trường, mà còn xuất phát từ cam kết sâu sắc trong việc chăm sóc sức khỏe, nâng cao chất lượng sống cho hàng triệu người tiêu dùng Việt Nam. Đó chính là nền tảng để Vinamilk tiếp tục phát triển bền vững, giữ vững niềm tin của người tiêu dùng và tự tin bước vào chặng đường phát triển tiếp theo với khát vọng vươn xa hơn, tốt hơn và nhân văn hơn.

Khối Kinh doanh Nội địa



Bà Mai Kiều Liên
Tổng Giám đốc

Doanh thu thuần trong nước năm 2025 **50.964** tỷ đồng

Tăng trưởng **0,3%** so với cùng kỳ

Công ty mẹ đạt **45.886** tỷ đồng

Tăng trưởng **1,9%** so với cùng kỳ

Sữa Mộc Châu (HOSE: MCM) đạt **2.835** tỷ đồng

Nhờ đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu và phát triển, 100 sản phẩm mới và tái tung đã được ra mắt trong năm 2025. Hoàn tất quá trình thay đổi nhận diện thương hiệu cho toàn bộ ngành hàng đã góp phần nâng cao tính nhất quán và hiện đại hóa hình ảnh doanh nghiệp, qua đó giúp củng cố nhận thức của người tiêu dùng về chất lượng và hương vị ưu việt của các sản phẩm Vinamilk.

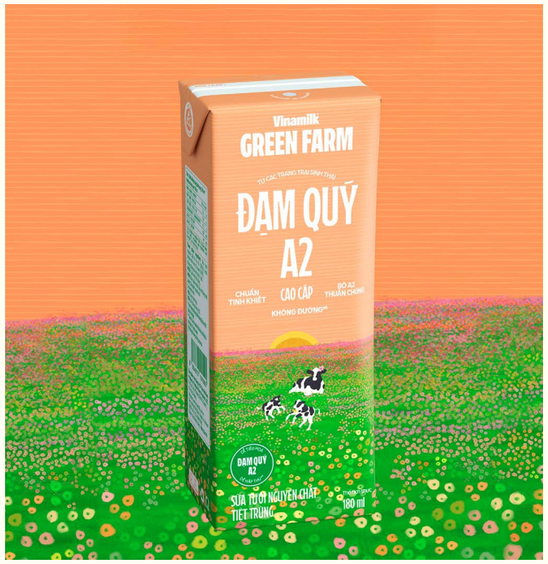
Các điểm nổi bật đáng chú ý trong hoạt động kinh doanh nội địa:

1. Sức bật từ danh mục sản phẩm mới & chiến lược cao cấp hóa

Chiến lược cao cấp hóa tiếp tục phát huy hiệu quả khi nhóm sản phẩm cao cấp ghi nhận đà tăng trưởng vững chắc, đưa tỷ trọng đóng góp tiến sát ngưỡng hai chữ số trong tổng doanh thu nội địa năm 2025. Đây là chỉ dấu quan trọng cho thấy biên lợi nhuận gộp tương lai được cải thiện, nhờ cơ cấu danh mục chuyển dịch sang các dòng sản phẩm mang lại nhiều giá trị cộng thêm cho người tiêu dùng.

2. Tiên phong dẫn dắt xu hướng đạm A2 & Sản phẩm mới

Vinamilk tiếp tục khẳng định vị thế nhà sản xuất tiên phong trong xu hướng đạm A2 tại Việt Nam – phân khúc có tốc độ tăng trưởng cao nhờ đặc tính dễ tiêu hóa và cấu trúc tương đồng sữa mẹ. Danh mục sản phẩm A2 được mở rộng mạnh mẽ với Fino A2, ADM A2, Optimum A2 Pro+ và Green Farm A2. Bên cạnh đó, Vinamilk đẩy mạnh chiến lược "đổi mới khẩu vị" để thu hút người tiêu dùng có mức chi tiêu cao và sẵn sàng thử nghiệm sản phẩm mới. Bộ sưu tập Vinamilk 100% Collection với các sản phẩm sữa có hương vị mới lạ như bộ sữa 100% collection hương Pina Colada, Cà phê Ailen và Bourbon chuối bơ đậu phộng tạo sức hút mạnh mẽ, đáp ứng nhu cầu thưởng thức đa dạng của người tiêu dùng trẻ.



Sữa tươi siêu đạm quý A2 không đường - Vinamilk Green Farm

3. Củng cố vị thế dẫn đầu & hiệu quả từ việc tái định vị

Vinamilk tiếp tục khẳng định hình ảnh "thương hiệu quốc dân" với sự phục hồi tích cực của ngành hàng sữa nước và vị thế dẫn đầu tuyệt đối trong phân khúc sữa đặc – nhóm ngành có biên lợi nhuận tốt. Ở nhóm sản phẩm có xu hướng tiêu dùng dài hạn, sữa chua uống Probi tiếp tục ghi nhận tăng trưởng liên tục qua nhiều năm, củng cố vị trí dẫn đầu trong ngành hàng probiotics. Các dòng kem tái định vị, đặc biệt là kem Gelato – phân khúc cao cấp, ghi nhận tăng trưởng tích cực. Đồng thời, cùng với kết quả tăng trưởng ấn tượng của sữa hạt và sữa bột, dòng sản phẩm Green Farm cũng ghi nhận mức tăng trưởng vượt bậc so với cùng kỳ.

4. Tăng tốc ở các kênh phân phối và gia tăng độ phủ cho kênh cửa hàng Vinamilk

Các kênh hiện đại, hệ thống cửa hàng Vinamilk và Thương mại điện tử tiếp tục đà tăng trưởng mạnh mẽ với mức tăng 2 chữ số so với cùng kỳ. Trong năm 2025, để giảm thiểu tác động từ các biến động vĩ mô trong ngành bán lẻ, Công ty đã cải tạo và mở mới hàng trăm cửa hàng để phục vụ trực tiếp người tiêu dùng, theo đó 100% cửa hàng đồng bộ về nhận diện theo thương hiệu mới. Công ty sẽ tiếp tục mở rộng theo nhu cầu thị trường và liên tục rà soát hiệu quả hoạt động của các cửa hàng hiện hữu.

Doanh thu thuần trong nước năm 2025 đạt 50.964 tỷ đồng, ghi nhận tăng trưởng 0,3% so với cùng kỳ năm trước, trong đó Công ty mẹ đạt 45.886 tỷ đồng, tăng 1,9% so với cùng kỳ và Sữa Mộc Châu (HOSE: MCM) đạt 2.835 tỷ đồng.

Trong tháng 7/2025, MCM đã ra mắt thương hiệu sữa cao cấp Mộc Châu Creamy với các sản phẩm sữa tiệt trùng và sữa chua ăn – bước đầu trong nỗ lực tái định vị cho thương hiệu sữa giàu truyền thống nhất Việt Nam.

Những dấu ấn về sự đổi mới và tăng trưởng trong năm 2025 chính là bước chuẩn bị quan trọng để Vinamilk sẵn sàng bước vào cột mốc lịch sử kỷ niệm 50 năm thành lập. Mọi nỗ lực nâng tầm danh mục sản phẩm cao cấp đến việc hiện đại hóa hệ thống phân phối đều tập trung vào mục tiêu: phụng sự sức khỏe và niềm tin vủa người tiêu dùng bằng tất cả tâm huyết. Thành quả của năm 2025 không chỉ khẳng định sức mạnh nội tại mà còn tạo đà vững chắc để Vinamilk tiếp tục viết tiếp hành trình nửa thế kỷ kiên tạo giá trị, giữ vững vị thế thương hiệu dinh dưỡng hàng đầu trong lòng mỗi gia đình Việt.

Khối Kinh doanh Quốc tế

Hoạt động xuất khẩu và thị trường nước ngoài



Bà Mai Kiều Liên
Tổng Giám đốc

Năm 2025 đánh dấu cột mốc 50 năm hình thành và phát triển của Vinamilk, với thông điệp xuyên suốt "50 Năm Để Tâm Phụng Sự".

Trên hành trình đó, hoạt động xuất khẩu và phát triển thị trường nước ngoài không chỉ là động lực tăng trưởng về mặt tài chính, mà còn là minh chứng cho cam kết lâu dài của Vinamilk trong việc mang các giải pháp dinh dưỡng chất lượng cao của Việt Nam đến với người tiêu dùng toàn cầu một cách bền vững và có trách nhiệm.



Năm 2025 ghi nhận kết quả tăng trưởng tích cực của mảng thị trường nước ngoài

Doanh thu xuất khẩu thương mại đạt	6.546	tỷ đồng
Tăng trưởng	16,5%	so với cùng kỳ
Tổng số lượng container xuất khẩu đạt	4.200	TEUs

Kết quả này phản ánh hiệu quả của chiến lược phát triển thị trường có trọng tâm, kết hợp giữa mở rộng quy mô tại các thị trường tiềm năng và duy trì tăng trưởng ổn định tại các thị trường truyền thống.

Đáng chú ý, một số thị trường ghi nhận mức tăng trưởng nổi bật, trở thành động lực chính thúc đẩy doanh thu xuất khẩu. Trong đó, Guinea tăng trưởng 108%, cho thấy dư địa mở rộng lớn tại khu vực châu Phi; Hong Kong tăng trưởng 94%, Nhật Bản tăng trưởng 28%, tiếp tục khẳng định khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe về sản phẩm và an toàn thực phẩm của Vinamilk tại các thị trường phát triển.

Song song với các thị trường tăng trưởng mạnh, Vinamilk duy trì đà tăng trưởng ổn định tại nhiều thị trường xuất khẩu chủ lực, bao gồm Iraq, Bangladesh, Canada, Afghanistan và Australia. Các nỗ lực trong lĩnh vực xuất khẩu của Vinamilk cũng được ghi nhận thông qua bằng khen của Bộ Trưởng Bộ Công Thương dành cho Doanh nghiệp đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động xuất khẩu, khẳng định vai trò của doanh nghiệp trong việc nâng cao giá trị hàng hóa Việt Nam trên thị trường toàn cầu.



Kết quả tích cực tại các thị trường xuất khẩu đến từ việc Vinamilk tiếp tục đẩy mạnh đổi mới sản phẩm, công nghệ và mô hình tiếp cận người tiêu dùng. Danh mục sản phẩm xuất khẩu được phát triển theo hướng linh hoạt, phù hợp với đặc thù từng thị trường, đồng thời gia tăng tỷ trọng các sản phẩm có giá trị gia tăng cao. Việc đầu tư đồng bộ vào hệ thống sản xuất hiện đại, công nghệ chế biến tiên tiến và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế giúp Vinamilk duy trì chất lượng ổn định trên quy mô lớn - một yếu tố cốt lõi trong cam kết phụng sự người tiêu dùng xuyên suốt 50 năm qua.

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, Vinamilk tích cực nâng cao hình ảnh và vị thế thương hiệu Việt Nam thông qua việc tham gia các hội chợ, triển lãm quốc tế lớn như Gulfood và Thaifex, thực hiện 24 chương trình hỗ trợ thương mại, đẩy mạnh hoạt động thương mại điện tử, qua đó mở rộng mạng lưới đối tác, gia tăng cơ hội hợp tác và hỗ trợ phát triển bền vững hoạt động xuất khẩu.

Bước sang giai đoạn phát triển mới, Vinamilk tiếp tục theo đuổi chiến lược phát triển thị trường nước ngoài theo hướng chọn lọc, hiệu quả và bền vững, gắn tăng trưởng tài chính với cam kết lâu dài về chất lượng, trách nhiệm và sự tin cậy. Với nền tảng được xây dựng trong 50 năm Để Tâm Phụng Sự, hoạt động xuất khẩu được kỳ vọng sẽ tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc củng cố vị thế của Vinamilk và tạo dựng giá trị bền vững cho các bên liên quan.





Khối Tài chính



Ông Lê Thành Liêm
Giám đốc Điều hành Tài chính

Trong năm 2025, Khối Tài chính đã hoàn thành xuất sắc công tác dự báo và lập Báo cáo tài chính. Đồng thời, đơn vị đã cung cấp thông tin tài chính đầy đủ, kịp thời và trung thực, cũng như đưa ra các dữ liệu đáng tin cậy để làm căn cứ cho việc ra quyết định điều hành.

Cụ thể:

- Chịu trách nhiệm chủ trì công tác xây dựng kế hoạch tài chính và đầu tư cho giai đoạn 2025-2026; đảm bảo quản lý và kiểm soát hiệu quả việc thực hiện ngân sách năm 2025.
- Tham gia toàn diện vào lĩnh vực tài chính trong toàn bộ chuỗi hoạt động của các dự án đầu tư, từ lập kế hoạch đầu tư, chuẩn bị nguồn vốn, quản lý tài chính cho đến khi dự án hoàn thành.
- Tham gia vào các dự án liên quan đến tung và tái tung sản phẩm, xác định giá bán, xây dựng chương trình xúc tiến thương mại và hoạt động xuất khẩu nhằm hướng tới mục tiêu chung về tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận.
- Giám sát chặt chẽ dòng tiền tại công ty mẹ và các Công ty con. Trong năm 2025, công ty đã hoàn thành kế hoạch thu nhận cổ tức/lợi nhuận từ các công ty con và liên kết trong nước với tổng số tiền nhận được là 496 tỷ đồng.
- Đại diện Khối Tài chính đã tham dự đầy đủ 08 phiên họp của Ủy ban Kiểm toán nhằm báo cáo, giải trình về kết quả kinh doanh cũng như công tác tài chính kế toán của Công ty.
- Chủ trì và hoàn thành việc triển khai các dự án gồm: CFS – hệ thống hợp nhất báo cáo tài chính tập đoàn; cải tiến ứng dụng kiểm kê bằng QR code tại Vinamilk cùng các công ty con; nâng cấp tính năng trên Portal Hóa đơn điện tử nhằm hỗ trợ khách hàng tìm kiếm hóa đơn với số lượng lớn; tiếp tục áp dụng giải pháp thu tiền bán hàng tự động thông qua kết nối với hệ thống ngân hàng.

Đánh giá tình hình tài chính của Tập đoàn
(Đơn vị: tỷ đồng)

Tình hình tài chính	2025	2024	% tăng/giảm
Tổng tài sản	53.312	55.049	-3,2%
Tổng doanh thu	63.724	61.824	3,1%
Lợi nhuận từ HĐKD	11.660	11.594	0,6%
Lợi nhuận trước thuế	11.650	11.600	0,4%
Lợi nhuận sau thuế	9.414	9.453	-0,4%
Đóng góp ngân sách nhà nước	3.856	4.569	-15,6%

Doanh Thu Tiếp Tục Chinh Phục Đỉnh Cao Mới

Năm 2025, tổng doanh thu hợp nhất cả đạt

63.724 tỷ đồng

mức cao nhất trong lịch sử công ty

Ghi nhận mức tăng trưởng

3,1% so với năm trước

Hoàn thành

98,8% kế hoạch năm

Mảng kinh doanh quốc tế tiếp tục đóng vai trò động lực chủ đạo, trong khi hoạt động kinh doanh nội địa đã phục hồi đà tăng trưởng. Doanh thu thuần hợp nhất tại thị trường nội địa ghi nhận mức tăng trưởng nhẹ so với cùng kỳ năm trước, đạt 50.964 tỷ đồng; trong khi đó, doanh thu thuần hợp nhất từ thị trường nước ngoài tăng 15,5% so với cùng kỳ, đạt 12.682 tỷ đồng.

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh và lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2025 lần lượt đạt 11.660 tỷ đồng và 11.650 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 9.414 tỷ đồng, giảm nhẹ so với cùng kỳ do ảnh hưởng từ Quý 1, tuy nhiên mức giảm này đã được thu hẹp đáng kể nhờ kết quả tích cực của các quý tiếp theo. Mức đóng góp ngân sách nhà nước đạt 3.856 tỷ đồng, giảm 15,6% so với cùng kỳ.

Trong năm 2025, Công ty đã tiến hành tạm ứng cổ tức đợt 1 với mức 2.500 đồng mỗi cổ phiếu. Dự kiến, tổng mức cổ tức cho năm tài chính 2025 sẽ không thấp hơn so với cùng kỳ năm trước.

Tính đến ngày 31/12/2025, tổng tài sản của công ty đạt mức 53.312 tỷ đồng, với tiền mặt và các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn chiếm 43,4%, góp phần đảm bảo khả năng thanh khoản ổn định. Nhìn chung, công ty duy trì tình hình tài chính trong trạng thái kiểm soát tốt và hợp lý.





Đánh giá các hệ số tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính quan trọng	2024	2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,03	1,96
Hệ số thanh toán nhanh	1,73	1,59
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số nợ/Tổng tài sản	16,8%	17,7%
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	25,6%	27,4%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho	6,13	5,98
Vòng quay các khoản phải thu	11,42	12.12
Vòng quay các khoản phải trả	8,9	9.21
Vòng quay tổng tài sản	1,15	1,17
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	15,3%	14,8%
ROE	26,1%	27,3%
ROA	17,2%	17,7%
Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	18,8%	18,3%

Các chỉ tiêu thanh khoản năm 2025 giảm nhẹ so với năm 2024, tuy nhiên vẫn duy trì ở mức cao hơn 1, phản ánh khả năng đáp ứng các nghĩa vụ nợ ngắn hạn, tiếp tục ở trạng tái an toàn và ổn định phục vụ sản xuất kinh doanh và chi trả cổ tức cho cổ đông. Sự sụt giảm nhẹ chủ yếu đến từ việc tối ưu cơ cấu tài sản lưu động và sử dụng vốn hiệu quả hơn trong năm 2025.

Cơ cấu vốn năm 2025, có xu hướng sử dụng đòn bảy tài chính cao hơn so với năm trước, tuy nhiên mức tăng không đáng kể và vẫn nằm trong ngưỡng thận trọng. Điều này cho thấy Công ty chủ động tận dụng điều kiện lãi suất và nguồn vốn vay để tối ưu hóa chi phí vốn, đồng thời vẫn duy trì nền tảng tài chính với tỷ lệ nợ thấp so với quy mô tài sản và vốn chủ sỡ hữu. Tại thời điểm 31/12/2025, tổng số dư các khoản vay ngắn và dài hạn là 9.457 tỷ đồng, tăng 2,0% so với cùng kỳ. Chi tiết các khoản vay được trình bày tại thuyết minh số V.15 trong báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 (xem tại đây).

Các hệ số về năng lực hoạt động năm 2025 nhìn chung được cải thiện. Công ty đẩy nhanh tốc độ thu hồi công nợ, đồng thời kéo dài hợp lý thời gian thanh toán cho nhà cung cấp, góp phần cải thiện dòng tiền hoạt đông. Vòng quay hàng tồn kho giảm nhẹ phản ánh chiến lược duy trì mức tồn kho an toàn trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động, không phát sinh rủi ro tồn kho, dư nợ xấu hay tài sản kém chất lượng.

Đối với khả năng sinh lời, mặc dù biên lợi nhuân trên doanh thu có xu hướng giảm nhẹ, công ty vẫn duy trì hiệu quả sinh lời cao trên tài sản và vốn chủ sở hữu. ROE ổn định ở mức 26,1% cho thấy công ty sử dụng vốn chủ sở hữu hiệu quả, trong khi sự cải thiện của ROA phản ánh năng lực tạo lợi nhuận bền vững từ quy mô tài sản hiện hữu.



Quan hệ nhà đầu tư

Trong năm 2025, Ban Quan hệ Nhà đầu tư đã triển khai đồng bộ nhiều hoạt động nhằm tăng cường tính minh bạch trong công bố thông tin và củng cố mối quan hệ với cổ đông, cụ thể:

Đã phát hành bốn bản tin nhà đầu tư kèm theo tài liệu thuyết trình, cung cấp các phân tích chi tiết về biến động kết quả kinh doanh theo từng quý, nhằm hỗ trợ nhà đầu tư tiếp cận đầy đủ và chính xác thông tin về hoạt động kinh doanh của Công ty.

Đã điều phối thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 25/04/2025, với sự tham dự của 503 cổ đông, đại diện cho 1.689.377.216 cổ phần, chiếm 80,83% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đã tổ chức 08 cuộc họp định kỳ cập nhật kết quả kinh doanh hàng quý với sự tham dự của Ban Điều hành, thu hút gần 700 đại diện đến từ các định chế tài chính trong nước và quốc tế; đồng thời thực hiện gần 90 cuộc họp khác cùng 02 chuyến thăm quan nhà máy theo yêu cầu từ phía nhà đầu tư.

Tham dự 05 hội nghị đầu tư tại Việt Nam vào tháng 2 và tháng 6, Nhật Bản vào tháng 3, Singapore vào tháng 8 và Hong Kong vào tháng 9.

Đã chủ động gửi email đến 500 đại diện của các tổ chức tài chính và hơn 20.000 nhà đầu tư cá nhân nhằm cập nhật thông tin và giải đáp các thắc mắc liên quan.

- Đảm bảo tuân thủ đầy đủ và nghiêm túc các quy định pháp luật về công bố thông tin, đồng thời thực hiện đầy đủ, kịp thời các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.
- Phối hợp chặt chẽ cùng các khối/phòng chức năng để hoàn thiện chuyên trang Quan hệ Nhà đầu tư mới, với nhiều cải tiến về giao diện và tính năng, qua đó nâng cao trải nghiệm người dùng và khả năng tiếp cận thông tin cho cổ đông và nhà đầu tư. Xem thêm tại đây Quan hệ Nhà đầu tư | Vinamilk.

Với các hoạt động đã triển khai, Ban Quan Hệ Nhà Đầu Tư đã vinh dự được trao tặng 02 giải thưởng “Quan hệ Nhà đầu tư tốt nhất năm 2025” do tạp chí Vietstock tổ chức,trên cơ sở bình chọn của các định chế tài chính và nhà đầu tư cá nhân.

Khối Đối ngoại - Truyền thông & Hành chính tổng hợp



Bà Bùi Thị Hương
Giám đốc Điều hành Đối ngoại - Truyền thông và Hành chính tổng hợp

2025 - Nuôi dưỡng con người Kiến tạo giá trị vững bền

Nghị quyết số 10 NQ-CTS.HĐQT/2025 ngày 30/07/2025 của HĐQT thông qua việc điều chỉnh cơ cấu của Khối Nhân sự - Hành chính & Đối ngoại như sau:

- **Chuyển Phòng Nhân Sự thành Phòng trực thuộc Tổng Giám Đốc.**
- **Đổi tên thành Khối Đối ngoại - Truyền thông & Hành chính tổng hợp.**

Tại Vinamilk, con người luôn được xác định là một trong những trụ cột quan trọng tạo nên năng lực cạnh tranh và nền tảng cho tăng trưởng bền vững. Trong năm 2025, chiến lược Nhân sự và Thương hiệu Nhà tuyển dụng tiếp tục được triển khai nhất quán, tập trung vào việc thu hút đúng người, phát triển đúng năng lực và xây dựng đội ngũ kế thừa vững mạnh, đồng thời nuôi dưỡng mối quan hệ dài hạn với thế hệ nhân tài trẻ Việt Nam.

Tại thời điểm 31/12/2025, toàn tập đoàn có

9.906 nhân viên

Phát triển và ươm mầm thế hệ nhân tài trẻ

Trong năm 2025, Vinamilk triển khai 03 chương trình nhân tài trẻ trọng điểm, nổi bật là Graduate Talent Program và Sales Trainee Program, tiếp tục khẳng định vai trò là những bệ phóng nghề nghiệp uy tín cho thế hệ trẻ.

Graduate Talent Program 2025 ghi nhận **6.294** **hồ sơ ứng tuyển**

Với tỷ lệ cạnh tranh **1:166**

phản ánh mức độ quan tâm cao từ cộng đồng sinh viên - người trẻ có năng lực và tiêu chuẩn tuyển chọn khắt khe. Chiến dịch truyền thông của chương trình Graduate Talent 2025 đạt hơn 3 triệu lượt tiếp cận trên Facebook, góp phần lan tỏa hình ảnh Vinamilk là môi trường học tập đầy thử thách và phát triển thực chất.

Song song đó, Sales Trainee Program giữ vai trò chiến lược trong việc xây dựng đội ngũ kế thừa cho khối kinh doanh, với **1.965** **hồ sơ ứng tuyển**

tỷ lệ chọn lọc **1:115**

Bên cạnh các chương trình tuyển dụng chính thức, Vinamilk phối hợp cùng SEO-Vietnam triển khai chương trình thực tập sinh như một kênh tiếp cận sớm, giúp sinh viên từng bước làm quen với môi trường doanh nghiệp, văn hóa làm việc và tư duy kinh doanh. Kết quả, 2/5 thực tập sinh đã phát triển trở thành nhân viên chính thức, tiếp tục đóng góp giá trị thông qua các dự án mới tại Vinamilk.

Không chỉ dừng lại ở tuyển chọn, Vinamilk chú trọng thiết kế trải nghiệm phát triển toàn diện, gắn với thực tiễn kinh doanh cho các nhân tài trẻ. Ngay trong tháng đầu tiên, các Graduate Talents được tham gia trải nghiệm thực tế tại nhà máy, trang trại và hệ thống kênh bán hàng truyền thống – hiện đại. Việc đồng hành cùng đội ngũ kinh doanh, tiếp cận thị trường và quan sát trực tiếp hành vi người tiêu dùng giúp các bạn rèn luyện tư duy phân tích, khả năng quan sát và kỹ năng giải quyết vấn đề từ gốc rễ.

Một điểm nổi bật trong các chương trình phát triển nhân tài trẻ tại Vinamilk là cách tiếp cận trao quyền và trao trách nhiệm để hiện thực hóa hoài bão. Ngay từ những tháng đầu, các bạn trẻ được trình bày ý tưởng, đề xuất giải pháp với lãnh đạo cấp cao và được cấp ngân sách để thực hiện các dự án khả thi. Thông qua các nhóm dự án đa chức năng – với sự phối hợp của các bộ phận như marketing, nhân sự, tài chính, chuyển đổi số và kinh doanh – các bạn có cơ hội phát triển tư duy kinh doanh toàn diện, kỹ năng quản lý dự án, phân tích dữ liệu và khả năng thích ứng nhanh trong môi trường áp lực cao.

Mỗi dự án đều có sự đồng hành của đội ngũ mentor cấp cao, những người sẵn sàng trao quyền, chấp nhận thử – sai và hướng dẫn từ tư duy chiến lược đến triển khai thực tế. Qua đó, các nhân tài trẻ được tiếp cận trực tiếp với các bài toán kinh doanh trọng yếu và đóng góp vào hoạt động vận hành của doanh nghiệp.



Kết nối bền vững với cộng đồng nhân tài trẻ

Song song với các chương trình tuyển dụng và phát triển nội bộ, Vinamilk đẩy mạnh hợp tác dài hạn với nhiều đối tác học thuật và cộng đồng nhân tài trẻ uy tín trong và ngoài nước, bao gồm các trường đại học và tổ chức như Đại học Ngoại thương, Đại học Kinh tế Quốc dân, Đại học Bách Khoa TP.HCM, Đại học RMIT, Đại học Fulbright Việt Nam, ISB, UEH, ICAEW,...

Trong năm 2025, Vinamilk đã kết nối trực tiếp với hơn **3.800** **nhân tài**

thông qua

- **05 cuộc thi sinh viên**
- **06 buổi chia sẻ**
- **11 chương trình tham quan doanh nghiệp**

Những hoạt động này không chỉ mang đến kiến thức thực tiễn và các bài toán doanh nghiệp thực tế, mà còn góp phần xây dựng mối quan hệ dài hạn, tạo nguồn nhân lực chất lượng cho Vinamilk trong tương lai.



Lan tỏa thương hiệu "Life at Vinamilk" trên nền tảng số hoàn toàn "Organic"

Năm 2025 ghi nhận bước tăng trưởng tích cực của các kênh truyền thông Employer Branding.

Các nền tảng Life at Vinamilk đạt **275.170** người theo dõi

tăng **160%** so với năm 2024

Nội dung truyền thông ghi nhận **11** triệu lượt xem

hơn **200.000** lượt tương tác cùng hàng triệu lượt thảo luận tự nhiên trên các nền tảng mạng xã hội

Đáng chú ý, Threads Life at Vinamilk – kênh truyền thông được Vinamilk triển khai từ năm 2024 – ghi nhận mức tăng trưởng đột phá trong năm 2025.

Số lượng người theo dõi tăng từ **4.518** lên **18.499**

tương đương hơn 4 lần chỉ sau một năm

Kết quả này cho thấy hiệu quả của chiến lược mở rộng điểm chạm thương hiệu nhà tuyển dụng theo hướng gần gũi, linh hoạt và phù hợp với hành vi truyền thông mới của người lao động trong kỷ nguyên số.

Khẳng định vị thế thương hiệu nhà tuyển dụng được yêu thích

Những nỗ lực trong xây dựng môi trường làm việc và trải nghiệm nhân sự tiếp tục được ghi nhận. Năm 2025, Vinamilk được bình chọn là "Doanh nghiệp được yêu thích nhất 2025" trong khối doanh nghiệp lớn, do CareerViet tổ chức với sự bảo trợ phương pháp luận của Amco Việt Nam.

Đây là năm thứ hai liên tiếp Vinamilk giữ vững vị trí Top 1 Doanh nghiệp được yêu thích, vượt qua hàng nghìn doanh nghiệp trên thị trường. Kết quả được đánh giá dựa trên ý kiến của hơn 88.000 người lao động đến từ hơn 6.700 doanh nghiệp, phản ánh mức độ hấp dẫn của môi trường làm việc, trải nghiệm tuyển dụng, cơ hội phát triển và các giá trị bền vững mà Vinamilk mang lại cho người lao động.



Tiếp tục đẩy mạnh văn hóa học tập - Phát triển đội ngũ nhân tài

Trong năm 2025, Vinamilk đã thực hiện **326.000** giờ đào tạo

trung bình mỗi nhân viên được đào tạo **44,9** giờ

Theo phân loại, số giờ đào tạo trung bình cho cấp quản lý đạt 31,1 giờ và cho cấp nhân viên đạt 46,1 giờ. Tổng số giờ đào tạo đã tăng 9,3% trong vòng 5 năm gần nhất (2020-2024), thể hiện sự cam kết của Vinamilk trong việc nâng cao năng lực của đội ngũ nhân viên. Mỗi năm, một nhân viên Vinamilk học nhiều hơn trung bình 1,5 giờ so với năm trước, phản ánh tinh thần luôn cầu tiến và không ngừng học tập.

Việc đào tạo được thực hiện liên tục, đa dạng chủ đề nhằm cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên môn, kỹ năng lãnh đạo để phát triển sự nghiệp của nhân viên cũng như nâng cao năng lực, nâng chuẩn đội ngũ Vinamilk, đáp ứng nhu cầu của công ty. Các khóa đào tạo nội bộ chuyên sâu đa dạng về chủ đề và lĩnh vực bao gồm: Sản xuất (Aseptic Production, Trouble shooting, Rootcause Analysis, HACCP,...), Nghiên cứu và phát triển sản phẩm (thành phần dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm, Mã số - mã vạch – truy xuất nguồn gốc và chứng nhận chống giả, kiến thức về cafe,...), Phát triển vùng nguyên liệu (Đào tạo nâng cao về chăm sóc móng bò, Nâng cao chất lượng STNL hộ nông dân,...), Y khoa (dinh dưỡng lâm sàng, siêu âm xương khớp, kiến thức dinh dưỡng, kiểm soát nhiễm khuẩn, điều trị ung thư thanh quản...), Pháp luật (nghiệp vụ đấu thầu, Bảo vệ dữ liệu cá nhân), Tài chính (Cập nhật IFRS và thuế, chính sách thuế mới, Báo cáo quyết toán và kiểm tra sau thông quan,...), Quản trị chuỗi cung ứng, Phát triển bền vững (Thẩm định khí nhà kính, đánh giá tính trọng yếu kép theo ESRS,...), Năng lực quản lý (Quản trị bằng văn hóa, tư duy lãnh đạo hiện đại, năng lực truyền cảm hứng và gắn kết đội ngũ,...), Kỹ năng mềm (Hướng dẫn Coaching, Power BI), Kinh doanh (Kỹ năng bán hàng, Kiến thức về sản phẩm cho nhân viên bán báng, Kỹ năng huấn luyện đội ngũ,...), Marketing (Kiến tạo giá trị thương hiệu, Tiktok Workshop, Đọc hiểu dữ liệu thị trường Nielsen,...). Ngoài ra, lộ trình đào tạo phát triển nghề nghiệp tại Vinamilk còn cung cấp học bổng thạc sĩ trị giá $7.200 - $14.200 trong Chương trình Thạc sĩ Quản trị kinh doanh MBA Talent 2025 do Đại học Western Sydney (Úc) cấp bằng.



Đơn vị thành viên

Driftwood

Năm 2025, thị trường nhìn chung chịu ảnh hưởng bởi thay đổi về chính sách thuế nhập khẩu cũng như chính sách nhập cư của chính quyền Mỹ. Bên cạnh ảnh hưởng chung của kinh tế vĩ mô, Driftwood còn chịu ảnh hưởng từ xăng dầu và chi phí lao động liên tục tăng. Ở chiều ngược lại, Driftwood đã tận dụng được lợi thế từ giá sữa tươi đầu vào năm 2025 giảm so với cùng kỳ. Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp kiểm soát chi phí và nỗ lực trong việc bán hàng nhằm giữ khách hàng cũ và tìm thêm khách hàng mới. Kết quả năm 2025, doanh thu 2025 vượt 1,2% so với kế hoạch, trong khi lợi nhuận trước thuế tăng mạnh so với kế hoạch và so với cùng kỳ. Chất lượng sản phẩm được bảo đảm. Trong năm, Driftwood tiếp tục được tái chứng nhận SQF (Safe Quality Food) cấp độ 3 – đây là cấp độ SQF cao nhất.

Angkormilk

Angkormilk duy trì hoạt động kinh doanh ổn định và tiếp tục tăng trưởng đáng ghi nhận, đặc biệt là doanh thu. Xung đột biên giới Thái Lan – Campuchia nổ ra từ giữa 2025 đã làm sụt giảm đáng kể nhu cầu và nguồn cung sữa từ Thái Lan. Tận dụng cơ hội này, Angkormilk đã đẩy mạnh bán hàng. Kết quả, doanh thu năm 2025 đạt 123% kế hoạch, tăng gần 30% so với cùng kỳ năm trước.

Bên cạnh đó, Angkormilk cũng tiếp tục triển khai các chương trình marketing chương trình kích hoạt tại các trường học, chợ, siêu thị bên cạnh các sự kiện văn hóa nổi bật nhận được hưởng ứng nhiệt tình của người tiêu dùng địa phương.

JVL

Năm 2025, JVL khánh thành trang trại bò 10.000 con ở Tam Đảo, khép kín hoàn toàn quy trình từ trang trại đến bàn ăn của Công ty theo quy trình chăn nuôi – giết mổ của Nhật. Số bò được nuôi tại trang trại này vào cuối 2025 đạt trên 5.000 con bò thịt.

Doanh thu năm 2025 cũng có sự tăng trưởng đáng kể, doanh thu không bao gồm doanh thu thương mại đạt 145 tỷ đồng. Bên cạnh siêu thị, thịt bò mát của JVL đã bắt đầu thâm nhập vào một số chuỗi minimart như KingFood, Bách Hóa Xanh, WinMart. Kênh nhà hàng khách sạn cũng đang được mở rộng, dự kiến là kênh chủ lực của JVL trong các năm tới.

Hoạt động cộng đồng

Đồng hành cùng đất nước, phụng sự khát vọng Việt

Năm 2025 đánh dấu những thời khắc đặc biệt, khi đất nước hướng tới những dấu mốc lịch sử lớn, đồng thời Vinamilk bước vào chặng đường chuẩn bị cho kỷ niệm 50 năm hình thành và phát triển. Trên hành trình ấy, các hoạt động CSR của Vinamilk tiếp tục được triển khai với tinh thần nhất quán: Phát triển doanh nghiệp gắn liền với sự phát triển của đất nước và hạnh phúc của con người.

Trong năm, Vinamilk đã triển khai gần

80 hoạt động cộng đồng trên khắp cả nước

trao tặng hơn

3.000.000

sản phẩm dinh dưỡng đến hàng trăm nghìn trẻ em, người lao động và người dân yếu thế – góp phần bồi đắp những giá trị bền vững cho cộng đồng.

I. Đồng hành cùng những dấu mốc lịch sử của đất nước

1. Hoạt động hướng đến ngày giải phóng miền nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2025)

Hướng tới kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Vinamilk đã tích cực đồng hành cùng các hoạt động trọng điểm mang ý nghĩa lịch sử – xã hội sâu sắc.

Vinamilk đã cung cấp hơn

150.000 sản phẩm dinh dưỡng

phục vụ các lực lượng tham gia lễ diễu binh, diễu hành và người dân tham dự các sự kiện kỷ niệm tại Tp. HCM góp phần tiếp sức cho những khoảnh khắc thiêng liêng của đất nước.







Vinamilk phối hợp trao tặng hơn

300.000 phần quà dinh dưỡng

thông qua các tổ chức và đơn vị như Tổng Liên đoàn Lao động Tp. HCM, Trung ương Đoàn, các chương trình Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ và nhiều hoạt động tri ân cựu chiến binh, thương binh, bệnh binh tại các trung tâm điều dưỡng trên cả nước. Những hoạt động này không chỉ mang ý nghĩa vật chất, mà còn thể hiện sự trân trọng, tri ân đối với các thế hệ đã đóng góp cho độc lập, hòa bình và phát triển của Việt Nam.



Đến thăm và tặng quà cho cựu chiến binh, thương binh, bệnh binh tại các trung tâm điều dưỡng, chăm sóc chiến binh tại Bắc Ninh, Nghệ An, Hà Nam.



Hỗ trợ Vietnam Children's Fund triển khai hoạt động tặng sữa cho trẻ em tại các trường Mầm non huyện Pắc Miêu, Cao Bằng.



Đồng hành cùng Báo Công an Nhân dân tặng sữa cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học giỏi của Trường THPT Hoàng Liên, Lào Cai.



Đồng hành cùng Thiếu Nhi, Cháu ngoan Bác Hồ Tp. HCM & Hà Nội.



Hỗ trợ Trạm phóng tương lai thực hiện hoạt động dành cho trẻ em tại trường tiểu học 3 Khánh Hải, Cà Mau.



Đồng hành cùng đại hội Cháu ngoan Bác Hồ toàn quốc.



2. Các hoạt động hướng đến Ngày Quốc khánh 2/9

Trong năm 2025, Vinamilk cũng đồng hành cùng Triển lãm Thành tựu 80 năm Đất nước và tiếp sức gần

1.000.000

sản phẩm dinh dưỡng cho Đại lễ kỷ niệm 80 năm Quốc khánh 2/9

góp phần lan tỏa tinh thần tự hào dân tộc và niềm tin vào tương lai phát triển của Việt Nam. Những dấu ấn này phản ánh rõ nét vai trò của Vinamilk như một doanh nghiệp luôn sát cánh cùng đất nước trong những thời khắc quan trọng.

2.1 Triển lãm Thành tựu 80 năm Đất nước.







2.2 Gần 1 triệu sản phẩm Vinamilk tiếp sức cho Đại lễ kỷ niệm 80 năm Quốc khánh 2/9.







II. Chăm lo dinh dưỡng & phát triển toàn diện cho trẻ em

Trong mạch nguồn phụng sự ấy, chăm sóc trẻ em tiếp tục là ưu tiên xuyên suốt trong các hoạt động CSR của Vinamilk. Năm 2025, Quỹ Sữa Vươn Cao Việt Nam bước sang năm thứ 18 với việc trao tặng **500.000** hộp sữa

cho gần



11.000

trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại nhiều tỉnh, thành trên cả nước

Lễ khởi động chương trình được tổ chức tại Tp. HCM, gắn với dấu mốc lịch sử 50 năm thống nhất đất nước, càng làm nổi bật ý nghĩa nhân văn và tính kế thừa của hành trình này.

1. Quỹ Sữa Vươn Cao Việt Nam

Vinamilk tiếp tục hành trình năm thứ 18, trao tặng 500.000 hộp sữa đến gần 12.000 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại nhiều địa phương: Lạng Sơn, Lào Cai, Sơn La, Hưng Yên, Phú Thọ, Nghệ An, Quảng Nam, Phú Yên, Bình Định, Tp. HCM.



Tháng 2

Quỹ sữa Vươn cao Việt Nam đến thăm các Làng Thiếu niên, Trung tâm Bảo trợ Trẻ em, Mái Ấm và 1.000 trẻ em tại 17 Làng SOS trên cả nước vào dịp Tết.





Tháng 4: Sự kiện Khởi động Quỹ sữa Vươn cao Việt Nam 2025

Nhân dịp kỷ niệm 50 giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Vinamilk đã phối hợp cùng Quỹ Bảo trợ Trẻ em Việt Nam tổ chức sự kiện khởi động chương trình Quỹ sữa Vươn cao Việt Nam năm thứ 18. Chương trình được tổ chức tại Tp. HCM.









Tháng 6: Đồng hành cùng chương trình phát động Tháng Hành động vì Trẻ em

do Bộ Y tế tổ chức tại Phú Thọ và và trao sữa cho trẻ em khó khăn của tỉnh Bến Tre.







Tháng 10: Hoạt động trung thu cho trẻ em Quỹ sữa tại Đà Nẵng

Hoạt động Đêm hội trăng rằm tổ chức cho trẻ em Trường Mầm non Lãnh Ngọc (Tp. Đà Nẵng) có sự tham gia của Chi nhánh Đà Nẵng và Đội tình nguyện viên Tp. HCM.







2. Bên cạnh Quỹ Sữa, Vinamilk triển khai nhiều hoạt động dành cho trẻ em trong các dịp Quốc tế Thiếu nhi 1/6, khai giảng năm học mới và đặc biệt là mùa Trung thu.

2.1 Các hoạt động hướng đến Ngày quốc tế Thiếu nhi 1/6



Nhân dịp Quốc tế thiếu nhi và hưởng ứng tháng hành động vì trẻ em, Vinamilk đã hỗ trợ hơn

20.000

sản phẩm để đồng hành cùng trẻ em cả nước để:

- Chăm lo dinh dưỡng cho trẻ em yếu thế, cần hỗ trợ, có hoàn cảnh khó khăn, kém may mắn.
- Đồng hành mang niềm vui đến với trẻ em nhân dịp 1/6 và đón chào mùa hè.







2.2 Các hoạt động hỗ trợ cộng đồng dịp nghỉ hè và Khai giảng 5/9

Đồng hành với chương trình Vì nụ cười trẻ thơ 2025 cùng Đội TNV Nghệ sĩ Tp. HCM tặng quà cho trẻ em xã Đất Mũi, xã Vĩnh Ký, phường Tân Thành và đảo Hòn Chuối, tỉnh Cà Mau.



Đồng hành cùng chương trình Mùa hè xanh của ĐH Y Dược Tp. HCM, ĐH Kinh tế Tp. HCM.



Hỗ trợ Alo Bác sĩ trong hoạt động khám bệnh từ thiện và phát quà, phát thuốc miễn phí cho người nghèo và các gia đình chính sách tại xã Nhơn Hội, tỉnh An Giang.



Trao tặng 600 lốc sữa cho 600 em nhỏ trong Chương trình "Ươm mầm Bác Ái – Cùng em đến trường" tại huyện Bác Ái, tỉnh Khánh Hòa.



Trao tặng sản phẩm dinh dưỡng cho các em học sinh mồ côi do Covid-19 cùng Bệnh viện Đại học Y dược Tp. HCM.



Đồng hành cùng Trạm phóng tương lai khánh thành trường và tổ chức khai giảng cho trẻ em Tây Nguyên.



3. Hoạt động trung thu cho trẻ em toàn quốc

Riêng Trung thu 2025, hơn

100.000

sản phẩm dinh dưỡng cùng nhiều phần quà

đã được trao đến hơn 10.000 trẻ em tại các khu vực biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa và địa bàn còn nhiều khó khăn. Các chương trình Trung thu đã mang lại niềm vui của sự quan tâm và sẻ chia cho hàng nghìn em nhỏ trên khắp mọi miền.

Đồng hành cùng Trạm phóng tương lai (Trạm 4 tại Xã Đức Lập, tỉnh Lâm Đồng mới).



Đồng hành cùng chương trình "Tuổi thơ cho em, hạnh phúc cho ta" tại huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.



Đồng hành cùng 4 chương trình "Trung thu Mơ ước 2025" với Đội tình nguyện viên nghệ Tp. HCM sĩ tại xã Kim Long, phường Bình Hòa, đảo Thiềng Liềng (Tp. HCM) và đảo Hòn Tre (tỉnh An Giang).



Đồng hành cùng chương trình "Trung thu biên cương" do Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Tây Ninh tổ chức.



Đồng hành cùng Trung thu cho trẻ em Cần Giờ do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy các cơ quan Đảng Tp. HCM tổ chức.



Đồng hành cùng Trung thu cho trẻ em khó khăn tại Đồng Nai (tinh Bình Phước cũ) do Đội công tác xã hội VYS.



Đồng hành cùng Trung thu cho trẻ em khó khăn do Xã Đoàn Phú Tân (tỉnh Cà Mau) tổ chức.



Đồng hành cùng "Trung thu mùa chợ về" do Sinh viên Đại học Bách khoa tổ chức tại tỉnh Đồng Tháp tổ chức.



Đồng hành cùng chương trình "Đêm hội trăng rằm" do Hội thanh niên Khuyết tật Tp. HCM tổ chức.



Đồng hành cùng Truyền hình Vì Trẻ Em tổ chức tặng quà cho 70 bệnh nhi tại Bệnh viện K Tân Triều.



Đồng hành cùng Trung thu nhớ Bác" do Tỉnh đoàn Cà Mau tổ chức tại xã Đông Hải.



Đồng hành cùng chương trình "Vầng trăng của biển" do Báo dân trí phối hợp với Bộ tư lệnh vùng 3 Hải quân tổ chức Chương trình trung thu cho thiếu nhi tại Vùng 3 Hải Quân (Cảng Tiên Sa, TP. Đà Nẵng).



Đồng hành cùng dự án "Vầng trăng kết nối" do Tổ hợp giáo dục Quốc tế IEC tổ chức tại xã Ngọc Linh, tỉnh Quảng Ngãi.



Đồng hành cùng Quỹ Vietnam Children's Fund tổ chức chương trình "Vòng tay ấm" hỗ trợ cho các bệnh nhi bệnh K tại các bệnh viện nhi tại Tp. HCM.



III. Đồng hành cùng cộng đồng, chăm sóc sức khỏe xã hội

Trong năm 2025, Vinamilk tiếp tục triển khai nhiều hoạt động chăm sóc sức khỏe và an sinh xã hội gắn với đời sống cộng đồng.

1. Các hoạt động cộng đồng nhân dịp Tết nguyên đán

Chuyến xe mùa Xuân: Vinamilk hỗ trợ 200 triệu tiền vé xe và 13.500 sản phẩm dinh dưỡng.





Vinamilk tặng quà cho người lao động, CB công nhân viên của ngành đường sắt Việt Nam.



Trao quà cho trẻ em & người dân Cà Mau.



Đồng hành cùng JCI Việt Nam trao sữa trong chương trình "Khám tầm soát bệnh tim bẩm sinh miễn phí cho trẻ em" tại Đăk Lăk.



2. Hoạt động hỗ trợ phong trào rèn luyện sức khỏe, thể dục thể thao

Vinamilk tiếp tục hỗ trợ các phong trào thể dục – thể thao như Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân, các giải đua xe đạp, bóng rổ học sinh, bóng bàn, bóng đá nhi đồng và giải chạy địa phương, góp phần thúc đẩy lối sống năng động, lành mạnh trong xã hội.

"Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân" năm 2025.



Đồng hành cùng cuộc đua xe đạp tranh Cúp truyền hình Tp. HCM lần thứ 37 (năm 2025).



Vinamilk hỗ trợ giải bóng rổ học sinh THPT Hà Nội.



Hỗ trợ giải bóng bàn toàn quốc Cúp Báo Nhân Dân.



Hỗ trợ giải chạy DakNong 2025.



Hỗ trợ giải bóng đá Nhi đồng Báo Thanh Hóa lần thứ IV (2025).



Hỗ trợ giải vô địch Cúp tài năng trẻ Việt Nam (Lần thứ 6 - 2025).



3. Hoạt động hướng đến Ngày Thương binh – Liệt sĩ

Tổ chức cuộc thi vẽ tranh "Vẽ tiếp câu chuyện hòa bình"; thăm hỏi, tặng tranh cho thương binh tại các trung tâm chăm sóc thương binh tại Ninh Bình, Thanh Hóa, Tp. HCM & các hoạt động tri ân khác tại Vĩnh Long.





IV. Chung tay cùng cộng đồng trước thiên tai

Trước những tác động ngày càng phức tạp của thiên tai trong năm 2025, Vinamilk đã kịp thời hỗ trợ hơn

600.000 sản phẩm dinh dưỡng

cho người dân tại 12 tỉnh, thành chịu ảnh hưởng bởi bão lũ ở miền Bắc và miền Trung. Các hoạt động cứu trợ được triển khai thông qua sự phối hợp với Trung ương Đoàn, các cơ quan báo chí, đơn vị quân đội và các tổ chức xã hội, góp phần giúp người dân sớm ổn định cuộc sống và vượt qua giai đoạn khó khăn.









V. Phát triển bền vững & hành trình Net Zero

Song song với các hoạt động an sinh xã hội, Vinamilk tiếp tục đầu tư dài hạn cho các sáng kiến phát triển bền vững và Net Zero.

1. Cánh rừng Net Zero Cà Mau

Năm 2025, Vinamilk phối hợp cùng Vườn quốc gia Mũi Cà Mau triển khai các hoạt động đánh giá hiện trạng Cánh rừng Net Zero, tuyên truyền và tập huấn cho cán bộ địa phương, người dân nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ rừng và môi trường.





2. Mini - campaign Find Your R

Nhằm đào tạo, truyền thông về các loại bao bì của Vinamilk và cách thức tái chế, tái sử dụng đúng.



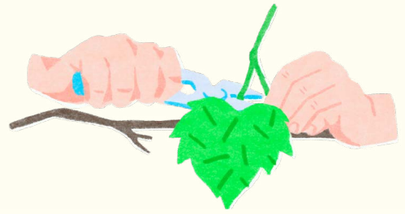


3. Tham gia vai trò cố vấn chiến lược về phát triển bền vững trong cuộc thi sinh viên Đại học Ngoại thương









4. Tổ chức Connectivity Trip & Talk

cùng Đoàn đại biểu Hội đồng Doanh nghiệp vì sự Phát triển bền vững (VBCSD – VCCI) tại trang trại Vinamilk Green Farm Tây Ninh.









5. Tham gia các diễn đàn, hội nghị về ESG, PTBV, Net Zero

Chủ đề Tích hợp ESG vào chiến lược của doanh nghiệp tại Hội nghị CSR & ESG toàn cầu.



Chủ đề "Sáng tạo và công nghệ: Lực đẩy kinh tế tương lai", tại Hội nghị Phát triển bền vững năm 2025 của Forbes Việt Nam.



Phiên thảo luận cấp Bộ trưởng tại hội thảo của Hội nghị P4G với chủ đề: "Bắt nhịp Cách mạng Xanh 4.0: Hành trình chuyển đổi hệ thống lương thực cho kỷ nguyên bền vững".



Diễn đàn Doanh nghiệp Phát triển bền vững Việt Nam (VCSF) lần thứ 12.



6. Chương trình Việt Nam Xanh



Phối hợp cùng báo Tuổi Trẻ hợp tác thực hiện dự án Việt Nam Xanh bao gồm: Podcast Minh bạch dữ liệu ESG - Câu chuyện kiểm kê và quản lý khí nhà kính theo tiêu chuẩn quốc tế, Talkshow Tiêu dùng xanh – Xu hướng hay trách nhiệm, Chuyến tham quan Nhà máy sữa Việt Nam.





Các hoạt động cộng đồng của Vinamilk 2025 không chỉ được đo bằng số lượng hoạt động hay sản phẩm trao tặng, mà còn được khắc họa qua cách Vinamilk đồng hành cùng đất nước, sẻ chia với cộng đồng và đầu tư cho tương lai bền vững. Trên hành trình phụng sự khát vọng Việt, Vinamilk tiếp tục kiên định với triết lý phát triển gắn tăng trưởng doanh nghiệp với trách nhiệm xã hội, để mỗi bước tiến của doanh nghiệp luôn song hành cùng sự phát triển của đất nước.

Giải thưởng và danh hiệu năm 2025

Trong năm 2025, những danh hiệu và giải thưởng Vinamilk đạt được là sự xác tín cho hành trình 50 năm tận tâm phụng sự khát vọng Việt. Các ghi nhận trong nước và quốc tế phản ánh một lựa chọn phát triển nhất quán, nơi giá trị dài hạn được chuyển hóa thành chuẩn mực mà xã hội và thị trường trân trọng.

Với Vinamilk, mỗi ghi nhận không khép lại một thành tích, mà mở ra trách nhiệm tiếp tục phụng sự cộng đồng và đóng góp bền bỉ cho đất nước.

Tháng 03/2025

Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao 29 năm liền.



Tháng 04/2025

Một trong "50 doanh nghiệp – đơn vị tiêu biểu có thương hiệu và sản phẩm chủ lực của Tp. HCM" được UBND Tp. HCM vinh danh nhân kỷ niệm 50 năm giải phóng miền Nam – thống nhất đất nước.



TGĐ Vinamilk Mai Kiều Liên được UBND Tp. HCM vinh danh là một trong "60 cá nhân tiêu biểu trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Tp. HCM" nhân kỷ niệm 50 năm giải phóng miền Nam – thống nhất đất nước.



Top 100 Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh (ESG100) 2025 do Viet Research bình chọn.



Tháng 06/2025

Thương hiệu sữa được chọn mua nhiều nhất tại Việt Nam (theo báo cáo Worldpanel Kantar Vietnam):

- Năm thứ 13 và chiếm sóng Top 10 với các nhãn hiệu Ông Thọ, Ngôi sao Phương Nam, Susu và Probi.
- Sản phẩm Vinamilk có mặt trong gần 9/10 hộ gia đình Việt với tần suất mua đều đặn hàng tháng (14 lần/năm).



Doanh nghiệp ngành sữa duy nhất của Việt Nam được vinh danh trong bảng xếp hạng Fortune 500 Southeast Asia 2025.



Giải thưởng Đổi mới Ngành sữa toàn cầu 2025:

- Vinamilk Green Farm sữa chua cao đạm men Hy Lạp được trao giải "Sữa chua ngon nhất".
- Sữa chua ăn thực vật Vinamilk thắng giải "Thiết kế bao bì đẹp nhất".



Tháng 07/2025

Doanh nghiệp đạt Chuẩn Công bố thông tin năm 2025 – do Vietstock vinh danh.



Tháng 08/2025

Top 50 Công ty Niêm yết Tốt nhất Việt Nam - do Forbes Việt Nam công bố.



Top 2 ngành F&B trong bảng xếp hạng Private 100 - tôn vinh các doanh nghiệp tư nhân nộp ngân sách lớn nhất Việt Nam do CafeF vinh danh.



Top 1 thương hiệu sữa tiềm năng nhất thế giới 2025 do Brand Finance vinh danh.



Tháng 09/2025

Đứng đầu danh sách Top 25 thương hiệu dẫn đầu trong ngành công nghiệp sản xuất và dịch vụ, vượt xa các thương hiệu cùng ngành – do Forbes Việt Nam bình chọn.



Asian Technology Excellence Awards 2025 do Tạp chí Asian Business Review bình chọn.

Vinamilk là doanh nghiệp sữa duy nhất của Đông Nam Á được vinh danh ở hạng mục Chuyển đổi số - Sản xuất thực phẩm nhờ bộ đôi công nghệ đột phá: công nghệ siêu vi lọc và hệ thống kiểm định chất lượng sữa 4.0.



Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam năm thứ 14 liên tiếp – do Tạp chí Nhịp Cầu Đầu Tư bình chọn.



Tháng 10/2025

IR Awards 2025:

- Hoạt động IR được Định chế tài chính đánh giá cao nhất năm 2025 (nhóm vốn hóa lớn).
- Hoạt động IR được Nhà đầu tư yêu thích nhất 2025 (nhóm vốn hóa lớn).



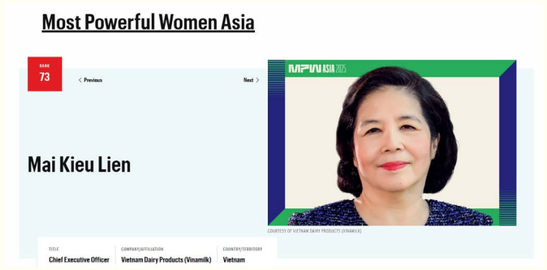
Top 10 Thương hiệu mạnh Việt Nam 2025.



Top 100 thương hiệu giá trị nhất Việt Nam 2025 – do Brand Finance vinh danh.



TGĐ Vinamilk Mai Kiều Liên được tạp chí Fortune (Mỹ) vinh danh Top 100 phụ nữ quyền lực nhất Châu Á 2025 (lần thứ 2 liên tiếp).



Top 1 Thương hiệu nhà tuyển dụng được yêu thích nhất 2025 (khối doanh nghiệp lớn) do CareerViet vinh danh.



Tháng 12/2025

Cuộc Bình chọn Doanh nghiệp niêm yết 2025:

- Doanh nghiệp công bố phát thải khí nhà kính tốt nhất (4 năm liên tiếp).
- Top 8 Doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất.
- Giải nhì Báo cáo Phát triển Bền vững.



Doanh nghiệp Bền vững Việt Nam (CSI) do VCCI vinh danh:

- Top 10 Doanh nghiệp Bền vững Việt Nam (10 năm liên tiếp).
- Danh hiệu "Ngôi sao CSI" tôn vinh những doanh nghiệp có đóng góp bền bỉ và ổn định về phát triển bền vững trong suốt một thập kỷ.
- Top 1 Doanh nghiệp Bền vững Việt Nam (năm thứ 2 liên tiếp).
- Top 5 Doanh nghiệp có bước tiến bứt phá về quản trị công ty.



Vinamilk Green Farm nhận Giải thưởng Quảng cáo Sáng tạo Việt Nam 2025 ở hạng mục "Thương hiệu sáng tạo tiên phong".



TGĐ Vinamilk Mai Kiều Liên được vinh danh "Lãnh đạo truyền cảm hứng sáng tạo" – Vạn Xuân Awards 2025.



Bằng khen Doanh nghiệp Xuất khẩu tiêu biểu – do Bộ Công thương vinh danh.



Doanh nghiệp Xanh TP.HCM 2025.



Top 10 doanh nghiệp thực thi ESG toàn diện nổi bật.



03

Báo cáo quản trị công ty

126
Quản trị công ty

186
Quản trị rủi ro

Báo cáo quản trị công ty

Chính sách Quản trị Công ty

Hội Đồng Quản Trị ("HĐQT") Vinamilk đã ưu tiên quản trị Công ty tốt và nỗ lực duy trì quản trị Công ty đáp ứng các tiêu chuẩn được quốc tế công nhận. Từ năm 2007, Vinamilk đã thiết lập và tuyên bố Chính sách Quản trị Công ty như một phần không thể thiếu trong hoạt động kinh doanh của mình.

Hiện nay, Vinamilk đang áp dụng các nguyên tắc Quản Trị Công Ty ("QTCT") tốt của "Bộ Nguyên tắc QTCT theo Thông lệ Tốt nhất" do UBCKNN và IFC phát hành tháng 8/2019 dành cho công ty đại chúng tại Việt Nam. Ngoài ra, Vinamilk cũng áp dụng Thẻ điểm QTCT ASEAN (Phiên bản 2, tháng 3/2024). Thẻ điểm QTCT ASEAN dựa trên các thông lệ quốc tế tốt nhất, cụ thể là các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) và được thực hiện bởi Diễn đàn Thị trường Vốn (ACMF) của các nước ASEAN. Những nguyên tắc này củng cố niềm tin từ các cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan, đảm bảo quản lý hiệu quả và hợp lý, đồng thời thúc đẩy mạnh mẽ khả năng cạnh tranh của Vinamilk phù hợp với chiến lược phát triển bền vững của Công Ty.

HĐQT đã thực hiện phân công nhiệm vụ cho từng Ủy ban thuộc HĐQT, Thư ký Công ty và Người phụ trách QTCT trong việc cập nhật các quy định pháp luật, khuyến nghị áp dụng thông lệ quốc tế, đồng thời giám sát và tư vấn cho Ban Điều Hành cũng như HĐQT trên tất cả các phương diện hoạt động quản trị công ty nhằm không những tuân thủ quy định tối thiểu của pháp luật mà còn vượt trên tuân thủ đáp ứng các thông lệ tốt quốc tế và phù hợp với chiến lược và định hướng phát triển của Công ty. Các tài liệu liên quan đến công tác QTCT được xem xét và công bố đầy đủ tại chuyên mục "Hệ thống Quản trị" trên cổng thông tin điện tử của Công ty, bao gồm:

- Sơ đồ tổ chức (Có thay đổi theo nghị quyết HĐQT số 10/NQ-CTS.HĐQT/2025 ngày 30/07/2025)
- Điều lệ hoạt động
- Quy chế Nội bộ về QTCT
- Quy chế hoạt động của HĐQT
- Quy chế Hoạt động của UBKT
- Quy chế Công bố thông tin (Có cập nhật mới theo nghị quyết HĐQT số 14/NQ-CTS.HĐQT/2025 ngày 09/12/2025)
- Bộ Quy tắc Ứng xử

Trong năm 2025, HĐQT đánh giá và xác nhận rằng Công ty không chỉ tuân thủ đầy đủ, nghiêm túc các quy định pháp luật về QTCT tại Vinamilk mà còn chủ động áp dụng nhiều thông lệ tốt theo Thẻ điểm Quản trị công ty ASEAN, qua đó nâng cao chất lượng hoạt động quản trị vượt trên mức yêu cầu tuân thủ.

Ngày 10/09/2025, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 12/NQ-CTS.HĐQT/2025 về việc triển khai một số nội dung mới mà Công ty chưa thực hiện trước đây theo Thẻ điểm Quản trị Công ty ASEAN. Các nội dung cụ thể được đề cập như sau:



- Các nội dung có thể áp dụng ngay trong năm 2025 – 2026:
  - [A.1.1] Thời gian công bố nghị quyết của HĐQT cho từng đợt chi trả đến ngày chi trả trong vòng 30 ngày. Thời gian thực hiện từ năm 2025.
  - [D.2.12, D.2.17] Ủy ban Nhân sự ("UBNS"), Ủy ban Lương thưởng ("UBLT") và Ủy ban Chiến lược ("UBCL") họp ít nhất 02 lần/năm. Thời gian thực hiện từ năm 2025.
  - [D.3.5] Cuộc họp của HĐQT ít nhất 1 lần/năm với thành phần tham dự là không bao gồm thành viên điều hành. Thời gian thực hiện từ năm 2025.
  - [(B)A.2.1] Công ty có thông báo việc tổ chức ĐHĐCĐ (bao gồm nội dung họp và các tài liệu giải trình) ít nhất 28 ngày trước ngày tổ chức đại hội. Thời gian thực hiện từ năm 2026.
  - [B.3.1] HĐQT xem xét và công bố hàng năm cơ cấu vốn và nợ của Công ty tương thích với các mục tiêu chiến lược và mức độ chấp nhận rủi ro liên quan. Thời gian thực hiện từ năm tài chính 2026.
  - [B.7] Chính sách tố giác vi phạm và bảo vệ người tố giác: Công ty sẽ ban hành và công bố trên website Công ty về chính sách tố giác bao gồm quy trình khiếu nại dành cho nhân viên và các bên liên quan về hành vi không hợp pháp (kể cả tham nhũng) hoặc không phù hợp đạo đức và cung cấp thông tin liên hệ khiếu nại. Chính sách này sẽ bao gồm các nội dung để bảo vệ nhân viên/cá nhân khỏi bị trả đũa vì đã tiết lộ hành vi không hợp pháp/không phù hợp đạo đức. Thời gian thực hiện trong năm 2025.
  - [D.2.1] Công ty sẽ cập nhật, ban hành và công bố Bộ Quy Tắc Ứng Xử trước Quý 2 năm 2026.
  - [B.1.6) HĐQT sẽ xem xét và phê duyệt Báo cáo Phát triển Bền vững của Công ty từ năm 2026.
  - [D.5.5] UBNS chủ trì soạn lập các tiêu chí và quy trình đánh giá HĐQT, các Ủy ban để trình HĐQT phê duyệt và triển khai từ năm 2025.
  - [D.5.6] UBNS chủ trì soạn lập các tiêu chí và quy trình đánh giá từng thành viên HĐQT để trình HĐQT phê duyệt và triển khai từ năm 2025.
  - [B.1.4] Công ty sẽ công bố mục tiêu phát triển bền vững hàng năm và có đánh giá kết quả thực hiện kể từ năm 2026.
  - [C.3.2, C3.3] Công ty công bố thù lao của từng thành viên HĐQT, tiền lương của Tổng Giám đốc và từng thành viên Giám đốc Điều hành, theo quy định của pháp luật Việt Nam.
  - Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty sẽ được cập nhật các nội dung được HĐQT thông qua và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 phê duyệt.



- Thông qua chủ trương các nội dung thực hành theo Thẻ điểm Quản trị Công ty ASEAN và giao UBLT và UBCL thực hiện nội dung chi tiết trình lại HĐQT, cụ thể như sau:
  - [B.6.3] UBLT thảo luận và đề xuất cho HĐQT phê duyệt Công ty có chính sách khen thưởng dựa trên kết quả làm việc của Công ty theo các mục tiêu dài hạn.
  - [D.3.13] UBLT thảo luận và đề xuất cho HĐQT phê duyệt nội dung liên quan đến xây dựng MBO/KPIs đo lường được để điều chỉnh mức thu nhập dựa trên hiệu quả của Ban Điều hành phù hợp với lợi ích dài hạn của Công ty, chẳng hạn như điều khoản thu hồi và tiền thưởng hoãn lại.
  - [(B)B.1.6] UBLT thảo luận và đề xuất cho HĐQT phê duyệt và công bố mối liên hệ giữa thu nhập Ban Điều hành và hiệu quả hoạt động về phát triển bền vững trong năm.
  - [D.1.6] UBCL thảo luận và đề xuất cho HĐQT phê duyệt quy trình để xem xét, theo dõi và giám sát việc thực hiện chiến lược Công ty.

- Thông qua chủ trương cần có kế hoạch để thực hiện và đáp ứng ba (03) nội dung thực hành theo Thẻ điểm Quản trị Công ty ASEAN như sau:
  - [D.2.4]: Số lượng thành viên độc lập HĐQT chiếm ít nhất 50% tổng số lượng thành viên HĐQT;
  - [D.2.9]: UBNS có đa số (quá bán) thành viên độc lập;
  - [D.2.19]: Tất cả thành viên UBKT đều là không điều hành và đa số (quá bán) là thành viên độc lập.

Báo cáo QTCT này bao gồm 4 phần chính và được trình bày chi tiết như bên dưới:

A. QUYỀN VÀ ĐỐI XỬ CÔNG BẰNG VỚI CỔ ĐÔNG
B. BỀN VỮNG VÀ BỀN BỈ
C. CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH
D. TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

A. Quyền và đối xử công bằng với cổ đông

A.1 Quyền cơ bản của cổ đông

A.1.1 Chi trả cổ tức (tạm ứng và cuối cùng/hàng năm)

Chính sách chi trả cổ tức của Công ty luôn đảm bảo một cách bình đẳng và kịp thời cho tất cả Cổ đông. Đại hội đồng Cổ đông ("ĐHĐCĐ") quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận chưa phân phối của Công Ty.

HĐQT có thể quyết định chi trả cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công Ty và phù hợp với chính sách cổ tức chung đã được ĐHĐCĐ thông qua. Theo pháp luật Việt Nam, việc chi trả cổ tức đợt cuối năm phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc họp ĐHĐCĐ thường niên.

Theo thông lệ tốt và trong điều kiện phù hợp, Vinamilk sẽ chi trả cổ tức giữa kỳ và cuối năm trong vòng 30 ngày sau khi được HĐQT công bố cho từng đợt chi trả cổ tức. Trong trường hợp chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, Vinamilk sẽ chi trả trong vòng 60 ngày kể từ ngày HĐQT công bố và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành về phát hành cổ phiếu trả cổ tức.

Năm 2025, Công ty không có chi trả cổ tức bằng cổ phiếu. Công ty có thực hiện chốt quyền và chi trả cổ tức bằng tiền 02 đợt trong năm như sau:

Cổ tức	Mức cổ tức (đồng/cổ phần)	Ngày công bố cổ tức	Ngày chi trả
Chi trả đợt 1	2.000	29/04/2025 (06/NQ-CTS HĐQT/2025)	23/05/2025
Chi trả đợt 2	2.850	01/10/2025 (13/NQ-CTS.HĐQT/2025)	24/10/2025
Tổng cộng	**4.850**		

A.2 Quyền tham gia hiệu quả và bỏ phiếu trong các cuộc họp đại hội đồng cổ đông và quyền được thông báo về các quy định, bao gồm cả thủ tục bỏ phiếu, chi phối các cuộc họp đại hội đồng cổ đông.

A.2.1: Phê duyệt thù lao (phí, phụ cấp, lợi ích bằng hiện vật và các khoản thù lao khác) HĐQT hàng năm.

Tại Điều 3.2.e) của Quy chế nội bộ về QTCT của Công ty có quy định vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông như sau:

"Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị. Theo đó, các loại thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với từng thành viên Hội đồng quản trị sẽ do Ủy Ban Lương Thưởng đề xuất cho Hội đồng quản trị xét duyệt"

Theo đó, Công ty trình nội dung này thể hiện bằng một mục riêng tại trong Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 như sau:

"Vấn đề 10. Tổng thù lao và lợi ích khác cho HĐQT năm 2025

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt tổng thù lao và các lợi ích năm 2025 cho HĐQT là 25 tỷ đồng với cơ cấu 11 thành viên. Mức này được giữ nguyên từ năm 2018 đến nay. Thù lao và các lợi ích cho HĐQT sẽ được tính và chi trả tương ứng với số lượng thành viên thực tế. Ngoài ra, HĐQT cũng xin báo cáo cho ĐHĐCĐ là Công ty vẫn tiếp tục thực hiện nội dung Nghị quyết số 01/NQ-CTS.ĐHĐCĐ/2023 ngày 25/04/2023 của ĐHĐCĐ về việc phê duyệt các lợi ích khác cho HĐQT là bảo hiểm trách nhiệm người quản lý, bảo hiểm tai nạn và sức khỏe, và khám sức khỏe hàng năm theo chính sách chung của Công ty."

A.2.2: Quyền ứng cử và đề cử ứng viên bầu vào HĐQT.

Quyền của cổ đông liên quan đến việc ứng cử và đề cử thành viên HĐQT được quy định tại Điều 9.4 và 9.5 trong Điều lệ hoạt động của Công ty như sau:

- 9.4: Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử người vào Hội Đồng Quản Trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị được thực hiện như sau:
  - Nếu các Cổ Đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội Đồng Quản Trị thì phải thông báo về việc họp nhóm cho các Cổ Đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.
  - Căn cứ số lượng thành viên Hội Đồng Quản Trị, Cổ Đông hoặc Nhóm Cổ Đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người làm ứng cử viên Hội Đồng Quản Trị. Trường hợp số ứng cử viên được Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng cử viên còn lại do Hội Đồng Quản Trị và các Cổ Đông khác đề cử.
- 9.5: Việc đề cử, ứng cử ứng viên để bầu vào Hội Đồng Quản Trị của Cổ Đông và nhóm Cổ Đông được quy định tại mục Điều 9.4 trên phải tuân theo nguyên tắc sau:
  - Số lượng ứng viên tối đa mà Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông nêu tại Điều 9.4 này có thể đề cử, ứng cử:
    - Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần phổ thông của Công Ty được đề cử tối đa một (01) ứng viên để bầu vào Hội Đồng Quản Trị;
    - Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần phổ thông của Công Ty được đề cử tối đa hai (02) ứng viên để bầu vào Hội Đồng Quản Trị;
    - Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng số cổ phần phổ thông của Công Ty được đề cử tối đa ba (03) ứng viên để bầu vào Hội Đồng Quản Trị.
  - Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông quy định tại Khoản này chỉ được thực hiện quyền ứng cử hoặc đề cử ứng viên để bầu vào Hội Đồng Quản Trị một lần duy nhất trong suốt nhiệm kỳ của Hội Đồng Quản Trị. Tuy nhiên, để tránh mọi hiểu nhầm, trường hợp một thành viên Hội Đồng Quản Trị bị ĐHĐCĐ bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm, Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông đã đề cử ứng viên được bầu làm thành viên Hội Đồng Quản Trị bị bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm đó vẫn được quyền tiếp tục ứng cử, đề cử ứng viên khác để bầu vào Hội Đồng Quản Trị để bổ sung cho vị trí bị khuyết này.
- Đối với Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu thấp hơn mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông vẫn có quyền và được khuyến khích giới thiệu ứng viên cho HĐQT xem xét việc đề cử.

A.2.3: Cách thức bầu chọn từng thành viên HĐQT tại ĐHĐCĐ.

Việc bầu cử áp dụng cho từng thành viên HĐQT, không được phép biểu quyết chung từ hai (02) thành viên trở lên. Cách thức bầu thành viên HĐQT được quy định tại Điều 9.6, Quy chế nội bộ về QTCT như sau:

- 9.6.a: Việc bầu thành viên Hội Đồng Quản Trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội Đồng Quản Trị và Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- 9.6.b: Cổ đông có thể phân phối số phiếu bầu của mình cho từng ứng viên theo từng số phiếu hoặc tỷ lệ cụ thể hoặc phân phối đều cho các ứng viên được chọn và được quyền bầu một phần tổng số phiếu bầu cử của mình cho một hoặc một số ứng viên, phần còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.
- 9.6.c: Số lượng ứng viên được lựa chọn không được vượt quá số lượng thành viên Hội đồng quản trị cần bầu.
- 9.6.d: Căn cứ vào số lượng thành viên Hội đồng quản trị được phê chuẩn, Đại hội sẽ dựa vào số lượng phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu và phải đảm bảo đáp ứng số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định pháp luật và Điều lệ.
- 9.6.e: Các ứng viên độc lập sẽ được chọn trước (tính theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp riêng cho các ứng viên độc lập). Sau khi đã đạt số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định, việc chọn các thành viên Hội đồng quản trị còn lại sẽ được tính theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp (bao gồm các ứng viên Hội đồng quản trị không độc lập và độc lập còn lại). Ứng viên trúng cử thành viên Hội đồng quản trị phải có ít nhất một (01) phiếu bầu.
- 9.6.f: Trong trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho vị trí thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì thành viên này sẽ được chọn như sau:

i. Nếu ứng viên là Cổ Đông thì ứng viên nào nắm giữ nhiều cổ phần hơn sẽ ưu tiên được chọn.
ii. Nếu ứng viên không là Cổ đông thì ứng viên nào có số nhiệm kỳ làm thành viên Hội đồng quản trị lâu hơn sẽ ưu tiên được chọn. Trong trường hợp cùng nhiệm kỳ thì sẽ xét theo số năm đảm nhiệm.
iii. Trường hợp không chọn được ứng cử viên theo các tiêu chí (i) và (ii) nêu trên thì Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau và chọn ứng viên có số phiếu cao nhất.

Trong năm 2025, Công ty đã tiến hành bầu bổ sung hai (02) thành viên nhằm thay thế cho hai (02) thành viên HĐQT đã xin từ nhiệm trước đó. Toàn bộ quy trình bãi nhiệm và bầu cử đã được thực hiện đầy đủ, đúng thủ tục và hoàn toàn tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

A.2.4: Công bố quy chế, thủ tục biểu quyết và bầu cử trước khi họp ĐHĐCĐ.
Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Cổ Đông thực hiện quyền biểu quyết và bầu cử của mình, Công Ty đã thực hiện các nội dung sau đây trước ngày khai mạc đại hội:

- Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025 hàng năm với các nội dung quy định chi tiết về các nội dung sau đây:
  - Quyền và nghĩa vụ của cổ đông và người đại diện của cổ đông.
  - Đoàn Chủ tọa đại hội.
  - Ban Thư ký.
  - Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
  - Ban kiểm phiếu.
  - Đăng ký tham dự đại hội.
  - Kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành đại hội.
  - Thảo luận tại đại hội.
  - Biểu quyết thông qua các vấn đề của đại hội và bầu cử (nếu có).
  - Biên bản đại hội.
  - Thông qua nghị quyết của đại hội.
- Tài liệu "Hướng dẫn đăng ký tham gia, biểu quyết và bầu cử" (áp dụng cho ĐHĐCĐ trực tuyến).
- Tài liệu "Hướng dẫn khai báo ủy quyền trực tuyến" (áp dụng cho ĐHĐCĐ trực tuyến).



A.2.5: Cơ chế đối thoại tại ĐHĐCĐ và nội dung đối thoại (câu hỏi và nội dung trả lời) cần được ghi nhận trong Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.
Công ty thực hiện cơ chế tương tác minh bạch và cởi mở. Theo đó, ngoài các kênh tương tác thường xuyên thì tại mỗi kỳ ĐHĐCĐ thường niên hoặc bất thường Công ty luôn dành một khoản thời gian phù hợp để tất cả các Cổ đông có thể đặt câu hỏi cho Hội Đồng Quản Trị. Câu hỏi của Cổ đông không bị giới hạn phạm vi và có liên quan đến kết quả kinh doanh, báo cáo kiểm toán độc lập, công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý rủi ro, tình hình hoạt động kinh doanh, góp ý cho công tác tổ chức và nội dung chương trình đại hội của Công ty. Công ty cũng luôn ghi nhận và đánh giá cao tất cả các câu hỏi và các ý kiến đóng góp cho sự phát triển của Công ty. Những nội dung chính của câu hỏi và phần trả lời của Hội Đồng Quản Trị đều được ghi nhận trong biên bản họp và được công bố thông tin công khai trong vòng 24 giờ kể từ khi kết thúc đại hội. Trường hợp thời gian dành cho phần thảo luận tại đại hội đã hết thì Hội Đồng Quản Trị có thể quyết định linh động kéo dài thời gian thảo luận cho đến khi không còn câu hỏi của Cổ đông hoặc dừng phần thảo luận để tiếp tục cho chương trình còn lại. Cổ đông có thể gửi trực tiếp câu hỏi (nếu có) đến Công ty theo các kênh liên lạc thường xuyên đã công khai trên website của Công ty. Công ty không có tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường trong năm 2025. Vui lòng xem Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

A.2.6: Công bố kết quả bỏ phiếu, bao gồm phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với tất cả mục trong chương trình nghị sự của ĐHĐCĐ thường niên.
Điều 4.11 của Quy chế Nội bộ về QTCT quy định về việc thông báo kết quả kiểm phiếu như sau:

- Sau khi tiến hành kiểm phiếu, Ban Kiểm Phiếu sẽ lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu ngay trước khi bế mạc cuộc họp.
- Biên bản kiểm phiếu phải bao gồm các nội dung:
  - Thời gian và địa điểm diễn ra việc kiểm phiếu;
  - Thành phần Ban kiểm phiếu;
  - Tổng số Cổ Đông tham gia biểu quyết và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ Đông này;
  - Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp, số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không ý kiến đối với từng vấn đề; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ Đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
  - Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết tương ứng;
- Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên ngày 25/04/2025 được Công ty công bố đầy đủ và đúng thời gian.

A.2.7/A.2.8: Sự tham gia của HĐQT và Tổng Giám đốc tại cuộc họp ĐHĐCĐ
Tất cả thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc của Công ty cần tham gia ĐHĐCĐ để hỗ trợ và cùng Chủ tọa ĐHĐCĐ báo cáo và giải trình cho Cổ đông. Theo đó, biên bản họp ĐHĐCĐ cần ghi nhận và công bố danh sách thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc tham gia đại hội. Trường hợp có thành viên HĐQT hoặc Tổng Giám đốc không thể tham dự đại hội thì cần nêu rõ lý do. Ngoài ra, tất cả các Giám đốc Điều hành và đại diện đơn vị kiểm toán độc lập đều được mời tham dự ĐHĐCĐ hàng năm. Tại Vinamilk, Tổng Giám đốc cũng là thành viên HĐQT.

Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty cũng ghi nhận đầy đủ tất cả 10 thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc tham dự. Ngoài ra, có 04 Giám đốc Điều hành của Công ty và 02 đại diện của đơn vị kiểm toán độc lập KPMG cũng tham dự. Cụ thể như sau:
Hội đồng Quản trị ("HĐQT"): Gồm tất cả 10/10 (100%) thành viên HĐQT sau đây:

- Ông Nguyễn Hạnh Phúc : Chủ tịch HĐQT
- Bà Mai Kiều Liên : Thành viên HĐQT kiêm : Tổng Giám đốc
- Ông Alain Xavier Cany : Thành viên HĐQT
- Ông Michael Chye Hin Fah : Thành viên HĐQT
- Bà Đặng Thị Thu Hà : Thành viên HĐQT
- Ông Đỗ Lê Hùng : Thành viên HĐQT
- Ông Lê Thành Liêm : Thành viên HĐQT, Giám đốc Điều hành Tài chính
- Ông Lee Meng Tat : Thành viên HĐQT
- Ông Hoàng Ngọc Thạch : Thành viên HĐQT
- Bà Tiêu Yến Trinh : Thành viên HĐQT

Ban Điều hành: gồm các Giám đốc điều hành ("GĐĐH") của Công ty, cụ thể:

- Bà Bùi Thị Hương : Giám đốc Điều hành Nhân sự - Hành chính
- Ông Đoàn Quốc Khánh : Giám đốc Điều hành Phát triển vùng nguyên liệu
- Ông Nguyễn Quang Trí : Giám đốc Điều hành Marketing
- Ông Lê Hoàng Minh : Giám đốc Điều hành Sản xuất

Kiểm toán độc lập: Bà Nguyễn Thùy Ninh và Ông Hà Vũ Định, đại diện cho Công ty TNHH KPMG.

Ngoài ra, 02 ứng cử viên thành viên HĐQT gồm Bà Tongjai Thanachanan và Ông Vũ Trí Thức cũng đã tham gia dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2025.

A.2.9/A.2.10: Cho phép biểu quyết vắng mặt và hình thức biểu quyết kín (không thực hiện biểu quyết bằng cách giơ tay) tại cuộc họp ĐHĐCĐ.
Điều 4.9 của Quy chế Nội bộ về QTCT của Vinamilk có quy định cho phép cổ đông thực hiện quyền biểu quyết/bầu cử vắng mặt và sử dụng phiếu biểu quyết của cổ đông (không thực hiện biểu quyết bằng cách giơ tay) đối với mọi nghị quyết tại ĐHĐCĐ. Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Vinamilk cũng thực hiện theo cách thức biểu quyết này, cụ thể như sau:

- Phiếu biểu quyết sẽ được thiết kế sẵn trên hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến có các nội dung chủ yếu sau:
  - Số đăng ký/mã số của Cổ Đông.
  - Họ và tên của Cổ Đông, hoặc họ và tên Người Được Uỷ Quyền Dự Họp (nếu có).
  - Số cổ phần mà Cổ Đông đó đang nắm giữ hoặc Người Được Ủy Quyền Dự Họp được ủy quyền.
  - Vấn đề cần biểu quyết, và
  - Tình trạng biểu quyết (gồm: tán thành, không tán thành và không có ý kiến).
- Nội dung của Phiếu biểu quyết tùy thuộc vào nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Trong trường hợp nội dung cuộc họp có thực hiện việc bầu thành viên Hội đồng quản trị thì Công ty sẽ cấp cho Cổ Đông phiếu bầu cử. Trong đó, phiếu bầu cử sẽ bao gồm các thông tin sau:
  - Số đăng ký sở hữu/mã số của Cổ Đông.
  - Họ và tên của Cổ Đông, hoặc họ và tên Người Được Uỷ Quyền Dự Họp (nếu có).
  - Tổng số cổ phần mà Cổ Đông đó đang nắm giữ hoặc Người Được Ủy Quyền Dự Họp được ủy quyền.
  - Tên ứng viên.
  - Tổng số phiếu bầu tối đa của (từng) Cổ đông.
- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, Cổ đông và Người Được Ủy Quyền Dự Họp thực hiện biểu quyết cho từng vấn đề trong nội dung chương trình họp trên Phiếu biểu quyết. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách đánh dấu vào một trong các tình trạng biểu quyết "tán thành", "không tán thành" hoặc "không có ý kiến" cho từng vấn đề. Đồng thời, các Cổ đông và Người Được Ủy Quyền Dự Họp phải tuân theo sự hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.
- Phiếu biểu quyết hợp lệ phải thể hiện rõ ý kiến "Tán thành", "Không tán hành" hoặc "Không có ý kiến" đối với từng vấn đề cụ thể.
- Cổ đông hoặc Người Được Ủy Quyền Dự Họp cũng có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thông qua thư/fax/thư điện tử. Các Cổ đông được bảo đảm rằng việc biểu quyết bằng hình thức gửi Phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư/fax/thư điện tử có giá trị tương đương với cách thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp.
- Để đảm bảo tránh các trường hợp xung đột lợi ích, các Cổ đông có lợi ích liên quan sẽ không tham gia biểu quyết đối với các vấn đề mà Cổ đông đó hoặc Người Có Liên Quan của Cổ đông được xác định là có quyền và lợi ích liên quan để đảm bảo tính minh bạch và công bằng

của cuộc họp. Đối với các nội dung khác, Cổ đông đó vẫn có quyền biểu quyết bình thường.

A.2.11: Cần có thành viên độc lập tham gia Ban Kiểm Phiếu tại cuộc họp ĐHĐCĐ.
Điều 4.10 của Quy chế Nội bộ về QTCT của Vinamilk quy định chi tiết về các nội dung như i) thẩm quyền bầu Ban kiểm phiếu, ii) quyền và nghĩa vụ Ban kiểm phiếu, iii) trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm phiếu và iv) nhân sự giám sát quá trình và kết quả kiểm phiếu. Thực hành theo thông lệ tốt, Ban kiểm phiếu cần có ít nhất một (01) thành viên là độc lập (có thể là cổ đông cá nhân thiểu số hoặc bên thứ ba độc lập). Theo đó, Ban kiểm phiếu của ĐHĐCĐ thường niên ngày 25/04/2025 của Vinamilk do ĐHĐCĐ bầu chọn được ghi nhận trong Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 gồm ba (03) thành viên sau đây:

1. Ông Trương Anh Vũ (Trưởng Bộ phận Pháp lý) Trưởng Ban
2. Bà Trần Thái Thoại Trân (Giám đốc Kiểm soát nội bộ & Quản lý rủi ro) Thành viên
3. Bà Phạm Kim Phượng (Cổ đông cá nhân) Thành viên độc lập

Bà Phạm Kim Phương là thành viên độc lập của Ban kiểm phiếu, đại diện cho cổ đông giám sát quá trình kiểm phiếu và kết quả kiểm phiếu của ĐHĐCĐ thường niên ngày 25/04/2025 của Công ty. Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên ngày 25/04/2025 này được tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu ký tên đầy đủ và công bố công khai vào ngày 26/04/2025 trên website của Công ty.

A.2.12: Công bố công khai kết quả biểu quyết và cầu cử trong vòng 24 giờ sau khi kết thúc cuộc họp tại ĐHĐCĐ thường niên/ĐHĐCĐ bất thường.
Điều 4.15 của Quy chế Nội bộ về QTCT của Vinamilk quy định Biên bản họp, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các tài liệu kèm theo trong biên bản họp, nghị quyết (nếu có) phải được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công Ty và phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật trong vòng hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi được ban hành.

ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty diễn ra ngày 25/04/2025 và Công ty đã công bố kết quả cuộc họp sau đây vào ngày 26/04/2025 như sau:

- Biên bản kiểm phiếu
- Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025

Năm 2025, Công ty không có tổ chức ĐHĐCĐ bất thường.

A.2.13/A.2.14: Thông báo thời gian họp ĐHĐCĐ và công bố tài liệu họp ĐHĐCĐ.
Điều 4.2.d) của Quy chế Nội bộ về QTCT của Vinamilk quy định HĐQT phải thực hiện công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.

Điều 4.4 của Quy chế Nội bộ về QTCT của Vinamilk quy định thông báo mời họp ĐHĐCĐ phải được gửi đến tất cả các cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ, tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ.

- Thông báo mời họp ĐHĐCĐ có thể được gửi bằng đường bưu điện, thư điện tử (email), tin nhắn điện thoại, fax, và/hoặc bằng các phương thức liên lạc khác để đảm bảo đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông.
- Thông báo mời họp ĐHĐCĐ được lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng Anh, trong đó bao gồm các nội dung chủ yếu sau:
  - Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số đăng ký doanh nghiệp của Công Ty;
  - Tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông;
  - Thời gian và địa điểm họp;
  - Nội dung cuộc họp;
  - Đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp (trong trường hợp tài liệu họp không được gửi kèm theo thông báo mời họp).
- Các tài liệu sử dụng tại cuộc họp ĐHĐCĐ, được gửi kèm theo Thông báo mời họp hoặc/và đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công Ty, bao gồm:
  - Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
  - Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp cuộc họp ĐHĐCĐ bầu thành viên HĐQT;
  - Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử (nếu có bầu cử);
  - Dự thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với các vấn đề trong chương trình họp.

Ngày 04/02/2025, Vinamilk đã công bố thông tin ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 được tổ chức vào ngày 25/04/2025 và ngày lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp là ngày 18/03/2025 và hình thức họp là trực tuyến.

Vinamilk đã gửi Thư mời họp ĐHĐCĐ cho cổ đông ngày 28/03/2025. Tài liệu nội dung họp theo quy định cũng đã được Vinamilk công bố ngày 28/03/2025.

Bên cạnh các tài liệu họp đã nêu, bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ của Công ty còn bao gồm nhiều thành phần khác như Báo cáo tài chính, Báo cáo hoạt động của HĐQT được trình bày trong Báo cáo thường niên, Báo cáo hoạt động của Ban Điều hành nằm trong Báo cáo thường niên và Báo cáo phát triển bền vững, cùng với các tài liệu liên quan khác. Mục tiêu của việc cung cấp những tài liệu này là đảm bảo công tác giải trình, đồng thời mang đến thông tin minh bạch và toàn diện cho các vấn đề được đưa ra tại ĐHĐQT thường niên để xem xét và quyết nghị.

Năm 2025, Công ty không có tổ chức ĐHĐCĐ bất thường.

A.2.15: Quyền của cổ đông về kiến nghị bổ sung chương trình họp ĐHĐCĐ và triệu tập ĐHĐCĐ.
Quyền của cổ đông về kiến nghị bổ sung chương trình họp ĐHĐCĐ và triệu tập ĐHĐCĐ được quy định như sau:

- Điều 4.1.2 của Quy chế Nội bộ về QTCT của Vinamilk quy định Cổ Đông hay nhóm Cổ Đông sở hữu từ năm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp sau đây:
  - HĐQT vi phạm nghiêm trọng quyền của Cổ Đông, nghĩa vụ của Người Quản Lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao.
  - Khi HĐQT vi phạm Điều lệ Công Ty hoặc thực hiện trái với các nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Điều 4.5.2 của Quy chế Nội bộ về QTCT của Vinamilk quy định Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông của Công Ty trở lên có quyền kiến nghị vấn đề để đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Kiến nghị phải được lập thành văn bản và được gửi đến cho Người Phụ Trách Quản Trị Công Ty hoặc Ban tổ chức (trường hợp HĐQT triệu tập họp) hoặc gửi đến Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông đại diện Công Ty triệu tập họp theo quy định tại Điều 4.1.2 của Quy chế này, chậm nhất là (bảy) 07 ngày làm việc trước ngày khai mạc để trình HĐQT hoặc người triệu tập họp ĐHĐCĐ xem xét, chuẩn bị tài liệu họp cho các kiến nghị này (trong trường hợp kiến nghị được người triệu tập họp ĐHĐCĐ chấp thuận đưa vào chương trình họp). Kiến nghị phải ghi rõ tên Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông, số lượng từng loại cổ phần của Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp và chữ ký của Cổ Đông hoặc tất cả các Cổ Đông trong nhóm Cổ Đông.

Trong năm 2025, Vinamilk không có ghi nhận các yêu cầu này từ cổ đông.

A.3 Công ty cần thuê tư vấn độc lập để đánh giá tính công bằng của giá giao dịch mua bán và sáp nhập thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Đối với các giao dịch mua bán và sáp nhập thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ thì bắt buộc Công ty phải thuê đơn vị tư vấn độc lập để xác định giá trị giá trị giao dịch hợp lý.

Thẩm quyền phê duyệt các dự án mua bán và sáp nhập:

- ĐHĐCĐ sẽ phê duyệt các giao dịch mua bán và sáp nhập có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; hoặc giao dịch có giá trị từ hai mươi phần trăm (20%) trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ hai mươi phần trăm (20%) trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty và các đối tượng sau:
  - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Giám Đốc Điều Hành và Người Có Liên Quan của các đối tượng này;
  - Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của Cổ Đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công Ty và những Người Có Liên Quan của họ;
- HĐQT phê duyệt các dự án mua bán và sáp nhập khác còn lại, trừ các giao dịch đã quy định ở trên.

Trong năm 2025, Vinamilk không có phát sinh giao dịch mua bán và sáp nhập.

A.4 Việc thực hiện quyền sở hữu của tất cả các cổ đông, bao gồm cả các nhà đầu tư tổ chức, cần được tạo điều kiện thuận lợi.

A.4.1: Công ty công khai các hoạt động khuyến khích cổ đông tham gia đối thoại với Công ty ngoài các cuộc họp ĐHĐCĐ.
Để thúc đẩy tiếp cận hiệu quả việc đối thoại giữa cổ đông, nhà đầu tư và các bên có liên quan với Công ty, Vinamilk luôn bảo đảm có được sự tiếp cận dễ dàng và không phân biệt đối xử với những thông tin đã được công bố bằng các công cụ truyền thông đa dạng. Ngoài ra, Vinamilk có ban chuyên trách về công tác quan hệ nhà đầu tư luôn sẵn sàng tiếp đón cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan như dưới đây:

- Vinamilk duy trì kênh công bố thông tin bằng nhiều hình thức như:
  - Trên website của Công ty tại đường dẫn https://www.vinamilk.com.vn/investor
  - Trên website của HOSE tại đường dẫn https://www.hsx.vn/vi/quan-ly-niem-yet/co-phieu/VNM/2281
- Vinamilk cam kết luôn công bố thông tin song ngữ (Tiếng Việt và Tiếng Anh) để cổ đông và nhà đầu tư nước ngoài có thể cập nhật được thông tin nhanh nhất,thuận tiện nhất.
- Thông qua Ban quan hệ nhà đầu tư (IR) của Công ty.

Ngoài cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên ngày 25/04/2025, Công ty đã thực hiện các hoạt động quan hệ nhà đầu tư nhằm tăng cường tính minh bạch, kết nối với cổ đông và nhà đầu tư trong năm 2025 như sau:

- Thực hiện và tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin của công ty đại chúng theo luật pháp hiện hành quy định;
- Phát hành 4 bản tin nhà đầu tư Q1/2025, Q2/2025, Q3/2025 và Q4/2025 kèm tài liệu thuyết trình, cung cấp phân tích về biến động kết quả kinh doanh hàng quý, giúp nhà đầu tư có cái nhìn đầy đủ và chính xác về câu chuyện kinh doanh của Công ty. Tất cả các bản tin này đã được công bố trên website của Công ty.
- Tổ chức 8 cuộc họp định kỳ cập nhật kết quả kinh doanh hàng quý với sự tham gia của Ban Điều hành, thu hút gần 700 đại diện từ các định chế tài chính trong và ngoài nước; đồng thời thực hiện gần 90 cuộc họp khác và 2 chuyến thăm quan nhà máy theo yêu cầu của nhà đầu tư.
- Tham gia 5 hội nghị đầu tư tại Việt Nam (tháng 2 và 6),

Nhật Bản (tháng 3), Singapore (tháng 8) và Hong Kong (tháng 9).
- Chủ động tiếp cận qua email đến 500 đại diện định chế tài chính và hơn 20.000 nhà đầu tư cá nhân để cập nhật thông tin và giải đáp thắc mắc.

A.5 Cổ phần và quyền biểu quyết

A.5.1: Công ty công khai quyền biểu quyết gắn liền với từng loại cổ phiếu trong trường hợp Công ty có nhiều hơn một loại cổ phiếu.

Quyền biểu quyết gắn liền với từng loại cổ phiếu trong trường hợp Công ty có nhiều hơn một loại cổ phiếu sẽ được quy định chi tiết, đầy đủ và công khai tại Điều lệ hoạt động của Công ty.

Tại Điều 6 của Điều lệ hoạt động của Công ty quy định:
- Vốn Điều Lệ của Công ty là: 20.899.554.450.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi nghìn tám trăm chín mươi chín tỷ năm trăm năm mươi bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Mệnh giá của cổ phần là 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần. Tổng số cổ phần của Công ty bằng với Vốn Điều Lệ của Công ty chia cho mệnh giá của cổ phần.
- Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều Lệ này đều là cổ phần phổ thông.
- Tất cả Cổ đông được Công ty đối xử bình đẳng. Theo đó, mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho Cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được ĐHĐCĐ thông qua và công bố đầy đủ cho Cổ đông (trích Điều 9.2.i của Điều lệ hoạt động).
- Công ty chỉ có thể tăng, giảm Vốn Điều Lệ của mình khi được ĐHĐCĐ thông qua và phù hợp với các quy định của Pháp Luật.
- Trong quá trình hoạt động của mình, Công ty có thể phát hành cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của ĐHĐCĐ và phù hợp với các quy định của Pháp Luật.

A.6 Thông báo về ĐHĐCĐ thường niên

A.6.1 Các vấn đề biểu quyết được trình tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên cần được thực hiện biểu quyết cho từng vấn đề riêng biệt và không có sự gộp nhiều vấn đề vào cùng một mục để biểu quyết.

Theo quy định của pháp luật hiện hành và thông lệ quản trị tại Vinamilk, từng vấn đề trình cho ĐHĐCĐ phê duyệt phải là riêng biệt, độc lập và được trình bày theo từng vấn đề biểu quyết trong Tài liệu họp ĐHĐCĐ, không được gộp từ hai (02) hay nhiều vấn đề độc lập với nhau vào một (01) vấn đề để trình ĐHĐCĐ phê duyệt.

Điều 4.9.d) của Quy chế Nội bộ về QTCT của Vinamilk quy định: Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, Cổ Đông và Người Được Ủy Quyền Dự Họp thực hiện biểu quyết cho từng vấn đề trong nội dung chương trình họp trên Phiếu biểu quyết. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách đánh dấu vào một trong các tình trạng biểu quyết "Tán thành", "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến" cho từng vấn đề. Đồng thời, các Cổ Đông và Người Được Ủy Quyền Dự Họp phải tuân theo sự hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

Nghị quyết ĐHĐCĐ thông thường sẽ được Vinamilk ban hành thành một (01) nghị quyết ban hành để ghi nhận kết quả biểu quyết/bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua và không thông qua. Trong trường hợp cần thiết (nếu có) thì ĐHĐCĐ có thể ban hành nhiều hơn một (01) nghị quyết để thực hiện. ĐHĐCĐ thường niên 2025 của Vinamilk chỉ ban hành một (01) Nghị quyết số 01/NQ-CTS.ĐHĐCĐ/2025 ngày 25/04/2025.

A.6.2 Thông báo họp ĐHĐCĐ thường niên của Công ty được thực hiện đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh.

Theo Quy chế CBTT của Công ty thì việc CBTT cho tất cả các nội dung (bao gồm CBTT về họp ĐHĐCĐ hoặc Thông báo mời họp ĐHĐCĐ của Công ty sẽ thực hiện đồng thời bằng 02 ngôn ngữ là tiếng Việt và Tiếng Anh trên website của Công ty như sau:
- Trang website bằng tiếng Việt: Quan hệ Nhà đầu tư | Vinamilk
- Trang website bằng tiếng Anh: Investor Relations | Vinamilk

A.6.3 Hồ sơ của các ứng cử viên thành viên HĐQT (ít nhất là tuổi, trình độ học vấn, ngày bổ nhiệm đầu tiên, kinh nghiệm và chức vụ thành viên HĐQT tại các công ty niêm yết khác) khi ứng cử/tái ứng cử cần được công bố đầy đủ và công khai trước kỳ họp ĐHĐCĐ.

Điều 9.3 của Quy chế nội bộ về QTCT của Công ty quy định hồ sơ đề cử/ứng cử thành viên HĐQT bao gồm:
- Văn bản ứng cử/đề cử.
- Lý lịch của người được đề cử/ứng cử, bao gồm: Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; Trình độ học vấn; Trình độ chuyên môn; Quá trình công tác; Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị hoặc cũng đang ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác; Quan hệ của ứng viên với các Người có liên quan; Quan hệ của ứng viên với các đối tác kinh doanh chính của Công ty; Những thông tin liên quan tới tình hình tài chính của ứng viên và những vấn đề khác có thể có ảnh hưởng tới nhiệm vụ và tính độc lập của ứng viên với tư cách là thành viên Hội đồng quản trị.
- Văn bản cam kết của ứng viên trong đó thể hiện: (i) ứng viên chấp nhận việc đề cử của Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông; (ii) cam kết sẽ hành động, thực hiện công việc một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công Ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị; và (iii) cam kết về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được cung cấp.
- Nếu ứng viên được đề cử bởi nhóm Cổ Đông, cần cung cấp thêm: (i) danh sách đầy đủ của nhóm Cổ Đông đề cử; (ii) tổng số cổ phần mà nhóm Cổ Đông hiện đang nắm giữ; (iii) văn bản thỏa thuận của nhóm Cổ Đông về việc đề cử thành viên Hội đồng quản trị.



Căn cứ theo các tài liệu đã nêu, UBNS sẽ xem xét và đề xuất danh sách ứng cử viên cho HĐQT trình ra ĐHĐCĐ để bầu cử. Thông tin giới thiệu về danh sách ứng viên trình ĐHĐCĐ sẽ được công bố công khai ít nhất 10 ngày trước khi khai mạc ĐHĐCĐ để cổ đông có đủ thời gian và thông tin cho quyết định bầu cử của mình.

Năm 2025, Công ty đã hướng dẫn cổ đông về hồ sơ đề cử và ứng cử như sau:
- Thông báo đề cử, ứng cử thành viên HĐQT
- Các biểu mẫu kê khai thông tin gồm:
  - Mẫu 1A Thư đề cử dành cho cổ đông đơn lẻ
  - Mẫu 1B Thư đề cử dành cho nhóm cổ đông
  - Mẫu 2 - Sơ yếu lý lịch
  - Mẫu 3 - Kê khai thông tin ứng viên

Danh sách hai (02) ứng cử viên thành viên HĐQT cùng thông tin giới thiệu ứng viên đã được Công ty tóm tắt và công bố trong năm 2025 tại mục Đại hội đồng cổ đông | Vinamilk trên website của Công ty.

A.6.4 Việc xác định chọn đơn vị kiểm toán độc lập có được thực hiện một cách công khai và minh bạch.

Việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập là một vấn đề trình ĐHĐCĐ và được trình bày trong tài liệu họp ĐHĐCĐ và được Công ty công bố chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc đại hội.

Trong Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2025, việc trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập được trình bày tại mục "Vấn đề 9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025" là HĐQT trình ĐHĐCĐ giao cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025 là một trong bốn công ty kiểm toán (Big 4) hoạt động tại Việt Nam theo danh sách sau đây:
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG).
- Công ty TNHH PwC Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y).
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Ngày 21/05/2025, Công ty đã có Công văn số 00492149/CV/QTTC/2025 công bố thông tin về Nghị quyết số 08/NQ-CTS.HĐQT/2025 ngày 20/05/2025 của HĐQT về việc chọn Công ty TNHH KPMG Việt Nam làm đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025.

A.6.5 Tài liệu ủy quyền cần được cung cấp một cách dễ dàng cho cổ đông.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các Cổ đông thực hiện việc ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ trong trường hợp không thể tham gia trực tiếp, Vinamilk đã công bố mẫu giấy ủy quyền để Cổ đông tham khảo và sử dụng.

Giấy ủy quyền tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ là một thành phần của bộ tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ và sẽ được Công ty công bố chậm nhất hai mươi mốt (21) ngày trước ngày khai mạc đại hội. Ngoài ra, Cổ đông có thể tự soạn thảo giấy ủy quyền theo quy định pháp luật về dân sự, trong đó phải ghi rõ tên cá nhân, người nhận ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền.



A.7 Giao dịch của Người nội bộ và các hành vi tự tư lợi bất chính cần phải bị cấm.

A.7.1 Người nội bộ bắt buộc phải báo cáo các giao dịch mua bán cổ phiếu Công ty trong vòng 3 ngày làm việc.

Căn cứ theo Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính và tại Mục D của Quy chế CBTT của Vinamilk ban hành theo Nghị quyết số 14/NQ-CTS.HĐQT/2025 ngày 09/12/2025 (thay thế Nghị quyết số 13/NQ-CTS.HĐQT/2022 ngày 20/10/2022) và được HĐQT Vinamilk quy định:

i. Người nội bộ của Công ty và người có liên quan của các đối tượng này (sau đây gọi chung là người có liên quan) phải CBTT, báo cáo trước và sau khi thực hiện giao dịch cho UBCKNN, SGDCK và Công ty khi giá trị giao dịch dự kiến trong ngày từ 50 triệu đồng trở lên hoặc giá trị giao dịch dự kiến trong từng tháng từ 200 triệu đồng trở lên tính theo mệnh giá, kể cả trường hợp chuyển nhượng không thông qua hệ thống giao dịch tại, cụ thể gồm những nội dung chính như sau:
   - Trước ngày dự kiến thực hiện giao dịch tối thiểu ba (03) ngày làm việc, người nội bộ và người có liên quan phải CBTT về việc dự kiến giao dịch;
   - Thời hạn thực hiện giao dịch không được quá ba mươi (30) ngày, kể từ ngày đăng ký thực hiện giao dịch. Người nội bộ và người có liên quan phải thực hiện theo thời gian, khối lượng, giá trị do SGDCK đã CBTT và chỉ được thực hiện giao dịch đầu tiên vào ngày giao dịch liền sau ngày có thông tin công bố từ SGDCK;
   - Người nội bộ và người có liên quan không được đồng thời đăng ký, giao dịch mua và bán cổ phiếu trong cùng một đợt đăng ký, giao dịch và chỉ được đăng ký, thực hiện giao dịch tiếp theo khi đã báo cáo kết thúc đợt giao dịch trước đó;
   - Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn tất giao dịch (trường hợp giao dịch kết thúc trước thời hạn đăng ký) hoặc kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch, người nội bộ và người có liên quan phải CBTT về kết quả giao dịch đồng thời giải trình nguyên nhân không thực hiện được giao dịch hoặc không thực hiện hết khối lượng đăng ký (nếu có);

ii. Cổ đông lớn, nhóm người có liên quan sở hữu từ năm phần trăm (05%) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty phải CBTT và báo cáo về giao dịch cho Công ty, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, UBCKNN và SGDCK trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày trở thành hoặc không còn là Cổ đông lớn hoặc khi có thay đổi về số lượng cổ phiếu sở hữu qua các ngưỡng một phần trăm (1%) số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Trong năm 2025, Người nội bộ và người có liên quan đã thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ CBTT liên quan đến giao dịch cổ phiếu Vinamilk. Thông tin sở hữu cổ phiếu Vinamilk của Người nội bộ và người có liên quan trong năm 2025 như sau:

STT	Người nội bộ và có người liên quan	Số cổ phiếu sở hữu đầu năm 2025		Số cổ phiếu sở hữu cuối năm 2025	
		Số cổ phiếu	%	Số cổ phiếu	%
Thành viên Hội đồng Quản trị					
1	Mai Kiều Liên	6.400.444	0,31%	6.400.444	0,31%
2	Lê Thành Liêm	493.381	0,02%	493.381	0,02%
3	Vũ Trí Thức	4.000	0,00%	0	0,00%
Ban Điều hành					
1	Bùi Thị Hương	134.176	0,01%	134.174	0,01%
2	Nguyễn Quốc Khánh	29.755	0,00%	0	0,00%
3	Nguyễn Quang Trí	7.651	0,00%	7.651	0,00%
4	Lê Hoàng Minh	8	0,00%	8	0,00%
5	Đoàn Quốc Khánh	6	0,00%	6	0,00%
Thư ký Công ty					
1	Lê Quang Thanh Trúc	222.037	0,01%	222.037	0,01%
Người có liên quan của Người nội bộ					
1	Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà Nước ("SCIC") (Liên quan với Ông Lê Thành Liêm, Bà Đặng Thị Thu Hà và Ông Vũ Trí Thức)	752.476.602	36,00%	752.476.602	36,00%
2	Công Ty TNHH MTV Đầu Tư SCIC (Liên quan với Ông Vũ Trí Thức)	1.450.000	0,07%	1.450.000	0,07%
3	F&N Dairy Investments Pte., Ltd	369.752.859	17,69%	465.847.490	22,29%
4	F&NBev Manufacturing Pte., Ltd	56.432.376	2,70%	56.432.376	2,70%
5	PLATINUM VICTORY PTE., Ltd (Liên quan với Ông Alain Xavier Cany)	221.856.553	10,62%	125.761.922	6,02%
6	Mai Quang Liêm (Em trai Bà Mai Kiều Liên)	5.786	0,00%	5.786	0,00%
7	Lê Thị Ngọc Thúy (Em dâu Bà Mai Kiều Liên)	619.303	0,03%	141.961	0,01%
8	Nguyễn Thị Ngọc Hương (Vợ Ông Vũ Trí Thức)	10.000	0,00%	10.000	0,00%

- Người nội bộ của Công ty bao gồm: thành viên HĐQT, thành viên Giám đốc Điều hành, Kế toán trưởng, Thư ký Công ty, Giám đốc KTNB, Người phụ trách quản trị Công ty.
- Người nội bộ không sở hữu cổ phiếu Công ty thì không có liệt kê ở bảng trên.
- Cổ đông lớn của Công ty đều đồng thời là người có liên quan đến Người nội bộ như đã trình bày bảng trên.
- Ngoài ra, biến động về số lượng cổ phiếu mà Người nội bộ và người có liên quan sở hữu tại Vinamilk cũng được công bố định kỳ bán niên và cả năm trong Báo cáo QTCT trên website của Công ty.

A.8 Giao dịch với các bên liên quan của thành viên HĐQT và BĐH.

A.8.1 Công ty có chính sách một UBKT xem xét các giao dịch với các bên có liên quan này để xác định rằng chúng phù hợp với lợi ích tốt nhất của Công ty và cổ đông.

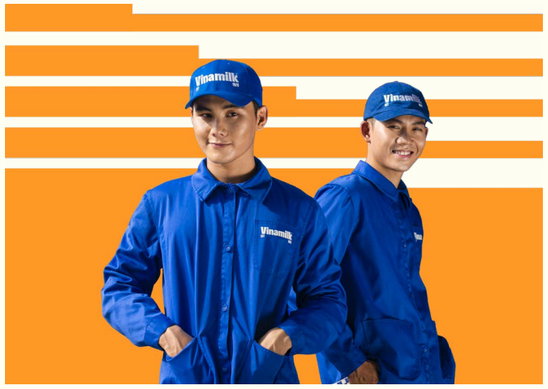
Điều 12.3 của Quy chế Nội bộ về QTCT quy định rằng HĐQT giao UBKT trách nhiệm rà soát giao dịch với người có liên quan (bao gồm giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT, với thành viên BĐH, với Người nội bộ khác hoặc người có liên quan với Người nội bộ) thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ.

Trong năm 2025, Công ty cam kết mọi giao dịch với các bên liên quan của thành viên HĐQT và BĐH là hợp lý và theo cơ chế thị trường, công khai, minh bạch và phục vụ lợi ít tốt nhất của Công ty và cổ đông. Ngoài ra, tất cả giao dịch với các bên có liên quan đều được trình bày tại thuyết minh của báo cáo tài chính được kiểm toán bán niên và cả năm 2025. Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025 cũng phải trình cho tất cả thành viên HĐQT xem xét và trình cho ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua.

A.8.2 Thành viên HĐQT không tham gia thảo luận và biểu quyết cho chương trình nghị sự cụ thể khi họ có xung đột lợi ích.

Điểm e và g, Điều 11.5 của Quy chế Nội bộ về QTCT quy định:

- Thành viên HĐQT không được quyền biểu quyết về các hợp đồng hoặc giao dịch mà thành viên đó hoặc Người Có Liên Quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên HĐQT không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức cuộc họp HĐQT về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết.
- Theo quy định này, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của HĐQT liên quan đến lợi ích của thành viên HĐQT hoặc liên quan đến quyền biểu quyết một thành viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng việc tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên HĐQT có liên quan, những vấn đề phát sinh đó được chuyển tới cho chủ toạ cuộc họp quyết định. Phán quyết của chủ toạ liên quan đến vấn đề này có giá trị là quyết định cuối cùng trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên HĐQT liên quan chưa được công bố đầy đủ.
- Căn cứ biên bản họp HĐQT số 01/BBH-CTS.HĐQT ngày 20/01/2025, HĐQT có biểu quyết cho nội dung thưởng kết quả kinh doanh năm 2024 cho TGĐ và Ban Điều hành. Theo đó, Bà Mai Kiều Liên và Ông Lê Thành Liêm là thành viên HĐQT điều hành nên đã không tham gia biểu quyết cho nội dung này vì có lợi ích liên quan.



A.8.3 Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Giám đốc Điều Hành và Người Có Liên Quan của họ.

Khoản 3, Điều 32 của Điều lệ hoạt động của Công ty quy định về trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi như sau: Công Ty không cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Giám đốc Điều Hành và Người Có Liên Quan của họ hoặc bất kỳ pháp nhân nào mà ở đó những người này có các lợi ích tài chính, trừ trường hợp các khoản vay hoặc bảo lãnh nêu trên được thực hiện trên cơ sở giao dịch sòng phẳng và theo lãi suất thị trường và được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Tương tự như các năm trước, năm 2025 Vinamilk không có phát sinh các giao dịch này.

A.9 Bảo vệ cổ đông thiểu số khỏi các hành vi lạm dụng

A.9.1 Tính công bằng và theo cơ chế thị trường trong các giao dịch với các bên liên quan (RPTs).

Vinamilk đã ban hành chính sách kiểm soát giao dịch với các bên liên quan số 06/TTISO/12/KSNB/23 ngày 14/12/2023. Nội dung chính của chính sách bao gồm:

- Mục đích: i) nhằm đảm bảo các giao dịch với các bên có liên quan được nhận diện, kiểm soát giao dịch được thực hiện theo cơ chế thị trường, công khai, minh bạch; ii) nhận diện các đối tượng là các bên có liên quan và iii) việc trình bày và công bố theo luật định, chuẩn mực kế toán và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông.
- Đối tượng và phạm vi áp dụng:
  - Cổ đông nắm giữ trên 10% số cổ phần của Công ty;
  - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Ban Điều hành, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc phòng chức năng đơn vị, các cấp quản lý còn lại của Công ty từ cấp Trưởng Ban trở lên;
  - Công ty con và công ty liên kết;
  - Người có liên quan với các đối tượng i), ii) và iii) ở trên theo quy định của pháp luật và theo chính sách kiểm soát giao dịch với các liên quan của Vinamilk.
- Các nguyên tắc thực hiện:
  - Chính sách được xác lập trên cơ sở phạm vi bắt buộc của pháp luật và ý chí quản trị của Công ty.
  - Công ty đã ban hành Thủ tục kiểm soát giao dịch với các bên có liên quan số QP-74-05 và các văn bản và biểu mẫu hướng dẫn cần thiết để thực thi Chính sách này. Toàn bộ tài liệu được công bố công khai trên cổng thông tin nội bộ của Vinamilk.
  - Công ty sẽ tổ chức thực hiện các biện pháp kiểm soát để nhận diện, phê duyệt, giải trình và công bố trên cơ sở kê khai của các đối tượng.
  - Không có bất cứ ngoại lệ nào trong việc kiểm soát giao dịch với các bên có liên quan.
  - Chính sách này sẽ được soát xét hàng năm và điều chỉnh (nếu có) để phù hợp với tình hình thực tế và các thay đổi về luật định.

Trong năm 2025, Công ty cam kết mọi giao dịch với các bên liên quan được thực hiện theo cách đảm bảo rằng những giao dịch đó là hợp lý và theo cơ chế thị trường, công khai, minh bạch. Tất cả giao dịch với các bên có liên quan đều được Ủy ban Kiểm toán soát xét nhằm đảm bảo các nội dung trên và được trình bày tại thuyết minh của báo cáo tài chính được kiểm toán bán niên và hàng năm. Báo cáo tài chính được kiểm toán năm phải trình cho tất cả thành viên HĐQT xem xét và trình cho ĐHĐCĐ thông qua hàng năm.

A.9.2 Cổ đông không tham gia biểu quyết cho các vấn đề mà mình có quyền và lợi ích liên quan tại ĐHĐCĐ.

Khoản h), Điều 4.9 của Quy chế Nội bộ về QTCT quy định như sau: Để đảm bảo tránh các trường hợp xung đột lợi ích, các Cổ Đông có lợi ích liên quan sẽ không tham gia biểu quyết đối với các vấn đề mà Cổ Đông đó hoặc Người Có Liên Quan của Cổ Đông được xác định là có quyền và lợi ích liên quan để đảm bảo tính minh bạch và công bằng của cuộc họp. Đối với các nội dung khác, Cổ Đông đó vẫn có quyền biểu quyết bình thường.

Theo đó, giao dịch với các bên có liên quan mà cổ đông có lợi ích liên quan cũng không được tham gia biểu quyết.

Công ty không có phát sinh giao dịch với các bên có liên quan cần sự chấp thuận của cổ đông trong năm 2025.



B. Bền vững và bền bỉ

B.1 Việc công bố thông tin liên quan đến tính bền vững phải nhất quán, có thể so sánh và đáng tin cậy, đồng thời bao gồm thông tin quan trọng mang tính hồi cứu và hướng tới tương lai mà một nhà đầu tư hợp lý sẽ coi là quan trọng khi đưa ra quyết định đầu tư hoặc biểu quyết.

B.1.1 Công ty xác định/báo cáo các vấn đề ESG quan trọng đối với chiến lược của Công ty.

HĐQT xác định chiến lược phát triển bền vững là quan trọng và là một phần không thể tách rời trong chiến lược phát triển kinh doanh dài hạn của Vinamilk. Do đó, HĐQT giao UBCL phụ trách tất cả các nội dung liên quan đến xác định chiến lược, giám sát việc thực thi và báo cáo các vấn đề về ESG của Công ty.

Vinamilk đặt mục tiêu trở thành đối tác tin cậy, tạo ra các giá trị bền vững góp phần vào sự phát triển kinh tế, xã hội cũng như bảo vệ môi trường thông qua hoạt động kinh doanh có đạo đức và trách nhiệm. Cơ cấu quản lý phát triển bền vững được xây dựng nhằm đảm bảo việc thực thi được diễn ra một cách hiệu lực và hiệu quả. Cơ cấu này bao gồm các chức năng: Xác lập - Quản lý - Thực thi - Điều phối. UBCL thuộc HĐQT chịu trách nhiệm giám sát chương trình ESG của Công ty.

B.1.2 Công ty quan tâm đến vấn đề biến đổi khí hậu.

Biến đổi khí hậu là vấn đề chung của các quốc gia toàn cầu, không riêng Việt Nam, nó ảnh hưởng đến mọi quốc gia, mọi ngành công nghiệp, mọi doanh nghiệp và mọi cá nhân trên thế giới. Đây không chỉ là vấn đề môi trường mà còn là vấn đề kinh tế, xã hội và chính trị, đòi hỏi sự hợp tác và hành động quyết liệt từ tất cả các bên liên quan từ chính phủ, doanh nghiệp cho đến mỗi cá nhân. Do đó, Vinamilk xác định biến đổi khí hậu là một vấn đề quan trọng trong chiến lược phát triển của mình. Mọi quyết định kinh doanh của HĐQT và BĐH đều có cân nhắc cẩn trọng và thấu đáo ảnh hưởng của biến đổi khí hậu.

B.1.3 Công ty áp dụng thông lệ tốt được quốc tế công nhận cho việc báo cáo phát triển bền vững.

Báo cáo Phát triển bền vững của Công ty có áp dụng khuôn khổ hoặc tiêu chuẩn báo cáo được quốc tế công nhận là GRI. Báo cáo Phát triển bền vững Vinamilk được lập hàng năm, nhằm trình bày và công bố các thông tin chính thức liên quan đến mục tiêu, định hướng và các hoạt động liên quan đến Phát triển bền vững của Công ty.

B.1.4 Công bố mục tiêu phát triển bền vững định lượng.

Các mục tiêu phát triển bền vững định lượng phù hợp theo từng giai đoạn phát triển sẽ được công bố trong Báo cáo Phát triển bền vững của Công ty.

B.1.5 Công bố tiến độ thực hiện các hoạt động liên quan đến phát triển bền vững so với các mục tiêu đã đặt ra.

Các kết quả thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững theo các mục tiêu đã được đề xuất sẽ được đo lường đánh giá và công bố trong Báo cáo Phát triển bền vững của Công ty.

B.1.6 HĐQT xét duyệt Báo cáo Phát triển bền vững trước khi công bố.

HĐQT đã ban hành nghị quyết số 12/NQ-CTS.HĐQT/2025 ngày 10/09/2025 để chính thức hóa thẩm quyền HĐQT sẽ xem xét và phê duyệt Báo cáo Phát triển Bền vững của Công ty từ năm 2026. Theo đó, Báo cáo Phát triển bền vững của Công ty năm 2025 đã được đảm bảo có giới hạn bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH PwC (Việt Nam) và đã được HĐQT phê chuẩn trước khi công bố công khai.

B.2 Khung quản trị doanh nghiệp cần cho phép đối thoại giữa Công ty, cổ đông và các bên liên quan để trao đổi quan điểm về các vấn đề bền vững.

B.2.1/B.2.2 Công ty cần tham gia trao đổi quan điểm và thu thập phản hồi từ các bên liên quan nội bộ và bên ngoài về các vấn đề bền vững có ý nghĩa quan trọng đối với hoạt động kinh doanh của Công ty.

Báo cáo Phát triển bền vững hàng năm của Công ty nhận diện các bên liên quan và công bố danh sách thành viên phụ trách chương trình PTBV của Công ty để cho tất cả các bên liên quan bên trong và bên ngoài có thể dễ dàng và thuận tiện tương tác hiệu quả các mối quan tâm của họ về các vấn đề ESG/PTBV của Công ty.

Nhận diện các bên liên quan của Công ty và các hoạt động tiêu biểu trong năm 2025 như sau:

- Cổ đông/Nhà đầu tư: Hoạt động tiêu biểu đã được trình bày tại mục A.4 ở trên.
- Khách hàng/Người tiêu dùng: rất nhiều hoạt động xúc tiến bán hàng, giới thiệu sản phẩm mới, cung cấp sản phẩm cho người tiêu dùng trong năm. Đặc biệt là công tác giải quyết khiếu nại của khách hàng được Công ty chú trọng và thực hiện tốt.
- Nhà cung cấp và Đối tác: Công ty luôn tìm kiếm và mở rộng danh sách nhà cung cấp và đối tác của Công ty trong năm. Mọi hoạt động để theo nguyên tắc công khai, minh bạch và hài hòa lợi ích giữa các bên. Công ty đã tổ chức các đợt đi đánh giá nhà cung cấp theo quy định nội bộ của Công ty, đồng thời hỗ trợ và gắn kết chặt chẽ với hộ nông dân chăn nuôi bò sữa đang cung cấp sữa tươi nguyên liệu cho Công ty.
- Chính phủ (bao gồm các cơ quan quản lý nhà nước như UBCK, HOSE, VSD, thuế, hải quan, sở kế hoạch và đầu tư,...): Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động của Công ty như chính sách thuế, nghĩa vụ CBTT, góp ý các dự thảo Luật, Nghị định, Thông tư nhận được từ các cơ quan nhà nước trong năm.

- Hiệp hội và tổ chức phi chính phủ: Công ty tương tác nhiều với các tổ chức tư vấn, hiệp hội trong và ngoài nước liên quan đến chương trình PTBV, quản trị công ty như IFC, VIOD,... Ngoài ra, Công ty cũng tham gia nhiều các hội nghị trực tuyến và trực tiếp được tổ chức trong và ngoài nước liên quan đến chương trình PTBV và QTCT.
- Người lao động: Công ty đã tổ chức lấy ý kiến nhân viên để góp ý chỉnh sửa 02 tài liệu liên quan trực tiếp đến người lao động là Quy định nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể trong năm 2024 và không có thay đổi trong năm 2025. Mọi vấn đề liên quan đến thu nhập, phúc lợi, đánh giá năng lực nhân viên,.. đã được Công ty thực hiện đầy đủ và hoàn tất trong năm.
- Cộng đồng: các hoạt động tiêu biểu được trình bày tại trang 103 của báo cáo này.

Thành viên phụ trách chương trình PTBV của Vinamilk gồm:

- Ủy ban Chiến lược và HĐQT: Phê chuẩn Chính sách và tuyên bố chung về Phát triển bền vững. Giám sát việc lập, triển khai và thực thi chiến lược. Phụ trách định hướng về phát triển bền vững và có trách nhiệm.
- Tổng Giám đốc trực tiếp chỉ đạo chương trình và các thành viên tham gia chương trình bao gồm:

Môi trường làm việc

Bà Bùi Thị Hương
Giám đốc Điều hành Đối ngoại – Truyền thông & Hành chính tổng hợp
Email: bthuong@vinamilk.com.vn
Phụ trách chung

Ông Nguyễn Tường Huy
Giám đốc Nhân sự
Email: nthuy@vinamilk.com.vn
Phụ trách các vấn đề về nhân sự và môi trường làm việc

Ông Lê Mỹ Hà
Trưởng bộ phận Tuyển dụng và Quan hệ Lao động
Email: lmha@vinamilk.com.vn
Phụ trách các vấn đề về tuyển dụng, quản lý lao động, đề bạt thăng tiến và công tác an toàn vệ sinh lao động

Ông Đỗ Thế Tuyến
Trưởng bộ phận Tiền lương & phúc lợi
Email: dttuyen@vinamilk.com.vn
Phụ trách các vấn đề về tiền lương, thưởng và phúc lợi cho nhân viên

Trách nhiệm sản phẩm

Ông Nguyễn Quốc Khánh
Giám đốc Điều hành Nghiên cứu và Phát triển
Email: nqkhanh@vinamilk.com.vn
Phụ trách chung về vấn đề sản phẩm

Bà Bùi Thị Thu Hoài
Giám đốc Nghiên cứu và Phát triển
Email: btthoai@vinamilk.com.vn
Phụ trách về nghiên cứu và phát triển sản phẩm

Bà Hoàng Thanh Vân
Trưởng ban Quản lý Sản phẩm
Email: htvan@vinamilk.com.vn
Phụ trách về nghiên cứu và phát triển sản phẩm

Môi trường & năng lượng

Ông Lê Hoàng Minh
Giám đốc Điều hành Sản xuất
Email: lhminh@vinamilk.com.vn
Phụ trách các vấn đề về môi trường - năng lượng trong hoạt động sản xuất

Ông Nguyễn Quốc Phong
Trưởng Ban Năng Lượng, Môi Trường & Kinh tế tuần hoàn
Email: nqphong@vinamilk.com.vn
Phụ trách triển khai các hoạt động quản lý môi trường và tiết kiệm năng lượng

Ông Đoàn Quốc Khánh
Giám đốc Điều hành Phát triển Vùng Nguyên liệu
Email: dqkhanh@vinamilk.com.vn
Phụ trách về hoạt động nông nghiệp và chăn nuôi thú y

Ông Nguyễn Trung
Giám đốc Cao cấp Chuỗi cung ứng
Email: ntrung@vinamilk.com.vn
Phụ trách triển khai các hoạt động quản lý môi trường và năng lượng trong hoạt động cung ứng

Nhóm điều phối và lập báo cáo

Phụ trách điều phối, tổng hợp chương trình và công tác lập báo cáo, bao gồm các thành viên:

Ông Nguyễn Tường Huy
Giám đốc Quản lí hệ thống - Rủi ro - Pháp lí
Email: nthuy@vinamilk.com.vn

Bà Lê Hoàng Anh
Trưởng bộ phận Kiểm soát nội bộ mảng Quản lý chất lượng và Tiêu chuẩn
Email: lhanh@vinamilk.com.vn

Ông Nguyễn Hoàng Nhớ
Trưởng Ban Quản Lý Hệ Thống Tiêu Chuẩn và Phát Triển Bền Vững
Email: nhnho@vinamilk.com.vn

Bà Trần Nguyễn Kim Phượng
Trưởng ban Kiểm soát nội bộ mảng R&D, SX, PTVNL
Email: tnkphuong@vinamilk.com.vn

Quan hệ nhà đầu tư

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt
Giám Đốc Quản Trị Tài Chính (phụ trách Quan hệ Nhà Đầu tư)
Email:vtmnguyet@vinamilk.com.vn

- Các thành viên trên sẽ phụ trách và là đầu mối tương tác với các bên liên quan đã được Công ty nhận diện ở trên. Công ty đánh giá rằng các thành viên đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong công tác tương tác với các bên liên quan thuộc phạm vi từng thành viên phụ trách.

B.3.1 HĐQT cần xem xét hàng năm về cơ cấu vốn và nợ của Công ty có phù hợp với các mục tiêu chiến lược và mức độ chấp nhận rủi ro liên quan.
Ngày 10/09/2025, Hội đồng Quản trị đã ban hành Nghị quyết số 12/NQ-CTS.HĐQT/2025 về việc triển khai một số nội dung chưa từng được Công ty thực hiện trước đây theo Thẻ điểm Quản trị Công ty ASEAN. Theo đó, HĐQT khẳng định: " HĐQT xem xét và công bố hàng năm cơ cấu vốn và nợ của Công ty tương thích với các mục tiêu chiến lược và mức độ chấp nhận rủi ro liên quan."

Cơ cấu vốn mô tả sự kết hợp giữa vốn dài hạn của một công ty (bao gồm vốn chủ sở hữu và nợ vay) mà Công ty sử dụng để tài trợ cho các hoạt động đang diễn ra và tăng trưởng trong tương lai. Cơ cấu vốn của Công ty được phản ánh trên bảng cân đối kế toán của Công ty.

Nợ vay (từ các bên cho vay) và vốn chủ sở hữu (thông qua các nhà đầu tư) là hai trong số những cách chính mà Công ty có thể huy động tiền. Nợ của Công ty thường bao gồm khoản vay ngắn hạn, nợ dài hạn và trái phiếu. Vốn chủ sở hữu là cổ phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi và các quỹ như thặng dư vốn, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, quỹ đầu tư phát triển,... thuộc vốn chủ sở hữu của Công ty.

Với tình hình tài chính của Vinamilk trong những năm gần đây đã được UBKT soát xét định kỳ hàng quý và HĐQT soát xét trình ĐHĐCĐ thường niên thì Công ty luôn thặng dư tiền mặt. Cụ thể theo báo cáo tài chính đã kiểm toán ngày 31/12/2025, tình hình cơ cấu vốn và nợ của Vinamilk như sau:

Theo Báo cáo tài chính riêng	Thực tế tại 31/12/2025	Thực tế tại 01/01/2025
Tổng nợ vay ngắn hạn và dài hạn	8.841	8.320
Tiền và tương đương tiền (*)	17.428	19.969
Nợ thuần/ (Thặng dư tiền)	**(8.587)**	**(11.649)**

Theo báo cáo tài chính hợp nhất	Thực tế tại 31/12/2025	Thực tế tại 01/01/2025
Tổng nợ vay ngắn hạn và dài hạn	9.457	9.273
Tiền và tương đương tiền (*)	23.150	25.486
Nợ thuần/ (Thặng dư tiền)	**(13.693)**	**(16.213)**

(*): bao gồm tiền gửi kỳ hạn ngắn hạn tại các ngân hàng.

Năm 2025, vốn điều lệ của Công ty chỉ có một (loại) cổ phần phổ thông. Công ty không có phát hành trái phiếu và cổ phiếu. Theo kết quả trên, Ban Điều hành và HĐQT đánh giá rằng cơ cấu nợ và vốn năm 2025 là an toàn.



B.4 Khung QTCT cần công nhận quyền của các bên có quyền lợi liên quan được quy định theo pháp luật hoặc thông qua các thỏa thuận chung và khuyến khích sự hợp tác tích cực giữa Công ty và các bên có quyền lợi liên quan trong việc tạo ra của cải, việc làm và sự bền vững về mặt tài chính của Công ty. Theo đó, Công ty cần công bố chính sách và thực hành liên quan đến các vấn đề sau đây:

B.4.1 Sự tồn tại và phạm vi các nỗ lực của Công ty nhằm giải quyết vấn đề phúc lợi của khách hàng.

Công ty đã tuyên bố và công bố cam kết của Công ty với khách hàng và người tiêu cùng của mình trong Bộ Quy tắc Ứng xử như sau:

Sản phẩm của Vinamilk luôn hướng tới sứ mệnh là mang đến cho cộng đồng nguồn dinh dưỡng tốt nhất, chất lượng nhất bằng chính sự trân trọng, tình yêu và trách nhiệm với cuộc sống, con người và xã hội. Niềm tin yêu của người tiêu dùng đối với sản phẩm của Vinamilk chính là thước đo thành công và là động lực quý giá cho mỗi hành động. Vinamilk luôn đặt lợi ích người tiêu dùng lên hàng đầu, cam kết duy trì giá trị đạo đức, đảm bảo chất lượng và sự an toàn của sản phẩm.

Đặt ra tiêu chuẩn cao nhất cho sản phẩm:

- Sự an toàn của sản phẩm và chất lượng của dịch vụ là mối quan tâm lớn nhất đối với Vinamilk. Vinamilk đảm bảo rằng người tiêu dùng có thể hoàn toàn tin tưởng sản phẩm bởi tính tin cậy, chất lượng tốt nhất và hiệu quả vượt trội. Vinamilk cam kết sẽ luôn làm ra sản phẩm đạt tiêu chuẩn về chất lượng, an toàn, vệ sinh; luôn đa dạng hóa sản phẩm và cung cấp sản phẩm với giá cả cạnh tranh.
- Về chất lượng, Vinamilk cam kết tuân thủ và áp dụng những quy định/chuẩn mực liên quan đến chất lượng, trang thiết bị, người lao động, nguyên liệu trong quá trình sản xuất sản phẩm. Với những trang thiết bị hiện đại, thân thiện với môi trường, những người lao động có ý chí, chuyên cần, giỏi chuyên môn, với nguồn nguyên liệu sản xuất thuần khiết từ những nhà cung cấp bền vững và tin cậy, Vinamilk luôn tự tin về chất lượng.
- Về giá cả, Vinamilk cam kết đưa ra một chính sách giá hợp lý, cạnh tranh và xứng đáng với chất lượng của sản phẩm.

Trung thực trong Quảng cáo:

- Một trong những hình thức để đưa hình ảnh của Vinamilk đến người tiêu dùng chính là quảng cáo. Vinamilk kỳ vọng ở quảng cáo không chỉ ở tính sáng tạo, hấp dẫn và hữu ích mà còn chú trọng sự trung thực và chính xác.
- Vinamilk cam kết luôn quảng cáo trung thực tức là luôn nói đúng sự thật về sản phẩm của mình. Vinamilk nói đúng, làm đúng và bán đúng sản phẩm có chất lượng cho Người tiêu dùng như đã công bố.

Đáp ứng người tiêu dùng:

- Vinamilk luôn hướng tới người tiêu dùng để đáp ứng và thỏa mãn nhu cầu và thị hiếu khi tạo ra sản phẩm. Nhu cầu của người tiêu dùng luôn thay đổi, cách tốt nhất để làm được điều đó là luôn tôn trọng ý kiến người tiêu dùng, cũng như tạo một môi trường thoải mái, thân thiện, kịp thời để trao đổi thông tin với người tiêu dùng.
- Vinamilk cam kết luôn đón nhận thông tin từ phía người tiêu dùng như những đóng góp về sản phẩm, mối quan tâm, thắc mắc hay cả những khiếu nại.

Giữ gìn thông tin Người tiêu dùng: Vinamilk tôn trọng và giữ gìn thông tin riêng tư của người tiêu dùng. Trong trường hợp nào đó mà người tiêu dùng được yêu cầu tiết lộ một số thông tin cá nhân nhất định (như tên, địa chỉ nhà, email, số điện thoại) cho mục đích nhất định trong hoạt động của Vinamilk, Vinamilk cam kết giữ gìn cẩn trọng và sẽ chỉ sử dụng thông tin đó đúng mục đích đã thỏa thuận/công bố.

Khách hàng:

- Vinamilk luôn nhìn nhận khách hàng như là một đối tác kinh doanh dựa trên cơ sở đôi bên cùng có lợi. Vinamilk sẽ có những hành động thiết thực như hoạch định, điều khoản hợp tác, hỗ trợ... về hệ thống khách hàng của mình.
- Vinamilk không có hành vi hay hàm ý ban ơn cho khách hàng, dù là nhà phân phối hay điểm bán lẻ, về giá cả, chiết khấu, khuyến mại, hỗ trợ.

Ngoài ra, Công ty cũng công bố cam kết với Khách hành/ Người tiêu dùng trong Báo cáo phát triển bền vững của Công ty như sau:



Bên liên quan	Chủ đề quan tâm chính	Kênh giao tiếp	Hoạt động chính
Khách hàng/ Người tiêu dùng	• Chất lượng sản phẩm & an toàn vệ sinh thực phẩm • Trải nghiệm khách hàng • Tiêu dùng bền vững • Giá trị dinh dưỡng • Sản phẩm hữu cơ & không biến đổi gen • Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp	• Tổng đài CSKH • Website & mạng xã hội • Khảo sát khách hàng • Các hội nghị khách hàng • Chương trình tư vấn và truyền thông dinh dưỡng	• Cải tiến sản phẩm và dịch vụ, đẩy mạnh sản phẩm xanh • Đi đầu về công nghệ và dinh dưỡng và hệ thống quản lý chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm • Mang đến sản phẩm đa dạng và kiến tạo hệ thống thực phẩm bền vững, nơi ai cũng có quyền tiếp cận dinh dưỡng lành mạnh • Cung cấp thông tin sản phẩm minh bạch • Thúc đẩy tiêu dùng xanh • Hợp tác với chuyên gia dinh dưỡng đầu ngành

B.4.2 Thủ tục chọn nhà cung cấp/nhà thầu.

Công ty đã tuyên bố và công bố cam kết của Công ty nhà cung cấp/nhà thầu của mình trong Bộ Quy tắc Ứng xử như sau:

Vinamilk luôn mong muốn đảm bảo được một nguồn cung cấp ổn định và tin cậy trên nền tảng quan hệ bền vững và hài hòa lợi ích với các nhà cung cấp nguyên liệu cũng như dịch vụ ở mức tiêu chuẩn cao. Do đó, Vinamilk cam kết tạo dựng hình ảnh một công ty uy tín, tôn trọng và trung thực với các nhà cung cấp.

- Thứ nhất, Vinamilk cam kết tuân thủ các quy định của Pháp luật có liên quan đến các giao dịch với nhà cung cấp.
- Thứ hai, Vinamilk cam kết giao dịch với nhà cung cấp trên nguyên tắc công bằng, trung thực, khách quan và hài hòa lợi ích. Việc lựa chọn nhà cung cấp của Vinamilk luôn được căn cứ trên những tiêu chí xác định như tính cạnh tranh về giá, về chất lượng và những tiêu chuẩn, điều kiện phù hợp khác. Đồng thời, Vinamilk luôn ủng hộ các nhà cung cấp cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, quyết liệt vì mục tiêu kinh doanh chung và đưa ra thái độ cương quyết với những hành vi phi luật pháp hoặc phi đạo đức trong cạnh tranh.
- Sau cùng, Vinamilk luôn mong muốn rằng nhà cung cấp tôn trọng Bộ Quy Tắc Ứng Xử cũng như đạo đức kinh doanh, tuân thủ luật pháp và đảm bảo rằng những sản phẩm và dịch vụ mà nhà cung cấp cung cấp cho Vinamilk là đạt tiêu chuẩn.

Ngoài ra, Công ty cũng công bố cam kết với nhà cung cấp/ nhà thầu trong Báo cáo phát triển bền vững của Công ty như sau:

Bên liên quan	Chủ đề quan tâm chính	Kênh giao tiếp	Hoạt động chính
Nhà cung cấp/ nhà thầu	• Chuỗi cung ứng bền vững • Tuân thủ đạo đức kinh doanh • Hỗ trợ phát triển đối tác • An toàn lao động • Chất lượng nguyên liệu đầu vào • Thực hành kinh doanh công bằng	• Hệ thống đánh giá nhà cung cấp • Bộ Quy tắc ứng xử • Chương tình giao tiếp và hỗ trợ nông dân	• Giám sát và đánh giá nhà cung cấp • Đào tạo & hỗ trợ cải tiến quy tình • Cung cấp công cụ hỗ trợ tài chính và kỹ thuật • Hợp tác dài hạn với các nhà cung cấp chiến lược • Thực hành kinh doanh công bằng, tuân thủ Quy tắc ứng xử

B.4.3 Những nỗ lực của Công ty nhằm đảm bảo chuỗi giá trị của mình thân thiện với môi trường hoặc phù hợp với việc thúc đẩy phát triển bền vững.

Nội dung này liên quan đến chiến lược phát triển bền vững của Vinamilk và được trình bày đầy đủ trong Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025 của Công ty.

B.4.4 Những nỗ lực của Công ty trong việc tương tác với cộng đồng nơi Công ty hoạt động.
Những chính sách và công bố nổ lực của Công ty trong việc tương tác với cộng đồng được trình bày trong Báo cáo phát triển bền vững của Công ty như sau:

Bên liên quan	Chủ đề quan tâm chính	Kênh giao tiếp	Hoạt động chính
Cộng đồng	• Giáo dục & sức khỏe tinh thần • Phát triển kinh tế địa phương • Ứng phó thiên tai & biến đổi khí hậu • Hỗ trợ dinh dưỡng cho trẻ em & người cao tuổi	• Các chương trình trách nhiệm xã hội • Hợp tác với các địa phương & tổ chức từ thiện • Hoạt động tài trợ & thiện nguyện • Chương trình bảo vệ môi trường	• Cải thiện dinh dưỡng cho trẻ em • Triển khai chương trình "Sữa học đường"; hỗ trợ các chương trình dinh dưỡng cho trẻ em. • Nâng cao chất lượng sữa nguyên liệu: ▪ Hợp tác với nông dân địa phương, ký kết hợp đồng, cung cấp kỹ thuật, con giống. ▪ Cung cấp đào tạo và nguồn lực cho hộ nông dân nâng cao chất lượng sữa. ▪ Tổ chức tập huấn, cung cấp vốn, vật tư. • Chăm sóc sức khỏe cộng đồng • Tổ chức các chiến dịch y tế cộng đồng: khám sức khỏe, tư vấn dinh dưỡng, phát thuốc miễn phí. • Hỗ trợ tầm soát và phòng chống bệnh tật nâng cao sức khỏe cho người dân. • Hỗ trợ cộng đồng sau thiên tai • Gửi tặng lương thực, thực phẩm, thuốc men • Xây dựng nhà cửa, trường học, cơ sở hạ tầng • Triển khai các hoạt động về Trách nhiệm, xã hội • Lắng nghe và khảo sát ý kiến của cộng đồng địa phương tại những nơi có hoạt động sản xuất kinh doanh • Thực thi các hoạt động liên quan Trách nhiệm xã hội xoay quanh các khía cạnh Kinh tế, Môi trường và Xã hội. • Hỗ trợ phát triển cộng đồng & giáo dục

Vui lòng xem thêm trang 103 - 123 của báo cáo này về hoạt động cộng đồng khác.

B.4.5 Quy trình và thủ tục chống tham nhũng của Công ty.
Tham nhũng có thể biến tướng dưới nhiều hình thức khác nhau. Do đó, Bộ Quy tắc Ứng xử của Công ty quy định về "Quà tặng" như sau:
Các quyết định kinh doanh phải được dựa trên nền tảng giá trị đích thực của nó. Vinamilk không chấp nhận việc cho hoặc nhận quà, tiền hoặc các khoản lợi ích khác có giá trị nhằm ảnh hưởng đến quyết định kinh doanh của mình. Những đối tượng mà chúng ta nhắc đến là nhà cung cấp, khách hàng, nhà đầu tư.... Những hình thức mà chúng ta đề cập bao gồm cả những hình thức gián tiếp. Khái niệm "giá trị" sẽ được đề cập trong Quy định Cho nhận quà tặng của Vinamilk.

> **Không được sắp xếp để nhận quà, tiền hoặc các khoản lợi khác dù dưới danh nghĩa người thân trong gia đình từ bất cứ cá nhân/tổ chức nào có mối quan hệ kinh doanh hoặc muốn tạo mối quan hệ kinh doanh với Công ty.**

Đừng bao giờ nhận quà hay dịch vụ nếu nó sẽ làm chúng ta tổn hại danh tiếng hoặc thậm chí chỉ có thể mang tiếng xấu.

Những món quà nhỏ và chiêu đãi thích hợp có thể giúp tăng cường mối quan hệ kinh doanh. Vinamilk không cấm các trường hợp này và những trường hợp mà quà tặng được cho phép thực hiện là:

- Quà tặng hoặc giải trí nhận từ khách hàng hoặc nhà cung cấp không có ảnh hưởng hoặc không có biểu hiện ảnh hưởng đến các quyết định trong công việc.
- Phải có một mục đích công việc hợp lệ cho bất kỳ quà tặng hoặc giải trí nào trong kinh doanh, nó phải phù hợp với thuần phong mỹ tục và phải tuân thủ pháp luật, phải tuân thủ Chính sách cho nhận quà tặng của Vinamilk.
- Giá trị của quà tặng phải ở mức tối thiểu về chi phí và tần suất. Những quà tặng, các bữa ăn tiếp khách phải hợp lý về mặt chi phí và tần suất.

Nếu nhân viên, được đề nghị được tặng một món quà hoặc được đề nghị chiêu đãi, nhận định rằng tình huống đó không đáp ứng các tiêu chí được đặt ra ở trên, hãy lịch sự từ chối món quà hoặc buổi chiêu đãi. Nếu việc từ chối món quà/chiêu đãi có thể gây xúc phạm hoặc làm tổn hại mối quan hệ kinh doanh, hãy chấp nhận món quà thay mặt Vinamilk và báo cáo ngay việc nhận quà và băn khoăn của mình cho cấp quản lý trực tiếp và với Bộ phận Tuân thủ của Công ty. Một cách thức giải quyết thỏa đáng sẽ được đưa ra cho những trường hợp như vậy.

Đặc biệt lưu ý, tiền mặt hoặc những vật có giá tương đương bao gồm phiếu mua hàng, phiếu tặng quà, séc, thư chuyển tiền, chứng khoán đầu tư, thẻ tín dụng... không thể được nhận dưới danh nghĩa một món quà, bất kể giá trị bao nhiêu.

Nhân viên phải cân nhắc và thận trọng trong mọi việc tặng quà và chiêu đãi. Mọi việc tặng quà, dịch vụ... cho công chức quan chức Nhà nước phải được sự chấp thuận của cấp quản lý cấp cao có thẩm quyền. Nhân viên phải tuyệt đối tuân thủ pháp luật cũng như các quy định liên quan của Vinamilk.

Để thực thi quy tắc này thì Công ty đã ban hành nội bộ các tài liệu sau đây:

- "Quy chế phòng chống gian lận, tham nhũng" số 5956/QC-CTS.TGĐ.2018 do Tổng Giám đốc ký ban hành ngày 02/11/2018.
- "Thủ tục tiếp nhận và xử lý thông tin khiếu nại, tố cáo gian lận, tham nhũng" số 056514/TT/11/KSNB/19 ngày 27/11/2019.
- "Quyết định về thành lập ủy ban tuân thủ" thuộc Ban Điều hành số 056958/TT/11/KSNB/19 ngày 27/11/2019.

B.4.6 Bảo vệ quyền của các chủ nợ.
Trách nhiệm bảo vệ quyền của chủ nợ là một nguyên tắc quan trọng trong hoạt động tài chính và pháp lý nhằm đảm bảo sự công bằng và ổn định của thị trường. Công ty cam kết luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng, cung cấp thông tin trung thực về tình hình tài chính và không được thực hiện hành vi gian lận hoặc tẩu tán tài sản gây thiệt hại cho chủ nợ. Đồng thời, cơ quan quản lý nhà nước và hệ thống pháp luật có trách nhiệm ban hành quy định pháp luật rõ ràng, giám sát chặt chẽ và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của chủ nợ. Công ty áp dụng Bộ Quy Tắc Ứng Xử và áp dụng theo luật hiện hành có liên quan như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Dân sự, Luật Thương mại, Luật Tín dụng,... Việc thực hiện tốt trách nhiệm này không chỉ bảo vệ quyền lợi của chủ nợ mà còn góp phần duy trì niềm tin, sự minh bạch và phát triển bền vững của Công ty.

- Chủ nợ là tổ chức tín dụng: Công ty có tình hình tài chính lành mạnh (thặng dư tiền mặt), được các tổ chức tín dụng đánh giá cao nên tất cả các khoản vay của Công ty thường không có tài sản đảm bảo. Công ty luôn không để xảy ra nợ quá hạn cho tất cả các khoản vay trong năm 2025.
- Chủ nợ là nhà cung cấp: tất cả hợp đồng giao dịch đều có qui định chặt chẽ nghĩa vụ thanh toán nợ và xử lý nợ nếu một không thực hiện đúng cam kết. Trong năm 2025, Vinamilk không để xảy ra bất kỳ khoản nợ quá hạn nào đối với nhà cung cấp.

B.4.7 Công ty có báo cáo hay chuyên mục riêng nào đề cập đến những nỗ lực của Công ty trong các vấn đề môi trường/kinh tế và xã hội.
Nội dung này Công ty trình bày trong Báo cáo Phát triển bền vững, Báo cáo thường niên và được công bố khai trên website của Công ty.



B.5 Trong trường hợp quyền lợi của các bên liên quan được pháp luật bảo vệ, các bên liên quan cần có cơ hội được bồi thường hiệu quả khi vi phạm quyền của họ.

B.5.1 Công ty cần cung cấp thông tin liên hệ thông qua trang web hoặc Báo cáo thường niên để các bên liên quan (ví dụ: khách hàng, nhà cung cấp, công chúng, v.v.) có thể sử dụng để bày tỏ mối quan ngại và/hoặc khiếu nại về việc có thể vi phạm quyền của họ.

Công ty có cung cấp kênh thông tin liên lạc qua trang web và trong Báo cáo thường niên này của Công ty để các bên liên quan (ví dụ: khách hàng, nhà cung cấp, công chúng, v.v.) có thể sử dụng để nêu lên mối quan ngại và/hoặc khiếu nại về khả năng vi phạm quyền của họ. Cụ thể như sau:

- Kênh liên lạc chung cho tất cả các vấn đề:
  - https://www.vinamilk.com.vn/contact
  - Email chung: vinamilk@vinamilk.com.vn
  - Tổng đài chung: 1900 636979
- Ban quan hệ nhà đầu tư: Bộ phận quan hệ nhà đầu tư - Vinamilk (xem thêm tại mục A.4 của báo cáo này)
- Tố giác vi phạm, phòng, chống tham nhũng:
  - Số điện thoại 24/24h : 0902774434
  - Email : compliance@vinamilk.com.vn
- Email mua sắm trực tuyến (qua website hoặc ứng dụng): eshop@vinamilk.com.vn
- Email mua sắm trực tiếp tại các cửa hàng Vinamilk: khoicuahangvinamilk@vinamilk.com.vn
- Email đại diện phòng Đối ngoại / Truyền thông doanh nghiệp: dothanhtuan@vinamilk.com.vn
- Email Chăm sóc khách hàng: chamsockhachhang@vinamilk.com.vn
- Tổng đài Tư vấn Dinh Dưỡng Vinamilk: 1900 545425
- Liên lạc liên quan đến chương trình PTBV:
  Vui lòng xem thông tin liên lạc tại mục B.2.1/ B.2.2 ở trên.

B.6 Cần cho phép phát triển các cơ chế cho sự tham gia của nhân viên.

B.6.1 Công ty cần công bố chính sách và thực hành về vấn đề sức khỏe, an toàn lao động và phúc lợi cho nhân viên.

Trên cơ sở thống nhất ý kiến với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở tại Công ty, Tổng Giám đốc đã ký ban hành bản điều chỉnh của Nội qui lao động vào ngày 16/09/2024 và đã được công bố công khai trên hệ thống thông tin nội bộ của Vinamilk để tất cả nhân viên có thể đọc tại mọi thời gian. Nội dung chính của Nội qui lao động quy định chi tiết các vấn đề sau đây:

- Thời gian làm việc và thời gian nghỉ ngơi;
- Trách nhiệm của người lao động:
  - trách nhiệm chung,
  - an ninh trật tự, an toàn và vệ sinh lao động,
  - tác phong làm việc,
  - trách nhiệm đối với tài sản của Công ty,
  - phòng, chống quấy rối tình dục nơi làm việc.
- Vi phạm kỷ luật và xử lý kỷ luật lao động.

Ngoài ra, Tổng Giám đốc (đại diện pháp luật của Công ty) và Chủ tịch Công đoàn Công ty (đại diện cho người lao động) đã ký ban hành Thỏa ước lao động tập thể vào ngày 18/08/2022. Thỏa ước lao động tập thể cũng đã được công bố công khai trên hệ thống thông tin nội bộ của Vinamilk để tất cả người lao động của Công ty có thể đọc tại mọi thời gian. Nội dung chính của Thỏa ước lao động tập thể bao gồm những nội dung chính như sau:

- Cam kết của Công ty về đảm bảo việc làm cho người lao động;
- Cam kết của người lao động tuân và chấp hành nội qui lao động;
- Công tác đào tạo của Công ty cho người lao động;
- Thời gian làm việc và nghỉ ngơi;
- Tiền lương, thu nhập theo hiệu quả công việc và tiền thưởng;
- Những chế độ phúc lợi dành riêng cho lao động nữ;
- Cam kết của người lao động tuân thủ và chấp hành nội quy lao động;
- Công tác đào tạo của Công ty cho người lao động;
- Thời gian làm việc và nghỉ ngơi;
- Tiền lương, thu nhập theo hiệu quả công việc và tiền thưởng;
- Những phúc lợi của người lao động (như nghỉ mát, quà kết hôn, quà sinh nhật, bồi dưỡng mắc bệnh nghề nghiệp, hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn do thiên tai, bệnh tật,..., phúng viếng người lao động và người thân qua đời, quà tặng thiếu nhi còn của người lao động, tặng thưởng cho con người lao động có thành tích học tập tốt, quà tặng mừng thọ cho mẹ người lao động,...
- An toàn lao động và vệ sinh lao động;
- Bảo hiểm xã hội và các bảo hiểm khác;
- Đào tạo và huấn luyện công tác phòng cháy chữa cháy;
- Các hoạt động công đoàn khác như phong trào thi đua, khen thưởng trong sản xuất kinh doanh.

Kết quả thực hiện trong năm cho các nội dung trên được Công ty trình bày tóm tắt trong báo cáo thường niên của Công ty. Vui lòng xem tại mục "Báo cáo của Ban Điều hành" từ trang 98 đến trang 101 và trong Báo cáo PTBV của Công ty.

B.6.2: Công ty cần công bố rõ ràng các chính sách và thực hành về đào tạo và phát triển cho nhân viên của mình.

Chính sách đào tạo của Công ty được Ban Điều hành xem xét và điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn của Công ty theo từng thời điểm. Chính sách đào tạo nhân viên hiện hành được Tổng Giám đốc ký ban hành theo số CS-VNM-21 ngày 27/03/2023. Chính sách này đang được công bố công khai trên hệ thống thông tin nội bộ của Vinamilk để tất cả nhân viên có thể đọc tại mọi thời gian.

Hàng năm, Ban Điều hành công bố tóm tắt chính sách đào tạo và kết quả thực hiện trong báo cáo hoạt động trong báo cáo thường niên của Công ty. Vui lòng xem tại mục "Báo cáo của Ban Điều hành" từ trang 98 đến trang 101.

B.6.3: Công ty cần có chính sách lương thưởng tính đến hiệu quả hoạt động của Công ty ngoài các chỉ số tài chính ngắn hạn.

Hiện nay, Công ty chưa xây dựng và triển khai chính sách thưởng cho nhân viên dựa theo kết quả công việc của mục tiêu dài hạn. Tuy nhiên, Công ty sẽ cân nhắc và xem xét để xây dựng chính sách này trong tương lai.

B.7 Các bên liên quan, bao gồm từng nhân viên và các tổ chức đại diện của họ, cần được tự do bày tỏ mối quan ngại của mình về các hành vi bất hợp pháp hoặc phi đạo đức của HĐQT, và quyền lợi của họ không nên bị xâm phạm vì điều này.

B.7.1 Công ty cần có chính sách tố giác vi phạm bao gồm các thủ tục khiếu nại của nhân viên và các bên liên quan khác về hành vi bị cáo buộc là bất hợp pháp và phi đạo đức, và có cung cấp thông tin liên hệ qua trang web hoặc báo cáo thường niên của Công ty.

B.7.2 Công ty cần có chính sách hoặc quy trình để bảo vệ nhân viên/người tố cáo hành vi bất hợp pháp/phi đạo đức khỏi bị trả thù.

Công ty thực hiện chính sách tố giác bao gồm các thủ tục khiếu nại của nhân viên và các bên liên quan khác liên quan đến hành vi bị cáo buộc là bất hợp pháp và phi đạo đức căn cứ theo Bộ Quy tắc Ứng xử đã được công bố. Theo đó, Công ty cam kết:

- Vinamilk nghiêm cấm và sẽ không tha thứ cho bất kỳ hành động trả thù của bất kỳ cấp nhân viên nào đối với những nhân viên có thiện ý thông báo về hành vi - thực sự hoặc nghi ngờ vi phạm Luật pháp, Bộ Quy tắc Ứng xử hoặc các quy chế, chính sách, quy định của Công ty.
- Vinamilk cam kết có những hành động bảo vệ thích đáng đối với những nhân viên thông báo hành vi vi phạm – cho dù chỉ mới có dấu hiệu bị trả thù.

Và các tài liệu mà Công ty đã ban hành các tài liệu sau:

- "Quy chế phòng chống gian lận, tham nhũng" số 5956/QC-CTS.TGĐ.2018 do Tổng Giám đốc ký ban hành ngày 02/11/2018.
- "Thủ tục tiếp nhận và xử lý thông tin khiếu nại, tố cáo gian lận, tham nhũng" số 056514/TT/11/KSNB/19 ngày 27/11/2019.
- "Quyết định về thành lập ủy ban tuân thủ" thuộc Ban Điều hành số 056958/TT/11/KSNB/19 ngày 27/11/2019 với các thành phần của ủy ban như sau:
  - Chủ nhiệm : Tổng Giám đốc
  - Phó chủ nhiệm thường trực : GĐĐH Tài chính
  - Tổ thường trực : Giám đốc Quản lý Hệ thống – Rủi ro và Pháp lý
  - Tổ nghiệp vụ : GĐĐH Đối ngoại – Truyền thông và Hành chính, Tổng hợp
    Giám đốc Nhân sự
    Giám đốc KTNB
  - Thông tin liên hệ:
    - Số điện thoại 24/24h: 0902774434
    - Email : compliance@vinamilk.com.vn

Trách nhiệm của từng thành viên/tổ nghiệp vụ được quy định cụ thể trong quyết định thành lập này để thực thi nhiệm vụ đã được phân công.

Vui lòng xem thêm thông tại mục D.2.3 Quy trình thực hiện và giám sát tính tuân thủ Bộ Quy tắc Ứng xử.

C. Công bố thông tin và minh bạch

C.1 Cấu trúc sở hữu minh bạch

Theo quy định của pháp luật hiện hành về nghĩa vụ công bố thông tin của công ty đại chúng thì Vinamilk, Cổ đông lớn, Người nội bộ và người có liên quan có trách nhiệm công bố thông tin đầy đủ, công khai và minh bạch về số lượng cổ phiếu và tỷ lệ sở hữu của họ tại Vinamilk định kỳ sáu (06) tháng và cả năm. Ngoài ra, giao dịch mua bán cổ phiếu VNM của họ cũng phải được công bố trước và sau khi giao dịch.

Vui lòng xem nội dung đã trình bày tại mục "A.7 Giao dịch cổ phiếu Vinamilk của Người nội bộ của Công ty và người có liên quan của Người nội bộ". Công ty xác nhận Ban Điều hành không có sở hữu gián tiếp nào tại Công ty.

Công ty cũng công bố thêm các thông tin khác về biểu đồ biến động giá, số lượng cổ phiếu giao dịch trên sàn chứng khoán trong năm 2025, giá trị vốn hóa của Công ty tại 31/12/2025, cơ cấu Cổ đông và danh sách 20 Cổ đông lớn nhất của Vinamilk tại mục "Thông tin cổ phần và Cổ đông" tại trang 21 - 23 của báo cáo này.

Vinamilk không có công ty mẹ. Tất cả danh sách các công ty con, công ty liên doanh và liên kết và các chi nhánh trực thuộc của Vinamilk được trình bày trong báo cáo tài chính hàng quý và được công bố công khai. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty có 10 công ty con, các công ty liên kết và các đơn vị trực thuộc (1/1/2025: 9 công ty con, các công ty liên kết, công ty liên doanh và các đơn vị trực thuộc) như sau:

a) Các công ty con

Tên	Trụ sở	Hoạt động chính	Lợi ích kinh tế	
			31/12/2025	1/1/2025
Công ty con sở hữu trực tiếp				
1. Công ty TNHH Một Thành viên Bò Sữa Việt Nam	10 Tân Trào, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh	Chăn nuôi bò sữa	100,00%	100,00%
2. Công ty TNHH Một Thành viên Bò Sữa Thống Nhất Thanh Hóa	Khu phố 1, Xã Yên Phú, Tỉnh Thanh Hóa	Sản xuất sữa và chăn nuôi gia súc	100,00%	100,00%
3. Driftwood Dairy Holding Corporation	10724 Giao lộ Lower Azusa, El Monte, California 91731-1390, Mỹ	Sản xuất và kinh doanh sữa	100,00%	100,00%
4. Angkor Dairy Products Co., Ltd.	Lô P2-096 và P2-097, Đặc khu kinh tế Phnom Penh (PPSEZ), Quốc lộ 4, Sangkat, Phleung Chhes Totes, Khan PoSenChey, Thủ đô Phnom Penh, Campuchia	Sản xuất và kinh doanh sữa	100,00%	100,00%
5. Công ty Cổ phần Đường Việt Nam	Thôn Thủy Xương, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Sản xuất và tinh luyện đường	65,00%	65,00%
6. Lao-Jagro Development Xiengkhouang Co., Ltd. (*)	Làng Boungvene, quận Paek, tỉnh Xiêng Khoảng, Lào	Chăn nuôi bò sữa và kinh doanh sản phẩm nông nghiệp	92,07%	87,32%
7. Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam – Công ty Cổ phần	519 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Hà Nội	Sản xuất, chăn nuôi, chế biến và kinh doanh các sản phẩm chăn nuôi	68,94%	68,94%
Công ty con sở hữu gián tiếp thông qua Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam – Công ty Cổ phần				
1. Công ty Cổ phần Giống Bò sữa Mộc Châu	912 đường Thảo Nguyên, Phường Thảo Nguyên, Tỉnh Sơn La	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	49,73%	49,73%
2. Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật	519 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Hà Nội	Sản xuất, chăn nuôi, chế biến và kinh doanh các sản phẩm từ thịt bò	35,16%	35,16%
Công ty con sở hữu gián tiếp thông qua Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật				
Công ty TNHH JV Meat (**)	Số 1, Đường Trần Phú, Phường Vĩnh Phúc, Tỉnh Phú Thọ	Chế biến các sản phẩm từ thịt bò	24,61%	-

(*): Vào ngày 19/02/2025 và ngày 09/06/2025, Công ty đã lần lượt góp thêm 179.900 triệu VND (tương đương 7.000.000 USD) và 178.296 triệu VND (tương đương 6.800.000 USD) vốn góp vào Lao-Jagro Development Xiengkhouang Co., Ltd. và tăng lợi ích kinh tế từ 87,32% lên 92,07% do các cổ đông khác không tiếp tục góp vốn vào công ty con này.

(**): Công ty TNHH JV Meat, công ty do Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật sở hữu 70% vốn chủ sở hữu, được thành lập theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 2500735831 ngày 22 tháng 3 năm 2025 do Sở Tài chính Tỉnh Vĩnh Phúc cấp. Trong tháng 4 năm 2025, Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật đã góp vốn là 16.800 triệu VND vào Công ty TNHH JV Meat để thành lập công ty con này.

b) Công ty liên doanh, liên kết

Tên	Trụ sở	Hoạt động chính	Lợi ích kinh tế	
			31/12/2025	1/1/2025
1. Taupomh Limited (trước đây là "Miraka Holdings Limited")	108 Tuwharetoa, Po Box 740, Taupo 3351, New Zealand	Sản xuất sữa	13,55%	13,55%
2. Công ty Cổ phần APIS	Số 18A-18B VSIP II-A, đường số 27, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II-A, Phường Vĩnh Tân, TP. Hồ Chí Minh	Kinh doanh nguyên liệu thực phẩm	20,00%	20,00%
3. Công ty Cổ phần Chế biến Dừa Á Châu (i)	Khu công nghiệp Giao Long, Giai đoạn II, Xã Giao Long, Tỉnh Vĩnh Long	Sản xuất và kinh doanh các mặt hàng từ dừa	24,96%	24,96%
4. Del Monte – Vinamilk Dairy Philippines, Inc. (ii)	Tòa nhà JY Campos Centre, Đại lộ 9, Góc phố 30, Thành phố Bonifacio Global, Taguig, Philippines	Nhập khẩu và kinh doanh sữa và các sản phẩm từ sữa	-	50%

(i) Trong tháng 12 năm 2025, Công ty đã mua 6.289.822 cổ phiếu trong số 25.200.000 cổ phiếu mới phát hành của Công ty Cổ phần Chế biến Dừa Á Châu với giá mua là 62.898 triệu VND.

(ii) Vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua nghị quyết về việc ngừng công ty liên doanh này. Vào ngày 15 tháng 4 năm 2025, Công ty đã ký Hợp đồng chuyển nhượng vốn với Del Monte Philippines, Inc., theo đó Công ty đã chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ phát sinh từ phần vốn cổ phần của Công ty tại Del Monte - Vinamilk Dairy Philippines, Inc. cho Del Monte Philippines, Inc. Giao dịch chuyển nhượng vốn đã hoàn thành trong tháng 5 năm 2025.

Các công ty liên kết sở hữu gián tiếp thông qua Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty có 4 công ty liên kết sở hữu gián tiếp thông qua Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP (1/1/2025: 5 công ty liên kết)



c) Các chi nhánh trực thuộc:

Các chi nhánh bán hàng

1/ Chi nhánh Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam tại Hà Nội – Tầng 11, Tháp B, Tòa nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội.
2/ Chi nhánh Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam tại Đà Nẵng – Tầng 7, Tòa nhà Bưu Điện, 271 Nguyễn Văn Linh, Phường Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng.
3/ Chi nhánh Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam tại Cần Thơ – Số 77-77B Võ Văn Tần, Phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

Các nhà máy sản xuất

1/ Nhà máy Sữa Thống Nhất – Số 12 Đặng Văn Bi, Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
2/ Nhà máy Sữa Trường Thọ – Số 32 Đặng Văn Bi, Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
3/ Nhà máy Sữa Dielac – Khu Công nghiệp Biên Hòa I, Phường Trấn Biên, Tỉnh Đồng Nai.
4/ Nhà máy Sữa Cần Thơ – Khu Công nghiệp Trà Nóc, Phường Thới An Đông, Thành phố Cần Thơ.
5/ Nhà máy Sữa Sài Gòn – Lô 1-18 khu G1, Khu công nghiệp Tân Thới Hiệp, Hương Lộ 80, Phường Tân Thới Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh.
6/ Nhà máy Sữa Nghệ An – Đường Sào Nam, Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An.
7/ Nhà máy Sữa Bình Định – 87 Hoàng Văn Thụ, Phường Quy Nhơn Nam, Tỉnh Gia Lai.
8/ Nhà máy Nước Giải khát Việt Nam – Lô A (A_9_CN và A_2_CN) Đường NA7, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, Thành phố Hồ Chí Minh.
9/ Nhà máy Sữa Tiên Sơn – Khu Công nghiệp Tiên Sơn, Xã Đại Đồng, Tỉnh Bắc Ninh.
10/ Nhà máy Sữa Đà Nẵng – Lô Q, Khu Công nghiệp Hòa Khánh, Phường Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng.
11/ Nhà máy Sữa bột Việt Nam – 9 Đại lộ Tự Do, Khu Công nghiệp Việt Nam-Singapore 1, Phường Bình Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.
12/ Nhà máy Sữa Việt Nam – Lô A-4,5,6,7-CN Đường NA7, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, Thành phố Hồ Chí Minh.
13/ Nhà máy Sữa Lam Sơn – Khu Công nghiệp Lễ Môn, Phường Quảng Phú, Tỉnh Thanh Hóa.

Các kho vận

1/ Xí nghiệp Kho Vận Hồ Chí Minh - Số 32 Đặng Văn Bi, Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
2/ Xí nghiệp Kho Vận Hà Nội – Km 10 Quốc lộ 5, Xã Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.

Phòng khám

1/ Phòng khám đa khoa An Khang – 184-186-188 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trung tâm thu mua sữa tươi

1/ Trung tâm sữa tươi nguyên liệu Củ Chi – Lô B14-1, B14-2 Đường D4, Khu Công nghiệp Đông Nam, Xã Bình Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh. Trung tâm này tạm ngừng hoạt động trong giai đoạn từ ngày 1 tháng 4 năm 2025 đến ngày 31 tháng 3 năm 2026.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty có 5.593 nhân viên (1/1/2025: 5.635 nhân viên).

C.2 Chất lượng của báo cáo thường niên

C.2.1 Công bố mục tiêu của Công ty

Công ty công bố mục tiêu ngắn hạn (hàng năm) và dài hạn. Theo đó, mục tiêu hàng năm bao gồm kế hoạch doanh thu và lợi nhuận được trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua và được công bố trong Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 và được HĐQT báo cáo tình hình thực hiện trong báo cáo hoạt động của HĐQT. Vui lòng xem tại trang 54 - 57.

Công ty cũng công bố mục tiêu dài hạn, bao gồm tầm nhìn, sứ mệnh và chiến lược kinh doanh 05 năm 2022 – 2026 được trình bày tại trang 14 - 17.

C.2.2 Công bố các chỉ số hiệu quả tài chính

Hàng năm, Công ty đều công bố các chỉ số hiệu quả tài chính đầy đủ, công khai và minh bạch. Các chỉ số hiệu quả tài chính này được trình bày tại 02 mục chính gồm:

- Tóm tắt thông tin tài chính 5 năm gần nhất: xem tại trang 19 - 20.
- Báo cáo của Khối Tài chính nằm trong báo cáo hoạt động của BĐH: xem tại trang 94 - 97.

C.2.3 Công bố các chỉ số hiệu quả phi tài chính

Bên cạnh các chỉ tiêu hiệu quả tài chính, Vinamilk luôn chú trọng đến các chỉ số hiệu quả phi tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình nhằm giúp cổ đông và các bên liên quan hiểu nhiều hơn về Công ty. Các chỉ số này liên quan đến các lĩnh vực trọng yếu của Công ty như sau:

- Phát thải khí nhà kính
- Quản lý chất thải
- Dinh dưỡng đất, chất lượng và lưu giữ đất
- Đa dạng sinh học
- Nguồn nước và chất lượng nước
- Phúc lợi động vật
- Điều kiện làm việc và phát triển nguồn nhân lực
- Kinh tế địa phương
- Phát triển thị trường
- Gắn kết yêu thương – lan tỏa giá trị

Việc công bố các chỉ số này thể hiện nỗ lực của Vinamilk trong việc cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững, đồng thời tạo giá trị lâu dài cho cổ đông, khách hàng và xã hội.

Các thông tin trên được công bố một phần trong báo cáo hoạt động của BĐH từ trang 74 đến trang 101 của báo cáo thường niên này và được công bố chi tiết trong báo cáo phát triển bền vững năm 2025 của Công ty.

C.2.4 Chính sách chi trả cổ tức cho cổ đông

Nội dung này đã được trình bày tại mục A.1.1 Chi trả cổ tức (tạm ứng và cuối cùng/hàng năm).

C.2.5 Thông tin giới thiệu về nhân sự chủ chốt của Công ty

Công ty đã giới thiệu chi tiết tiểu sử bao gồm như họ tên đầy đủ, chức vụ hiện tại tại Vinamilk, độ tuổi, ngày bổ nhiệm đầu tiên đối với thành viên HĐQT, trình độ chuyên môn, quá trình công tác và chức vụ tại các tổ chức khác (nếu có) của tất cả thành viên HĐQT, Ban Điều hành, Thư ký Công ty, Người phụ trách QTCT, Kế toán trưởng và Giám đốc Kiểm toán nội bộ.

Vui lòng xem thông tin chi tiết tại phần giới thiệu nhận sự chủ chốt từ trang 28 đến trang 47 của báo cáo này.

C.2.6 Tuyên bố xác nhận chính sách quản trị doanh nghiệp

Công ty đã tuyên bố và xác nhận Chính sách Quản trị Công ty như đã trình bày ở phần đầu báo cáo QTCT này (trang 126).

C.3 Thù lao của thành viên HĐQT và tiền lương của Ban Điều hành

C.3.1 Cơ cấu thù lao của thành viên HĐQT

Thù lao cho HĐQT năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thường niên của Công ty phê duyệt là 25 tỷ đồng, tính theo số lượng 11 thành viên. Thù lao HĐQT sẽ được tính và chi trả tương ứng với số lượng thành viên thực tế. Mức thù lao thực chi trả cho từng thành viên sẽ do Ủy ban Lương thưởng đề xuất cho HĐQT xét duyệt dựa trên vai trò, nhiệm vụ, kết quả hoạt động của từng cá nhân và của Công ty trong năm, và tạo động lực để HĐQT lãnh đạo Công ty đạt được cả mục tiêu ngắn hạn và dài hạn. Bên cạnh các lợi ích nêu dưới đây, các thành viên HĐQT và Ban Điều hành được tham gia vào Chương trình Bảo hiểm sức khỏe & Tai nạn dành cho bản thân và người thân gia đình trực hệ theo chính sách Bảo hiểm chung của Công ty.

Căn cứ theo tổng thù lao đã được ĐHCĐ phê duyệt, HĐQT đã ban hành nghị quyết số 08/NQ-CTS.HĐQT/2022 ngày 18/06/2022 để quy định chi tiết cơ cấu của thù lao HĐQT như sau:

	Thù lao tháng (triệu đồng/người)
a. Thù lao thành viên HĐQT	
Thành viên điều hành	40
Thành viên không điều hành	90
Chủ tịch	
b. Thù lao cho Ủy ban kiểm toán	
Thành viên Ủy ban kiểm toán	65
Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	100
c. Thù lao 3 Ủy ban khác	
Thành viên Ủy ban	50
Chủ tịch Ủy ban	70
d. Thù lao họp HĐQT là 20 triệu đồng/kỳ họp/ thành viên	

C.3.2 Thù lao của thành viên HĐQT

Căn cứ theo cơ cấu thù lao của thành viên HĐQT quy định tại mục C.3.1 ở trên và lịch công tác thực tế, Công ty công bố thù lao trước thuế của từng thành viên HĐQT đã trả trong năm 2025 như sau:

Stt	Họ và tên	Thù lao (triệu đồng)	Chức vụ
1	Nguyễn Hạnh Phúc	3.261	Chủ tịch HĐQT (thành viên độc lập) Chủ tịch UBNS Thành viên UBLT
2	Mai Kiều Liên	1.898	Thành viên điều hành (Tổng Giám đốc) Chủ tịch UBCL Thành viên UBNS
3	Alain Xavier Cany	2.428	Thành viên không điều hành Thành viên UBCL Thành viên UBKT
4	Michael Chye Hin Fah	2.428	Thành viên không điều hành Thành viên UBKT Thành viên UBLT
5	Đặng Thị Thu Hà	2.321	Thành viên không điều hành Thành viên UBCL (đến 05/05/2025) Thành viên UBNS (đến 05/05/2025) Thành viên UBKT (từ 05/05/2025) Thành viên UBLT (từ 05/05/2025)
6	Đỗ Lê Hùng	2.201	Thành viên độc lập Chủ tịch UBKT
7	Lê Thành Liêm	838	Thành viên điều hành (GĐĐH Tài chính) Thành viên UBCL
8	Tiêu Yến Trinh	1.746	Thành viên độc lập Chủ tịch UBLT
9	Tongjai Thanachanan	1.160	Thành viên không điều hành (từ 25/04/2025) Thành viên UBCL (từ 05/05/2025) Thành viên UBNS (từ 05/05/2025)
10	Vũ Trí Thức	1.120	Thành viên không điều hành (từ 25/04/2025) Thành viên UBCL (từ 05/05/2025) Thành viên UBNS (từ 05/05/2025)
11	Lee Meng Tat	1.041	Thành viên không điều hành (đến 25/04/2025) Thành viên UBCL (đến 25/04/2025) Thành viên UBNS (đến 25/04/2025)
12	Hoàng Ngọc Thạch	1.148	Thành viên không điều hành (đến 25/04/2025) Thành viên UBKT (đến 25/04/2025) Thành viên UBLT (đến 25/04/2025)
Tổng cộng		21.590	

Hiện nay, Công ty không có chính sách thưởng cho thành viên HĐQT không điều hành.



C.3.3/C.3.4 Tiền lương của từng thành viên Ban Điều hành

Đối với Ban Điều Hành, các GĐĐH là đội ngũ quan trọng của Công ty trong môi trường cạnh tranh cao về nguồn nhân lực, cùng với bản chất bảo mật của chính sách đãi ngộ và thu nhập của từng cá nhân, để hài hòa giữa các yếu tố và các bên liên quan, Công ty thực hiện công bố tiền lương sau thuế thu nhập cá nhân của từng thành viên Ban Điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

Stt	Họ và tên	Tiền lương (bình quân triệu đồng/tháng)	Chức vụ
1	Mai Kiều Liên (*)	457	Tổng Giám đốc
2	Bùi Thị Hương	305	GĐĐH Truyền thông – Đối ngoại – Hành chính Tổng hợp
3	Đoàn Quốc Khánh	256	GĐĐH Phát triển Vùng nguyên liệu
4	Nguyễn Quốc Khánh	289	GĐĐH Nghiên cứu và Phát triển
5	Lê Thành Liêm (*)	300	GĐĐH Tài chính
6	Lê Hoàng Minh	284	GĐĐH Sản xuất
7	Nguyễn Quang Trí	302	GĐĐH Marketing

(*): Không bao gồm thù lao thành viên HĐQT.



C.4 Công bố giao dịch với các bên liên quan (RPT)

Vui lòng xem nội dung đã trình bày tại mục **"A.8 Giao dịch với các bên liên quan của thành viên HĐQT và BĐH".**

C.5 Giao dịch cổ phiếu Công ty của thành viên HĐQT và BĐH

Vui lòng xem nội dung đã trình bày tại mục "A.7 Giao dịch cổ phiếu Vinamilk của Người nội bộ của Công ty và người có liên quan của Người nội bộ".

C.6 Kiểm toán độc lập và báo cáo của kiểm toán độc lập.

HĐQT đã thiết lập các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, đánh giá chất lượng công việc của kiểm toán độc lập cũng như qui trình để theo dõi việc thực hiện các khuyến nghị mà kiểm toán độc lập đưa ra.

- Khi thực hiện nhiệm vụ lựa chọn kiểm toán độc lập của Công ty, UBKT xem xét năng lực, trình độ chuyên môn của ứng viên kiểm toán độc lập, thành tích được công nhận trong quá khứ và tính độc lập trong việc cung cấp dịch vụ kiểm toán mà không có quan hệ hay lợi ích với Công ty, bao gồm các dịch vụ phi kiểm toán sẽ ảnh hưởng đến tính độc lập của kiểm toán viên. Quy trình đấu thầu lựa chọn công ty kiểm toán đã được triển khai tại Công ty với tính chuyên nghiệp, công khai và minh bạch cao.
- ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập và giao cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025 là một trong bốn công ty kiểm toán trong danh sách sau đây:
  - Công ty TNHH KPMG (KPMG).
  - Công ty TNHH PwC (Việt Nam) (PwC).
  - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y).
  - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Sau đó, HĐQT đã phê chuẩn chọn Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG) là đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025. Theo đánh giá của UBKT và đã có báo cáo cho HĐQT về chất lượng và tiến độ cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính quý và năm cho Công ty trong năm là đạt yêu cầu của Công ty. Công Ty đã thực hiện công bố thông tin về việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập này tại website của Công ty Công bố thông tin ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính 2025 (20/06/2025) | Vinamilk
- UBKT họp định kỳ với đơn vị kiểm toán độc lập hàng quý trước khi công bố báo cáo tài chính quý. Trong các cuộc họp này, UBKT sẽ xem xét tất cả các nội dung liên quan đến báo cáo tài chính. Với sự tuân thủ cao và sự giám sát chặt chẽ của UBKT, Công ty không có ghi nhận được các kiến nghị nào cần cải thiện của đơn vị kiểm toán độc lập trong năm 2025.

Phí kiểm toán và phi kiểm toán trong năm 2025 lần lượt là 1,71 tỷ đồng và 0,87 tỷ đồng. Phí phi kiểm toán chủ yếu là cung cấp dịch vụ tư vấn thuế thường xuyên, dịch vụ hỗ trợ tuân thủ xác định giá trị giao dịch liên kết và dịch vụ thẩm định giá trị doanh nghiệp. Tất cả các dịch vụ tư vấn phi kiểm toán trong năm đều được UBKT và KPMG soát xét cẩn trọng và xác nhận rằng không ảnh hưởng đến tính độc lập đối với dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

C.7 Phương tiện truyền thông

Vinamilk là doanh nghiệp niêm yết nên có nghĩa vụ duy trì website chính thức và trang Quan hệ Nhà đầu tư nhằm đảm bảo việc công bố thông tin được thực hiện đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định pháp luật. Theo hướng dẫn về công bố thông tin, doanh nghiệp niêm yết phải công bố các báo cáo tài chính, báo cáo quản trị và các thông tin quan trọng khác trên trang web của doanh nghiệp, bên cạnh việc công bố trên hệ thống của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam. Vinamilk thực hiện việc công bố thông tin song ngữ bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Điều này giúp đảm bảo cổ đông và nhà đầu tư có thể dễ dàng truy cập thông tin, tăng tính minh bạch và hỗ trợ quá trình đánh giá tình hình hoạt động của Công ty.

C.7.1 Báo cáo hàng quý

Vinamilk, với tư cách là công ty niêm yết trên HOSE, thuộc nhóm doanh nghiệp bắt buộc phải công bố Báo cáo tài chính quý theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC. Theo quy định này, Vinamilk phải công bố Báo cáo tài chính quý hoặc Báo cáo tài chính quý đã được soát xét (nếu có) nhằm bảo đảm tuân thủ nghĩa vụ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán về tính minh bạch, đầy đủ, kịp thời thông tin cho cổ đông, nhà đầu tư và các bên có liên quan.

Năm 2025, Vinamilk công bố đầy đủ, kịp thời, công khai và minh bạch các báo cáo tài chính quý, bán niên và cả năm tại https://www.vinamilk.com.vn/investor/reports/financial

Tất cả báo cáo tài chính quý của Công ty đều được soát xét bởi kiểm toán độc lập trước khi công bố mặc dù quy định của luật hiện hành chỉ áp dụng cho báo cáo tài chính bán niên và cả năm.

C.7.2 Website của Công ty

Website bằng tiếng Việt : https://www.vinamilk.com.vn/
Webiste bằng tiếng Anh : https://www.vinamilk.com.vn/en



C.7.3 Thông tin tóm tắt cho nhà phân tích

Sau khi công bố báo cáo tài chính hàng quý, Công ty cũng phát hành Bản tin nhà đầu tư và được đăng tại cùng với mục công bố báo cáo tài chính như đã trình bày tại mục C.7.1 ở trên.

Đối với báo cáo của các chuyên gia phân tích độc lập đến từ các công ty chứng khoán uy tín, ngân hàng đầu tư, các quỹ đầu tư bao gồm HSC, HSBC, Bank of Amercia, SSI, Maybank IBG, UBS, Vietcap thì không thuộc quyền sở hữu của Công ty. Do đó, các báo cáo này không được công bố trên website của Công ty. Tuy nhiên, nếu quý cổ đông và nhà đầu tư có quan tâm thì có thể liên hệ với các nhà phân tích này theo thông tin đăng tại mục này "Chuyên viên Phân tích"

C.7.4 Thông tin tóm tắt cho truyền thông/họp báo.

Quan hệ báo chí và phát hành thông tin:

Vinamilk duy trì hợp tác hiệu quả với hơn 150 cơ quan báo chí và truyền thông trong nước cũng như quốc tế. Trong năm vừa qua, doanh nghiệp đã phát hành trên 70 thông cáo báo chí và bài viết thông qua các kênh như báo in, báo điện tử, truyền hình và mạng xã hội. Công tác kiểm soát thông tin được thực hiện nghiêm ngặt, xử lý 43 trường hợp thông tin tiêu cực hoặc phản ánh chưa chính xác nhằm giảm thiểu rủi ro truyền thông và bảo đảm sự minh bạch.

Truyền thông sự kiện của Công ty và quốc gia:

Bộ phận Truyền thông của Vinamilk đóng vai trò hỗ trợ chuyên môn tại nhiều sự kiện lớn như Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025, triển lãm ThaiFex 2025, lễ đón Thủ tướng Chính phủ Việt Nam thăm dự án bò thịt Vinabeef. Đồng thời, đơn vị còn phối hợp triển khai truyền thông các sự kiện tầm vóc quốc gia như vận hành tuyến metro Bến Thành – Suối Tiên, kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam, Đại lễ Vesak, Triển lãm 80 năm thành tựu đất nước, Quốc khánh 2/9 cùng nhiều hội chợ và lễ hội lớn khác.

C.8 Công bố kịp thời các báo cáo tài chính và báo cáo thường niên.

Căn cứ theo Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính và tại Mục A của Quy chế CBTT của Vinamilk ban hành theo Nghị quyết số 14/NQ-CTS.HĐQT/2025 ngày 09/12/2025 của HĐQT Vinamilk quy định về việc CBTT báo cáo tài chính và báo cáo thường niên như sau:

Stt	Nội dung công bố thông tin	Thời hạn CBTT
1	**Báo cáo tài chính**	
1.1	• Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất bán niên (06 tháng) đã được soát xét bởi kiểm toán độc lập. • Và giải trình khi: ▪ Lợi nhuận sau thuế thay đổi từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm trước. ▪ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, hoặc lãi kỳ trước nhưng lỗ kỳ này hoặc ngược lại. ▪ Lợi nhuận sau thuế có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên. • Văn bản giải trình trong trường hợp ý kiến kiểm toán không chấp nhận toàn phần báo cáo tài chính.	Trong thời hạn 05 ngày sau khi kiểm toán ký báo cáo nhưng không được vượt quá 60 ngày sau khi kết thúc 06 tháng đầu năm tài chính
1.2	• Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất quý đã được soát xét bởi kiểm toán độc lập. • Và giải trình tương tự như đề cập tại 1.1.	Trong thời hạn 30 ngày sau khi kết thúc quý hoặc 05 ngày sau khi kiểm toán ký báo cáo nhưng không được vượt quá 45 ngày sau khi kết thúc quý
1.3	• Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm • Và giải trình tương tự như đề cập tại 1.1.	Trong vòng 10 ngày sau khi kiểm toán ký báo cáo nhưng không quá 90 ngày sau khi kết thúc năm tài chính
2	**Báo cáo thường niên** Biểu mẫu: Phụ lục 04, TT96/2020	Trong vòng 20 ngày sau khi CBTT báo cáo tài chính nhưng không quá 110 ngày sau khi kết thúc năm tài chính.

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện CBTT đầy đủ và đúng thời hạn quy định về các báo cáo tài chính và báo cáo thường niên của Công ty.

C.9 Trang website của Công ty

Website được duy trì bằng 02 ngôn ngữ là tiếng Việt và tiếng Anh trong suốt quá trình hoạt động của Công ty nhằm cung cấp tất cả các thông tin cập nhật mới nhất về hoạt động sản xuất của Công ty, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau đây:

- C.9.1 Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm (riêng và hợp nhất) được công bố tại mục "Báo cáo Tài chính".
- C.9.2 Công ty cũng công bố tài liệu giới thiệu chung và tóm tắt về Vinamilk nhằm giúp cổ đông và nhà đầu tư có thể hiểu về Vinamilk nhanh nhất. Tài liệu này sẽ được cập nhật theo thông tin mới nhất theo từng thời kỳ. Quý vị có thể xem tài liệu này tại "Tài liệu giới thiệu doanh nghiệp".
- C.9.3 Báo cáo thường niên năm 2025 và của các năm trước của Công ty có thể tải về dễ dàng tại mục "Báo cáo thường niên"
- C.9.4/C.9.5 Toàn bộ tài liệu liên quan đến họp ĐHĐCĐ, bao gồm Thông báo/thư mời họp, tài liệu họp, biên bản và nghị quyết ĐHĐCĐ được công bố công khai tại mục "Đại hội đồng cổ đông"
- C.9.6 Tài liệu như Điều lệ Công ty, Quy chế Nội bộ về QTCT, Bộ Quy Tắc Ứng Xử, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế CBTT và Quy chế hoạt động của UBKT được công bố tại mục "Hệ thống Quản trị".

C.10 Quan hệ Nhà đầu tư

C.10.1 Thông tin liên lạc của Ban quan hệ Nhà đầu tư của Công ty như sau:

- Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
  10 Tân Trào, Phường Tân Mỹ, Tp. Hồ Chí Minh
- Nhân sự phụ trách:
  i. Bà Vũ Thị Minh Nguyệt, Giám Đốc Quản Trị Tài Chính (phụ trách Quan Hệ Nhà Đầu Tư)
  - Email: vtmnguyet@vinamilk.com.vn
  - Tel: (+84 – 28) 541 55555

  ii. Ông Trần Chí Sơn, Trưởng Bộ phận Tài chính, Thư ký Công ty
  - Email: tcson@vinamilk.com.vn
  - Tel: (+84 – 28) 541 55555

  iii. Hoặc Ông Phạm Anh Tuấn, Chuyên viên Quan hệ Nhà đầu tư
  - Email: patuan2@vinamilk.com.vn
  - Tel: (+84 – 28) 541 55555, Số nội bộ: 108244

  iv. Thông tin liên lạc qua kênh website tại mục "Liên hệ"

D. Trách nhiệm của Hội Đồng Quản Trị

D.1 Trách nhiệm và nhiệm vụ của HĐQT

D.1.1 Công ty cần tuyên bố chính sách QTCT và công bố tài liệu về QTCT.
Đã được trình bày tại phần đầu của báo cáo quản trị này tại trang 126.

D.1.2 Công bố nghị quyết của HĐQT trong năm.
Công ty luôn công bố danh sách đầy đủ các nghị quyết của HĐQT ban hành trong năm. Theo đó, HĐQT đã ban hành 17 nghị quyết trong năm 2025 như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-CTS.HĐQT/2025	04/02/2025	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025.
2	02/NQ-CTS.HĐQT/2025	11/02/2025	Thưởng cho Tổng Giám đốc và các Giám đốc Điều hành theo kết quả hoạt động năm 2024.
3	03/NQ-CTS.HĐQT/2025	28/02/2025	Thù lao năm 2024 còn lại của HĐQT.
4	04/NQ-CTS.HĐQT/2025	25/03/2025	Chuyển nhượng toàn bộ vốn đầu tư của Vinamilk tại Công ty Del Monte – Vinamilk Dairy Philippines Inc và chấm dứt dự án đầu tư của Công ty tại Philippines.
5	05/NQ-CTS.HĐQT/2025	08/04/2025	Dự án dây chuyền sản xuất sữa đặc có đường (hộp giấy 1 lít và 380gr) tại Nhà máy sữa Việt Nam.
6	06/NQ-CTS.HĐQT/2025	29/04/2025	Chi trả cổ tức còn lại của năm 2024.
7	07/NQ-CTS.HĐQT/2025	05/05/2025	Thay đổi thành viên các Ủy ban thuộc HĐQT.
8	08/NQ-CTS.HĐQT/2025	20/05/2025	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2025.
9	09/NQ-CTS.HĐQT/2025	30/05/2025	Điều chỉnh Dự án đầu tư Trung Tâm Các Trang Trại Chăn Nuôi Bò Sữa Chất Lượng Cao của Công ty TNHH Một thành viên Bò sữa Thống Nhất Thanh Hóa.
10	10/NQ-CTS.HĐQT/2025	30/07/2025	Điều chỉnh sơ đồ tổ chức Khối Hành chính - Nhân sự - Đối ngoại.
11	11/NQ-CTS.HĐQT/2025	06/08/2025	Dự án Đầu tư mở rộng Nhà máy Sữa Việt Nam.
12	12/NQ-CTS.HĐQT/2025	10/09/2025	Thực hành theo Thẻ điểm QTCT ASEAN.
13	13/NQ-CTS.HĐQT/2025	01/10/2025	Chi trả cổ tức còn lại của năm 2024 và tạm ứng đợt 1/2025.
14	14/NQ-CTS.HĐQT/2025	09/12/2025	Thông qua bản Quy chế CBTT điều chỉnh.
15	15/NQ-CTS.HĐQT/2025	28/11/2025	Thông qua mua quyền phát hành cổ phiếu của Công ty Cổ phần Chế biến Dừa Á Châu.
16	16/NQ-CTS.HĐQT/2025	20/12/2025	Thông qua danh sách hạn mức tín dụng vay 2026.
17	17/NQ-CTS.HĐQT/2025	31/12/2025	Thông qua đơn từ nhiệm của Thư ký Công ty (Ông Đồng Quang Trung).

D.1.3 Vai trò và trách nhiệm của HĐQT.

Tại Vinamilk, HĐQT luôn hành động trên cơ sở có đầy đủ thông tin nhằm bảo vệ tối đa lợi ích lâu dài của Công ty một cách thiện chí, tận tâm và thận trọng, đồng thời đảm bảo quyền lợi của tất cả Cổ đông cũng như các bên liên quan. Mọi hoạt động kinh doanh và công việc của Công ty đều chịu sự giám sát và chỉ đạo chặt chẽ của HĐQT. HĐQT có toàn quyền quyết định, triển khai thực thi mọi quyền và nghĩa vụ nhân danh Công ty, ngoại trừ những quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Vai trò và trách nhiệm của HĐQT được cụ thể hóa tại Điều 22 của Điều lệ hoạt động của Công ty và tại Điều 8 của Quy chế Nội bộ về QTCT đã được ban hành và công bố trên website của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng đã ban hành Nghị quyết số 07/NQ-CTS.HĐQT/2023 ngày 14/04/2023 quy định chi tiết thẩm quyền của HĐQT với TGĐ. Sau đây là trích một số vấn đề chính thuộc thẩm quyền của HĐQT:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công Ty;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị;
- Quyết định mức tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác cụ thể cho từng thành viên Hội Đồng Quản Trị dựa trên ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội Đồng Quản Trị đã được ĐHĐCĐ phê duyệt;
- Quyết định về cơ cấu tổ chức chung của Vinamilk, bao gồm các Khối, Phòng chức năng báo cáo trực tiếp cho Tổng Giám đốc và HĐQT;
- Quyết định thành lập, chấm dứt hoạt động của Chi Nhánh hoặc Văn Phòng Đại Diện;
- Quyết định việc thành lập, sáp nhập, chia tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình và giải thể Công Ty Con;
- Việc Vinamilk mua hoặc thu hồi không quá mười phần trăm (10%) mỗi loại cổ phần; Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Vinamilk.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động đối với (i) Tổng Giám đốc, (ii) Giám đốc Điều Hành, (iii) Thư ký Công ty, iv) Người phụ trách QTCT, (v) Giám đốc Kiểm toán Nội bộ; quyết định mức lương và lợi ích khác của những Người Quản Lý đó;
- Quyết định khoản đầu tư mua sắm, tạo lập tài sản cố định của Công ty có giá trị lớn hơn ba trăm (300) tỷ đồng và nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán/soát xét gần nhất của Công ty, và quyết định thanh lý, nhượng bán các tài sản cố định này.
- Quyết định các khoản vay ngắn hạn và dài hạn trong phạm vi hạn mức tín dụng của các ngân hàng, tổ chức tín dụng đã được HĐQT phê duyệt và tổng dư nợ của các khoản vay ngắn hạn và dài hạn lớn hơn ba mươi phần trăm (30%) Tổng Tài sản của Công ty như được ghi nhận trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán/soát xét gần nhất của Công ty;
- Quyết định mỗi khoản đầu tư có giá trị lớn hơn ba trăm (300) tỷ đồng của Công Ty Con ra bên ngoài bao gồm: đầu tư mua sắm, tạo lập tài sản cố định; đầu tư góp thêm vốn và/hoặc mua thêm cổ phần/phần vốn góp tại các công ty con, công ty liên kết hiện hữu hoặc thành lập mới các đơn vị này của Công Ty Con; quyết định việc thoái vốn, giải thể, chia tách và sáp nhập của các khoản đầu tư này.
- Thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan:
  - Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây có giá trị dưới 20% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán/ soát xét gần nhất:
    - Cổ đông, Đại diện theo ủy quyền của Cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và Người có liên quan của họ;
    - Thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám đốc, Giám Đốc Điều Hành và Người có liên quan của họ; hoặc
    - Doanh nghiệp mà thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám đốc, Giám đốc Điều Hành làm chủ, có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; hoặc doanh nghiệp mà Người có liên quan của thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám đốc và Giám đốc Điều Hành làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên mười phần trăm (10%) vốn điều lệ.
  - Hợp đồng/giao dịch vay, bán tài sản có giá trị bằng hoặc thấp hơn mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán/soát xét gần nhất giữa Công ty và Cổ đông sở hữu từ năm mươi mốt phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của Cổ đông đó.

D.1.4/D.1.5/D.1.6: Tầm nhìn, Sứ mệnh và chiến lược kinh doanh của Công ty

Thông lệ tại Vinamilk là HĐQT soát xét, phê duyệt tầm nhìn và sứ mệnh của Công ty theo từng nhiệm kỳ của HĐQT. HĐQT nhiệm kỳ hiện tại (2022 – 2026) đã phê duyệt và công bố Tầm nhìn và Sứ mệnh của Công ty như sau:

Tầm nhìn

"Trở thành biểu tượng niềm tin hàng đầu Việt Nam về sản phẩm dinh dưỡng và sức khỏe phục vụ cuộc sống con người."

Sứ mệnh

"Vinamilk cam kết mang đến cho cộng đồng nguồn dinh dưỡng và chất lượng cao cấp hàng đầu bằng chính sự trân trọng, tình yêu và trách nhiệm cao của mình với cuộc sống con người và xã hội."

Về chiến lược kinh doanh thì Công ty thực hiện theo Điều 17.3 của Quy chế Nội bộ về QTCT quy định vai trò và trách nhiệm của UBCL trong việc lập, triển khai và thực thi chiến lược phát triển của Công ty. Định kỳ hàng quý, HĐQT họp để trao đổi và quyết định các vấn đề liên quan đến chiến lược của Công ty một cách kịp thời và hiệu quả nhất. HĐQT luôn xem xét về chiến lược ngắn hạn (hàng năm) và dài hạn (05 năm theo nhiệm kỳ của HĐQT). Kết quả thực hiện chiến lược kinh doanh cũng được HĐQT báo cáo và trình cho ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

Chiến lược kinh doanh của Vinamilk đã được trình bày từ trang 17 đến trang 18.

D.2 Cơ cấu HĐQT

Bộ Qui Tắc Ứng Xử

D.2.1 Ban hành và công bố Bộ Quy Tắc Ứng Xử.

Công ty ban hành Bộ Quy tắc Ứng xử vào tháng 01/2010 và đã công bố tài liệu trên website của Công ty ở mục "Hệ thống quản trị".

D.2.2 Phạm vi và đối tượng áp dụng.

Bộ Quy tắc Ứng xử được áp dụng trên phạm vi toàn Công ty bao gồm Văn phòng trụ sở chính, văn phòng đại diện và tất cả các chi nhánh: các chi nhánh bán hàng, nhà máy, xí nghiệp kho vận, phòng khám và cả các công ty con. Tất cả nhân viên của VINAMILK ở tất cả các vị trí điều hành, quản lý, nhân viên đều có trách nhiệm và nghĩa vụ tuân thủ Bộ Quy tắc Ứng xử.

D.2.3 Quy trình thực hiện và giám sát tính tuân thủ Bộ Quy tắc Ứng xử

- Phòng QLHT – RR & Pháp lý chịu trách nhiệm giám sát tính tuân thủ Bộ Quy Tắc Ứng Xử trong toàn Tập đoàn, đồng thời là nơi tiếp nhận các phản hồi và vi phạm cũng như thực hiện các nhiệm vụ khác như:
  - Thực hiện việc điều tra toàn diện các vi phạm đối với các sự vi phạm nghiêm trọng và bảo mật công việc này. Công việc này được thực hiện theo một chuẩn mực nghề nghiệp thiết lập được chấp nhận chung hoặc được cấp có thẩm quyền phê chuẩn.
  - Trước khi có kết luận cuối cùng, các nhân sự liên quan trường hợp bị điều tra sẽ được thông tin với mức độ phù hợp.
  - Chịu trách nhiệm xác lập Quy trình tố cáo, khiếu nại để hỗ trợ công việc này.
  - Định kỳ báo cáo kết quả các cuộc điều tra và các quyết định quan trọng đến Tổng Giám đốc và UBKT
  - Thông tin liên hệ của Phòng QLHT – RR & Pháp lý:
    - Số điện thoại 24/24h : 0902774434
    - Email : compliance@vinamilk.com.vn
- Cơ chế hoàn thiện do Phòng QLHT – RR & Pháp lý chịu trách nhiệm:
  - giám sát và hoàn thiện Bộ Quy Tắc Ứng Xử này bao gồm ghi nhận ý kiến đóng góp, xem xét để bổ sung, sửa đổi, hủy bỏ các nội dung.
  - trong công việc xác lập và thực hiện kênh thu thập thông tin khác nhằm đảm bảo Bộ Quy Tắc Ứng Xử luôn phù hợp, thỏa đáng và hiệu quả đối với Công ty trong từng thời kỳ.
- Công bố việc điều chỉnh: Bất kỳ các thay đổi nào của Bộ Quy Tắc Ứng Xử cũng sẽ được thông báo đến các bộ phận nhân sự để phổ biến đến tất cả nhân viên.
- Cơ chế khuyến khích, khen thưởng:
  - Vinamilk hoan nghênh tất cả nhân viên bày tỏ mối quan tâm, ý kiến hoặc quan điểm về Bộ Quy Tắc Ứng Xử cũng như các tài liệu liên quan.
  - Vinamilk sẽ có sự khen thưởng thích đáng cho những nhân viên có sự đóng góp hữu hiệu hoặc tích cực trong việc đóng góp.

Trong năm, Công ty không ghi nhận được các vi phạm được thông báo.

Cơ cấu và thành phần HĐQT

Vinamilk đã và đang duy trì một HĐQT chuyên nghiệp, khách quan, hoạt động rất hiệu quả với vai trò bảo đảm lợi nhuận và sự bền vững của Công ty, vì lợi ích cao nhất của Công ty và toàn bộ cổ đông của Công ty.

HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026 đã được ĐHĐCĐ bầu chọn vào ngày 26/04/2022 gồm 10 thành viên. Trong năm 2025, HĐQT có sự thay đổi như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Năm sinh	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Hạnh Phúc	1959	Chủ tịch, thành viên độc lập HĐQT Bổ nhiệm lần đầu: ngày 06/04/2022
2	Bà Mai Kiều Liên	1953	Thành viên HĐQT điều hành Bổ nhiệm lần đầu: tháng 11/2003 Tái bổ nhiệm: Bà Liên đã được tái bổ nhiệm liên tục qua các nhiệm kỳ từ ngày bổ nhiệm lần đầu cho lần bổ nhiệm gần nhất ngày 26/04/2022
3	Ông Alain Xavier Cany	1949	Thành viên HĐQT không điều hành Bổ nhiệm lần đầu: ngày 31/03/2018 Tái bổ nhiệm lần 2: ngày 26/04/2022
4	Bà Đặng Thị Thu Hà	1973	Thành viên HĐQT không điều hành Bổ nhiệm lần đầu: ngày 15/04/2017 Tái bổ nhiệm lần 2: ngày 26/04/2022
5	Ông Đỗ Lê Hùng	1969	Thành viên độc lập HĐQT Bổ nhiệm lần đầu: ngày 15/04/2017 Tái bổ nhiệm lần 2: ngày 26/04/2022
6	Ông Lê Thành Liêm	1973	Thành viên HĐQT điều hành Bổ nhiệm lần đầu: ngày 15/04/2017 Tái bổ nhiệm lần 2: ngày 26/04/2022
7	Ông Michael Chye Hin Fah	1959	Thành viên HĐQT không điều hành Bổ nhiệm lần đầu: ngày 15/04/2017 Tái bổ nhiệm lần 2: ngày 26/04/2022
8	Ông Lee Meng Tat	1963	Thành viên HĐQT không điều hành Bổ nhiệm lần đầu: tháng 09/2016 Miễn nhiệm ngày 25/04/2025
9	Ông Hoàng Ngọc Thạch	1975	Thành viên HĐQT không điều hành Bổ nhiệm lần đầu: tháng 04/2021 Miễn nhiệm ngày 25/04/2025
10	Ông Vũ Trí Thức	1976	Thành viên HĐQT không điều hành Bổ nhiệm lần đầu: ngày 25/04/2025
11	Bà Tongjai Thanachanan	1968	Thành viên HĐQT không điều hành Bổ nhiệm lần đầu: ngày 25/04/2025
12	Bà Tiêu Yến Trinh	1974	Thành viên độc lập HĐQT Bổ nhiệm lần đầu: ngày 26/04/2021 Tái bổ nhiệm lần 2: ngày 26/04/2022

Theo Điều lệ thì cơ cấu HĐQT của Vinamilk có 11 thành viên. Hiện nay Vinamilk đã có 10 thành viên HĐQT và đang khuyết 01 thành viên. Công ty sẽ tiếp tục tìm kiếm ứng viên với các tiêu chí phù hợp theo chiến lược phát triển của Công ty trong thời gian tới.

D.2.4 Số lượng thành viên độc lập HĐQT

HĐQT của Vinamilk có 03 thành viên độc lập, đảm bảo yêu cầu về số lượng thành viên độc lập theo quy định hiện hành. Các thành viên độc lập gồm có: Ông Nguyễn Hạnh Phúc, Bà Tiêu Yến Trinh và Ông Đỗ Lê Hùng. Thành viên độc lập HĐQT tại Vinamilk có năng lực để thúc đẩy nhận định độc lập của tất cả thành viên HĐQT và sự liêm chính của hệ thống quản trị tại Vinamilk.

Ngày 10/09/2025, HĐQT đã ban hành nghị quyết số 12/NQ-CTS.HĐQT/2025 về việc thông qua chủ trương cần có kế hoạch để thực hiện lộ trình tăng số lượng thành viên độc lập HĐQT chiếm ít nhất 50% tổng số lượng thành viên HĐQT theo thông lệ tốt từ Thẻ điểm QTCT ASEAN. HĐQT sẽ tiếp tục thực hiện chủ trương này trong thời gian tới.

D.2.5 Giới hạn về nhiệm kỳ của thành viên độc lập HĐQT

Điều 9.1.b của Quy chế Nội bộ về QTCT của Công ty: Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Trong đó, nhiệm kỳ của các thành viên Hội đồng quản trị phải kết thúc cùng lúc với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế, ngoại trừ việc một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công Ty không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục.

D.2.6 Giới hạn số lượng chức vụ của thành viên HĐQT Vinamilk tại các công ty khác.

Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ Việt Nam quy định: Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.

Theo thông tin đã trình bày ở phần "Nhân sự chủ chốt – Hội đồng Quản trị" tại trang 36 - 39, có hai (02) thành viên sau đây chưa đáp ứng quy định này gồm:

- Ông Michael Chye Hin Fah
- Bà Tongjai Thanachanan

Ông Michael Chye Hin Fah và Bà Tongjai Thanachanan đồng thời là nhân sự chủ chốt của Thai Beverage Public Company Limited và đang kiêm nhiệm chức vụ thành viên HĐQT trong tập đoàn này lớn hơn 05 công ty. Ông Michael Chye Hin Fah và Bà Tongjai Thanachanan đã có báo cáo cho lãnh đạo Thai Beverage Public Company Limited xem xét để đáp ứng quy định tại Việt Nam trong thời gian tới.



D.2.7: Thành viên HĐQT điều hành không được đồng thời là thành viên HĐQT tại hơn hai (02) công ty niêm yết khác khác ngoài tập đoàn Vinamilk.

Nhằm cam kết thực thi trách nhiệm của thành viên HĐQT một cách hiệu quả. Thành viên HĐQT điều hành tại Vinamilk sẽ không tham gia làm thành viên HĐQT nhiều hơn hai (02) công ty niêm yết khác ngoài tập đoàn Vinamilk.

HĐQT Vinamilk có hai (02) thành viên điều hành là Bà Mai Kiều Liêm (Tổng Giám đốc) và Ông Lê Thành Liêm (Giám đốc Điều hành Tài chính) đều không có tham gia làm thành viên HĐQT tại bất kỳ công ty niêm yết nào ngoài tập đoàn Vinamilk.

Thành lập các ủy ban trực thuộc HĐQT

Tại Vinamilk, HĐQT đã thành lập 04 ủy ban chuyên trách thuộc HĐQT như sau:

- D.2.8 Ủy ban Nhân sự
- D.2.13 Ủy ban Lương thưởng
- D.2.18 Ủy ban Kiểm toán, và Ủy ban Chiến lược

Việc thành lập các ủy ban này để hỗ trợ HĐQT trong việc thực hiện các trách nhiệm cụ thể và thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát của mình.

Nhiệm kỳ của bốn (04) ủy ban đều là năm (05) năm và trùng với nhiệm kỳ của HĐQT hiện hành 2022-2026.



D.2.9/ D.2.10 Cơ cấu của Ủy ban Nhân sự.

Ủy ban Nhân sự ("UBNS") gồm 04 thành viên. Ngày 05/05/2025, HĐQT đã ban hành nghị quyết số 07/NQ-CTS.HĐQT/2025 về sự thay đổi các thành viên trong UBNS như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Hạnh Phúc	Chủ tịch UBNS Thành viên độc lập HĐQT
2	Bà Mai Kiều Liên	Thành viên HĐQT điều hành
3	Bà Đặng Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT không điều hành (Đến ngày 05/05/2025)
4	Ông Lee Meng Tat	Thành viên HĐQT không điều hành (Đến ngày 25/04/2025)
5	Bà Tongjai Thanachanan	Thành viên HĐQT không điều hành (Từ ngày 05/05/2025)
6	Ông Vũ Trí Thức	Thành viên HĐQT không điều hành (Từ ngày 05/05/2025)

Ngày 10/09/2025, HĐQT đã ban hành nghị quyết số 12/NQ-CTS.HĐQT/2025 về việc thực hành một số nội dung theo Thẻ điểm QTCT ASEAN. Theo đó, UBNS cần có đa số (quá bán) thành viên độc lập. Công ty sẽ xem xét để thực hiện và đáp ứng nguyên tắc này trong thời gian tới.



D.2.11 Quy chế hoạt động của UBNS.

UBNS cần ban hành và công bố Quy chế hoạt động của UBNS nhằm đảm bảo cơ sở pháp lý rõ ràng cho việc triển khai các chức năng, nhiệm vụ được giao. Quy chế này phải quy định cụ thể về phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của các thành viên, nguyên tắc phối hợp, cơ chế ra quyết định và chế độ báo cáo. Việc công bố công khai Quy chế hoạt động không chỉ góp phần nâng cao tính minh bạch và hiệu quả hoạt động mà còn giúp các đơn vị liên quan nắm bắt đầy đủ quy trình làm việc với UBNS, từ đó tạo sự thống nhất, đồng bộ trong quá trình thực thi.

Hiện nay, UBNS chưa ban hành quy chế hoạt động của mình mà chủ yếu căn cứ theo quy định của pháp luật, Điều 15, Điều 16 và Điều 17 của Quy chế Nội bộ về QTCT của Vinamilk. Trong đó, trích một số vai trò và nhiệm vụ quan trọng của UBNS như sau:

- Đưa ra khuyến nghị để Hội đồng quản trị phê chuẩn về việc lựa chọn nhân sự đảm nhiệm các vị trí Chủ tịch Ủy Ban, thành viên Ủy Ban;
- Soạn lập chương trình giới thiệu chi tiết cho các thành viên Hội đồng quản trị mới và soạn lập chương trình đào tạo cho các thành viên Hội đồng quản trị hiện hữu;
- Soạn lập các tiêu chí đánh giá kết quả công việc của Hội đồng quản trị, các Ủy Ban thuộc Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị;
- Thực hiện đánh giá kết quả công việc hàng năm và báo cáo kết quả cho Hội đồng quản trị;
- Soát xét các chương trình hoạch định nhân sự kế thừa và quản trị nhân tài và các đối tượng của các chương trình này;
- Tìm kiếm các cá nhân có đủ năng lực đảm nhiệm vị trí thành viên Hội đồng quản trị và đề cử cho Hội đồng quản trị các ứng viên để đảm nhiệm các vị trí mới và/ hoặc các vị trí chưa có nhân sự phụ trách;
- Phụ trách các công tác liên quan đến việc bãi nhiệm, miễn nhiệm, từ nhiệm,... của thành viên Hội đồng quản trị;
- Đề xuất để Hội đồng quản trị phê chuẩn các tiêu chuẩn bổ nhiệm Tổng Giám Đốc và đề xuất để Hội đồng quản trị phê chuẩn về việc bổ nhiệm Tổng Giám Đốc và các quản lý cấp cao;
- Xây dựng trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị;

Trong năm 2025, UBNS có những hoạt động được tóm tắt như sau:

- Phối hợp với UBLT xem xét đánh giá kết quả hoạt động năm 2024 của các thành viên Ban điều hành.
- Triển khai việc đánh giá các thành viên Ban Điều hành giữa nhiệm kỳ 2021-2026 theo Nghị quyết 02/NQ-CTS. HĐQT/2023 về Xây dựng nguồn nhân lực và kế hoạch kế nhiệm đối với các vị trí chủ chốt thuộc quyền quản lý của HĐQT và báo cáo HĐQT.
- Thảo luận về việc bổ nhiệm các vị trí chủ chốt thuộc quyền quản lý của HĐQT còn thiếu nhân sự và tình hình triển khai nhân sự kế thừa để trình HĐQT.
- Xem xét hồ sơ ứng viên cho 2 vị trí thành viên HĐQT từ nhiệm và trình HĐQT trước khi ĐHĐCĐ bầu chọn tại ĐHĐCĐ thường niên 2025.
- Thành lập Hội đồng Tìm kiếm (trên cơ sở UBNS và một số thành viên HĐQT khác) để lựa chọn đơn vị tư vấn cho chương trình nhân sự kế thừa.

D.2.12 UBNS cần họp ít nhất 02 lần/năm.

Trong năm 2025, UBNS có 02 cuộc họp và 3 cuộc họp Hội đồng tìm kiếm (bao gồm các thành viên UBNS và 03 thành viên HĐQT khác có kinh nghiệm về nhân sự /tuyển dụng).

Stt	Thành viên Ủy ban	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hạnh Phúc	5/5	100%
2	Bà Mai Kiều Liên	5/5	100%
3	Bà Đặng Thị Thu Hà (Đến ngày 05/05/2025)	2/2	100%
4	Ông Lee Meng Tat (Đến ngày 25/04/2025)	2/2	100%
5	Bà Tongjai Thanachanan (Từ 05/05/2025)	3/3	100%
6	Ông Vũ Trí Thức (Từ 05/05/2025)	3/3	100%

D.2.14/ D.2.15 Cơ cấu của Ủy ban Lương thưởng.

Ủy ban Lương thưởng ("UBLT") gồm 04 thành viên. Ngày 05/05/2025, HĐQT đã ban hành nghị quyết số 07/NQ-CTS. HĐQT/2025 về sự thay đổi các thành viên trong UBLT như sau:

Stt	Thành viên Ủy ban	Chức vụ
1	Bà Tiêu Yến Trinh	Chủ tịch UBLT Thành viên HĐQT độc lập
2	Ông Michael Chye Hin Fah	Thành viên HĐQT độc lập
3	Ông Nguyễn Hạnh Phúc	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Ông Hoàng Ngọc Thạch	Thành viên HĐQT không điều hành (Đến ngày 25/04/2025)
5	Bà Đặng Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT không điều hành (Từ ngày 05/05/2025)

UBLT cần đáp ứng nguyên tắc sau:

- do thành viên độc lập làm Chủ tịch UBLT;
- toàn bộ các thành viên không điều hành và có đa số (quá bán) là thành viên độc lập HĐQT.

Công ty sẽ xem xét để thực hiện và đáp ứng nguyên tắc về việc UBLT có đa số (quá bán) là thành viên độc lập HĐQT trong thời gian tới.



D.2.16 Quy chế hoạt động của UBLT

UBLT cần ban hành và công bố Quy chế hoạt động của mình nhằm thiết lập khuôn khổ quản trị rõ ràng, minh bạch cho việc thực hiện các chức năng liên quan đến chính sách tiền lương, phúc lợi và đãi ngộ. Quy chế cần quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc làm việc, cơ chế thẩm định – phê duyệt, trách nhiệm của từng thành viên cũng như chế độ họp và báo cáo. Việc công bố công khai Quy chế hoạt động không chỉ tăng cường tính minh bạch trong quản trị nhân sự cấp cao mà còn giúp các đơn vị trong tổ chức hiểu và phối hợp hiệu quả hơn với UBLT.

Hiện nay, UBLT chưa ban hành quy chế hoạt động của mình mà chủ yếu căn cứ theo quy định của pháp luật, Điều 16 và Điều 17 của Quy chế Nội bộ về QTCT của Vinamilk. Trong đó, trích một số vai trò và nhiệm vụ quan trọng của UBLT như sau:

- Xác định và quản lý chế độ thù lao, thưởng và các lợi ích khác cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và nhân sự chủ chốt khác thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT;
- Xác lập và đề xuất các chế độ đãi ngộ cho Cán bộ Quản lý cấp cao khác;
- Quản trị các kế hoạch khen thưởng liên quan đến cổ phiếu;
- Đề xuất cho Hội Đồng Quản Trị phê chuẩn các kế hoạch khen thưởng ngắn và dài hạn;
- Giám sát kết quả của các chương trình Hoạch định nhân sự kế thừa và Quản trị nhân tài trong mối tương quan với các khoản thưởng/khích lệ.

Trong năm 2025, UBLT có những hoạt động được tóm tắt như sau:

- Xem xét phân bổ thù lao còn lại năm 2024 cho các thành viên HĐQT và đề xuất cho HĐQT duyệt.
- Phối hợp với UBNS đánh giá kết quả hoạt động năm 2024 của các Giám đốc Điều hành; từ đó xem xét thưởng cho Ban Điều hành dựa vào kết quả kinh doanh năm 2024 và đề xuất mức thưởng cho HĐQT duyệt.
- Xem xét việc triển khai Nghị quyết 20/NQ-CTS. HĐQT/2023 về điều chỉnh thu nhập của Ban Điều hành.
- Thực hiện nhiệm vụ do HĐQT giao về việc xem xét và cho ý kiến về cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty.
- Xem xét và đề xuất cải thiện quy trình thiết lập KPI cho cấp quản lý.

D.2.17 UBLT cần họp ít nhất 02 lần/năm.
UBLT báo cáo số lượng cuộc họp và tình hình tham dự họp của các thành viên UBLT trong năm 2025 như sau:

Stt	Thành viên Ủy ban	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bà Tiêu Yến Trinh	5/5	100%
2	Ông Michael Chye Hin Fah	5/5	100%
3	Ông Nguyễn Hạnh Phúc	2/2	100%
4	Ông Hoàng Ngọc Thạch (Đến ngày 25/04/2025)	2/2	100%
5	Bà Đặng Thị Thu Hà (Từ ngày 05/05/2025)	3/3	100%

D.2.19/ D.2.20 Cơ cấu của Ủy ban Kiểm toán.
HĐQT thành lập Ủy ban Kiểm toán ("UBKT") gồm 04 thành viên. Ngày 05/05/2025, HĐQT đã ban hành nghị quyết số 07/NQ-CTS.HĐQT/2025 về sự thay đổi các thành viên trong UBKT như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Đỗ Lê Hùng	Chủ tịch UBKT Thành viên độc lập HĐQT
2	Ông Alain Xavier Cany	Thành viên HĐQT không điều hành
3	Ông Michael Chye Hin Fah	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Ông Hoàng Ngọc Thạch	Thành viên HĐQT không điều hành (Đến ngày 25/04/2025)
5	Bà Đặng Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT không điều hành (Từ ngày 05/05/2025)

UBKT cần đáp ứng nguyên tắc sau:
- do thành viên độc lập làm Chủ tịch UBKT;
- toàn bộ các thành viên không điều hành và có đa số (quá bán) là thành viên độc lập HĐQT.

Công ty sẽ xem xét để thực hiện và đáp ứng nguyên tắc về việc UBKT có đa số (quá bán) là thành viên độc lập HĐQT trong thời gian tới.

D.2.21 Quy chế hoạt động của UBKT
Hoạt động của UBLT phải tuân thủ quy định của pháp luật, Điều 12, Điều 13 và Điều 14 của Quy chế Nội bộ về QTCT của Vinamilk và Quy chế Hoạt động của UBKT đã được ban hành và công bố trên website Công ty.

D.2.22 UBKT cần có ít nhất một (01) thành viên độc lập HĐQT có chuyên môn về kế toán (bằng cấp hoặc kinh nghiệm về kế toán).
Tại Vinamilk, UBKT có hai (02) thành viên có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm làm công tác kế toán tài chính gồm:

i. Ông Đỗ Lê Hùng (Cử nhân Tài chính - Kế toán, 17 năm kinh nghiệm làm việc tại vụ kế toán của Kho bạc Nhà nước và 8 năm kinh nghiệm làm Giám đốc kiểm toán và Kiểm soát nội bộ tại công ty Big C Việt Nam).

ii. Ông Michael Chye Hin Fah (Thạc sỹ chuyên ngành Kế toán – Kiểm toán và kinh nghiệm hơn 22 năm làm việc trong lĩnh vực kế toán, tài chính, đầu tư,... tại tập đoàn Thaibev và các công ty khác ở Châu Á.

D.2.23 UBKT cần họp ít nhất 04 lần/năm.
UBKT báo cáo số lượng cuộc họp và tình hình tham dự họp của các thành viên UBKT trong năm 2025 như sau:

Biên bản họp được Thư ký Công ty lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và Chủ tich Ủy ban kiểm toán ký tên vào biên bản cuộc họp căn cứ diễn biến và nội dung chính của cuộc họp. Năm 2025 thì UBKT đã tổ chức họp 08 cuộc họp như bên dưới:

Stt	Họ và tên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Đỗ Lê Hùng	8/8	100%	
2	Ông Alain Xavier Cany	7/8	87,5%	Trùng lịch công tác khác
3	Ông Michael Chye Hyn Fah	8/8	100%	
4	Ông Hoàng Ngọc Thạch (Đến 25/04/2025)	1/1	100%	
5	Bà Đặng Thị Thu Hà (Từ ngày 05/05/2025)	7/7	100%	

D.2.24 UBKT chịu trách nhiệm chính trong việc đưa ra khuyến nghị về việc bổ nhiệm và bãi nhiệm kiểm toán viên độc lập.
Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của UBKT đối với kiểm toán độc lập:
- Giám sát năng lực và tính độc lập của đơn vị Kiểm toán độc lập;
- Xem xét, phê duyệt đề xuất của Ban điều hành trong việc lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán độc lập trước khi báo cáo Hội Đồng Quản Trị để trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn;
- Xem xét, đánh giá hàng năm về hiệu quả và sự độc lập, khách quan đối với đơn vị Kiểm toán độc lập để kiến nghị với Hội đồng Quản trị trong việc tiếp tục hay chấm dứt sử dụng dịch vụ của đơn vị Kiểm toán độc lập;
- HĐQT ủy quyền cho Ủy ban kiểm toán quyết định các dịch vụ kiểm toán và phi kiểm toán. Đối với phí kiểm toán không vượt quá 5% so với năm trước, nếu vượt quá 5% thì sẽ do HĐQT phê duyệt.
- HĐQT ủy quyền cho Ủy ban kiểm toán quyết định các điều khoản liên quan trong hợp đồng dịch vụ kiểm toán và phi kiểm toán (nếu có).

Vui lòng xem báo cáo của UBKT về việc thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm của UBKT cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2025 tại trang 63 - 67 của báo cáo này.

Ủy ban Chiến lược
HĐQT thành lập Ủy ban Chiến lược ("UBCL") gồm năm (05) thành viên. Ngày 05/05/2025, HĐQT đã ban hành nghị quyết số 07/NQ-CTS.HĐQT/2025 về sự thay đổi các thành viên trong UBCL như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Mai Kiều Liên	Chủ tịch UBCL Thành viên HĐQT điều hành
2	Ông Lee Meng Tat	Thành viên HĐQT không điều hành (Đến ngày 25/04/2025)
3	Ông Lê Thành Liêm	Thành viên HĐQT điều hành
4	Ông Alain Xavier Cany	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Bà Đặng Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT không điều hành (Từ ngày 05/05/2025)
6	Bà Tongjai Thanachanan	Thành viên HĐQT không điều hành (Đến ngày 05/05/2025)
7	Ông Vũ Trí Thức	Thành viên HĐQT không điều hành (Từ ngày 05/05/2025)

Hoạt động của UBCL phải tuân thủ quy định của pháp luật, Điều 15, Điều 16 và Điều 17 của Quy chế Nội bộ về QTCT của Vinamilk. Theo đó, UBCL chịu trách nhiệm chính trong việc soạn thảo và đề xuất chiến lược kinh doanh của Công ty lên HĐQT: bao gồm (1) phê chuẩn tầm nhìn, sứ mệnh và các mục tiêu chiến lược dài hạn; (2) giám sát việc lập, triển khai và thực thi chiến lược; (3) phụ trách định hướng về phát triển bền vững và có trách nhiệm; (4) phụ trách lĩnh vực báo cáo tích hợp; và (5) phụ trách lĩnh vực quan hệ với các bên liên quan.

Trong năm 2025, UBCL đã tổ chức họp 1 lần vào ngày 04/08/2025 để thảo luận và xem xét các vấn đề sau đây:

- UBCL thông qua chương trình Net Zero: UBCL giao BĐH lên kế hoạch chi tiết cho năm 2027 và Vinamilk sẽ nỗ lực để đạt được mục tiêu này.
- UBCL thông qua báo cáo cập nhật tình hình thực hiện tái định vị thương hiệu. UBCL thảo luận và đề xuất cơ chế để UBCL tham gia nhiều hơn vào quá trình xây dựng chiến lược của Công ty.
- Thảo luận và xem xét nhiệm vụ của UBCL theo quy định tại Quy chế nội bộ về QTCT.
- Thảo luận và giao BĐH cập nhật lại Bộ Quy Tắc Ứng Xử trong năm 2026 cho phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay của Công ty.



D.3 Hoạt động của HĐQT

D.3.1 Kế hoạch họp của HĐQT.

Nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho sự tham gia họp đầy đủ nhất có thể của các thành viên HĐQT thì HĐQT cần lấy ý kiến của các thành viên để lập kế hoạch họp cho cả năm.

Trong tháng 12/2025, HĐQT đã lấy kiến các thành viên và đã thông qua kế hoạch họp dự kiến của ĐHĐCĐ thường niên, của toàn thể HĐQT, HĐQT (không bao gồm thành viên điều hành) và 4 Ủy ban của HĐQT cho năm 2026 như sau:

Tháng	1/2026	2/2026	3/2026	4/2026	5/2026	6/2026
ĐHĐCĐ				9:00 - 22/4 T4 - Wed		
HĐQT		Q4/25 9:00 - 2/2 T2 - Mon			Q1/26 9:30 - 18/5 T2 - Mon	
HĐQT *(TV không điều hành)*					8:00 - 18/5 T2 - Mon	
UBKT		Q4/25 9:00 - 2/2 T2 - Mon			Q1/26 9:30 - 6/5 T4 - Wed	
UBNS			9:00 - 16/3 T2 - Mon			
UBLT	14:00 - 27/1 T3 - Tues					
UBCL			14:00 - 16/3 T2 - Mon			

Tháng	7/2026	8/2026	9/2026	10/2026	11/2026	12/2026	Cộng	Ghi chú
ĐHĐCĐ							**1**	**1 lần/ năm**
HĐQT		Q2/26 14:00 - 5/8 T4 - Wed			Q3/26 9:00 - 4/11 T4 - Wed		**4**	**Ít nhất 4 lần/ năm**
HĐQT *(TV không điều hành)*							**1**	**Ít nhất 1 lần/ năm**
UBKT		Q2/26 14:00 - 5/8 T4 - Wed			Q3/26 9:00 - 3/11 T3 - Tues		**4**	**Ít nhất 4 lần/ năm**
UBNS		Q2/26 9:00 - 4/8 T3 - Tues					**2**	**Ít nhất 2 lần/ năm**
UBLT		10:30 - 5/8 T4 - Wed					**2**	**Ít nhất 2 lần/ năm**
UBCL		14:00 - 4/8 T3 - Tues					**2**	**Ít nhất 2 lần/ năm**

Kế hoạch họp này có thể thay đổi tùy theo nhu cầu thực tế của Công ty.

D.3.2/ D.3.3 Số lượng cuộc họp của HĐQT và sự tham dự họp của thành viên HĐQT.

Điều 11 của Quy chế Nội bộ về QTCT của Vinamilk quy định: HĐQT phải họp ít nhất mỗi quý một lần và có thể họp bất thường để thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp hoặc có thể thông qua quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Thông lệ của Vinamilk là HĐQT không có giới hạn về số lượng cuộc họp HĐQT bất thường hoặc theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để thực hiện nhiệm vụ của HĐQT một cách đầy đủ và kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Chủ tịch HĐQT triệu tập họp các cuộc họp HĐQT bất thường trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị trong trường hợp sau:

- Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 Giám Đốc Điều Hành của Công Ty;
- Có đề nghị của thành viên độc lập HĐQT;
- Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên HĐQT;
- Theo yêu cầu của kiểm toán độc lập để thảo luận về báo cáo kiểm toán và tình hình Công Ty.

Tất cả các thành viên HĐQT đều chủ động tham gia giám sát hoạt động của Công ty, tham gia thảo luận tại các cuộc họp định kỳ hàng quý hoặc thông qua các lần lấy ý kiến bằng văn bản. HĐQT đều được khuyến khích đề xuất, kiến nghị bất kỳ lúc nào thấy cần thiết cho Công ty và không có giới hạn về mặt không gian, thời gian và nội dung thảo luận.

Thành viên HĐQT có trách nhiệm tham gia tất cả các cuộc họp HĐQT của Công ty trong năm. Trong trường hợp có thành viên nào không tham dự họp được thì phải có thông báo gửi cho HĐQT và nêu lý do cụ thể. Biên bản họp đều được gửi tới tất cả thành viên HĐQT để ghi nhận lại tất cả nội dung đã họp. Thông tin về cuộc họp HĐQT trong năm 2025 như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hạnh Phúc	Chủ tịch	6/6	100%
2	Bà Mai Kiều Liên	Thành viên	6/6	100%
3	Ông Alain Xavier Cany	Thành viên	6/6	100%
4	Bà Đặng Thị Thu Hà	Thành viên	6/6	100%
5	Ông Đỗ Lê Hùng	Thành viên	6/6	100%
6	Ông Michael Chye Hin Fah	Thành viên	6/6	100%
7	Ông Lê Thành Liêm	Thành viên	6/6	100%
8	Ông Lee Meng Tat (*)	Thành viên	3/3	100%
9	Ông Hoàng Ngọc Thạch (*)	Thành viên	3/3	100%
10	Bà Tiêu Yến Trinh	Thành viên	6/6	100%
11	Bà Tongjai Thanachanan (**)	Thành viên	2/3	66,7%
12	Ông Vũ Trí Thức (**)	Thành viên	3/3	100%

(*) : Miễn nhiệm tháng 4/2025

(**) : Bổ nhiệm từ tháng 4/2025. Bà Tongjai vắng 01 cuộc họp có lý do.

D.3.4 Số lượng tối thiểu thành viên tham dự họp HĐQT.

Các cuộc họp HĐQT lần thứ nhất chỉ có thể được tiến khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị tham gia dự họp. Thành viên HĐQT được xem là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp khi: (i) tham gia và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; hoặc (ii) thông qua người đại diện được ủy quyền (việc người đại diện theo ủy quyền có quyền dự họp khi được tất cả các thành viên HĐQT đồng ý); hoặc (iii) tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; hoặc (iv) gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử; hoặc (v) gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác được đa số các thành viên đồng ý.

Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại lần hai trong trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.

Mọi quyết định hoặc nghị quyết của Hội đồng Quản trị chỉ được xem là hợp lệ và có hiệu lực thi hành khi đáp ứng đầy đủ nguyên tắc nêu trên. Trường hợp quyết định hoặc nghị quyết được ban hành dựa trên hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, thì tất cả các thành viên Hội đồng Quản trị được xem là đã tham gia đầy đủ (100%) vào việc lấy ý kiến đó.

Trong năm 2025, tất cả các quyết định và nghị quyết của HĐQT Vinamilk ban hành đều đáp ứng theo nguyên tắc này.

D.3.5 Cuộc họp của HĐQT không bao gồm thành viên điều hành.

Ngày 10/09/2025, HĐQT đã ban hành nghị quyết số 12/NQ-CTS.HĐQT/2025 để thông qua việc áp dụng một số nội dung theo thông lệ tốt của Thẻ điểm QTCT ASEAN thì có bao gồm nguyên tắc "Cuộc họp của HĐQT ít nhất 1 lần/năm với thành phần tham dự là không bao gồm thành viên điều hành".

Theo đó, tám (08) thành viên HĐQT không điều hành đã tổ chức một cuộc họp trong năm 2025 vào ngày 24/11/2025 để thảo luận về một số vấn đề của Công ty như sau :

- Hiệu quả sơ đồ tổ chức tại văn phòng trụ sở.
- Hiệu quả dự án đầu tư.
- Tiến độ chương trình nhân sự kế thừa.
- Rà soát phân cấp, phân quyền giữa HĐQT và BĐH và hệ thống báo cáo để HĐQT theo dõi, giám sát phân cấp, phân quyền.

Nội dung cuộc họp đã được ghi nhận tại Biên bản họp số 15/BB-CTS.HĐQT/2025 ngày 24/11/2025.

D.3.6 Tài liệu họp HĐQT và quyền được cung cấp thông tin.

Điều 24.6 của Điều lệ hoạt động của Công ty quy định: Thông báo mời họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày làm việc trước khi tổ chức họp. Thông báo mời họp có thể gửi bằng giấy mời, bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác tùy thuộc vào từng thời điểm, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công Ty. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Điều 4 của Quy chế hoạt động của HĐQT quy định:

- Thành viên HĐQT có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, các Giám đốc điều hành, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.
- Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên HĐQT. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định.

HĐQT có quyền mời Giám đốc Điều hành hoặc Giám đốc phòng chức năng tham gia cuộc họp HĐQT để trình bày cho HĐQT các vấn đề mà HĐQT quan tâm. Trong năm 2025, Giám đốc Điều hành Marketing, Giám đốc Điều hành Phát triển Vùng nguyên liệu và Giám đốc Hoạch định Chiến lược được HĐQT mời tham gia họp để trình bày thêm cho HĐQT về chiến lược marketing, chiến lược phát triển vùng nguyên liệu, tái định vị thương hiệu và chiến lược chuyển đổi số của Công ty.

D.3.7/ D.3.8 Thư ký Công ty và Người phụ trách QTCT.

HĐQT quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thù lao đối với (i) Thư ký Công ty và (ii) Người phụ trách quản trị của Công ty.

Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Công ty thì được thực hiện theo Khoản 5, Điều 156 của Luật Doanh nghiệp hiện hành. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách QTCT được quy định tại Khoản 3, Điều 281 của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 09/NQ-CTS.HĐQT/2022 ngày 22/07/2022 về việc bổ nhiệm Thư ký Công ty Công ty gồm 03 người và Nghị quyết số 07/NQ-CTS.HĐQT/2024 ngày 25/04/2024 của HĐQT bổ nhiệm bổ sung thêm một (01) Thư ký Công ty là Ông Lê Đức Anh. Ban Thư ký là bộ phận chịu trách nhiệm trực tiếp trước HĐQT về tất cả các vấn đề có liên quan đến chức năng và hoạt động của HĐQT. Một trong những vai trò của Thư ký Công ty là đầu mối kết nối thông tin giữa Ban Điều hành, cổ đông, nhà đầu tư với HĐQT.

Stt	Họ và tên	Chức vụ chuyên môn tại Vinamilk
1	Ông Lê Đức Anh	Trưởng ban Hợp tác đầu tư
2	Ông Trần Chí Sơn	Trưởng Bộ phận Tài chính Người phụ trách Quản trị Công ty
3	Bà Lê Quang Thanh Trúc	Giám đốc Quản lý hoạt động các đơn vị thành viên
4	Ông Đồng Quang Trung (Đến 31/12/2025)	Trưởng ban Quan hệ nhà đầu tư (IR)

Trong đó, Ông Trần Chí Sơn cũng được HĐQT bổ nhiệm làm Người phụ trách QTCT kể từ ngày 01/08/2022.

Theo nguyện vọng cá nhân, Ông Đồng Quang Trung đã có đơn xin từ nhiệm làm Thư ký Công ty kể từ ngày 31/12/2025 và đã được HĐQT thông qua.

Thư ký Công ty đều có trình độ tiếng Anh tốt, kiến thức và kinh nghiệm tốt trong lĩnh vực kế toán – tài chính – đầu tư – quản trị công ty. Vui lòng xem thông tin giới thiệu của Thư ký Công ty trong báo cáo này từ trang 46 đến trang 47 của báo cáo này.

Tuy nhiên, tại Vinamilk, Thư ký Công ty không chỉ thực hiện công việc theo quy định của pháp luật hiện hành mà còn tham khảo chức năng và nhiệm vụ của Thư ký Công ty theo thông lệ quản trị tiên tiến hiện nay như tài liệu Thư ký Công ty do Tổ chức Tài chính Quốc tế ("IFC") ban hành năm 2016 và Thẻ điểm QTCT ASEAN để hỗ trợ tốt cho HĐQT trong việc xây dựng hệ thống QTCT tại Vinamilk một cách tốt nhất có thể và vượt trên tuân thủ.

Thư ký Công ty và Người phụ trách QTCT của Vinamilk luôn tích cực tham gia các diễn đàn, hội thảo, tập huấn của VIOD, HOSE và UBCKNN để luôn cập nhật thông tin mới nhất về luật và thông lệ quản trị tốt trong năm 2025.

D.3.9 Điều kiện và tiêu chuẩn của thành viên HĐQT.
Điều 9.2. b) của Quy chế nội bộ về QTCT của Vinamilk công bố điều kiện và tiêu chuẩn của thành viên HĐQT như sau:

Ngoài các điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị không điều hành, thành viên Hội đồng quản trị độc lập còn thỏa mãn các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

(i) Thành viên Hội đồng quản trị cần có các phẩm chất và năng lực sau đây:
- Có tư chất lãnh đạo, liêm chính, có trách nhiệm, chín chắn, có đạo đức, và nhận được sự tin tưởng của các cổ đông, các thành viên khác trong Hội đồng quản trị, các cán bộ quản lý, và nhân viên của Công ty;
- Có khả năng cân bằng lợi ích của tất cả các bên có quyền lợi liên quan và đưa ra những quyết định hợp lý;
- Có kinh nghiệm chuyên môn và trình độ học vấn cần thiết để hoạt động một cách có hiệu quả; có kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công Ty;
- Có kinh nghiệm kinh doanh quốc tế, am hiểu các vấn đề địa phương, hiểu biết về thị trường, sản phẩm, và đối thủ cạnh tranh;
- Có khả năng biến kiến thức và kinh nghiệm thành các giải pháp thực tiễn;
- Liêm chính và có tiêu chuẩn đạo đức cao;
- Phán quyết chuẩn xác;
- Khả năng và ý chí đương đầu với thách thức và tìm tòi cái mới;
- Kỹ năng giao tiếp tốt.

(ii) Tính độc lập của thành viên Hội đồng quản trị độc lập chỉ được đáp ứng khi thành viên Hội đồng quản trị đó đáp được các yêu cầu bắt buộc sau đây:
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất một phần trăm (1%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho công ty trong hai (02) năm gần nhất;
- Không phải là đối tác hoặc người liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với công ty chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào của Công ty trong hai (02) năm gần nhất.
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 2 nhiệm kỳ.

(iii) Ngoài các việc đáp ứng các yêu cầu tại mục (ii) nêu trên, tính độc lập của thành viên Hội đồng quản trị độc lập còn được xem xét khi đáp ứng được các yêu cầu sau một cách tốt nhất:
- Không phải là thành viên gia đình trực hệ của một cá nhân đang là, hoặc trong năm (05) năm gần nhất đã là, một Người Quản Lý Của Công ty, hoặc của người có liên quan;
- Không phải là cán bộ điều hành của một công ty khác mà một Người Quản Lý Của Công ty là thành viên Hội đồng quản trị của công ty đó;
- Không có mối liên hệ liên kết với một tổ chức phi lợi nhuận nhận những khoản tiền đóng góp lớn từ Công ty hoặc từ Người có liên quan.

Thành viên HĐQT hiện tại của Công ty đã đang đáp ứng các điều kiện và tiêu chuẩn nêu trên.



D.3.10 Quy trình và thủ tục bầu cử thành viên HĐQT.
Công ty đã công bố đầy đủ và chi tiết quy trình và thủ tục liên quan đến bầu cử thành viên HĐQT tại các Điều liệt kê như bên dưới trong Quy chế nội bộ về QTCT của Công ty.
- 9.3. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT.
- 9.4. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên HĐQT.
- 9.5. Công bố thông tin liên quan đến các ứng viên thành viên HĐQT.
- 9.6. Cách thức bầu thành viên HĐQT.

Ngoài ra, nhằm giúp cổ đông có thể thực hiện quyền của cổ đông liên quan đến nội dung bầu cử thành viên HĐQT một cách thuận tiện nhất thì Công ty luôn có thông báo và công bố thông tin hướng dẫn chi tiết cho từng kỳ ĐHĐCĐ mà có nội dung này.

Trong năm 2025, HĐQT Vinamilk có hai (02) thành viên xin từ nhiệm và ĐHĐCĐ đã bầu bổ sung cho hai (02) thành viên từ nhiệm này.

Stt	Họ và tên	Thời gian miễn nhiệm/ bầu bổ sung
1	Ông Lee Meng Tat	Miễn nhiệm ngày 25/4/2025
2	Ông Hoàng Ngọc Thạch	Miễn nhiệm ngày 25/4/2025
3	Bà Tongjai Thanachanan	Bổ nhiệm lần đầu ngày 25/04/2025
4	Ông Vũ Trí Thức	Bổ nhiệm lần đầu ngày 25/04/2025

Năm 2025, Công ty đã công bố đầy đủ và chi tiết thông tin liên quan đến nội dung bầu cử này tại mục "Đại hội đồng cổ đông" trên website của Công ty.

D.3.11 Nhiệm kỳ của HĐQT và bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới.
Điều 21 của Điều lệ hoạt động của Công ty có quy định về nhiệm kỳ của HĐQT như sau:

- Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Trong đó, nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị phải theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế, ngoại trừ việc một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công Ty không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả các thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

- Trường hợp bầu bổ sung hoặc bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm thì nhiệm kỳ của thành viên được bầu bổ sung, thay thế này là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

- Khi hết nhiệm kỳ 05 năm/lần, ĐHĐCĐ sẽ bầu cử toàn bộ thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ mới.

Nhiệm kỳ HĐQT 05 năm (2022-2026) hiện tại của Vinamilk được bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 vào ngày 26/04/2022 và ĐHĐCĐ thường niên năm 2027 sẽ tiến hành bầu cử toàn bộ thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ 05 tiếp theo.

D.3.12 Thẩm quyền phê duyệt thù lao HĐQT và thu nhập của BĐH.

- Đối với thù lao HĐQT:
  - Điều 12, Khoản 1, Mục h) của Điều lệ hoạt động của Công ty quy định ĐHĐCĐ sẽ quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với HĐQT.
  - Tại Điều 22, khoản 2, Mục f) của Điều lệ hoạt động của Công ty quy định thẩm quyền của HĐQT quyết định mức tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác cụ thể cho từng thành viên HĐQT dựa trên ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt;
  - Vui lòng xem thêm nguyên tắc C.3.1 và C.3.2 được trình bày ở trên.

- Đối với thu nhập của thành viên ban Điều hành:
  - Căn cứ theo Nghị quyết của HĐQT số 07/NQ-CTS. HĐQT/2023 ngày 14/04/2023 thì HĐQT sẽ quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, quyết định việc ký và chấm dứt hợp đồng lao động đối với (i) Tổng Giám đốc, (ii) Giám đốc Điều Hành và (iii) Giám đốc Kiểm toán nội bộ; quyết định mức lương và lợi ích khác của những Người Quản Lý này.
  - Chủ tịch HĐQT ký hợp đồng lao động đối với Tổng Giám đốc;
  - Tổng Giám đốc ký hợp đồng lao động với các chức danh còn lại.
  - Vui lòng xem thêm nguyên tắc C.3.3 và C.3.4 được trình bày ở trên.

D.3.13 Tiêu chuẩn đo lường và chế độ thu nhập dựa trên hiệu quả công việc của Tổng Giám đốc và các Giám đốc Điều hành sao cho phù hợp với lợi ích dài hạn của công ty, chẳng hạn như điều khoản thu hồi tiền thưởng và tiền thưởng trả chậm.
Hiện nay, Công ty chỉ có chính sách thu nhập của Tổng Giám đốc và các Giám đốc Điều hành chỉ thực hiện theo mục tiêu và kết quả công việc hàng năm. Công ty chưa thực hiện chính sách thưởng theo mục tiêu và kết quả công việc dài hạn. Công ty sẽ xem xét lộ trình thực hiện trong thời gian tới phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty.

D.3.14 → D.3.16 Kiểm toán nội bộ ("KTNB")
HĐQT đã thành lập chức năng kiểm toán nội bộ để có đảm bảo khách quan và tư vấn độc lập nhằm gia tăng giá trị và cải tiến hoạt động của Công ty thông qua Phòng KTNB.

- Trong đó, Ủy ban Kiểm toán giám sát chức năng KTNB về chuyên môn, đảm bảo rằng KTNB có đủ vị thế, quyền hạn, nguồn lực, đảm bảo tính độc lập, khách quan và chuyên nghiệp của KTNB. Kế hoạch KTNB trong năm sẽ do UBKT phê duyệt.
- Công ty thành lập Phòng KTNB làm đơn vị độc lập để hỗ trợ HĐQT thông qua UBKT bằng cách đánh giá và nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ và quy trình quản trị.
- Việc bổ nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc KTNB sẽ do UBKT phối hợp với UBNS xem xét và đề xuất cho HĐQT phê duyệt.
- Lương, thưởng và các lợi ích khác của Giám đốc KTNB sẽ do UBLT và UBKT phối hợp xem xét và đề xuất cho HĐQT phê duyệt.
- Phòng KTNB gồm có 12 người, bao gồm Giám đốc KTNB chuyên trách là Bà Tạ Hạnh Liên. Vui lòng xem thông tin giới thiệu về Bà Tạ Hạnh Liên tại trang 45 của báo cáo này.

Kết quả hoạt động của Phòng KTNB được UBKT trình bày trong báo cáo hoạt động của UBKT năm 2025 tại trang 63 - 67 của báo cáo này.

D.3.17 → D.3.20 Hệ thống kiểm soát nội bộ và Quản lý rủi ro.
HĐQT đã thiết lập một hệ thống kiểm soát nội bộ và chính sách quản lý rủi ro một cách hiệu quả. HĐQT chịu trách nhiệm tối hậu đối với chính sách quản lý rủi ro của Công ty và giám sát hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty. HĐQT thành lập Ủy ban Kiểm toán, Phòng Kiểm toán Nội bộ (như đã trình bày ở trên) và Phòng Quản lý Hệ thống – Rủi ro và Pháp lý để thiết lập môi trường kiểm soát vững mạnh cho Công ty.

HĐQT đảm bảo sự tích hợp giữa chiến lược, rủi ro, kiểm soát và giám sát hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty. Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều phải được Ban Điều hành và HĐQT xem xét tới yếu tố rủi ro có liên quan.

HĐQT xác nhận trách nhiệm đảm bảo một hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ nhằm bảo vệ khoản đầu tư của các Cổ đông và tài sản của Công ty. Về mặt này, Ủy ban Kiểm toán, trong đó mỗi thành viên của Ủy ban giám sát các lĩnh vực khác nhau để đảm bảo tính đầy đủ và hiệu quả của các kiểm soát tài chính, vận hành, tuân thủ và công nghệ thông tin, bao gồm quản lý rủi ro có hệ thống thông qua việc xác định chủ thể cấu trúc, chiến lược và rủi ro, theo dõi kết quả quản lý rủi ro.

Nhận định được tầm quan trọng của công nghệ thông tin đối với hoạt động kinh doanh của Công ty, HĐQT đã thiết lập phù hợp và giám sát sự vận hành hiệu quả của chính sách quản lý an ninh mạng trong nhiều năm qua. Chính sách an ninh mạng mà Vinamilk thiết lập và đang áp dụng là một phần không thể tách rời trong hệ thống quản lý rủi ro tổng thể của Công ty.

Trong năm 2025, HĐQT đã nhận diện các rủi ro trọng yếu và hành động ứng phó rủi ro tương ứng. Nội dung này được trình bày tại trang 190 - 197.

HĐQT đã đánh và xác nhận kết quả quản trị rủi ro của Vinamilk năm 2025 đã đạt yêu cầu của HĐQT. Mọi rủi ro liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã được nhận diện, kiểm soát hiệu quả và không để phát sinh rủi ro ảnh hưởng nghiêm trọng đến Công ty. Báo cáo Quản trị Rủi ro đầy đủ được trình bày tại trang 186 - 197 của báo cáo này.



D.4 Nhân sự trong HĐQT

D.4.1 Chủ tịch HĐQT không được kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc.
Điều 23, Khoản 1 của Điều lệ hoạt động của Công ty quy định rằng HĐQT lựa chọn trong số các thành viên HĐQT để bầu ra một (01) Chủ tịch. Việc bầu Chủ tịch được thực hiện theo Quy Chế Quản Trị Công Ty. Chủ tịch HĐQT không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của Công ty.

Tại Vinamilk hiện nay:

- Chủ tịch HĐQT là Ông Nguyễn Hạnh Phúc.
- Tổng Giám đốc là Bà Mai Kiều Liên.

Vui lòng xem thông tin giới thiệu về Ông Nguyễn Hạnh Phúc và Bà Mai Kiều Liên tại trang 30 - 31.

D.4.2 Chủ tịch HĐQT nên là thành viên độc lập HĐQT.
Chủ tịch HĐQT cần thiết là thành viên độc lập để giúp tăng cường tính khách quan và minh bạch trong hoạt động quản trị công ty. Một Chủ tịch độc lập không nắm giữ vị trí điều hành và không có lợi ích liên quan đáng kể trong công ty sẽ hạn chế được xung đột lợi ích, đảm bảo các quyết định của HĐQT được đưa ra vì lợi ích chung của cổ đông. Đồng thời, Chủ tịch độc lập có khả năng giám sát Ban điều hành một cách công tâm hơn, tăng cường sự cân bằng quyền lực giữa quản trị và điều hành. Điều này cũng phù hợp với thông lệ quản trị tốt, giúp nâng cao niềm tin của cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan vào tính minh bạch và hiệu quả của bộ máy quản trị.

Tại Vinamilk, Chủ tịch HĐQT là Ông Nguyễn Hạnh Phúc. Ông Phúc là thành viên độc lập HĐQT.

D.4.3 Tổng Giám đốc không được khuyến khích tham gia thành viên HĐQT ít nhất trong vòng 02 năm sau khi nghỉ hưu hoặc thôi việc.
Bà Mai Kiều Liên là Tổng Giám đốc của Công ty liên tục từ năm 1992 đến nay.

D.4.4 Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT.
Điều 23.2 của Điều lệ hoạt động của Công ty quy định về quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT như sau:

a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
b. Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ và các cuộc họp của Hội Đồng Quản Trị;
c. Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội Đồng Quản Trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công Ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội Đồng Quản Trị cho các Cổ đông tại ĐHĐCĐ;
d. Thay mặt Hội đồng quản trị ký các Quyết định của Hội đồng quản trị;

e. Theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;
f. Kiến nghị lên Hội Đồng Quản Trị, ĐHĐCĐ về việc bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc. Thay mặt Hội Đồng Quản Trị ký kết hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc;
g. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị có thể tạm đình chỉ những quyết định của Tổng Giám đốc để hạn chế tổn thất và sau đó phải báo cáo bằng văn bản đến Hội Đồng Quản Trị để có quyết định chính thức về việc đình chỉ hoặc hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ đó trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày ra quyết định tạm đình chỉ đó;
h. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Luật Doanh Nghiệp và Điều Lệ.

D.4.5 Thành viên độc lập HĐQT đứng đầu.
HĐQT nên bổ nhiệm một thành viên độc lập làm thành viên độc lập đứng đầu ngay cả khi Chủ tịch HĐQT là thành viên độc lập. Thành viên độc lập đứng đầu ("LID") cung cấp cho các cổ đông, các bên liên quan và các thành viên HĐQT một kênh liên lạc có giá trị để thảo luận về các vấn đề có thể gây ra xung đột lợi ích cho Chủ tịch HĐQT, bao gồm cả các cổ đông lớn nếu có mối liên hệ giữa họ. LID không nên nắm giữ chức vụ quản lý chủ chốt trong Công ty mà gây ra nghi ngờ về tính độc lập của LID.

HĐQT của Vinamilk hiện nay có 03 thành viên độc lập, nhưng HĐQT chưa có bổ nhiệm LID.

D.4.6: Tính đa dạng cao trong HĐQT
HĐQT xác định mục tiêu về tính đa dạng cao trong HĐQT như sau:
- HĐQT bao gồm các thành viên có kiến thức, kinh nghiệm, hành vi khía cạnh văn hóa có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Vinamilk;
- HĐQT có tối thiểu hai thành viên nữ hoặc 30% thành viên HĐQT là nữ để tối ưu hóa của sự đa dạng về giới tính trong HĐQT;

HĐQT cần phải bao gồm tối thiểu hai phần ba (2/3) thành viên không điều hành, có các tiêu chuẩn cần thiết để tham gia một cách có hiệu quả và giúp HĐQT luôn có các nhận định khách quan, độc lập về hoạt động của Công ty và đảm bảo có được cơ chế kiểm soát và cân bằng phù hợp;

Tập thể HĐQT (bao gồm thành viên Điều hành, thành viên Không Điều hành và thành viên Độc lập) của Công ty sở hữu các quan điểm, chuyên môn, kỹ năng, năng lực đa dạng và phù hợp để đóng vai trò chèo lái và giám sát Công ty hiệu quả. Vui lòng xem thông tin giới thiệu từng thành viên HĐQT trong báo cáo này từ trang 28 đến trang 39 của báo cáo này.

Theo đánh giá của Công ty, HĐQT của Vinamilk đã hội đủ các điều kiện về năng lực và chuyên nghiệp như sự đa dạng về kiến thức, kinh nghiệm quản trị, điều hành tại doanh nghiệp và phù hợp với yêu cầu của Công ty. Trong đó, thành viên không điều hành có Ông Michael Chye Hin Fah, Bà Tongjai Thanachanan và Ông Alain Xavier Cany có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động của Công ty về ngành sữa và nước giải khát.

HĐQT của Vinamilk hiện nay có 04 thành viên là nữ gồm Bà Mai Kiều Liên, Bà Đặng Thị Thu Hà, Bà Tiêu Yến Trinh và Bà Tongjai Thanachanan, chiếm 40% tổng số thành viên HĐQT đương nhiệm. Điều này thể hiện sự đa dạng về giới trong HĐQT.

HĐQT của Vinamilk hiện nay bao gồm 2 thành viên điều hành và 8 thành viên không điều hành. Các thành viên không điều hành đã tham gia một cách hiệu quả và giúp HĐQT đạt được những mục tiêu đề ra.

D.5 Hiệu quả hoạt động của HĐQT

D.5.1 Chương trình định hướng cho thành viên HĐQT mới sau khi được bổ nhiệm.
Theo Điều 17.1 của Quy chế Nội bộ về QTCT thì nhiệm vụ này thuộc UBNS của HĐQT. Theo đó, thành viên HĐQT mới sau khi được ĐHĐCĐ bầu chọn và tiếp nhận công việc tại Công ty thì sẽ được HĐQT xem xét phân công tham gia vào các Ủy ban thuộc HĐQT phù hợp với năng lực chuyên môn và kinh nghiệm của thành viên mới. HĐQT và Thư ký Công ty sẽ có chương trình giới thiệu cho thành viên mới tóm tắt các nội dung quan trọng từ các văn bản nội bộ như Điều lệ Công ty, Quy chế Nội bộ về QTCT, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của Ủy ban mà thành viên mới tham gia. Ngoài ra, Công ty cũng giới thiệu về tình hình hoạt động, tham quan các cơ sở hoạt động (chi nhánh, nhà máy, trang trại bò sữa,..) của Công ty để thành viên mới có thể hiểu biết về Công ty một cách đầy đủ và nhanh nhất.

Chi phí các chương trình định hướng này sẽ tính vào ngân sách hoạt động hàng năm của Công ty.

Trong năm 2025, HĐQT và Thư ký Công ty đã thực hiện tốt chương trình định hướng cho 02 thành viên mới trong năm là Ông Vũ Trí Thức và Bà Tongjai Thanachanan.

D.5.2 Đào tạo và phát triển cho thành viên HĐQT và Thư ký Công ty
Hàng năm, HĐQT và Thư ký Công ty sẽ lựa chọn và đề xuất các khóa đào tạo về QTCT và chuyên môn phù hợp nhằm hỗ trợ thành viên HĐQT thực hiện tốt nhất và hiệu quả nhất nhiệm vụ của mình tại Công ty. Các chương trình thực tế dành cho HĐQT như tham quan, giao lưu, kết hợp với họp HĐQT cũng sẽ được HĐQT xem xét tham gia theo từng chương trình cụ thể.

Chi phí đào tạo, chương trình thực tế dành cho HĐQT sẽ tính vào ngân sách hoạt động của HĐQT trong năm. Riêng chi phí tham gia thành viên của các tổ chức chuyên môn sẽ được lấy từ thù lao của HĐQT. Các khóa đào tạo, chương trình thực tế và tham gia thành viên các tổ chức chuyên môn của thành viên HĐQT được tóm tắt như sau:
- Các khóa học về QTCT và thành viên các tổ chức chuyên nghiệp:

Stt	Tên Nhân sự	Khóa đào tạo đã tham gia, thành viên của tổ chức chuyên nghiệp
HĐQT Công ty		
1	Ông Nguyễn Hạnh Phúc	• Chứng chỉ thành viên HĐQT ("DCP19"), VIOD, 2023. • Thành viên cá nhân ("IMP"), VIOD từ 2023.
2	Bà Đặng Thị Thu Hà	• Chứng chỉ thành viên HĐQT ("DCP1"), VIOD, 2019. • Thành viên cá nhân ("IMP"), VIOD, từ 2025. • Khóa học về QTCT và Quản lý tài chính cho thành viên HĐQT (Viện thành viên HĐQT New Zealand), 2024. • Khóa học về Tăng cường năng lực thành viên HĐQT do Giáo sư Martin Hilb, Trung tâm Quốc tế về QTCT tổ chức tại Thụy Sĩ, 2025.
3	Ông Đỗ Lê Hùng	• Chứng chỉ thành viên HĐQT ("DCP1"), VIOD, 2019. • Khóa học về QTCT và Quản lý tài chính cho thành viên HĐQT (Viện thành viên HĐQT New Zealand), 2024.
4	Ông Lê Thành Liêm	• Chứng chỉ thành viên HĐQT ("DCP3"), VIOD, 2019 • Thành viên cá nhân ("IMP"), VIOD, từ 2025.
5	Bà Tiêu Yến Trinh	• Chứng chỉ thành viên HĐQT ("DCP5"), VIOD, 2020. • Thành viên cá nhân ("IMP"), VIOD • Thành viên cá nhân, SID, 2021. • Khóa học về Tăng cường năng lực thành viên HĐQT do Giáo sư Martin Hilb, Trung tâm Quốc tế về QTCT tổ chức tại Thụy Sĩ, 2025.
6	Ông Michael Chye hin Fah	• Thành viên của Viện Thư ký và Quản trị Công chứng (ACIS), 1990. • Thành viên của Viện Hội đồng quản trị Singapore (SID), 1999. • Thành viên của Viện Thư ký Công chứng Singapore (CSIS), 2017. • Chứng chỉ đào tạo về HĐQT cho doanh nghiệp niêm yết (LED) – Module 2, 7, Viện Thành viên HĐQT Singapore (SID). • Chứng chỉ đào tạo về HĐQT (Earth on Board), Đại học Cambrigde, 2023.
7	Bà Tongjai Thanachanan	• Chứng chỉ đào tạo về HĐQT của Bursa Malaysia (MAP), Viện Thành viên HĐQT Malaysia (ICDM), 2022. • Chứng chỉ đào tạo về HĐQT (DCP), Viện Thành viên HĐQT Thái Lan (IOD), 2014. • Chứng chỉ đào tạo về HĐQT (Earth on Board), Đại học Cambrigde, 2023.
Thư ký Công ty		
1	Ông Lê Đức Anh	• Chứng chỉ Thư ký Công ty (CSMP4), VIOD, 2024.
2	Ông Trần Chí Sơn *(kiêm Người phụ trách QTCT)*	• Chứng chỉ thành viên HĐQT ("DCP5"), VIOD, 2020. • Thành viên cá nhân ("IMP"), VIOD, từ 2023. • Chứng chỉ QTCT của UBCKNN cấp, 2018.
3	Bà Lê Quang Thanh Trúc	• Chứng chỉ thành viên HĐQT ("DCP5"), VIOD, 2020. • Thành viên cá nhân ("IMP"), VIOD, từ 2025. • Chứng chỉ QTCT của UBCKNN cấp.

- Tham gia các diễn đàn, hội thảo về QTCT:
  Ngoài các khóa học chuyên nghiệp ở trên, các thành viên HĐQT và Thư ký Công ty cũng đã tham gia tích cực tại các diễn đàn, hội thảo về QTCT trong và ngoài nước nhằm không ngừng cập nhật thông tin và trau dồi kỹ năng về QTCT. Cụ thể như sau:

Stt	Tên diễn đàn/hội thảo, thời gian và địa điểm tổ chức	Thành viên HĐQT, Thư ký Công ty tham gia
1	Thảo luận HĐQT Kỳ 19 với chủ đề: "Bổ nhiệm và Đánh giá Hội đồng Quản trị" *(VIOD tổ chức tháng 1/2025 tại Việt Nam)*	Bà Lê Quang Thanh Trúc
2	Diễn đàn "Vì một mùa Đại hội đồng cổ đông đổi mới". *(VIOD, UBCKNN và Sở GDCKVN tổ chức tháng 2/2025)*	Ông Trần Chí Sơn
3	Hội thảo "Quản trị biến đổi khí hậu: Chiến lược, cam kết và hành động của các doanh nghiệp" *(Hội Doanh nghiệp Xanh TP.HCM và VIOD tổ chức tháng 5/2025 tại Việt Nam)*	Ông Trần Chí Sơn
4	Kết Nối Thành Viên Kỳ 5/2025 với chủ đề: "Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân: Đột phá & Niềm tin" *(VIOD tổ chức tháng 5/2025 tại Việt Nam)*	Ông Trần Chí Sơn
5	Hội thảo và Vinh doanh các doanh nghiệp có QTCT tốt năm 2025 *(VIOD và UBCKNN tổ chức tháng 6/2025 tại Việt Nam)*	Ông Trần Chí Sơn
6	Hội nghị và Trao giải thưởng QTCT ASEAN 2025 *(Diễn đàn thị trường vốn ASEAN tổ chức tháng 7/2025 tại Malaysia)*	Ông Trần Chí Sơn
7	Kết Nối Thành Viên Kỳ 8/2025 với chủ đề: "Kỳ đánh giá ACGS 2024: Những cơ hội và khoảng trống của doanh nghiệp Việt" *(VIOD tổ chức tháng 8/2025 tại Việt Nam)*	Ông Lê Thành Liêm Ông Trần Chí Sơn
8	Diễn đàn thường niên về QTCT – AF8 *(VIOD, UBCKNN và IFC đồng tổ chức tháng 12/2025 tại Việt Nam)*	Bà Đặng Thị Thu Hà Ông Lê Thành Liêm Bà Tiêu Yến Trinh Ông Trần Chí Sơn



D.5.3 Chương trình nhân sự kế thừa.
Với sự tư vấn của tập đoàn tư vấn nhân sự hàng đầu thế giới đến từ Mỹ, Công ty đã triển khai chương trình Kế hoạch Nhân sự Kế thừa cho Công ty từ nhiều năm nay và sẵn sàng đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty. HĐQT đã ban hành nghị quyết số 02/NQ-CTS.HĐQT/2023 ngày 13/01/2023 nhằm cụ thể hóa việc xây dựng nguồn nhân lực và kế hoạch kế nhiệm đối với các vị trí chủ chốt của Công ty. Theo đó, tối thiểu 02 ứng viên tiềm năng cho mỗi vị trí chủ chốt kế nhiệm trong chương trình.

HĐQT cam kết việc giám sát và thực hiện chính sách của Công ty một cách nghiêm túc, khách quan và minh bạch. Chính sách này bao gồm việc tìm kiếm, đào tạo, phát triển đội ngũ nhân sự kế thừa ở cấp Ban Điều hành và cấp quản lý chủ chốt khác của Công ty.

Danh sách ứng viên kế thừa tiềm năng cho vị trí GĐĐH đã được Ban Điều hành lựa chọn và trình cho Ủy Ban Nhân Sự ("UBNS") xem xét để trình cho HĐQT trong năm 2025. Danh sách này sẽ được BĐH, UBNS và HĐQT tiếp tục sàng lọc và cập nhật định kỳ trong thời gian tới.

Với chương trình nhân sự kế thừa cho vị trí Tổng Giám đốc, UBNS và HĐQT đã và đang triển khai chương trình với sự trợ giúp của công ty tư vấn độc lập bên ngoài.

Đối với thành viên HĐQT thì nhiệm kỳ hiện tại đến cuối năm 2026 và sẽ tiếp tục cho đến khi ĐHĐCĐ bầu nhiệm kỳ mới sau đó trong năm 2027, HĐQT sẽ triển khai công tác nhân sự trong thời gian thích hợp để chuẩn bị tìm kiếm ứng viên bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2027. Công ty không giới hạn nguồn tìm kiếm ứng viên. Nguồn ứng viên bao gồm nhưng không giới hạn từ:

- Mạng lưới chuyên nghiệp từ Viện thành viên HĐQT Việt Nam ("VIOD").
- Giới thiệu từ các thành viên HĐQT của Công ty.
- Giới thiệu của các tổ chức tư vấn độc lập và chuyên nghiệp.
- Giới thiệu từ bất kỳ cổ đông, nhà đầu tư nào khác.

D.5.4 HĐQT đánh giá hoạt động của TGĐ và Ban Điều hành.
Điều 22.1.2 của Quy chế Nội bộ về QTCT quy định đánh giá hàng năm của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban Điều hành. Theo đó, HĐQT xây dựng và đánh giá dựa trên các tiêu chuẩn đã được quy định và xác lập trong quy chế. Kết quả đánh giá được trình bày trong báo cáo của HĐQT cho ĐHĐCĐ hàng năm.

Vui lòng xem báo cáo của HĐQT đánh giá hoạt động của TGĐ và Ban Điều hành năm 2024 từ trang 61 đến trang 62 của báo cáo này.

D.5.5 → D.5.7 Đánh giá hoạt động của HĐQT, thành viên HĐQT và các ủy ban của HĐQT
Việc đánh giá hoạt động của HĐQT, thành viên HĐQT và các ủy ban của HĐQT sẽ được thực hiện theo Điều 22.1.1 của Quy chế Nội bộ về QTCT. Trích một số nội dung quan trọng như sau:

- Hội đồng quản trị thực hiện đánh giá Hội đồng quản trị kết hợp với đánh giá hoạt động các Ủy Ban và đánh giá từng thành viên Hội đồng quản trị. Việc đánh giá được thực hiện 1 lần/năm.
- Đánh giá hoạt động Hội đồng quản trị và các Ủy Ban: Tiêu chí đánh giá: Hành vi và hiệu quả hoạt động, và thể hiện qua các khía cạnh:
  - Kết quả doanh thu, lợi nhuận và các chỉ số phi tài chính khác;
  - Tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị độc lập, không điều hành, điều hành trong cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị;
  - Số cuộc họp của Hội đồng quản trị, của các Ủy Ban và các nội dung được đề ra trong từng cuộc họp;
  - Số lượng các trường hợp về xung đột lợi ích có xảy ra;
  - Việc tuân thủ quy định về bảo mật thông tin;
  - Hội đồng quản trị tham gia các chương trình đào tạo về quản lý;
  - Xây dựng chính sách thù lao cho Hội đồng quản trị;
  - Các chính sách mới được phát triển và ban hành.
- Việc đánh giá hoạt động thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện thông qua:
  - Tự đánh giá bởi bản thân thành viên Hội đồng quản trị; và
  - Đánh giá kín lẫn nhau giữa các thành viên Hội đồng quản trị với sự phối hợp của một bên thứ ba. Bên thứ ba có thể là cố vấn pháp lý hoặc một nhà tư vấn chuyên nghiệp được quyết định tại từng thời điểm.

Trong năm 2025, HĐQT đã đánh giá hiệu quả hoạt động của bốn Ủy ban trực thuộc HĐQT. Kết quả đánh giá đã được thảo luận và báo cáo cho toàn thể thành viên HĐQT.



Phụ lục 1: Công ty tự đánh giá danh mục điểm thưởng theo Thẻ điểm QTCT ASEAN

Ký hiệu	Điểm thưởng theo Thẻ điểm QTCT ASEAN	Thực hành tại Vinamilk năm 2025
(B)A.1.1	Công ty có thực hiện bỏ phiếu điện tử an toàn theo thời gian thực khi vắng mặt người tham dự tại các cuộc họp ĐHĐCĐ không?	Có. Xem Điều 11, Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ năm 2025 quy định về biểu quyết trực truyến. Xem Điều 8, Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ năm 2025 và Giấy ủy quyền tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ năm 2025.
(B)A.2.1	Công ty có thông báo việc tổ chức ĐHĐCĐ (bao gồm nội dung họp và các tài liệu giải trình) như công bố cho HOSE ít nhất 28 ngày trước ngày tổ chức đại hội không?	Có. Năm 2025, Công ty công bố ngày tổ chức đại hội, hình thức tổ chức và nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 vào ngày 10/02/2025. Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 cũng được Công ty công bố vào ngày 28/03/2025, (tức ít nhất 28 ngày trước ngày đại hội 25/04/2025).
(B)B.1.1	Công ty có công bố cách quản lý rủi ro và cơ hội liên quan đến khí hậu không?	Có. Vui lòng xem Báo cáo quản lý rủi ro của Công ty tại trang 186 - 197 của báo cáo này.
(B)B.1.2	Công ty có công bố báo cáo phát triển bền vững được đảm bảo bởi đơn vị độc lập bên ngoài không?	Có. Báo cáo phát triển bền vững của Công ty được đảm bảo có giới hạn bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH PwC (Việt Nam).
(B)B.1.3	Công ty có công bố kênh tương tác với các nhóm bên liên quan và cách công ty phản hồi những lo ngại về ESG của các bên liên quan không?	Có. Vui lòng xem nội dung công bố tại mục B.2.1/ B.2.2
(B)B.1.4	Công ty có đơn vị/bộ phận/ủy ban nào chịu trách nhiệm cụ thể trong việc quản lý các vấn đề phát triển bền vững không?	Có. HĐQT giao UBCL phụ trách giám sát và quản lý các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững của Công ty và Phòng QLHT – RR & Pháp lý sẽ phụ trách chính trong việc triển khai và thực thi trong toàn tập đoàn, đồng thời chủ trì việc tổng hợp báo cáo và soạn thảo báo cáo PTBV của Công ty hàng năm. Điều 17.3 của Quy chế Nội bộ về QTCT.
(B)B.1.5	Công ty có công bố hoạt động giám sát của hội đồng quản trị đối với các rủi ro và cơ hội liên quan đến tính bền vững không?	Có. Xem nội dung trình bày tại mục hoạt động của UBCL.
(B)B.1.6	Công ty có công bố mối liên hệ giữa thù lao của giám đốc điều hành và ban quản lý cấp cao cũng như hiệu suất phát triển bền vững trong năm trước không?	Chưa có.
(B)B.1.7	Hệ thống tố cáo sai phạm của công ty có được quản lý bởi các bên/tổ chức độc lập không?	Công ty giao nhiệm vụ này cho Phòng QLHT – RR & Pháp lý phụ trách.
(B)C.1.1	Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán có được công bố trong vòng 60 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính không?	Có. Xem báo cáo tài chính năm đã được công bố.
(B)D.1.1	Công ty có ít nhất một thành viên độc lập HĐQT là nữ không?	Có. Bà Tiêu Yến Trinh là nữ thành viên độc lập HĐQT.
(B)D.1.2	Công ty có chính sách và công bố các mục tiêu có thể đo lường được để thực hiện đa dạng hóa HĐQT và báo cáo tiến độ đạt được các mục tiêu của mình không?	Có. Nội dung này được trình bày tại mục D.4.6: Tính đa dạng cao trong HĐQT.
(B)D.2.1	UBNS có bao gồm toàn bộ các thành viên độc lập không?	Không. UBNS gồm 4 thành viên do Ông Nguyễn Hạnh Phúc (là thành viên HĐQT độc lập) làm Chủ tịch UBNS. Ba (03) người còn lại là không phải là thành viên độc lập, mà là thành viên không điều hành.
(B)D.2.2	UBNS có thực hiện quy trình xác định chất lượng của ứng viên bầu cử thành viên HĐQT phù hợp với định hướng chiến lược của công ty không?	Có. Xem nội dung trình bày tại mục D.2.8 → D.2.12: Ủy ban Nhân sự
(B)D.3.1	Công ty có sử dụng các đơn vị tìm kiếm chuyên nghiệp hay các nguồn ứng viên bên ngoài khác (như cơ sở dữ liệu thành viên HĐQT do tổ chức bên ngoài lập) khi tìm kiếm ứng viên HĐQT không?	Có. Xem mục D.5.3: Chương trình nhân sự kế thừa
(B)D.4.1	Chủ tịch HĐQT là thành viên độc lập và số lượng thành viên độc lập và không điều hành có chiếm 50% tổng số lượng thành viên HĐQT không?	Chủ tịch HĐQT tại Vinamilk là thành viên độc lập. Tuy nhiên, số lượng thành viên độc lập là 3/10 người (tức 30%) tổng số lượng thành viên HĐQT.
(B)D.5.1	Công ty có công bố rằng HĐQT đã xác định được rủi ro chính liên quan đến công nghệ thông tin bao gồm gián đoạn, an ninh mạng và phục hồi sau thảm họa, để đảm bảo rằng những rủi ro đó được quản lý và tích hợp vào khuôn khổ quản lý rủi ro tổng thể không?	Có. Nội dung này được trình bày tại Báo cáo quản trị rủi ro năm 2025 tại trang 186 -197 của báo cáo này.
(B)D.6.1	Công ty có một ủy ban riêng về quản lý rủi ro không?	Có. Theo Quy chế Nội bộ về QTCT của Vinamilk thì UBKT của HĐQT được giao trách nhiệm quản lý và giám sát hoạt động kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty. UBKT họp định kỳ hàng quý để giám sát và đánh giá hoạt động quản lý rủi ro của Công ty và báo cáo cho HĐQT về hoạt động này. Xem báo cáo của UBKT năm 2025 tại trang 62 - 67 của báo cáo này.

Phụ lục 2: Công ty tự đánh giá danh mục điểm phạt theo Thẻ điểm QTCT ASEAN

Ký hiệu	Điểm phạt theo Thẻ điểm QTCT ASEAN	Thực hành tại Vinamilk năm 2025
(P)A.1.1	Công ty đã không thực hiện hoặc bỏ qua việc đối xử bình đẳng khi mua lại cổ phiếu cho tất cả các cổ đông không?	Không có. Công ty luôn đối xử công bằng đối với tất cả các cổ đông. Công ty không có phát sinh giao dịch này không kỳ báo cáo.
(P)A.2.1	Có bằng chứng nào cho thấy có rào cản ngăn cản các cổ đông giao tiếp hoặc tham khảo ý kiến với các cổ đông khác không?	Không có.
(P)A.3.1	Công ty có đưa thêm nội dung chương trình nghị sự nào chưa được công bố vào thông báo họp ĐHĐCĐ không?	Không có. Tất cả nội dung chương trình họp thì Công ty đều có công bố trước ngày họp theo quy định.
(P)A.3.2	Chủ tịch HĐQT và Chủ tịch của tất cả các Ủy ban của HĐQT và Tổng Giám đốc có vắng mặt tại ĐHĐCĐ gần đây nhất không?	Không có. Tất cả 100% thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc đều tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2025. Nội dung này được ghi nhận và công bố trong Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
(P)A.4.1 (P)A.4.2 (P)A.4.3	Những nội dung có tồn tại mà Công ty không có công bố về: • Thỏa thuận với cổ đông? • Giới hạn quyền biểu quyết? • Có nhiều quyền biểu quyết?	Không có. Công ty chỉ có tồn tại duy nhất một (01) loại cổ phiếu phổ thông với quyền và nghĩa vụ như nhau đối với tất cả các cổ đông. Công ty không có tồn tại thỏa thuận với cổ đông và không có giới hạn quyền biểu quyết hoặc có nhiều quyền biểu quyết.
(P)A.5.1	Có phải cấu trúc sở hữu kim tự tháp và/hoặc cấu trúc nắm giữ chéo là rõ ràng không?	Không có. Cơ cấu sở hữu của cổ đông tại Vinamilk là rõ ràng, minh bạch và không có sở hữu chéo. Danh sách 20 cổ đông lớn nhất cũng được công ty công bố tại mục "Thông tin cổ phần và cổ đông" tại trang 19 - 23 của báo cáo này.
(P)A.6.1	Hệ thống tố cáo sai phạm của công ty có được quản lý bởi các bên/tổ chức độc lập không?	Không có.
(P)A.7.1	Có bất kỳ bản án nào về giao dịch nội gián liên quan đến thành viên HĐQT, Ban Điều hành và nhân viên của Công ty trong ba năm qua không?	Không có.
(P)A.7.2	Có bất kỳ giao dịch với các bên liên quan nào có thể được phân loại là hỗ trợ tài chính (tức là không được thực hiện độc lập) cho các thực thể khác ngoài các công ty con do công ty mẹ sở hữu hoàn toàn không?	Không có.
(P)B.1.1	Có bất kỳ hành vi vi phạm luật nào liên quan đến lao động/việc làm/người tiêu dùng/phá sản/thương mại/cạnh tranh hoặc vấn đề môi trường không?	Không có.
(P)B.2.1	Công ty có phải chịu bất kỳ lệnh trừng phạt nào từ cơ quan quản lý vì không thông báo trong thời hạn quy định đối với các sự kiện quan trọng không?	Không có.
(P)B.2.2	Có bằng chứng nào cho thấy công ty đang tham gia vào các hoạt động tẩy xanh không?	Không có.
(P)C.1.1	Công ty có nhận được "ý kiến kiểm toán có ngoại trừ " trong báo cáo kiểm toán bên ngoài không?	Không có. Kiểm toán độc lập đã phát hành ý kiến kiểm toán "chấp nhận toàn phần" cho báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025.
(P)C.1.2	Công ty có nhận được "ý kiến kiểm toán không chấp nhận" trong báo cáo kiểm toán bên ngoài không?	
(P)C.1.3	Công ty có nhận được "từ chối đưa ý kiến " trong báo cáo kiểm toán bên ngoài không?	
(P)C.1.4	Trong năm qua, công ty có sửa đổi báo cáo tài chính vì lý do nào khác ngoài việc thay đổi chính sách kế toán không?	Không có.
(P)D.1.1	Có bằng chứng nào cho thấy công ty không tuân thủ bất kỳ quy tắc và quy định niêm yết nào ngoài các quy tắc công bố thông tin trong năm qua không?	Không có.
(P)D.1.2	Có trường hợp nào mà thành viên HĐQT hoặc thành viên Ban Điều hành từ chức và nêu ra bất kỳ vấn đề nào liên quan đến quản trị không?	Không có.
(P)D.2.1	Công ty có bất kỳ thành viên độc lập HĐQT nào đã phục vụ hơn chín năm hoặc hai nhiệm kỳ, mỗi nhiệm kỳ năm năm (tùy theo thời gian nào dài hơn) ở cùng một vị trí không?	Không có. Thời gian công tác của 3 thành viên độc lập như sau: • Ông Nguyễn Hạnh Phúc được bổ nhiệm lần đầu là tháng 04/2022 và đang ở nhiệm kỳ 05 năm đầu tiên. • Ông Đỗ Lê Hùng: Bổ nhiệm lần đầu vào tháng 04/2017 và được tái bổ nhiệm lần 2 vào năm 2022. Thời gian đương nhiệm của ông Hùng là 8 năm và đang ở nhiệm kỳ thứ 2. • và Bà Tiêu Yến Trinh được bổ nhiệm lần đầu là tháng 04/2021 và được tái bổ nhiệm lần 2 cho nhiệm kỳ mới từ 2022 – 2027. Thời gian đương nhiệm của Bà Trinh là 5 năm và đang ở nhiệm kỳ thứ 2.
(P)D.2.2	Công ty có không xác định đúng mô tả về tất cả các thành viên là độc lập, không điều hành và điều hành không?	Không có. Vui lòng xem mục Cơ cấu và thành phần HĐQT.
(P)D.2.3	Công ty có bất kỳ viên HĐQT không điều hành/ độc lập nào phục vụ trong tổng cộng hơn năm HĐQT tại các công ty niêm yết khác không?	Không có. Vui lòng xem mục Giới thiệu HĐQT tại trang 28 - 39 của báo cáo này.
(P)D.3.1	Có bất kỳ thành viên HĐQT, thành viên Ban Điều hành hoặc ban quản lý cấp cao nào là cựu nhân viên hoặc đối tác của công ty kiểm toán độc lập hiện tại (trong 2 năm qua) không?	Không có.
(P)D.4.1	Chủ tịch HĐQT có phải là Tổng Giám đốc của công ty trong ba năm qua không?	Không có.
(P)D.4.2	Các thành viên HĐQT không điều hành có nhận được quyền chọn, cổ phiếu thưởng hay tiền thưởng không?	Không có.

Báo cáo quản trị rủi ro năm 2025

Kết thúc năm 2025, Vinamilk đã đạt đến cột mốc "50 Năm Để Tâm Phụng Sự - 50 Years Delivering with Care". Để phụng sự bền vững, Công ty cần một hệ thống quản trị giúp Công ty chủ động nhận diện – đánh giá – ứng phó – giám sát rủi ro, bảo vệ chất lượng sản phẩm, an toàn vận hành, uy tín thương hiệu và giá trị tổ chức. Quản trị rủi ro vì thế không chỉ là hoạt động kiểm soát, đó là một cách Vinamilk phụng sự người tiêu dùng, người lao động, cổ đông, đối tác và cộng đồng trong dài hạn.

Kết thúc năm 2025, Vinamilk chạm mốc "50 Năm Để Tâm Phụng Sự – 50 Years Delivering with Care", đánh dấu hành trình nửa thế kỷ gắn bó với người tiêu dùng Việt Nam và thị trường quốc tế. Để tiếp tục phụng sự bền vững, Vinamilk thiết lập một hệ thống quản trị cho phép chủ động nhận diện – đánh giá – ứng phó – giám sát rủi ro, qua đó tạo ra cơ chế phòng vệ đa tầng cho các trụ cột về chất lượng sản phẩm, an toàn vận hành, uy tín thương hiệu và giá trị tổ chức. Quản trị rủi ro vì thế không chỉ là hoạt động kiểm soát, mà còn là cam kết của Vinamilk để góp phần phụng sự và gắn kết với người tiêu dùng, người lao động, cổ đông, đối tác và cộng đồng trong dài hạn.

Chặng đường phát triển

Từ những ngày đầu hình thành, Vinamilk luôn áp dụng phương pháp quản trị rủi ro cẩn trọng, xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro chặt chẽ nhằm đảm bảo tăng trưởng bền vững trong phạm vi khẩu vị rủi ro được Hội đồng Quản trị phê duyệt. Hệ thống này được triển khai xuyên suốt toàn Công ty, tuân theo các chuẩn mực quản trị được công nhận rộng rãi trong ngành, bao quát toàn bộ lĩnh vực hoạt động và các nhóm rủi ro trọng yếu. Nhờ đó, Công ty có thể nhận diện, đánh giá và báo cáo kịp thời cả rủi ro hiện hữu lẫn rủi ro mới phát sinh đến Ban Điều hành và Hội đồng Quản trị, hỗ trợ nâng cao chất lượng các quyết định cân đối giữa rủi ro và lợi ích.

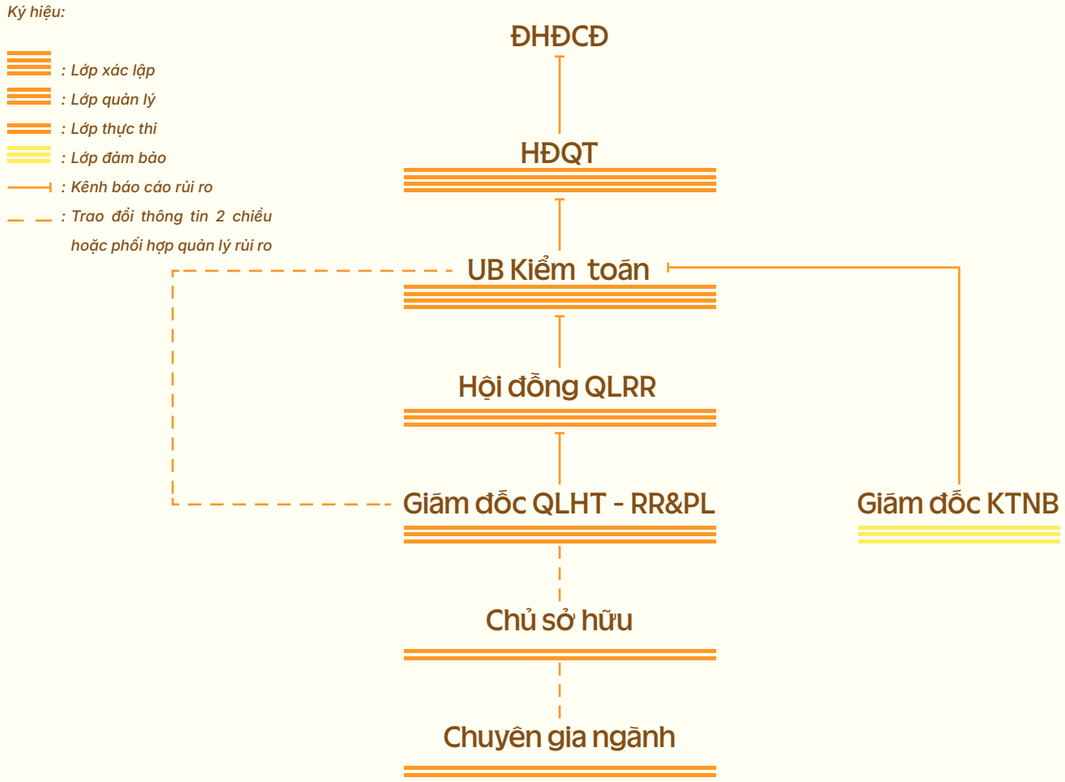
Được xây dựng và đưa vào vận hành từ giai đoạn Vinamilk đẩy mạnh tái cấu trúc mô hình quản trị, hệ thống quản lý rủi ro đã trải qua nhiều lần rà soát và cải tiến quan trọng. Công ty chủ động thực hiện chu trình tự đánh giá định kỳ, cập nhật các yêu cầu mới của cơ quan quản lý, tiếp thu thông lệ quốc tế và bổ sung các yếu tố rủi ro đặc thù của ngành sữa.

Song song với đó, Vinamilk hợp tác cùng các đơn vị tư vấn hàng đầu để đánh giá mức độ trưởng thành của hệ thống, chuẩn hóa mô hình vận hành, danh mục rủi ro, cơ chế kiểm soát cũng như hệ thống báo cáo và giám sát theo lộ trình. Nhờ các nỗ lực cải tiến liên tục, hệ thống quản lý rủi ro hiện nay đã đạt mức độ trưởng thành cao, được tích hợp sâu vào quy trình vận hành và ra quyết định trong toàn Công ty.

Cơ cấu quản lý rủi ro - Nền tảng vững chắc cho 50 năm phụng sự

Cơ cấu quản lý rủi ro của Vinamilk được xây dựng trên nguyên tắc phân định rõ ràng trách nhiệm và thẩm quyền. Hội đồng Quản trị thiết lập định hướng và khẩu vị rủi ro, đồng thời ủy quyền đến từng cấp độ quản lý thông qua hệ thống phân cấp điều hành thống nhất.

Ban Điều hành được hỗ trợ bởi bộ phận chuyên trách quản lý rủi ro, đóng vai trò đầu mối độc lập trong việc giám sát, cảnh báo và thúc đẩy tuân thủ. Cùng với cơ chế Kiểm toán nội bộ, Cấu trúc này giúp đảm bảo dòng thông tin rủi ro được trao đổi kịp thời, thẳng thắn và minh bạch, tạo nền tảng vững chắc để Công ty vận hành an toàn, bảo vệ uy tín thương hiệu và duy trì cam kết phụng sự bền vững trong dài hạn.



Trong đó:

Lớp	Thành phần	Vai trò, trách nhiệm
Xác lập	Hội đồng quản trị ("HĐQT") Ủy ban Kiểm toán (UBKT)	HĐQT chịu trách nhiệm cuối cùng trước cổ đông về phương pháp tiếp cận và định hướng tổng thể trong quản trị rủi ro của Công ty. UBKT, với vai trò là ủy ban chuyên trách về quản lý rủi ro, hỗ trợ Hội đồng Quản trị trong việc giám sát tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro. UBKT bảo đảm rằng các cơ chế nhận diện, đánh giá, ứng phó và giám sát rủi ro được vận hành nhất quán, minh bạch và phù hợp với khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt.
Quản lý	Hội đồng Quản lý rủi ro Phòng Quản lý Hệ thống – Rủi ro & Pháp lý.	Xây dựng và giám sát việc thực hiện toàn bộ quy trình quản lý rủi ro của Công ty; theo dõi các rủi ro trọng yếu và biện pháp kiểm soát liên quan, từ đó đưa ra các khuyến nghị kịp thời đến HĐQT và UBKT.
Thực thi	Chủ sở hữu rủi ro Chuyên gia ngành	Là những quản lý cấp cao, được phân công trực tiếp quản lý những rủi ro trong lĩnh vực phụ trách, thực hiện việc nhận diện, đánh giá, ứng phó, giám sát và báo cáo rủi ro.
Đảm bảo	Kiểm toán nội bộ	Đánh giá mức độ tuân thủ, hiệu quả của hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ, góp phần cung cấp sự đảm bảo hợp lý cho Hội đồng Quản trị và Ủy ban Kiểm toán về khả năng đạt được các mục tiêu của Công ty.

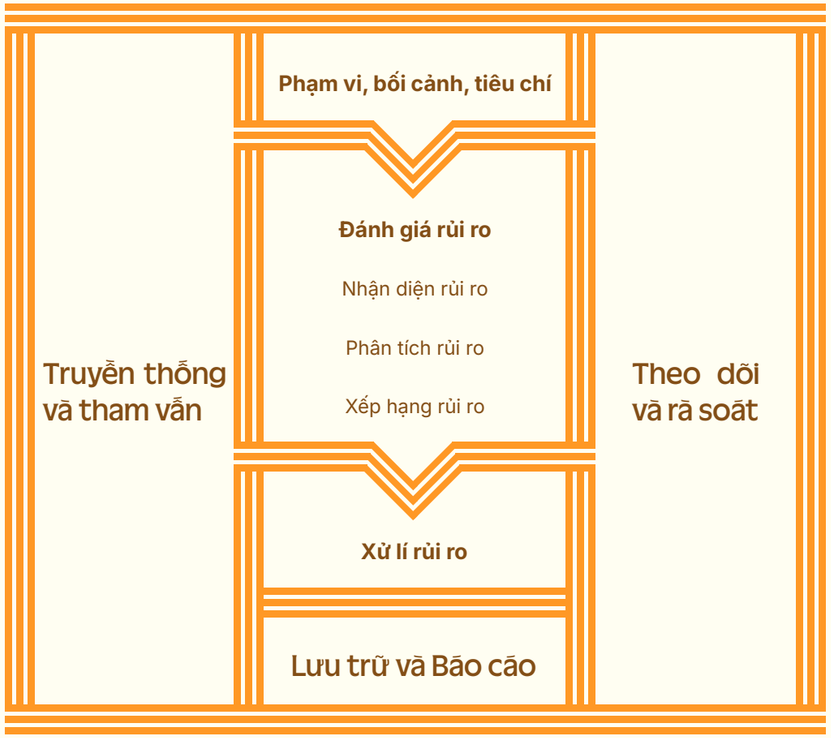
Cơ cấu quản lý rủi ro bốn lớp – Nền tảng cho sự phối hợp hiệu quả giữa điều hành và giám sát

Cơ cấu quản lý rủi ro bốn lớp Xác lập – Quản lý – Thực thi – Đảm bảo của Vinamilk đã chứng minh hiệu quả trong việc tăng cường sự tương tác giữa bộ máy điều hành và các cơ chế giám sát độc lập. Mỗi rủi ro cấp công ty đều được một thành viên Ban Điều hành trực tiếp đảm trách, bảo đảm việc theo dõi và giám sát liên tục cùng với các bộ phận liên quan trên toàn doanh nghiệp.

Sự tham gia ở cấp điều hành cao nhất giúp khẳng định tầm quan trọng của quản trị rủi ro, đồng thời lan tỏa tinh thần này xuyên suốt tổ chức — từ các đơn vị kinh doanh, các bộ phận chức năng đến các nhóm dự án. Nhờ vậy, các vấn đề rủi ro được báo cáo kịp thời, xử lý nhanh chóng và có biện pháp khắc phục phù hợp khi cần thiết.

Quy trình quản lý rủi ro

Quy trình quản lý rủi ro của Vinamilk được xây dựng dựa trên việc tham khảo và vận dụng linh hoạt các tiêu chuẩn quốc tế như ISO 31000 cùng những thực hành tốt về quản lý rủi ro doanh nghiệp. Quy trình này bao gồm 6 chuỗi hoạt động lặp lại liên tục, tạo thành một vòng đời quản trị rủi ro khép kín, như thể hiện trong mô hình dưới đây.



Theo đó, tất cả các đơn vị kinh doanh và bộ phận chức năng đều có trách nhiệm chủ động nhận diện và đánh giá rủi ro trong phạm vi hoạt động của mình. Việc đánh giá được thực hiện dựa trên các tiêu chí đã được chuẩn hóa, xem xét đồng thời **khả năng xảy ra** và **mức độ ảnh hưởng tiềm tàng đối với Công ty.**

Các rủi ro sau khi được nhận diện sẽ được quản lý thông qua **bốn tầng kiểm soát** gồm: **Định hướng - Phòng ngừa – Phát hiện – Khắc phục.** Cách tiếp cận này giúp Công ty giảm thiểu khả năng xảy ra rủi ro ngay từ đầu, nhận diện sớm các dấu hiệu cảnh báo, đồng thời bảo đảm việc xử lý và khôi phục được tiến hành kịp thời, giảm thiểu tối đa tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất – kinh doanh.

Hoạt động quản trị rủi ro tại Vinamilk trong năm 2025

Năm 2025 tiếp tục chứng kiến môi trường kinh doanh toàn cầu đầy biến động, với mức độ bất định tăng cao và nhiều yếu tố rủi ro xuất hiện đồng thời. Các xu hướng nổi bật có tác động trực tiếp đến doanh nghiệp bao gồm:

- Xung đột địa – chính trị leo thang, làm gia tăng nguy cơ gián đoạn thương mại và vận chuyển.
- Cạnh tranh chiến lược giữa các quốc gia ngày càng gay gắt, kéo theo biến động chính sách và những đứt gãy trong chuỗi cung ứng toàn cầu.
- Xu hướng áp thuế và bảo hộ thương mại gia tăng, làm thay đổi dòng chảy hàng hóa, làm gia tăng giá hàng hóa và chi phí logistics.
- Cuộc đua trong công nghệ trí tuệ nhân tạo, thúc đẩy đổi mới nhưng cũng làm tăng yêu cầu bảo mật thông tin, năng lực thích ứng và tuân thủ công nghệ.
- Thiên tai và thời tiết cực đoan xuất hiện với tần suất và mức độ nghiêm trọng cao hơn, tạo áp lực lên chuỗi cung ứng nông nghiệp và sản xuất.

Là một nền kinh tế có độ mở cao, Việt Nam chịu ảnh hưởng rõ nét từ các biến động trên, đặc biệt là các thay đổi trong tăng trưởng và thương mại toàn cầu, chính sách thương mại của các thị trường lớn, rủi ro về tỷ giá, lãi suất, chi phí logistics và các yêu cầu mới liên quan đến tiêu chuẩn xanh/ESG. Bên cạnh đó, các thay đổi trong chính sách và quy định pháp luật trong nước tiếp tục là yếu tố đòi hỏi Vinamilk phải theo dõi sát sao.

Trước mục tiêu ngày càng tham vọng và môi trường kinh doanh biến đổi nhanh, việc vận hành hệ thống quản lý rủi ro hiệu quả trở thành yếu tố then chốt giúp Vinamilk:

- Nâng cao khả năng hoàn thành mục tiêu, thông qua quản lý rủi ro chủ động và có hệ thống.
- Tối ưu hiệu suất hoạt động nhờ kiểm soát tốt các yếu tố tác động đến chi phí, chất lượng và tiến độ.
- Duy trì tăng trưởng bền vững, cân bằng giữa tốc độ mở rộng, chất lượng vận hành và tuân thủ pháp lý.

Các hoạt động tiêu biểu trong năm 2025:

I. Vận hành hệ thống quản trị rủi ro hiệu quả

Trong năm 2025, hệ thống quản lý rủi ro của Vinamilk tiếp tục được vận hành một cách thường xuyên, bài bản và đồng bộ trên toàn Công ty. Quy trình quản lý rủi ro — gồm nhận diện, đánh giá, giám sát và báo cáo — được triển khai đúng theo chính sách, thủ tục và gắn với thực tiễn vận hành sản xuất – kinh doanh. Các hoạt động nổi bật bao gồm:

1. Đánh giá và báo cáo rủi ro cấp Công ty:

Duy trì đánh giá rủi ro theo quý và thực hiện báo cáo đột xuất khi xuất hiện rủi ro mới nổi hoặc biến động bất thường trong môi trường kinh doanh. Năm 2025, trước căng thẳng tại Trung Đông, hệ thống đã kịp thời kích hoạt đánh giá đột xuất, xây dựng kịch bản tác động và triển khai biện pháp ứng phó, góp phần bảo đảm tăng trưởng xuất khẩu.

2. Theo dõi các chỉ số rủi ro chính (KRIs):

KRIs được giám sát thường xuyên nhằm nhận diện sớm xu hướng rủi ro, hỗ trợ các đơn vị chủ động thực hiện biện pháp phòng ngừa và ứng phó kịp thời.

3. Tăng cường văn hóa quản trị rủi ro:

Tiếp tục triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức và thúc đẩy trách nhiệm của toàn thể nhân viên, giúp tư duy quản trị rủi ro lan tỏa sâu rộng và gắn với vận hành hằng ngày.

II. Cải tiến Hệ thống Quản trị rủi ro

Trong bối cảnh môi trường kinh doanh biến động và yêu cầu quản trị ngày càng cao, Vinamilk chủ động rà soát toàn diện và cải tiến liên tục hệ thống quản lý rủi ro nhằm bảo đảm tính phù hợp, hiệu lực và hiệu quả. Các hoạt động trọng tâm gồm:

1. Cập nhật bối cảnh và rủi ro liên tục

Thực hiện cập nhật rủi ro theo diễn biến thực tế, từ đó nhận diện – đánh giá các rủi ro có thể ảnh hưởng đến mục tiêu chiến lược. Trên cơ sở kết quả đánh giá, Công ty xây dựng và triển khai kịp thời kế hoạch ứng phó, chuyển từ quản lý rủi ro bị động sang chủ động.

2. Rà soát và cập nhật tài liệu hệ thống

Cập nhật các tài liệu nền tảng như Chính sách Quản lý rủi ro, Thủ tục Quản lý rủi ro và các biểu mẫu hướng dẫn nhằm bảo đảm tính nhất quán và phù hợp với bối cảnh mới.

3. Tăng cường khung quản lý rủi ro tuân thủ

Rà soát toàn diện khung quản lý rủi ro tuân thủ và xây dựng lộ trình cải tiến theo từng giai đoạn. Đây là thành tố quan trọng của ERM, góp phần bảo vệ uy tín, tăng tính minh bạch và hỗ trợ phát triển bền vững dựa trên các giá trị đạo đức kinh doanh.

4. Hoàn thiện quản lý rủi ro dự án

Xây dựng lộ trình quản lý rủi ro dự án xuyên suốt vòng đời, từ giai đoạn ý tưởng đến bàn giao và đưa vào vận hành, qua đó đưa quản trị rủi ro đi sâu vào từng hoạt động và nâng cao khả năng triển khai dự án thành công.

III. Định hướng Quản trị rủi ro cho năm 2026:

Năm 2026 là năm cuối của giai đoạn thực thi Chiến lược 5 năm 2022–2026, đồng thời đánh dấu cột mốc 50 năm thành lập Vinamilk. Trong năm bản lề này, Công ty tiếp tục đẩy mạnh các mục tiêu trọng tâm với yêu cầu cao hơn về tốc độ thực thi, chất lượng vận hành và kỷ luật tuân thủ.

Trước bối cảnh kinh doanh thay đổi với tốc độ nhanh, phức tạp và khó dự báo, năm 2026 dự kiến sẽ đem lại nhiều thách thức đan xen cơ hội. Với tinh thần "Phụng sự", hệ thống Quản lý rủi ro sẽ tập trung vào việc bảo vệ niềm tin của người tiêu dùng, đảm bảo an toàn – chất lượng – tuân thủ trong vận hành, đồng thời nâng cao khả năng chống chịu và thích ứng của Công ty cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

1. Duy trì vận hành hệ thống quản lý rủi ro hiệu quả

Bảo đảm quy trình quản lý rủi ro được thực hiện liên tục, nhất quán và hiệu quả trên toàn Công ty, hỗ trợ quá trình ra quyết định dựa trên rủi ro.

2. Cập nhật danh mục rủi ro và hệ thống chỉ số cảnh báo

Rà soát Danh mục rủi ro cấp Công ty, các chỉ số cảnh báo rủi ro chính (KRIs) và bộ tiêu chí đo lường, bảo đảm phù hợp với mục tiêu chiến lược của năm 2026 và giai đoạn tiếp theo.

3. Chuẩn hóa quản lý rủi ro ở cấp quy trình và dự án

Hoàn thiện và tích hợp quản lý rủi ro ở cấp quy trình vận hành và cấp dự án vào hệ thống ERM, nhằm tăng hiệu quả thực thi và khả năng hoàn thành mục tiêu chiến thuật – chiến lược.

4. Thúc đẩy văn hóa quản lý rủi ro trong toàn Công ty

Triển khai các hoạt động đào tạo và truyền thông theo từng nhóm đối tượng, lan tỏa tinh thần chủ động và trách nhiệm về quản trị rủi ro đến từng cá nhân.

Trong môi trường kinh doanh biến động nhanh, Vinamilk cần đồng thời chủ động phòng ngừa và linh hoạt thích ứng. Các kế hoạch hành động trọng tâm năm 2026 sẽ là nền tảng giúp Công ty tăng cường năng lực chống chịu và ứng phó trước các rủi ro phức tạp, đồng thời mở rộng khả năng nắm bắt cơ hội, bảo vệ thành quả và củng cố vị thế trên thị trường.

Năm 2025, Vinamilk tiếp tục nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý rủi ro doanh nghiệp, bảo đảm nhận diện sớm, đánh giá đầy đủ và áp dụng các biện pháp kiểm soát phù hợp đối với những rủi ro trọng yếu có thể ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động sản xuất – kinh doanh.

Dựa trên đánh giá cập nhật, một số rủi ro hiện hữu với mức độ ảnh hưởng cao — như rủi ro an ninh mạng và bảo mật dữ liệu, rủi ro cạnh tranh, rủi ro môi trường và biến đổi khí hậu — tiếp tục được Công ty ưu tiên quản trị. Các rủi ro này duy trì xu hướng ổn định hoặc gia tăng, đòi hỏi tăng cường giám sát, củng cố kiểm soát phòng ngừa và cải tiến liên tục trong vận hành.

Song song đó, Công ty cũng theo dõi các rủi ro tiềm ẩn và mang tính dự báo, đáng chú ý là rủi ro đổi mới công nghệ và rủi ro tuân thủ pháp lý trong bối cảnh chính sách thay đổi nhanh và yêu cầu chuyển đổi số ngày càng sâu rộng. Các rủi ro này có xu hướng tăng trong những năm tới, có thể tác động đến năng lực cạnh tranh, tốc độ chuyển đổi vận hành và khả năng đáp ứng chuẩn mực pháp lý mới. Vì vậy, Công ty đã thiết lập cơ chế giám sát chặt chẽ và lồng ghép đánh giá rủi ro vào các quyết định đầu tư, vận hành và triển khai công nghệ.

Cách tiếp cận này thể hiện định hướng nhất quán của Vinamilk: duy trì quản trị hiệu quả đối với rủi ro hiện hữu, đồng thời tăng cường giám sát và chuẩn bị nguồn lực cho các rủi ro mới nổi, nhằm bảo đảm hoạt động kinh doanh liên tục, ổn định và phát triển bền vững trong bối cảnh thị trường, công nghệ và môi trường vĩ mô biến động nhanh.



Ký hiệu:

Cao | *Tăng*

Trung bình | *Ổn định*

Thấp | *Giảm*

Tên rủi ro — Rủi ro an ninh mạng và bảo mật dữ liệu

Mức độ rủi ro

Xu hướng trong 2026

Mô tả rủi ro

Trong nửa đầu năm 2025, theo dữ liệu từ Microsoft, Việt Nam đứng thứ 28 toàn cầu và thứ 10 tại khu vực Châu Á – Thái Bình Dương về mức độ khách hàng bị ảnh hưởng bởi các hoạt động tấn công mạng. Hơn 52% các cuộc tấn công có động cơ rõ ràng xuất phát từ tống tiền và mã độc tống tiền. Bước sang năm 2026, các cuộc tấn công mạng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) được dự báo sẽ trở thành xu hướng chủ đạo, với các chiến dịch tấn công tự động hóa hoàn toàn, có khả năng thực thi trọn vẹn chuỗi tấn công mà không cần sự can thiệp của con người.

Trong bối cảnh đó, môi trường an ninh mạng tại Việt Nam sẽ tiếp tục đối mặt với áp lực lớn, khi tần suất và mức độ tinh vi của các cuộc tấn công ngày càng gia tăng: ransomware gây tổn thất tài chính nặng nề, rò rỉ dữ liệu ở quy mô rất lớn, và AI trở thành công cụ chủ lực cho các chiến dịch phishing/deepfake, tấn công chiếm đoạt tài khoản (credential stuffing), hoặc các hình thức tấn công ngầm, khó phát hiện. Những xu hướng này làm gia tăng rủi ro gián đoạn hoạt động, thất thoát dữ liệu nhạy cảm, tổn hại uy tín thương hiệu và kéo theo chi phí khôi phục, tuân thủ và vận hành ngày càng lớn đối với các tổ chức.

Ứng phó rủi ro

1. Quản trị an ninh thông tin & tuân thủ chuẩn mực quốc tế
- Duy trì và vận hành Hệ thống quản lý an ninh thông tin theo tiêu chuẩn ISO 27001:2022, bảo đảm năng lực nhận diện – bảo vệ – giám sát – phản ứng trước các rủi ro mạng.
- Thực hiện đánh giá rủi ro và kiểm soát an ninh mạng định kỳ, đồng thời cập nhật theo các xu hướng tấn công mới nổi để rà soát các phương án bảo vệ kịp thời.

2. Phòng thủ đa lớp & bảo vệ hệ thống CNTT
- Triển khai mô hình bảo mật đa lớp, bao gồm: firewall, kiểm soát truy cập từ xa, antivirus, hệ thống phát hiện – ngăn chặn tấn công (IDS/IPS), bảo vệ dữ liệu và xác thực đa yếu tố (MFA).
- Thực hiện sao lưu và phục hồi dữ liệu định kỳ, bảo đảm tính toàn vẹn và khả năng sẵn sàng vận hành khi xảy ra sự cố.
- Tổ chức kiểm thử tấn công mô phỏng và rà soát điểm yếu bảo mật để tăng cường khả năng phòng vệ của hệ thống.

3. Nâng cao năng lực con người & xây dựng văn hóa an toàn thông tin
- Triển khai các chương trình đào tạo và truyền thông thường xuyên về an ninh mạng, phòng chống phishing và bảo mật dữ liệu cho toàn bộ nhân viên.
- Thực hiện kiểm thử phishing định kỳ nhằm tăng cường nhận thức và bảo đảm mức độ tuân thủ an toàn thông tin trong toàn tổ chức.

4. Cải tiến liên tục & giám sát an ninh thông tin
- Định kỳ rà soát và cập nhật chính sách, quy trình và tiêu chuẩn bảo mật để bảo đảm phù hợp với bối cảnh rủi ro thay đổi nhanh và các yêu cầu pháp lý mới.

Tên rủi ro — Rủi ro cạnh tranh

Mức độ rủi ro

Xu hướng trong 2026

Mô tả rủi ro

Trong năm 2025, thị trường hàng tiêu dùng nhanh (FMCG) tại Việt Nam tiếp tục xuất hiện nhiều biến động. Dù kinh tế vĩ mô khởi sắc và niềm tin của người tiêu dùng được cải thiện, hành vi chi tiêu thực tế vẫn thể hiện sự thận trọng và cân nhắc nhiều hơn.

Trong bối cảnh đó, các thương hiệu cạnh tranh ngày càng quyết liệt để thu hút sự chú ý và trở thành thương hiệu ưu tiên lựa chọn của người tiêu dùng. Các nhà sản xuất đẩy mạnh tốc độ tung sản phẩm mới với nhiều cải tiến về giá trị mang lại, đa dạng định dạng sản phẩm và phân khúc. Điều này tạo ra áp lực lớn đòi hỏi doanh nghiệp phải gia tăng năng lực đổi mới, đảm bảo chất lượng và với giá cạnh tranh trong dài hạn.

Ứng phó rủi ro

1. Quản trị danh mục & phát triển sản phẩm bền vững
- Mở rộng danh mục với các dòng sản phẩm trải rộng nhiều phân khúc; phát triển sản phẩm có lợi ích dinh dưỡng chuyên biệt và chất lượng vượt trội.
- Tăng tốc đổi mới, tối ưu hóa thời gian R&D nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng thay đổi nhanh.

2. Chiến lược giá & tối ưu hóa chi phí – chuỗi cung ứng
- Áp dụng chính sách giá linh hoạt, tối ưu chi phí vận hành và logistics nhằm duy trì lợi thế cạnh tranh.
- Tăng hiệu quả chuỗi cung ứng để bảo đảm chất lượng, tính sẵn sàng và giá thành hợp lý trong bối cảnh thị trường cạnh tranh cao.

3. Nâng cao năng lực vận hành & chuyển đổi số
- Ứng dụng công nghệ và hệ sinh thái số trong sản xuất, bán hàng, tiếp thị và chăm sóc khách hàng để cải thiện tốc độ phản ứng thị trường.
- Ứng dụng công nghệ dữ liệu lớn để dự đoán nhu cầu và hành vi tiêu dùng nhằm tối ưu hóa cho việc ra quyết định.

4. Marketing, thương hiệu & tương tác người tiêu dùng
- Tăng cường hoạt động marketing đa kênh, thúc đẩy hiện diện thương hiệu và củng cố lòng trung thành.
- Mở rộng tương tác trên các nền tảng số nhằm nâng cao độ nhận diện, trải nghiệm khách hàng và gia tăng lợi thế cạnh tranh.

Ký hiệu:

Cao | *Tăng*

Trung bình | *Ổn định*

Thấp | *Giảm*

Tên rủi ro	**Rủi ro đổi mới công nghệ**
Mức độ rủi ro	
Xu hướng trong 2026	
Mô tả rủi ro	Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 với công nghệ số, AI, tự động hóa, IoT và điện toán đám mây, đang trở thành nền tảng cốt lõi tạo nên lợi thế cạnh tranh. Doanh nghiệp đứng trước yêu cầu phải đổi mới, ứng dụng công nghệ thông minh và dịch vụ số để thích ứng với yêu cầu thị trường ngày càng khắt khe. Trong những năm tới, sự phát triển mạnh của AI, dữ liệu lớn và tự động hóa sẽ tiếp tục tái định hình chuẩn mực vận hành, nâng cao kỳ vọng của khách hàng và tạo áp lực về tốc độ, hiệu suất và chất lượng trải nghiệm. Nếu chậm đổi mới, doanh nghiệp có thể đối mặt nguy cơ mất thị phần, giảm năng lực cạnh tranh hoặc gián đoạn hoạt động, khi các công nghệ mới trở thành yêu cầu bắt buộc thay vì lựa chọn.
Ứng phó rủi ro	**1. Đầu tư hạ tầng công nghệ & tự động hóa toàn chuỗi vận hành** • Đầu tư và hiện đại hóa hạ tầng công nghệ cốt lõi trên toàn chuỗi vận hành, bao gồm tự động hóa dây chuyền sản xuất, hệ thống kiểm soát chất lượng, logistics thông minh, kho tự động, robot tự hành, hệ thống quản lý nhà máy, thiết bị IoT và các nền tảng điều hành thông minh. • Mục tiêu là chuẩn hóa hạ tầng vận hành, tăng độ ổn định hệ thống, giảm phụ thuộc vào thao tác thủ công và nâng cao hiệu quả hoạt động xuyên suốt từ sản xuất đến phân phối. **2. Tăng tốc chuyển đổi số toàn chuỗi giá trị** • Đẩy mạnh số hóa quy trình sản xuất – logistics – kinh doanh; hợp tác với đối tác công nghệ hàng đầu để tiếp cận công nghệ mới nhanh hơn và tối ưu chi phí đầu tư. • Chuẩn hóa dữ liệu và hệ thống quản trị nhằm nâng cao trải nghiệm người dùng nội bộ và khách hàng. **3. Quản lý thay đổi & giảm rủi ro gián đoạn** • Thiết lập khung quản lý thay đổi cho các dự án công nghệ mới nhằm giảm thiểu gián đoạn trong hoạt động kinh doanh. • Thực hiện đánh giá rủi ro công nghệ định kỳ và tích hợp vào hệ thống quản lý rủi ro doanh nghiệp. **4. Phát triển năng lực nhân sự công nghệ** • Đào tạo đội ngũ vận hành hệ thống số và máy móc tự động nâng cao năng lực theo xu hướng AI – dữ liệu lớn – tự động hóa. • Xây dựng chiến lược thu hút và giữ chân nhân sự công nghệ chất lượng cao.

Tên rủi ro	**Rủi ro tuân thủ quy định pháp luật**
Mức độ rủi ro	
Xu hướng trong 2026	
Mô tả rủi ro	Năm 2025, quá trình tái cấu trúc bộ máy Nhà nước, bao gồm sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, hợp nhất bộ ngành, phân cấp quản lý và tinh giản đầu mối, tạo ra những thay đổi đáng kể trong quy trình hành chính và thẩm quyền giải quyết. Song song đó, môi trường pháp lý tại Việt Nam tiếp tục được hoàn thiện và cập nhật nhanh với các tiêu chuẩn ngày càng cao. Điều này thúc đẩy các doanh nghiệp cần liên tục cập nhật và cải tiến để đáp ứng các yêu cầu mới liên quan đến quản trị doanh nghiệp, thuế, minh bạch thông tin. Dự báo cho thấy năm 2026 sẽ chứng kiến xu hướng mức độ rủi ro tuân thủ gia tăng, yêu cầu doanh nghiệp phải nâng cao năng lực quản trị, đẩy mạnh quản lý rủi ro, tăng cường giám sát tuân thủ và cập nhật chính sách kịp thời. Điều này có thể làm tăng chi phí trong vận hành nhưng đồng thời giúp doanh nghiệp duy trì hoạt động ổn định, hạn chế rủi ro pháp lý, tăng lợi thế cạnh tranh và phát triển bền vững.
Ứng phó rủi ro	**1. Quản trị tuân thủ dựa trên tiêu chuẩn quốc tế** • Vận hành khung quản trị rủi ro theo mô hình 4 lớp: Xác lập – Quản lý – Thực thi – Đảm bảo, giúp chủ động nhận diện – đánh giá – kiểm soát rủi ro pháp lý phát sinh. • Tích hợp yêu cầu tuân thủ vào các hoạt động đầu tư, phát triển sản phẩm, triển khai công nghệ và các mô hình kinh doanh mới. **2. Theo dõi pháp lý & cập nhật yêu cầu vận hành** • Rà soát và cập nhật kịp thời các quy định pháp luật mới, đồng thời điều chỉnh quy trình và hướng dẫn nội bộ nhằm bảo đảm tuân thủ. • Chủ động tương tác với cơ quan quản lý để nắm bắt sớm thay đổi chính sách và định hướng thực thi. **3. Đào tạo – truyền thông & tăng cường nhận thức tuân thủ** • Triển khai đào tạo định kỳ cho đội ngũ quản lý và các đơn vị liên quan về quy định pháp luật mới và quy chế nội bộ. • Tăng cường truyền thông nội bộ nhằm củng cố văn hóa tuân thủ trong toàn công ty. **4. Kiểm soát rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh doanh** • Đánh giá rủi ro pháp lý tại các khâu trọng yếu: đầu tư dự án, mở rộng sản xuất, phát triển sản phẩm mới, ứng dụng công nghệ. • Thiết lập cơ chế giám sát và cảnh báo sớm nhằm giảm nguy cơ bị xử phạt, gián đoạn hoạt động hoặc phát sinh chi phí ngoài dự kiến. • Đánh giá rủi ro pháp lý tại các khâu trọng yếu như đầu tư mở rộng, phát triển sản phẩm mới, ứng dụng công nghệ và mô hình kinh doanh mới. • Thiết lập cơ chế giám sát và cảnh báo sớm nhằm giảm thiểu khả năng không đáp ứng, gián đoạn hoạt động hoặc phát sinh chi phí ngoài dự kiến.

Ký hiệu:

Cao | *Tăng*

Trung bình | *Ổn định*

Thấp | *Giảm*

Tên rủi ro

Rủi ro tuân thủ quy định pháp luật

Mức độ rủi ro

Xu hướng trong 2026

Mô tả rủi ro

Biến đổi khí hậu tiếp tục cho thấy xu hướng gia tăng tần suất và mức độ nghiêm trọng của các hiện tượng thời tiết cực đoan trên toàn cầu với những hiện tượng bão mạnh, lũ lụt, nắng nóng kéo dài... gây thiệt hại lớn về người và tài sản. Xu hướng này dự báo sẽ tiếp tục trở nên phức tạp trong những năm tới, với nắng nóng kéo dài, hạn hán, xâm nhập mặn, mưa lớn bất thường và ngập lụt xuất hiện thường xuyên hơn. Những biến động khí hậu này tạo ra tác động trực tiếp đến:

- Hoạt động chăn nuôi bò sữa: ảnh hưởng đến năng suất đàn bò, khả dụng nguồn nước, chất lượng thức ăn và điều kiện phúc lợi vật nuôi.
- Nguồn cung nguyên liệu đầu vào từ nông nghiệp: vốn rất nhạy cảm với nhiệt độ tăng, thời tiết thất thường và biến động mùa vụ.
- Hoạt động sản xuất – vận hành: làm gia tăng nguy cơ gián đoạn sản xuất, chuỗi cung ứng và chi phí liên quan đến năng lượng, xử lý nước và tuân thủ môi trường.

Bên cạnh thách thức, biến đổi khí hậu cũng mở ra cơ hội chuyển đổi xanh, thúc đẩy đầu tư vào công nghệ tiết kiệm năng lượng, năng lượng tái tạo và các mô hình nông nghiệp phát thải thấp.

Ứng phó rủi ro

1. Quản trị rủi ro về Biến đổi Khí hậu

- Vinamilk xem biến đổi khí hậu là rủi ro chiến lược dài hạn và đánh giá định kỳ theo khuyến nghị Carbon Disclosure Platform (CDP) và tích hợp vào hệ thống quản trị rủi ro doanh nghiệp. HĐQT giám sát việc phân công trách nhiệm cho Ban Điều hành trong triển khai mục tiêu giảm phát thải và các chương trình thích ứng khí hậu. Cách tiếp cận này giúp Công ty nâng cao khả năng chống chịu và duy trì định hướng phát triển bền vững trong dài hạn.

2. Giảm thiểu tác động môi trường

- Triển khai lộ trình Net Zero 2050 và thực hiện các chương trình giảm phát thải khí nhà kính.
- Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, áp dụng các giải pháp tiết kiệm trong nhà máy và trang trại.
- Đẩy mạnh đầu tư năng lượng tái tạo như điện mặt trời, năng lượng sinh khối thu hồi nhiệt và các công nghệ tối ưu vận hành.
- Ứng dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong toàn bộ chuỗi giá trị.

3. Thích ứng biến đổi khí hậu và Chuỗi cung ứng bền vững

- Ứng dụng công cụ WWF Water Risk Filter để đánh giá rủi ro nguồn nước và đa dạng sinh học theo từng khu vực.
- Xây dựng kế hoạch liên tục kinh doanh (BCP) nhằm ứng phó gián đoạn chuỗi cung ứng do tác động khí hậu.
- Tối ưu quản lý và tái sử dụng tài nguyên nước theo mục đích phù hợp.
- Đa dạng hóa địa lý nguồn cung, giảm tập trung rủi ro và tối ưu logistics.
- Thực thi các biện pháp bảo tồn đa dạng sinh học, đa dạng hóa và nâng cao tự chủ thức ăn chăn nuôi.
- Duy trì các chương trình bảo hiểm rủi ro để giảm thiểu tổn thất tài chính từ thiên tai và thời tiết cực đoan.

4. Chuyển đổi xanh & Cơ hội phát triển

- Thúc đẩy nông nghiệp hiện đại, nông nghiệp sạch và hữu cơ bền vững; nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh.
- Tối ưu sử dụng giống, thức ăn, vật tư nông nghiệp và tài nguyên thiên nhiên; đẩy nhanh tiến độ các chương trình trồng và tái trồng rừng, phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững.
- Ứng dụng các công nghệ đổi mới như tự động hóa và AI trong quản lý sản xuất và chăn nuôi.
- Tăng cường hợp tác chiến lược với các tổ chức nghiên cứu và đối tác công nghệ để thúc đẩy sáng kiến xanh.
- Khai thác cơ hội kinh doanh mới từ các sản phẩm carbon thấp và thân thiện môi trường.

5. Hệ thống quản lý Mục tiêu, Chỉ tiêu & Báo cáo

- Xây dựng và theo dõi KPI về phát thải, sử dụng nước và năng lượng theo chuẩn mực quốc tế (SBTi/ISO).
- Thiết lập các mốc quan trọng trong lộ trình Net Zero và công bố minh bạch theo SBTi, CDP và GRI.
- Chuẩn hóa dữ liệu ESG trên hệ thống thu thập số liệu, bảo đảm khả năng kiểm chứng và tính minh bạch trong báo cáo.

04

Báo cáo phát triển bền vững

200

Hoạt động phát triển bền vững tại Vinamilk trong năm 2025 với các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc

Hoạt động phát triển bền vững tại Vinamilk trong năm 2025 với các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc

Xóa nghèo

- Phát triển kinh tế địa phương: Chuỗi liên kết Vinamilk với hộ nông dân ngày càng vững mạnh với tổng đàn bò sữa 90.500 con được chăn nuôi liên kết với gần 4.000 hộ chăn nuôi trong phạm vi cả nước, cung cấp sản lượng sữa 410.000 tấn/năm cho các Nhà máy của Vinamilk.
- Vinamilk phát triển hệ thống Trang trại và liên kết nông dân tạo chuỗi giá trị sữa bền vững, đồng thời tạo hàng ngàn việc làm và thúc đẩy kinh tế địa phương, hỗ trợ sinh kế ổn định cho cộng đồng.

Xóa đói

- **Chương trình Quỹ sữa Vươn cao Việt Nam** của Vinamilk tiếp tục hành trình năm thứ 18, trao tặng 500.000 hộp đến gần 11.000 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại nhiều địa phương.
- Phối hợp cùng nhiều đối tác như Quỹ Vietnam Children's Fund, sinh viên Đại học Y Dược TP.HCM và Trường Wellspring để hỗ trợ sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ em miền núi Lào Cai, trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo tại TP.HCM, trẻ em tại Bệnh viện Ung Bướu TP.HCM, đồng thời đồng hành trong các hoạt động khám bệnh, phát thuốc cho người dân có hoàn cảnh khó khăn tại Bến Tre, An Giang và Quảng Trị.
- **Chương trình "Vượt thiên tai – Tiếp bước tương lai 2025"** huy động đóng góp từ khách hàng và Cán bộ - Công nhân viên với cơ chế Vinamilk đối ứng 1:1, gửi đến Trung ương Đoàn và Hội đồng Đội. Qua hơn 20 đợt hỗ trợ, hàng trăm nghìn hộp sữa đã được trao cho các địa phương chịu ảnh hưởng bão lũ, nâng tổng giá trị đóng góp lên hơn 2,3 tỷ đồng.
- Hỗ trợ sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trong những dịp lễ đặc biệt như **Tết Thiếu Nhi 1/6,** Tháng hành động vì trẻ em với thông điệp **"Ưu tiên nguồn lực hoàn thành các mục tiêu vì trẻ em"**, chương trình **"Vầng trăng của biển"** do Báo dân trí phối hợp với Bộ tư lệnh vùng 3 Hải quân tổ chức.
- Dành tặng hơn 71.000 sản phẩm dinh dưỡng cùng nhiều quà tặng cho hàng nghìn trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, các công nhân khó khăn, những nhân viên ngành đường sắt làm việc xuyên Tết và cả những hành khách về nhà trên chuyến tàu đêm giao thừa.
- Tham gia hỗ trợ hơn 600.000 sản phẩm cho đồng bào bị ảnh hưởng bão lũ tại 12 địa phương ở Miền Bắc, Miền Trung và Tây Nguyên.

Sức khỏe tốt và cuộc sống hạnh phúc



- Từ tháng 4–10/2025, Phòng Khám An Khang trực thuộc Vinamilk triển khai dự án "Chăm sóc dinh dưỡng học đường" phối hợp cùng các Sở Giáo Dục và Đào Tạo tại Đà Nẵng và Vĩnh Long triển khai khảo sát dinh dưỡng – an toàn thực phẩm với hơn 10.000 lượt tham gia mỗi tỉnh. Dự án tiếp tục đánh giá dinh dưỡng tại 52 trường và tập huấn trực tiếp cho 1.000 cán bộ, mô hình được các sở ngành đánh giá cao và dự kiến nhân rộng tại 6 tỉnh thành.
- Phòng Khám An Khang hoàn thành tư vấn dinh dưỡng cho Trường Nam Sài Gòn và triển khai tại Đà Nẵng, Vĩnh Long, Lạng Sơn; xây dựng 40 thực đơn cho 3.000 học sinh, bộ 10 món giàu vi chất và công cụ hỗ trợ thực đơn theo khuyến nghị Viện Dinh dưỡng.
- Vinamilk hỗ trợ 500 triệu đồng cùng Hội bảo trợ bệnh nhân nghèo TP.HCM trong các hoạt động hỗ trợ phẫu thuật tim, mắt cho người có hoàn cảnh khó khăn.
- Vinamilk hỗ trợ hỗ trợ các hoạt động thể dục thể thao ngày chạy Olympic và Giải đua xe đạp tranh cúp Truyền hình TP.HCM, Giải bóng rổ học sinh THPT tại Hà Nội, giải bóng bàn Quốc gia Báo Nhân dân, giải chạy Đắk Nông Marathon, giải bóng đá thiếu nhi Báo Thanh Hóa, Giải võ thuật trẻ Quốc gia.
- Đồng hành cùng TP.HCM và Hà Nội trong các đại lễ 30/4 và 2/9, cung cấp hơn 150.000 sản phẩm sữa, nước uống cho lực lượng diễu binh và người dân tại TP.HCM, đồng thời tiếp sức bằng gần 1 triệu sản phẩm cho chuỗi hoạt động kỷ niệm 80 năm Quốc khánh 2/9 tại Hà Nội, góp phần hỗ trợ cộng đồng và tạo không khí lễ hội trang trọng, sôi nổi.
- 100% sản phẩm Vinamilk đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị của Việt Nam.

Giáo dục chất lượng

Trong năm 2025, Vinamilk đã thực hiện 326.000 giờ đào tạo. Số khóa đào tạo đã tổ chức và số lượt học viên cao nhất trong vòng 5 năm gần nhất (2020-2025). Vinamilk còn thể hiện cam kết nâng cao năng lực của đội ngũ nhân viên qua những hoạt động:

- Hỗ trợ phát triển sự nghiệp cho nhân viên thông qua học bổng Thạc sĩ quốc tế thuộc Chương trình MBA Talent 2025 của Đại học Western Sydney (Úc).
- Đầu tư đào tạo nhân lực nâng cao tay nghề, nhận thức an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Hỗ trợ hộ chăn nuôi thông qua đào tạo kỹ thuật, quản lý dinh dưỡng, chăm sóc đàn bò, vắt và bảo quản sữa đạt chuẩn. Công ty còn tư vấn quy trình quốc tế, hỗ trợ giống và thức ăn, giúp nâng cao năng suất, chất lượng và thu nhập bền vững.
- Chiến dịch "Find Your R" cung cấp kiến thức phân loại rác và hành vi 5R, kết hợp truyền thông nội bộ qua cuộc thi, workshop và thu gom vỏ sữa nhằm lan tỏa giáo dục môi trường và thúc đẩy thói quen bền vững.
- Tổ chức 16 buổi/chương trình đào tạo kiến thức dinh dưỡng, sức khỏe và sản phẩm hỗ trợ các phòng ban Chăm Sóc Khách Hàng, Kênh Y Tế, Marketing – Sữa Bột Trẻ Em, Sữa Chua Uống, Sales, Kinh doanh Quốc Tế. Ngoài ra, tổ chức truyền thông tư vấn dinh dưỡng, an toàn thực phẩm kết hợp truyền tải thông tin sản phẩm cho 1.000 cán bộ quản lý, nhân viên cấp dưỡng theo dự án "hỗ trợ chăm sóc dinh dưỡng học đường" tại TP. Đà Nẵng dưới hình thức tập trung.

Bình đẳng giới

- Đề cao bình đẳng giới trong Chính sách Tuyển dụng: "Việc tuyển dụng đảm bảo không có sự kỳ thị và phân biệt đối xử giữa các ứng viên về giới tính, dân tộc, màu da, thành phần xã hội, tình trạng hôn nhân, tín ngưỡng, tôn giáo,.... Tất cả các ứng viên đều được đối xử công bằng và minh bạch trong suốt quá trình tuyển dụng".
- Thực thi Chính sách và Chế độ dành cho lao động Nữ: "Công ty thực hiện nguyên tắc bình đẳng nam nữ trong việc tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, trả lương, trả công lao động, khen thưởng, thăng tiến, về các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, điều kiện lao động, an toàn lao động, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và các chế độ phúc lợi khác. Ngoài ra, Công ty quan tâm và dành thêm những ưu đãi nhất định cho lao động nữ".
- 100% nhân viên nghỉ dài (thai sản hoặc ốm đau) được trở lại làm việc theo chế độ của Công ty. Trong năm 2025, toàn Công ty có 42 nhân viên nghỉ thai sản, tất cả đều đã quay lại làm việc sau thời gian nghỉ theo quy định.
- Tuyên bố Chính sách về quyền con người thể hiện cam kết cao nhất của Công ty trong việc xây dựng môi trường làm việc Công bằng - Tôn trọng sự khác biệt - Đảm bảo việc thực thi quyền con người trong hoạt động Sản Xuất - Kinh Doanh tại Công ty.



Nước sạch và điều kiện vệ sinh

- 100% Đơn vị khai thác nước đúng công suất cho phép.
- 100% Nước sử dụng đạt chuẩn.
- 100% nhà máy, Trang trại của Vinamilk đều có hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường trước khi xả thải/ đấu nối.
- 100% nhà máy Vinamilk có hệ thống xử lý nước thải tập trung và đạt hoặc cao hơn QCVN 40:2011/BTNMT.
- 100% các nhà máy, Trang trại ký hợp đồng với đơn vị xử lí rác đủ năng lực theo quy định.
- Các Trang trại bò sữa áp dụng hệ thống thu gom và xử lý nước thải chăn nuôi theo quy trình khép kín, giảm thiểu tác động đến nguồn nước tự nhiên.
- Các sáng kiến trong sản xuất tiết kiệm được tổng cộng hơn 98.000 m3/năm.

Năng lượng sạch và giá hợp lý

- Vinamilk định hướng giảm dần năng lượng hóa thạch, mở rộng sử dụng năng lượng tái tạo và chủ động triển khai nguồn năng lượng tái tạo.
- 13 nhà máy áp dụng Hệ thống quản lý Năng lượng ISO 50001 (từ 2013).
- Hệ thống năng lượng mặt trời đã được lắp đặt tại Trụ sở chính, 11 Nhà máy và 13 Trang trại.
- Hệ thống Vinamilk hiện có 10 nhà máy sử dụng hơi từ nguồn năng lượng xanh. Trong năm 2025, các sáng kiến cải tiến trong sản xuất đã giúp tiết kiệm hơn 3,6 triệu kWh điện, 3.600 mmBTU CNG và tạo ra hơn 8.500 tấn hơi phục vụ vận hành. Đồng thời, hơn 39 triệu kWh điện được sản xuất từ bã mía, góp phần tăng tỷ lệ năng lượng tái tạo trong toàn hệ thống.

Việc làm bền vững và tăng trưởng kinh tế

- Tiếp tục duy trì tăng trưởng kinh tế bền vững thông qua mở rộng hoạt động xuất khẩu thêm hai thị trường mới (Solomon Islands và Netherlands), nâng tổng số quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu lên 65 với hơn 400 sản phẩm. Công ty đẩy mạnh phát triển các dòng sản phẩm giá trị gia tăng cao và khai thác hiệu quả các hiệp định thương mại tự do (FTA) nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Được Bộ Công Thương vinh danh là doanh nghiệp xuất khẩu tiêu biểu năm 2024 và là doanh nghiệp sữa duy nhất được trao bằng khen, ghi nhận đóng góp nổi bật cho tăng trưởng xuất khẩu quốc gia. Các thị trường Châu Phi tiếp tục tăng trưởng mạnh, đạt mức tăng 81,6% trong năm 2025.
- Tạo việc làm ổn định cho 9.906 lao động, đảm bảo thu nhập và quyền lợi công bằng thông qua hệ thống lương – thưởng cạnh tranh. Song song đó, Vinamilk phát triển các sản phẩm mới phù hợp xu hướng tiêu dùng hiện đại, góp phần nâng cao năng suất và thúc đẩy tăng trưởng bền vững theo tinh thần SDG 8.

Công nghiệp, đổi mới và cơ sở hạ tầng

- Đầu tư mạnh vào cơ sở hạ tầng sản xuất thông qua việc triển khai các dây chuyền công nghệ tiên tiến như Tetra Pak A3 Speed và vận hành hệ thống kho thông minh, giúp tối ưu hóa hiệu suất.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số bằng việc phát triển hệ thống thu thập dữ liệu ESG minh bạch và đồng bộ, hỗ trợ quá trình ra quyết định dựa trên dữ liệu và nâng cao khả năng quản lý vận hành trên toàn hệ thống.
- Tại các nhà máy và Trang trại, Vinamilk áp dụng công nghệ tự động hóa và quy trình sản xuất tiên tiến nhằm giảm phụ thuộc lao động thủ công, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Đồng thời, việc duy trì các chứng nhận quốc tế như Global S.L.P, Organic EU và hệ thống ISO giúp tăng năng lực đáp ứng thị trường và củng cố sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

Giảm bất bình đẳng

- Vinamilk thúc đẩy giảm bất bình đẳng thông qua việc bảo đảm cơ hội phát triển nghề nghiệp và tiếp cận phúc lợi công bằng cho toàn bộ người lao động, không phân biệt vị trí, khu vực hay tình trạng kinh tế – xã hội. Công ty duy trì chính sách thù lao minh bạch dựa trên năng lực và kết quả công việc, đồng thời tạo việc làm ổn định cho gần 10.000 lao động trên toàn hệ thống. Bên cạnh đó, Vinamilk mở rộng chuỗi liên kết với gần 4.000 hộ chăn nuôi, hỗ trợ kỹ thuật và phát triển sinh kế bền vững cho cộng đồng nông thôn – nhóm có thu nhập còn thấp. Doanh nghiệp cũng triển khai nhiều chương trình hỗ trợ dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe tại các địa phương khó khăn, góp phần thu hẹp chênh lệch tiếp cận dịch vụ cơ bản giữa các vùng miền.

Tiêu dùng và sản xuất có trách nhiệm

- Triển khai **Chương trình "Vỏ xinh tái sinh"**: Hơn 3,1 triệu vỏ hộp sữa được thu gom với hơn 25,000 lượt khách tham gia.
- 29 năm liền đạt "Hàng Việt Nam chất lượng cao" tính đến 2025.
- Triển khai chương trình đào tạo về Kinh tế tuần hoàn và đang triển khai đăng ký sáng kiến/ biện pháp thực hiện 5R tại các Nhà máy.
- Hệ thống Trang trại được chứng nhận Global.S.L.P, Organic EU.
- Tuân thủ trách nhiệm xã hội theo tiêu chuẩn SMETA Sedex 4 Pillars.
- Vinamilk duy trì minh bạch thông tin với các bên liên quan, cung cấp dịch vụ khách hàng chuyên nghiệp và trong năm không ghi nhận bất kỳ khiếu nại nào liên quan đến vi phạm quyền bảo mật thông tin khách hàng.
- **Phát triển các sản phẩm dinh dưỡng bền vững:** Nghiên cứu và phát triển các sản phẩm sữa hữu cơ, sữa từ nguyên liệu bền vững. Đưa ra các sản phẩm ít đường, không đường để bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.
- Cung cấp thông tin minh bạch về nguồn gốc nguyên liệu và quy trình sản xuất trên bao bì sản phẩm.
- Cuối 2024, Vinamilk xuất khẩu lô sữa chua uống tiệt trùng 80 mL đầu tiên không dùng ống hút nhựa sang New Zealand. Đến 31/12/2025, sản phẩm này giúp loại bỏ khoảng 4,5 triệu ống hút nhựa khỏi môi trường.

Ứng phó với biến đổi khí hậu

- Xây dựng lộ trình giảm phát thải theo mục tiêu Net Zero.
- Tổng phát thải Scope 1 và Scope 2 tại Báo cáo phát triển bền vững 2025 – Phụ lục thông số môi trường.
- Từ 2023–2029, Vinamilk cùng Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau và Tổ chức Gaia khoanh nuôi 25ha rừng ngập mặn. Đến 2025, qua nhiều đợt theo dõi rừng, dự án hướng tới hơn 100.000 cây Mấm, tăng khả năng chống xâm nhập mặn và biến đổi khí hậu cho ĐBSCL.
- Trong 2025, 2 đơn vị Nhà máy (Nhà máy Nước Giải Khát và Nhà máy Nghệ An) đạt ISO 14068-1. Hiện tại Vinamilk có 2 Nhà máy và 1 Trang trại đạt chuẩn.
- Công khai báo cáo phát triển bền vững với dữ liệu đầy đủ về khí thải, năng lượng tái tạo. 4 năm liên tiếp đạt Giải Doanh nghiệp công bố phát thải khí nhà kính tốt nhất trong Cuộc Bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA).

Đời sống dưới nước

- 100% nhà máy của Vinamilk vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt QCVN 40:2011/BTNMT, đồng thời triển khai các cải tiến như CIP tối ưu, đo đếm theo điểm tiêu thụ và tái thiết kế quy trình để nâng cao hiệu quả xử lý.
- Nước sau xử lý được tái sử dụng cho tưới cây xanh và vệ sinh; đồng thời hệ thống thu hồi nước ngưng từ chế biến, nước nóng và nước giải nhiệt thiết bị để đưa trở lại các công đoạn phù hợp. Việc tuần hoàn này giúp giảm đáng kể lượng nước thải cần xả và hạn chế nguy cơ ô nhiễm nguồn nước có thể chảy ra sông – biển.



Đời sống trên cạn

- Trang trại duy trì 35% diện tích cỏ lâu năm, áp dụng luân canh và hệ thống hàng rào sinh học – hồ điều hòa, tạo sinh cảnh tự nhiên và tăng cường bảo tồn đa dạng sinh học.
- Thực hành nông nghiệp tái sinh tập trung cải thiện sức khỏe đất, tăng đa dạng sinh học, quản lý nước hiệu quả, chăn nuôi sinh thái và giảm phát thải, góp phần phục hồi hệ sinh thái tự nhiên và xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp bền vững lâu dài.
- Tăng cường sử dụng phân hữu cơ và phân sinh học từ mô hình chăn nuôi tuần hoàn; 39% diện tích đất không dùng phân hóa học, góp phần cải tạo đất và giảm thoái hóa.
- Giảm sử dụng hóa chất nông nghiệp: tại Trang trại Bò Sữa Lào-Jagro thuốc Bảo vệ thực vật giảm 23% và phân bón hóa học giảm 10%; các Trang trại khác chỉ dùng phân hữu cơ hoặc thuốc sinh học theo chuẩn EU.

Hòa bình, công lý và thể chế hiệu quả

- Vinamilk duy trì hệ thống quản trị minh bạch, không ghi nhận tham nhũng hay phân biệt đối xử, vận hành cơ chế tố cáo – kiểm soát rủi ro hiệu quả, bảo đảm quyền con người và bảo vệ dữ liệu, đồng thời tuân thủ pháp luật và tích cực tham gia hoàn thiện chính sách quốc gia.

Hợp tác đạt mục tiêu

Suốt 50 năm qua, Vinamilk đã gắn liền hành trình phát triển của mình với các mối quan hệ đối tác bền vững nhằm thúc đẩy các Mục tiêu Phát triển Bền vững.

Tham gia sáng kiến toàn cầu về phát triển bền vững:

- Science Based Targets initiative (SBTi): Hợp tác để xác định lộ trình giảm phát thải khí nhà kính.
- CDP (Carbon Disclosure Project): Báo cáo dữ liệu về phát thải và các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu

Hợp tác với cơ quan nhà nước, tổ chức quốc tế & hiệp hội chuyên môn

- Hợp tác với Bộ Y tế, Bộ Công Thương, UBND TP.HCM/ Hà Nội triển khai chương trình dinh dưỡng – môi trường; tham vấn cộng đồng cho dự án rừng ngập mặn.
- Tham gia cùng P4G, Hội nghị Sữa toàn cầu ("Care to Change"); cập nhật tiêu chuẩn & lan tỏa ESG qua VBCSD, HGBA, Codex, AOAC SEA.
- Hợp tác với Viện Dinh dưỡng Quốc gia trong nghiên cứu lâm sàng, củng cố bằng chứng khoa học cho sản phẩm.

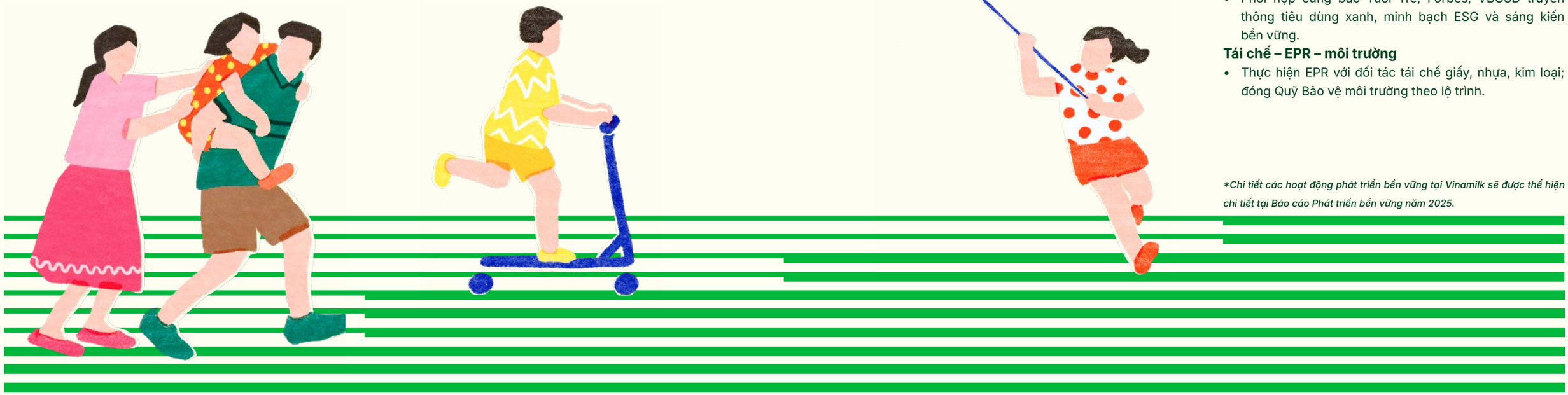
Truyền thông – giáo dục cộng đồng

- Phối hợp cùng báo Tuổi Trẻ, Forbes, VBCSD truyền thông tiêu dùng xanh, minh bạch ESG và sáng kiến bền vững.

Tái chế – EPR – môi trường

- Thực hiện EPR với đối tác tái chế giấy, nhựa, kim loại; đóng Quỹ Bảo vệ môi trường theo lộ trình.

**Chi tiết các hoạt động phát triển bền vững tại Vinamilk sẽ được thể hiện chi tiết tại Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025.*



05

Báo cáo tài chính

210
Báo cáo tài chính theo VAS

214
Báo cáo tài chính theo IFRS

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Lập theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (VAS)

Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam và các công ty con
Thông tin về Công ty

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số

4103001932	ngày 20 tháng 11 năm 2003
0300588569	ngày 13 tháng 8 năm 2025

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần, và lần điều chỉnh gần đây nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0300588569 ngày 13 tháng 8 năm 2025. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các bản điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Hạnh Phúc	Chủ tịch
Bà Mai Kiều Liên	Thành viên
Bà Đặng Thị Thu Hà	Thành viên
Ông Lê Thành Liêm	Thành viên
Ông Michael Chye Hin Fah	Thành viên
Ông Đỗ Lê Hùng	Thành viên
Ông Alain Xavier Cany	Thành viên
Bà Tiêu Yến Trinh	Thành viên
Ông Vũ Trí Thức	Thành viên (từ ngày 25 tháng 4 năm 2025)
Bà Tongjai Thanachanan	Thành viên (từ ngày 25 tháng 4 năm 2025)
Ông Lee Meng Tat	Thành viên (từ ngày 25 tháng 4 năm 2025)
Ông Hoàng Ngọc Thạch	Thành viên (từ ngày 25 tháng 4 năm 2025)

Ban Điều hành

Bà Mai Kiều Liên	Tổng Giám đốc
Bà Bùi Thị Hương	Giám đốc Điều hành – Đối ngoại – Truyền thông và Hành chính Tổng hợp
Ông Lê Thành Liêm	Giám đốc Điều hành – Tài chính
Ông Nguyễn Quang Trí	Giám đốc Điều hành – Tiếp thị
Ông Lê Hoàng Minh	Giám đốc Điều hành – Sản xuất
Ông Nguyễn Quốc Khánh	Giám đốc Điều hành – Nghiên cứu và Phát triển
Ông Đoàn Quốc Khánh	Giám đốc Điều hành – Phát triển vùng nguyên liệu

Trụ sở đăng ký

10 Tân Trào, Phường Tân Mỹ,Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Công ty Kiểm toán

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam và các công ty con
Báo cáo của Ban Điều hành

Trách nhiệm của Ban Điều hành đối với Báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Điều hành chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam ("Công ty") và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn") phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày. Trong quá trình lập các báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Điều hành phải:

- lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ khi cơ sở này không còn thích hợp.

Ban Điều hành chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán đúng đắn đã được duy trì để thể hiện tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất

Chúng tôi phê duyệt báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm, được trình bày từ trang 6 đến trang 62, báo cáo này đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Điều hành



Mai Kiều Liên
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 2 năm 2026

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG
Số 115 Đường Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông
Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam ("Công ty") và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn"), bao gồm báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Điều hành Công ty phê duyệt phát hành ngày 27 tháng 2 năm 2026, được trình bày từ trang 6 đến trang 62.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành của Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG, một chi nhánh của Công ty TNHH KPMG, một công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG
Việt Nam
Báo cáo kiểm toán số: 25-01-00430-26-2

Phạm Thị Hoàng Anh
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 3434-2022-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Hà Vũ Định
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 0414-2023-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 2 năm 2026

Báo cáo Kiểm toán độc lập này được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Công ty. Bản đầy đủ của báo cáo tài chính Riêng và Hợp Nhất đã kiểm toán của Công ty năm 2025 đã được công bố trên website của Công ty vào ngày 27 tháng 02 năm 2025, bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Vui lòng xem chi tiết tại đường dẫn sau: Báo cáo Tài chính | Vinamilk hoặc quét mã QR bên cạnh.

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Lập theo Chuẩn mực Kế toán Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS)

Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam và các công ty con

Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất

tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

	31/12/2025 Triệu VND	31/12/2024 Triệu VND
Tài sản ngắn hạn	**36.207.454**	**37.501.520**
Tiền và các khoản tương đương tiền	1.794.880	2.225.944
Các khoản đầu tư khác	21.354.864	23.260.089
Phải thu khách hàng và phải thu khác	6.272.158	6.380.777
Hàng tồn kho	6.555.827	5.634.710
Tài sản sinh học	229.725	-
Tài sản dài hạn	**19.884.372**	**19.491.725**
Các khoản đầu tư khác	445.889	750.966
Phải thu khách hàng và phải thu khác	81.354	368.084
Quyền sử dụng tài sản	2.277.932	1.158.883
Nhà xưởng, máy móc và thiết bị	12.192.726	11.852.774
Tài sản sinh học	1.577.366	1.488.268
Tài sản vô hình và lợi thế thương mại	2.632.876	3.106.730
Bất động sản đầu tư	51.780	53.618
Đầu tư vốn được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu	511.184	622.224
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	113.265	90.178
TỔNG TÀI SẢN	**56.091.826**	**56.993.245**

Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam và các công ty con

Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất

tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

	31/12/2025 Triệu VND	31/12/2024 Triệu VND
NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
NỢ PHẢI TRẢ	**20.522.174**	**19.827.315**
Nợ ngắn hạn	**18.603.319**	**18.500.425**
Vay ngắn hạn	9.393.737	9.115.435
Phải trả người bán và phải trả khác	7.059.692	8.130.526
Nợ thuê tài sản	92.810	48.650
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	1.596.676	885.059
Thuế phải nộp khác	207.323	129.419
Người mua trả tiền trước	253.081	191.336
Nợ dài hạn	**1.918.855**	**1.326.890**
Vay dài hạn	62.908	157.904
Phải trả người bán và phải trả khác	614	723
Nợ thuê tài sản	1.437.917	737.077
Dự phòng trợ cấp thôi việc	171.869	174.701
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	245.547	256.485
VỐN CHỦ SỞ HỮU	**35.569.652**	**37.165.930**
Vốn chủ sở hữu của cổ đông Công ty	**31.695.270**	**33.199.680**
Vốn cổ phần	20.899.554	20.899.554
Thặng dư vốn cổ phần	34.111	34.111
Vốn khác của chủ sở hữu	746.827	499.081
Chênh lệch giá trị hợp lý	(14.976)	(15.048)
Chênh lệch quy đổi tiền tệ	402.817	295.165
Các quỹ khác	78.723	7.079.115
Lợi nhuận chưa phân phối	9.548.214	4.407.702
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	**3.874.382**	**3.966.250**
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	**56.091.826**	**56.993.245**

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam và các công ty con

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và thu nhập toàn diện khác hợp nhất

cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

	2025 Triệu VND	2024 Triệu VND
I. Báo cáo lãi lỗ		
Doanh thu	**54.248.830**	**52.576.991**
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	**(38.706.720)**	**(37.410.722)**
Lợi nhuận gộp	**15.542.110**	**15.166.269**
Thu nhập khác	127.990	116.826
Chi phí bán hàng	(3.778.583)	(3.728.884)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(1.864.451)	(1.784.433)
Chi phí khác	(140.903)	(105.888)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	**9.886.163**	**9.663.890**
Thu nhập tài chính	1.406.020	1.456.409
Chi phí tài chính	(400.013)	(319.296)
Thu nhập tài chính thuần	**1.006.007**	**1.137.113**
(Lỗ)/lãi được chia từ đầu tư vốn được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu	**(150.558)**	**32.003**
Lợi nhuận trước thuế	**10.741.612**	**10.833.006**
Thuế thu nhập doanh nghiệp	**(2.236.396)**	**(2.146.761)**
Lợi nhuận thuần	**8.505.216**	**8.686.245**

Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam và các công ty con

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và thu nhập toàn diện khác hợp nhất

cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

	2025 Triệu VND	2024 Triệu VND
II. Báo cáo thu nhập toàn diện khác		
Các khoản mục sẽ không được phân loại lại vào báo cáo lãi lỗ		
Các khoản đầu tư vốn theo giá trị hợp lý thông qua báo cáo thu nhập toàn diện khác ("FVOCI") – thay đổi thuần trong giá trị hợp lý	72	(98)
Các khoản mục có thể được phân loại lại vào báo cáo lãi lỗ		
Hoạt động ở nước ngoài – chênh lệch quy đổi ngoại tệ	105.973	133.327
Tổng thu nhập toàn diện	**8.611.261**	**8.819.474**
Lợi nhuận/(lỗ) thuần phân bổ cho:		
Cổ đông của Công ty	8.506.546	8.632.482
Cổ đông không kiểm soát	(1.330)	53.763
Lợi nhuận thuần	**8.505.216**	**8.686.245**
Tổng thu nhập toàn diện phân bổ cho:		
Cổ đông của Công ty	8.608.937	8.765.711
Cổ đông không kiểm soát	2.324	53.763
Tổng thu nhập toàn diện	**8.611.261**	**8.819.474**
Lãi trên cổ phiếu		
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)	4.070	4.130

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam và các công ty con

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất

cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

	2025 Triệu VND	2024 Triệu VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
Lợi nhuận trước thuế	**10.741.612**	**10.833.006**
Điều chỉnh cho các khoản		
Khấu hao và phân bổ	2.284.013	2.163.203
Lỗ do suy giảm giá trị lợi thế thương mại	83.783	-
Thay đổi giá trị hợp lý của tài sản sinh học	822	-
Các khoản dự phòng	58.931	33.128
Lỗ/(lãi) chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	6.317	(13.349)
Lỗ từ thanh lý và xóa sổ nhà xưởng, máy móc, thiết bị và tài sản sinh học	69.062	79.411
Chi phí lãi vay	399.493	319.138
Thu nhập từ cổ tức, lãi tiền gửi và hoạt động đầu tư khác	(1.399.273)	(1.414.894)
(Lãi)/lỗ được chia từ đầu tư vốn được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu	150.558	(32.003)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	**12.395.318**	**11.967.640**
Biến động các khoản phải thu	(71.806)	446.865
Biến động hàng tồn kho	(1.624.184)	(82.651)
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	97.182	(96.887)
	10.796.510	**12.234.967**
Tiền lãi vay đã trả	(311.507)	(336.688)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(1.536.125)	(2.127.692)
Tiền thuần thu từ hoạt động kinh doanh	**8.948.878**	**9.770.587**

	2025 Triệu VND	2024 Triệu VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
Tiền chi mua nhà xưởng, máy móc và thiết bị, tài sản vô hình và tài sản sinh học	(1.762.011)	(1.741.502)
Tiền thu từ thanh lý nhà xưởng, máy móc và thiết bị và tài sản sinh học	117.728	113.649
Tiền chi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	(62.898)	-
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	21.978	35.705
Tiền thu/(chi) tiền gửi có kỳ hạn – thuần	2.232.420	(3.620.023)
Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức	1.428.884	1.473.078
Tiền thuần chi cho hoạt động đầu tư	**1.976.101**	**(3.739.093)**
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		
Tiền nhận góp vốn của cổ đông không kiểm soát vào một công ty con	7.200	722.407
Tiền thu từ đi vay	19.498.783	17.420.429
Tiền chi trả nợ gốc vay	(19.323.424)	(16.624.470)
Tiền chi trả nợ thuê tài sản	(280.366)	(84.309)
Tiền chi trả cổ tức	(11.181.262)	(8.046.326)
Tiền chi trả cổ tức của các công ty con chia cho cổ đông không kiểm soát	(83.223)	(113.351)
Tiền thuần chi cho hoạt động tài chính	**(11.362.292)**	**(6.725.620)**
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	**(437.313)**	**(694.126)**
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	**2.225.944**	**2.912.027**
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái đối với tiền và các khoản tương đương tiền	**(60)**	**672**
Chênh lệch quy đổi tiền tệ	**6.309**	**7.371**
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	**1.794.880**	**2.225.944**

Địa chỉ liên hệ

Trụ sở

10 Tân Trào, Phường Tân Mỹ, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: (+84. 28) 54 155 555

Fax: (+84. 28) 54 161 226

Chi nhánh bán hàng

1. Chi nhánh CTCP Sữa Việt Nam tại Hà Nội

Tầng 11, Tháp B, Tòa nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, Phường Giảng Võ, TP. Hà Nội
ĐT: (+84. 24) 37 246 019
Fax: (+84. 24) 37 246 005

2. Chi nhánh CTCP Sữa Việt Nam tại Đã Nẵng

Tầng 7, tòa nhà Bưu điện, 271 Nguyễn Văn Linh, Phường Thanh Khê, TP. Đà Nẵng
ĐT: (+84. 236) 3 584 848
Fax: (+84. 236) 3 897 223

3. Chi nhánh CTCP Sữa Việt Nam tại Cần Thơ

Tầng 4-5-6, số 77-77B Đường Võ Văn Tần, Phường Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
ĐT: (+84. 292) 6 256 555
Fax: (+84. 292) 6 255 969

Vinamilk
EST 1976

Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam

10 Tân Trào, Phường Tân Mỹ, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (+84. 28) 54 155 555
Fax: (+84. 28) 54 161 226
Email: vinamilk@vinamilk.com.vn
www.vinamilk.com.vn

Báo Cáo Thường Niên 2025